

TÔM HÙM HUÝT SÁO

Xuân Vũ

QUYÊN I CHƯƠNG I

Trời mưa dầm, lại thêm lụt. Càng mưa càng lụt. Cái phố con ngõ cụt đuôi voi này ngày nay sao mà lấm người. Lúc nào cũng nặng xì cả lên. Chín Ủi ngồi bó gối nhìn xe đạp xe ba gác lội nước. Nhà thì đắp bờ be như đê sông Hồng nhưng cũng không ngăn nổi nước. Chân đê có lỗ rò nước rỉ vào một lúc là vỡ to ra như các đường dây hạm.

Chín Ủi có tên là Chính Ủy vì người ta đồn rằng trước kia có thời hắn làm chính ủy một đơn vị nào đó. Nay không biết tại sao hắn lại về nhà và không trở lại đơn vị, nhưng không có mặt nào dám cách hỏi lý do. Vì hắn hung lắm. Hỏi ba câu thì hắn gầm gừ. Ai còn dám hỏi đến câu thứ tư thì hắn mắng cho vuốt mặt không kịp. Để trả thù thái độ ấy, dân trong cái hẻm Đuôi Voi này xén bớt một nét trong tên hắn vì thế Chính Ủy thành ra Chín Ủi. Ủi hóa ra Ủi. Rồi gọi mãi thành quen, hắn cũng không phản đối. Đời này là đời cù cưa, có ai phản đối cái gì mà được thành công như ý. Ví dụ như dân phản đối cán bộ ăn hối lộ, dâm ô, hiếp dân, riết “lòn thuốc”, kẻ phản đối mỗi miệng chùn chân nên quay ra nghỉ xã hơi dài hạn còn những kẻ bị phản đối thì không sút miếng da đầu rùa nào mà lại lên chức!...Xã lên Huyện, Huyện lên Tỉnh. Tỉnh lên trung ương, trung ương vô bộ chính trị. Bộ chính trị bị phản đối thì vẫn làm Chủ Tịch, cố vấn, lương lậu, xe nhà còn nguyên, mặc cho chúng bay phản đối “tao cứ lên chun”. Thế nhưng Chín Ủi bị phản đối mà không lên gì. Ủi vẫn còn là Ủi. “Y dài” đổi ra “i cụt”. Nhưng mà thôi, đời có những ngoại lệ, hơi nào mà kêu ca ta thán! Chín Ủi làm điều thuốc Lào, gât gù nhả khói như ông tiên hóa phép phủ mây quanh chính mình. Bỗng có tiếng chân lội nước lồm bồm. Chín Ủi nhướng mắt nhìn qua làn khói vừa tan, thì thấy Sáu Xèng đang lội về hướng mình. Chín Ủi mừng quýnh như gặp tri âm, kêu to:

- Bác Cả Sáu đi đâu vất vả thế ?

Sáu Xèng đang lội dè dặt, bàn chân mò mẫm nơi đặt cơ sở cho chắc, nghe Chín Ủi gọi thì ngược lên, bỗng trượt ngã lặn xuống nước. Nhưng nước không sâu, chỉ nửa ống chân, nên anh Sáu đứng dậy nhanh và giơ quyển sách trong tay lên, sợ ướt của quý:

- Cái gì thế ? Chín Ủi đứng lên đưa tay vờn bạn, hỏi.

Đã té một phát nên không sợ té nữa, Sáu Xèng bước ào tới và chụp bẹn của Chín Ủi, bước qua con đê nhỏ vào nhà, an toàn, chỉ ướt quần áo.

- Cuốn gì thế ?

- “Lê Duẩn toàn tập”. Tớ mang lại cho cậu học đây! Sáu Xèng trao quyển sách cho Chín Ủi, vừa rử nước trên quần áo, vừa nói:

- Thời buổi này, con người phải: Nhất lập trường, nhì điểm tựa, ba mới tới khả năng.

- Nhất điểm tựa, nhì lập trường, ba mới tới khả năng. Chín Ủi cãi lại. Đủ ba điều ấy mới thành đích thị đây tớ của dân được.

- Ba cái đó thì để đó! Nằm điều thuốc nào cho ấm rồi ta bàn tiếp.

Chín Ủi đỡ lấy tập sách trên tay bạn và dở ra xem cái bìa bên trong lớp giấy dầu cặp nẹp tre cẩn thận “Lê Duẩn toàn tập” đâu ? Chín Ủi hỏi.

- Thì đã cầm trên tay rồi đó, còn hỏi!

- Truyện Tàu thì có!

- Giờ vào bên trong xem!

- Những chữ là chữ như rừng Việt Bắc ấy!

- Thì đọc vài dòng đã! Chưa chi đã kêu với chả gọi! Vẽ đường cho dân nổi dậy đây phỏng!

Chín Ủi xem, rồi lẩm nhẩm đọc. Một lúc, chép miệng bảo:

- Thằng cha ấy tài nhì! Thế gian cóc có thằng nào bằng!

Sáu Xèng đã lấy lại hơi hơi ảm với điều thuốc Lào. Hăn nuốt chừng mớ khói rồi ngất ngư nói qua giọng u ám:

- Thời xưa khôn hơn thời này. Ngày nay có minh quân thánh chúa...rõm chứ không có thật. Còn thần dân thì đầu óc bị nhét những bùn đen cống rãnh. Cán bộ từ lớn tới nhỏ đều là một lũ ma trôi đĩa đói chứ có làm nên tích sự gì!

- Chỉ tài buôn lậu. Chín Ủi thêm vào, và ăn, chúa ăn tạp ăn bản, cái không ăn được cũng nuốt.

- Nhưng buôn lậu mà cũng chẳng bằng ai. Bác nó cứ xem cái đoạn truyện này thì rõ. Xem thì mới mắt thật đấy nhưng chả bù bằng xem mấy cột báo Ngu Dân, ủa báo Nhân Dân. Thôi, bác nó cứ xem đi. Tôi đến đây là cốt đưa cho bác xem cái truyện này đấy. Tôi đi đặng này một lát sẽ trở lại, ta thảo luận phương châm làm ăn nhé! Phi bác ra không có ai để tôi bàn luận.

Nói rồi Sáu Xèng đứng dậy bước ra con đê lội lồm bồm ngoài đường đã biến thành sông mà trên đó xe đạp đang chạy thua thuyền con và người đi bộ.

Chín Ủi vốn quen đọc chữ in, chữ viết nên lia mắt qua là xong phéng mấy trang. Rồi sẵn hăn đọc nốt. Chuyện hấp dẫn thế ấy! Ngày xưa người ta viết chữ nghĩa có ai lãnh đạo hướng dẫn cái đết gì sao đọc mê thế, còn bây giờ bọn văn sĩ cô đầu viết sách cổ đọc dăm trang là vút quyển sách vào xó hoặc dóm bếp, làm dóm hút thuốc Lào chả tiếc. Truyện thế này mà không in cho nhân dân đọc, lại in những thứ gì gọi là "Tuyển tập Lê Duẩn". Bó cu đọc rách cả mắt, tịt cả mũi chẳng hiểu cụ Lê nói gì. Quanh đi quẩn lại chỉ có ba cái thông cáo kêu gọi tiến lên, ra sức đẩy mạnh, quyết tâm...bài nào cũng lằng nhằng như bài nấy chỉ khác ngày tháng thôi.

Chín Ủi đọc đi đọc lại cái đoạn truyện "Lã Bất Vi Buôn Vua", thì tám tám khen: "Bố Lã tài thật". Tiên sư lão học ở đâu mà có bài "buôn vua" này? Cổ Kim, Đông Tây lịch sử chỉ một mình bố Lã, ngoài ra không ai! Buôn gì không buôn lại "buôn vua". Thế mà thành công tuyệt vời chứ lý. Lão chỉ là một anh lái buôn, nhưng sau lại trở thành Thừa Tướng và là bố của Vua. Bố của ai không bố, lại bố của Tần Thủy Hoàng là ông Vua uy quyền và tàn ác nhất lịch sử. Cái anh lái buôn này chỉ dùng trí óc và tiền. Tiền làm nên tất cả. Trí óc chỉ cần tí tẹo thôi. Nhưng mà cái tí tẹo ấy nó quyết định sự khôn ngoan của đồng tiền. Có tiền mà không biết sanh phương cũng chả làm ra tiền được. Nhưng có tiền mà ngu như bò thì suốt đời cũng chỉ ôm lấy hộp tiền chứ chẳng ai nề phục. Chín Ủi kết luận: Tiền và trí óc. Tiền đẻ ra trước. Trí óc giúp tiền mọc cánh. Như Lã Bất Vi. Lã Bất Vi muôn năm!

Chín Ủi lên phản nằm dài gác tay lên trán đợi Sáu Xèng về. Bỗng nghe có tiếng lồm bồm trước cửa và tiếng Sáu Xèng:

- Nào, đã xong chưa? Ta thảo luận để đi đến kết luận, sau đó sẽ thi hành.

Chín Ủi ngồi bật dậy:

- Tôi chờ bác nó về để mở đại hội, xem ta có áp dụng được phần nào không.

Sáu Xèng bước vào ngồi lên phản thì có tiếng loa ở đầu hẻm: "Toàn dân quyết tâm đắp xây xã hội chủ nghĩa..."

Chín Ủi hát hàm sang Sáu Xèng:

- Bác nó thấy lời kêu gọi có gì đổi mới không?

- Mới chứ lý!

- Trước kia là xây dựng, nay là đắp xây. Trước kia là chủ nghĩa xã hội, nay là xã hội chủ nghĩa. Ông Lê tổng bí đã tuyên bố là dù mất một trăm năm để tiến lên xã hội chủ nghĩa cũng mất mà! Thằng thế mà làm đầu đảng!

Độc giả thân mến (tôi xin đa thông quý đồng hồ về phần này một tẹo kéo có vị bảo là nhà văn bịa tạc) Xin thưa rằng năm hai ngàn này khác hẳn với năm 1975-1978 ạ! Dân không còn sợ

cộng sản chút nào mà cứ nói thẳng như tát nước cống vào mặt chúng nó vậy. Nhiều cán bộ lại chửi lãnh đạo, ngu như bò, ăn như lợn, chơi gái như dê, bản như chồn v.v... (nguyên văn) là sự thường.

Thực tế đề ra ngôn ngữ. Nếu có thấy trong thiên truyện này nhiều đoạn đối thoại “hốt hên” thì cũng đừng hết hồn, bảo chàng nhà văn này phịa hoặc lên gân chống cộng. Mà đó là sự thật chăm phân chăm em oi, chỉ e rằng kẻ cầm bút này viết ra không hết thôi. Nếu có dịp về bến hoặc gặp bà con ở bên qua đây, quý vị “double check”, nếu sai sự thiệt thì tôi sẽ chịu tội chém ngang lưng. Ngay lúc viết truyện này, đến ngay dòng này, một người bạn vừa ở Sài Gòn mới qua có cho tôi biết “y chang” như vậy, nghĩa là “viết cộng làm nát đất nước và dân coi chúng không ra xu teng nào cả! Chúng nó bán hết đất, bán luôn cả bản thờ ông vải rồi!” Ông bạn kêu to trong phone với tôi như thế.)

Chuyện cộng sản bán đất, xin tìm đọc thêm bài viết của Yên Tử Cư Sĩ Trần Đại Sỹ đăng trên www.thuvienvietnam.com với đầy đủ chi tiết và hình ảnh.

Bây giờ xin trở lại chuyện của Sáu Xèng và Chín Ủi.

Chín Ủi hất hàm sang Sáu Xèng:

-... Thằng ngu thế mà cũng làm đầu đảng. Đảng gì ?

- Đảng gì thì đảng, bác nó đã biết rồi, còn phải hỏi.

- Đó là lối “phản phúc” của Trung Quốc. Biết rồi, nói mãi nên người ta phải in vào trí.

- Cũng như cụ cố Hồng à ?

- Cụ cố Hồng nào ?

- Trong “Xuân Tóc Đỏ” của Vũ Trọng Phụng!

- Ở Xuân Tóc Đỏ với Hạ Tóc Vàng ấy à ?

- Vạn tóc mai! Trong “Làm Đĩ” hay “Lục Xi” gì đó của Vũ Trọng Phụng tôi quên rồi!

- Ở đâu bác nó biết những nhân vật lạ vậy ?

- Lục trong “đồng rác” xã hội chủ nghĩa ấy! Cái gì xã hội chủ nghĩa trước đây quăng đi cho là tàn dư của phong kiến và tư bản đế quốc để lại, thì bây giờ chính xã hội chủ nghĩa lại nhặt lên liếm cho “sạch bụi”. Không cần đem hấp ở lò Mác xít Nguyễn ái Quốc, mà cứ đem xài chẳng những nguyên xi mà còn nhân lên gấp bội. Và chính tác giả của những “tàn dư” ấy thấy cũng phải lắc đầu chào thua.

Chín Ủi nói:

- Thời bây giờ tôi tin là có nhiều cái cần phải “lục xỉ” hơn thời trước anh bạn à!

- Tôi cũng không biết nói sao, nhưng cuộc sống bắt buộc chúng ta phải ngoi lên để sống và muốn sống sướng, sống ngon lành phải có tiền.

Chín Ủi tiếp:

- Tôi nảy ra ý định muốn đi buôn Vua như họ Lã nhưng mà có người đã làm trước mình rồi. Không biết ông ta noi dấu người xưa mà tiến bước hay nhắm mắt tiến bước rồi trùng dấu người xưa ?

- Không biết được! Những ông sử gia có khi ngay thẳng, cũng có lắm ông cong queo nhất là những chuyện trong cung cấm, nếu Nhà Vua cầm tay Sử Gia bắt họ viết theo ý mình thì kẻ hậu thế làm sao mò ra sự thật được ? Còn vụ buôn vua của Lã Bất Vi thì đời nay có ai làm được đâu!

- Bác nó nói thế là nhầm, nhầm to rồi!

Sau đây là tóm tắt câu chuyện Lã Bất Vi buôn vua mà Chín Ủi vừa đọc trong truyện Tàu. Tôi xin ghi đại nét theo trí nhớ của tôi (XV)

Lã Bất Vi là một tay thương buôn ngọc ngà châu báu ở nước Triệu vào thời chiến quốc, tức là cái thời mà nước Tàu phân ra hàng trăm nước lớn nhỏ. Ai hùng cứ được một phương, chiếm được lòng một số dân thì có thể xưng vương xưng bá và rạch chia ranh giới do mình làm chủ. Thời đó có thể kể các nước lớn là Tần, Tề, Ngụy, Sở, Hàn, Triệu, Yên, còn nước nhỏ thì

không đếm hết, cũng không thể biết hết. Chiến tranh như cơm bữa. Đánh nhau như bằm bấu. Sáng bạn chiều thù, nay hòa mai đánh, tình lân bang không thể bền chặt môi răng gì cả. Vì một người đàn bà hay chỉ vì một hiềm khích nhỏ 2 nước bạn cũng có thể bôi mặt đánh nhau chí chết.

Lã Bất Vi làm ăn trong tình hình chính trị này. Họ Lã không hoạt động chính trị, không làm quan, chỉ lo làm giàu bằng nghề buôn ngọc. Lúc bấy giờ hai nước Tần và Triệu đang hục hặc nhau, Tần yếu thế hơn Triệu nên nước Tần phải đem con trai là Dị Nhân giao cho nước Triệu để làm con tin, một sự bảo đảm Tần không dám xâm lăng Triệu. Khi tình hình gay go, Triệu muốn đem Dị Nhân giết đi để tuyên chiến với Tần. Nhưng có kẻ khuyên can nên Dị Nhân còn sống sót và bị đày ở một miền biên thùy heo hút của nước Triệu. Một hôm Lã Bất Vi vượt biên thì bắt gặp Dị Nhân, một thanh niên khôi ngô tuấn tú, bèn làm quen thì biết được hoàn cảnh của Dị Nhân. Lã Bất Vi một tay bán trời không mời thiên lôi, bèn nghĩ ngay:

- Đây là món lãi to, sao ta không nắm lấy cơ hội để buôn bán ?? (Thật là một ý nghĩ táo bạo và thiên tài. Trong nghề buôn chính trị, từ xưa tới nay chỉ có họ Lã "là một!" So với ý nghĩ trồng cây 10 năm, trồng người 100 năm của ông Hồ, thì ông Hồ còn kém họ Lã mấy phân gà. Họ Lã trồng người như nấu mì ăn tức thì!)

Khi về đến nhà họ Lã bèn hỏi bố:

- Buôn gì lời nhất hả bố ?

Người bố đáp:

- Thì buôn châu ngọc là lời nhất, mà còn phải hỏi.

Lã Bất Vi thưa:

- Buôn ngọc lời nhưng buôn vua còn lời hơn.

- Làm sao có ông vua nào cho mà làm của mà buôn ?

Lã Bất Vi bèn kể lại trường hợp của Dị Nhân. Và họ Lã quyết chí buôn vua như ý định đã có từ lúc gặp Dị Nhân. Lã bèn dùng vàng bạc mua chuộc vị Tướng quân chịu trách nhiệm canh phòng Dị Nhân không cho trốn về nước Tần.

Nhờ mua chuộc được vị quan và đám lính canh, Lã rả rê làm quen với Dị Nhân rồi ngày lại ngày trở thành bạn. Trong những lần trà rượu, Lã khêu gợi lòng nhớ quê hương của anh chàng Thái Tử này và nắm được sơ yếu lý lịch của anh ta như sau: Dị Nhân là con của một Cung Phi Vua Tần tên là Hạ Cơ nhưng Hạ Cơ đã chết. Vua Tần có hàng trăm con trai rơi rớt không ai chăm sóc, thậm chí chính Vua cha cũng không biết hết. Dị Nhân đang chịu số phận hẩm hiu của bầy con vua đó. Nhưng Vua Tần lại có bà Hoa Dương Chánh Cung Hoàng Hậu rất xinh đẹp rất được Vua sủng ái mê đắm. Vua Tần chưa già song cũng đã luống tuổi nên ước mong có con để kế vị nhưng Bà Chánh Hậu lại không đẻ được một cái bọc điều nào cho Vua nhờ.

Lã Bất Vi nắm được những yếu tố ấy nên lại đem tiền bạc lo lót để vào ra mắt Hoa Dương Hoàng Hậu nước Tần. Đồng tiền luôn luôn là đạo quân tiên phong giúp cho họ Lã chiến thắng. Thời nào cũng thế nếu tiền không tiên phuông thì cũng là chủ soái.

Vào bộ kiến Hoa Dương Hoàng Hậu, họ Lã đánh ngay chỗ yếu của người đàn bà. Đây là chỗ yếu tinh thần không phải chỗ "kia" (xin nói rõ) nhưng cái chỗ yếu tinh thần này còn quan trọng gấp mấy chỗ yếu "kia". Họ Lã giảng giải:

- Đức Vua (Tần) nay đã già mà Hoàng Hậu chưa có con, rùi Vua băng hà thì có người kế vị mà người ấy không phải là con của Hoàng Hậu, liệu Hoàng Hậu có giữ được ngôi vị Thái Hậu chăng ? Chi bằng nhận Dị Nhân làm con thì ngôi vị ấy không mất.

Hoa Dương Hoàng Hậu nghe chí lý, bèn nghe lời Lã Bất Vi nhận ngay Dị Nhân làm con, cố nhiên Dị Nhân trở thành Đông Cung Thái Tử. Trở về nước họ Lã đem nằng hàu là Triệu Cơ gả cho Dị Nhân để giúp Dị Nhân sống những ngày xa quê hương thiếu thôn tình cảm, nhưng Dị Nhân không biết rằng Triệu Cơ đã có thai với Lã Bất Vi ba tháng rồi!

Hoàng Thiên lại giúp cho gã lái buôn thành đạt mọi mưu đồ. Vua Tần băng hà, Dị Nhân

được triệu về lên ngôi. Triệu Cơ làm Hoàng Hậu là dĩ nhiên. Lã Bất Vi được phong làm Thái Phó hưởng lộc ba vạn nóc nhà. Nhưng chưa hết. Hoàng Thiên lại giúp gã lái buôn lần thứ 2. Triệu Cơ mang thai 12 tháng mới sanh con nên Dị Nhân cứ tưởng là con của mình và đặt tên là Chánh. Không ngờ Chánh là hòn máu của gã lái buôn, tức là Tần Thủy Hoàng sau này. Nhưng vẫn chưa hết. Lúc Thái Tử Chánh được 13 tuổi thì Dị Nhân ốm nặng. Triệu Cơ a tòng với Lã Bất Vi đánh thuốc độc cho Dị Nhân chết để con mình sớm lên ngôi và Lã Bất Vi sớm nắm toàn bộ quyền hành nhiếp chính. Thế là Lã Bất Vi buôn vua thành công hoàn toàn. Bây giờ với quyền hành tóm thâu trong tay: Họ Lã là Thái Thượng Hoàng tha hồ ra vào với Thái Hậu là Triệu Cơ cố nhân chớ còn ai khác! Người đời có ghê răng anh lái buôn chưa ?

Chín Ủi nói:

- Nếu bác nó bảo là chuyện buôn vua độc nhất vô nhị cỗ kim chỉ có Lã Bất Vi là nhằm rồi.
- Còn ai nữa bác thử kể ra xem.

Chín Ủi thông thả đáp:

- Lịch sử chỉ là một sự lặp lại khéo léo của hóa công. Đôi khi người ta phải có mắt tinh đời thì mới nhận ra được.

- Thì đâu, chỉ xem nào!

Chín Ủi chậm rãi tra liều thuốc vào nỏ, châm hút rồi khật khà, khật khừ nói:

- Ở ngay bên hè đây chứ đâu. Ông bạn không thấy không nghe gì hết hay sao ?
- Tôi đâu có mù cũng chưa có điếc, nhưng nghe thấy cả trăm chuyện, biết chuyện nào ?
- Ông bạn không thấy thằng Mán lên ngôi thiên tử hay sao ?
- Thời đại dân chủ xã hội chủ nghĩa này làm gì có vua, mà có thằng mọi rùng làm vua ?
- Người ta đồn rùm. Ta đang sống thời mạt cộng. Cho nên khiến xui Nông đức Mạnh làm tổng bí thư một đảng có hơn 2 triệu đảng viên và xưa nay vẫn tự hào là lãnh đạo dân tộc Việt Nam đi từ thắng lợi này sang thắng lợi khác.

Chín Ủi nói xong ngồi im như phỗng, chỉ cặp môi dày hơi giật giật hình như muốn phát ngôn thêm. Sáu Xềng bị cái nhận định chổng ngược phao câu của bạn làm cho nghệt cuống họng, chưa biết phản ứng cách nào. Thì Chín Ủi lại tiếp:

- Ông Thủ Tướng chết đúng ngày 30.4 là ngày giải phóng miền Nam. Ông Chủ Tịch nước theo tổ Mác đúng vào ngày 2.9 quốc khánh. Đó là điềm phi sa tẩu thạch. Rồi linh qui chết cạn trên đường Tràng Thi, liền với việc cây đa lập quốc gốc gốc. Và sét đánh sạt một góc lăng Bác. Nay tên Mạnh sắp làm vua cả Hà Nội đều hay, quả là trời muốn tuyệt diệt nòi giống Lạc Hồng mình rồi đấy.

Sáu Xềng như tỉnh giấc mộng dài, bèn dẫu môi ra:

- Dè! Bác nó nhận định sự việc chẳng có “liệng trùng thối hoắc” chút nào. Đó là những dữ kiện xã hội đúng theo nhà Mác. Có sinh tất có diệt. Bác và Thủ Tướng ra đi những ngày đó có chi là gỡ ? Còn việc đồng chí Nông đức Mạnh lên làm tổng bí thư là một sự kiện lịch sử rất ngoạn mục. Xìa kia, đồng chí Hoàng văn Thụ là người gì mà cũng làm tổng bí thư ? Trong đảng hễ ai có tài có đức thì được giao cho nhiệm vụ cao. Chớ không phải là điềm điều gì cả. Nó càng không phải là sự lặp lại của lịch sử “Lã Bất Vi buôn vua” ở bên Tàu ngàn năm trước!

Chín Ủi chổng chế gương gao:

- Thì tôi cũng nói chơi cho bỏ cái công bác nó không ngại đường sá bị ngập lụt mang quyền truyện lại cho tôi xem vậy mà!

Sáu Xềng cười:

- Anh đã từng làm chánh ủy mà không có lập trường vững. Mới bị người ta phản kích có một hèo đã vội đầu hàng, thỏa hiệp. Thế thì chính ủy cái gì ?

- Tôi chỉ làm chánh ủy một đội dân công thả gao thôi chứ có phải là cấp bậc gì trong quân đội đâu. Tôi không dám đấu mép với bác Sáu nó nữa.

Sáu Xèng được thể làm già:

- Những điều bác nó vừa trưng ra đều đúng cả. Tức là “Lã Bất Vi buôn vua” tái diễn. Nhưng hiềm một nỗi là ta không biết đích xác Lã Bất Vi là ai.

- Đó là một tên Mán đứt đuôi con nòng nọc đi rồi. Chín Ủi quả quyết. Nhưng lý lịch hẳn ra sao chưa ai nắm được! Chẳng có lẽ hẳn lại cùng họ “Lã” hay sao ?

- Nhưng nếu không, sao lại có sự trùng hợp lạ kỳ như vậy ?

- Ủi nhỉ. Lã Bất Vi gã nàng hầu của mình cho Dị Nhân lúc nàng đã ôm cục máu họ Lã trong bụng được 2 tháng. Còn Nông đức Mạnh lên làm tổng bí thư lúc 61 tuổi nghĩa là từ năm 1940 đã có sự “buôn ngọc” rồi mà chưa ai biết! Ngay cả người bỏ “vốn” ra cũng không hay.

-... Và cũng không chắc rằng mình được lãi to thế!

- Hay đây chỉ là một sự vô tình mà hóa ra cố ý ? Không ai biết được! Có điều là thằng cu Mạnh lúc học ở Hà Nội thì ở trọ nhà sàn của bác trong khi Dinh Toàn Quyền. Lịch Sử cứ lơ lửng con cá vàng vậy thôi thì ai mà dám quyết đoán một điều gì khi người trong cuộc thì chối, còn bọn nha trảo thì lại che đậy.

Sáu Xèng nói:

- Tên Mán kia không có óc thương mại buôn vua như Lã Bất Vi đâu. Đó chẳng qua là sự ngẫu nhiên. Vợ hẳn đi hái củi ở trong rừng rồi bị “tai nạn” trong hang “Pác Pó”. Anh chẳng nghe Nông đức Mạnh trả lời một thằng Tây Ba-lô ngờ ngẩn hay sao ? “Tất cả người Việt Nam đều là con cháu Bác Hồ!”. Khi thiệt.

Chín Ủi gật gù, tổng kết như bài học chính trị:

- Sở dĩ Lã Bất Vi thành công là nhờ mấy yếu tố sau đây:

Trí tuệ phi thường, dám nghĩ dám làm một việc cổ kim chưa từng có.

Nhờ đồng tiền mở đường.

Biết đánh trúng điểm yếu của đối tượng.

Ngoài ra còn những thủ đoạn khôn khéo khác, linh động ứng phó tùy lúc tùy thời cơ.

Sáu Xèng vỗ tay khen:

- Thế mới gọi là Chính Ủy chứ! Tôi mang quyển truyện lại cho anh đọc để áp dụng mà tìm cách tiến thủ lập nghiệp. Ở cái tuổi của chúng ta thì cũng không phải là sớm nhưng cũng chưa phải là muộn. Nhưng ông bạn nên nhớ rằng tên Mán này nghèo rớt mồng tơi chứ không phải giàu có như Lã Bất Vi. Đây là trời giúp vận cho nó hoàn toàn.

Chín Ủi nói:

- Cái lối làm ăn của Lã Bất Vi không có thể đem áp dụng vào thời dân chủ này được đâu anh ạ! Như anh biết, thời dân chủ tiến bộ đã lấn át hẳn thời Quân Chủ. Nước nào cũng bầu Tổng Thống, Chủ Tịch, chứ có vua nước nào cha truyền con nối đâu, ngoại trừ nước Triều Tiên của Kim nhật Thành, truyền ngôi cho con làm trò cười cho thế giới. Vì thế dù có một chục Lã Bất Vi tái sanh cũng không thi hành việc “buôn vua” được! Tôi lấy ví dụ như anh có một bà vợ bé sắc nước hương trời đã mang bầu tâm sự với anh hai tháng. Anh đem bà ta gả cho Trần Bất Lương, hay Phan Văn Khi, thì khi hòn máu của anh ra đời nó cũng chỉ muôn ngàn đứa trẻ khác chứ nó không thể ngang nhiên là Chủ Tịch nước hay Thủ Tướng chính phủ như con của Lã Bất Vi đẻ ra là “vua con” được!

Sáu Xèng thở dài buồn chán:

- Vậy thì ta còn cách gì tiến thân vừa nhanh vừa cao và vừa lâu bền bây giờ ? Tôi đem truyện lại cho anh đọc để mong nhờ cái cao kiến của anh, mà nghe anh phát biểu, tôi hết ham sự đời! Mình phải làm thằng khổ rách áo ôm trọn kiếp hay sao ?

Chín Ủi nói:

- Đâu phải buôn vua mới được lãi to. Xã hội ngày nay có hàng trăm đường tiến thủ. Cứ gì ngôi trên ngai vàng mới là vua ? Có những ông “vua” hơn cả vua.

- Nghĩa là thế nào ?

Chín Ủi xòe tay ra, xĩa từng ngón một:

- Vua buôn lậu, vua chạy áp phe, nữ hoàng sắc đẹp, vua bịp, vua...lắc...Ồ các nước tư bản người ta đâu có nô nức tranh ghê Tổng Thống bằng làm vua dầu hỏa, vua xe hơi, vua khí dầu. Nhất nghệ tinh, nhất thân vinh. Ai đã bò lên tuyệt đỉnh của nghề mình cũng là vua cả. Tuy không mũ miện long bào nhưng vẫn là vua. Đường tiến thân ở chế độ ta thênh thang hơn nhiều hơn những chế độ xưa chứ!

Sáu Xèng nhìn Chín Ủi và bật ra tiếng:

- Anh đùa đấy à ? Anh mĩa mai đấy à ?

Chín Ủi khoa tay quả quyết:

- Không! Tôi không đùa! Tôi không mĩa mai! Tôi nói thật! Tôi nhìn xã hội ngày nay với cặp mắt duy vật “liệng tướng xuống đáy thực ấu luận” đảng hoàng chứ không có phiếm diện và thiên vị đâu!

Xã hội là cái gì ? Đó là một tổ hợp của các giai cấp. Không có xã hội nào không có giai cấp. Xã hội không giai cấp là một xã hội láo toét, không có trên thế gian này. Nếu xã hội cộng sản là một xã hội trong đó “con người làm việc theo khả năng và hưởng theo nhu cầu” thì một là: Không ai muốn có xã hội đó vì thằng siêng năng, tài giỏi và kẻ lười biếng, bắt tài đều hưởng như nhau, hai là xã hội đó chỉ có trong đầu thằng ngốc Các Mác thôi chứ không thể có trên mặt đất được. Anh thử tưởng tượng một thằng thợ hồ làm việc một ngày 8 giờ đổ mồ hôi xót con mắt cũng lãnh khẩu phần như một tên quét rác, thì ai thèm đi làm việc chi cho mệt. Hự hợ suốt ngày rồi cũng lãnh lương ngang với kẻ làm lụng như trâu, chẳng khỏe hơn sao ? Xã hội nào dư thừa sản phẩm để phân phát cho những tên ăn không ngồi rồi nhót thây chứ ? Anh cứ tưởng tượng một ông Thủ Tướng ăn lương bằng một anh thừa phái thì ai thèm ra làm Thủ Tướng chi cho mệt ?

Sáu Xèng xua tay:

- Tôi xin can bố non! Nói một hồi nữa bố sẽ trở thành phản động và vô nhà pha bây giờ!

Chín Ủi nói:

- Tôi hăng quá nên phun ra cả những điều chất chứa trong lòng. Bây giờ xin trở lại vấn đề. Chúng ta đang đứng trước ngã năm, ngã bảy của cuộc sống: Buôn lậu, chạy áp phe, chủ động đi, buôn người v.v...đường nào cũng có thể phát cao được cả, chỉ cần ta chọn đúng đường nghĩa là hợp với khả năng ta hay không thôi!

Sáu Xèng đột ngột hỏi:

- Anh chọn đường nào cho tôi theo với!

- Tôi đang phân vân trước các ngõ đường, nhưng tôi đã ngắm nghĩa ba đường chính.

- Những đường nào ?

- Buôn lậu trước nhất.

- Tại sao anh chọn con đường bắt lương đó ?

- Tất cả những con đường tôi vừa kể trên đều giành cho những kẻ bắt lương cả. Những ai còn có chút đỉnh lương tâm đều không khứng đi vào đó, dù chỉ là một bước. Sở dĩ tôi chọn con đường buôn lậu là vì chỉ có buôn lậu thì mới phát nhanh được. Có tiền trong tay rồi anh đi trên đầu thiên hạ chớ đâu có đi trên mặt đất. Ủa, tôi nói thật mà. Thằng Đại Úy Vũ xuân Trường buôn lậu cả chục lần, bao nhiêu tấn bạch phiến lọt lưới, mà nó chỉ bị bắt có một lần!

- Là tử hình!

- Tử hình là tử thằng khác, còn thằng Đại Úy thì vẫn đi buôn với cái thẻ chứng minh mang tên khác của bộ bất an cấp cho, anh hiểu không ?

- Tôi chẳng hiểu đếch gì cả.

- Anh ngu bỏ mẹ đi, thế mà đòi “buôn vua” buôn thế chớ nào được! Nghe đây này, người ta xử bắn thằng Trường lúc 4 giờ sáng, và không cho ai xem. Chỉ cho thân nhân tới lấy xác về

chôn thôi! Nhưng trước khi vào nhận xác bố thằng Trường đã được đã thông: “đây không phải là xác của con ông, nhưng ông cứ đem về chôn cất làm ma chay tử tế, khóc lóc kể lể thật to, kể tội mấy tên đầu nậu ăn chia né tránh để cho Trường lãnh đủ một mình v.v...nhưng nhớ một điều không được quên là “chuyện phải quấy” cho xứng đáng. Nếu ở trên không hài lòng thì thằng Trường thật sẽ bị xử bắn bằng đạn thật! Nghĩa là 6 viên vô ngực và một viên vô lỗ tai”. Rõ chưa?

Sáu Xèng ngơ ngẩn hay làm bộ ngơ ngẩn, không rõ lẽ nào:

- Có chuyện đó nữa sao ?

- Tôi bịa được à ? Ai dám bịa một chuyện như thế để rồi theo ông vãi ?

- Anh nói làm như anh ở trong cuộc.

- Không ở trong cuộc nhưng mà như ở trong cuộc. Chết như bõn, nhưng tôi vẫn chọn con đường “Bờ Lờ” để tiên thân. Nhưng mặc dù bị tử hình giả, mình cũng phải sắm ô che đề phòng khi mưa gió, như đồng chí Trường Chinh nói hồi 1958: “Dù trời nắng ta cũng nên mang ô theo, vì không biết trời có “mưa” bất ngờ hay không ?” Câu nói đó chí lý vô cùng. Ví dụ rõ ràng nhất là chị Hai Thanh Tân, Chủ Đường Sơn Quén, khi sập tiệm, tòa kêu án 10 năm tù ở, nhưng chị Hai thân mến có ở ngày nào, trái lại chị còn được đàn em com bung, nước rót và ngủ nệm lò xo hẳn hoi.

- Thế à ?

- Thế à với thế chẳng à! Cái anh này làm như mới ở trên cung trăng mới bị rốc kết phóng xuống hành tinh này vậy. Nhưng mà số phận của chị Hai không phải chỉ đến đây là “đứt chỉ hậu thung”. Cũng vì chị có chút nhan hồng, hơn nữa là phu nhon của một cán bộ cấp huyện. Chị Hai được đưa về làm Chủ Tịch ủy ban bảo vệ sức khỏe trung ương! Nghe đâu sắp vô trung ương nữa đó.

Sáu Xèng lắc đầu nguầy nguậy:

- Sao đại ca biết nhiều chuyện vậy ? Tôi có tai như điếc.

- Tôi chỉ nghe lỏm theo các đường dây nhánh mắc xuyên qua Ba Đình thôi, nhưng mà tin vệt.

- Nghĩa là giờ chị Hai đang còn tại đường và tiếp tục phục vụ cách mạng ?

- Chẳng những tại đường mà còn thăng quan tiến tước hơn trước kia nhiều! Chị Hai làm Chủ Tịch tối cao của Ủy Ban bảo vệ sức khỏe trung ương và phụ trách câu lạc bộ chỉ dành cho trung ương tới chơi thôi.

- Cái Ban này thành lập là do sáng kiến của đồng chí Lê đức Thọ, nay ông ấy đi theo Bác rồi mà còn bị nhân dân tặng phân lên mộ để tỏ lòng thương nhớ.

- Ô! Lãnh tụ đảng ta ông nào mà chả bị nhân dân nguyện rửa sau khi chết! Nhưng cái đáng kể là sự nghiệp của họ để lại cho nhân dân. Đồng chí Lê đức Thọ làm trưởng ban tổ chức trung ương, suýt chút nữa làm tổng bí thư đảng cộng sản Đông Dương gồm 3 đảng cộng sản Việt Miên Lào đứng trên đồng chí Lê Duẩn một cái ghé. Nhưng rủi cho đồng chí Lê đức Thọ là đảng cộng sản Đông Dương không thành hình nên đồng chí chỉ đến điên Chăm Cà Mum ngũ lang với nữ đồng chí Xam Cà Rây ủy viên bộ chính trị đảng cộng sản Mên do đồng chí Thọ tấn phong đặc cách vượt bậc. Đó là thành tích quốc tế của đồng chí Thọ, còn ở trong nước thì đồng chí để lại Ban “bảo vệ sức khỏe trung ương” như tôi vừa nói. Hiện nay ban này do nữ đồng chí chị Hai điều hành và đổi tên là câu lạc bộ trung ương được đặt ngang hàng với một Bộ trong chính phủ.

Sáu Xèng tỏ vẻ ngạc nhiên:

- Tôi thấy trong tổ chức đảng thì có các ban chuyên môn do các đồng chí trung ương phụ trách như Ban Tuyên Huấn do đồng chí Tố Hữu, Ban Tổ Chức do đồng chí Lê đức Thọ, Ban Dân Vận do đồng chí Trần hữu Dục, Ban Đối Ngoại do đồng chí Hoàng văn Hoan, Ban An Ninh do đồng chí Trần quốc Hoàn v.v...chớ tôi có nghe nói Ban Bảo Vệ Sức Khỏe Trung Ương bao giờ.

Chín Ủi cười hề hề:

- Đồng chí ngây thơ bỏ mẹ đi đây. Lại còn dờ dẩn chủ cực đoan kiêu tư bản nữa! Trung ương có quyền lập thêm các ban chuyên môn mà không cần thông báo, thí dụ Ban Siết Bù Lông, Ban Bảo Vệ Sức Khỏe Trung Ương, sự thực ra thì ban này phá hoại sức khỏe trung ương, hiệu quả như Đắc Kỷ làm cho Trụ Vương mau chóng hết xí quách vậy!

Sáu Xèng hỏi:

- Ban Siết Bù Lông là ban gì nghe lạ hoặc vậy ?

Chín Ủi cười:

- Đồng chí không hiểu gì sớt về cơ cấu tổ chức của đảng cướp, ủa, đảng ta. Đồng chí không nghe giáo sư Trần văn Nghèo nói sao ?

- Nói gì ?

- Giáo sư Nghèo bảo là đảng ta ngày nay những lãnh tụ không còn suy nghĩ bằng cái đầu và bộ óc nữa mà suy nghĩ bằng cái mông đít. Mà cái mông đít thì vốn là bạn của cái ghế, nên không thể rời cái ghế của mình ngồi được. Cho nên phải có ban Siết Bù Lông để vạy cái đít ghế vào cái mông của các đồng chí ấy, cụ thể là Ban Siết Bù Lông đã siết đít đồng chí Thủ Tướng nước ta vào đít ghế trên 33 năm, đến ngày chết mới tháo bù lông ra đem chôn. Đó là một ban chuyên môn không có trong danh sách cơ cấu tổ chức đảng cũng như Ban Bảo Vệ Sức Khỏe Trung Ương dưới thời Tiền Lê là Lê Duẩn và Cục A1 dưới thời Hậu Lê là Lê Khả Phiêu.

Sáu Xèng như được ánh sáng Mác Xít soi vào đầu óc mình, bèn hỏi tiếp:

- Cục A1 là cục gì ? Trong nông nghiệp gọi phân Bắc là chất A1 rồi còn cục A1 là cục gì nữa ?

- Cục A1 cũng là cục A1 thôi, nhưng nó do đồng chí Lê Khả Phiêu nhà ta thành lập để theo dõi hành động của các ủy viên trung ương.

- Tại sao lại theo dõi các đồng chí ủy viên trung ương ? ?

- Theo dõi để biết đồng chí nào tán thành mình ngồi tiếp một khóa nữa và đồng chí nào đã đảo mình. Còn Ban Bảo Vệ Sức Khỏe Trung Ương là ban chuyên môn tuyển chọn gái tơ và nữ sinh Trung Vương vào để đấm bóp các đồng chí cao tuổi đảng, làm cho cơ bắp của các đồng chí ấy không nhẽo mà cứ cứng lên để phục vụ đảng hùng hục, ủa...hùng cường hơn.

Sáu Xèng nói:

- Đây là lần đầu tiên tôi nghe nói đến cái ban này.

- Ở trong đảng ta có những bí ẩn chỉ được phổ biến đến cấp nào thôi còn cấp nào thì không được phổ biến.

- Anh nói lạ chưa. Nguyên tắc dân chủ tập trung để đâu mà bảo thế ?

Chín Ủi lên giọng ngay:

- Thí dụ về đời tư của lãnh tụ thì dân chúng chỉ được biết một phần nhỏ thôi chứ không được biết hết. Chắc! Nhưng mà rồi khổ vậy chuyện gì người thứ hai biết thì cả thế giới biết, không có chuyện gì gọi là chuyện bí mật được hết. Có điều là người ta sợ bị liên lụy mà không nói ra thôi. Như chuyện nàng hầu của Lã Bất Vi đã có thai hai ba tháng mà Lã đem dâng cho Dị Nhân, thì có thánh cũng không biết, thế mà Phàn Ô Kỳ khi nổi lên chống lại Tần Thủy Hoàng thì ra tờ hịch kể rõ là Tần Thủy Hoàng không phải là con của Dị Nhân mà là hòn máu của Lã Bất Vi. Phàn Ô Kỳ tưởng rằng chỉ một mình ông ta biết nhưng khi tờ hịch đưa ra thì dân chúng Thủ Đô Hàm Dương cười ầm: Chuyện đó chỉ có con quỉ cái Triệu Cơ (tức nàng hầu của họ Lã) không biết thôi! Thiệt là một câu nói mĩa mai! Bây giờ cũng thế, họ Nông là con của Hồ Chủ tịch từ hồi ở hang Pác Pó nhưng dân Tày dân Mán ở Cao Bằng (1) không dám nói ra, cũng như vụ cô Xuân cô Vàng chôn kín 40 năm mà nay bỗng nhiên xùy ra tùm lum. Và người ta biết Trần Quốc ăn ké ở đâu bao nhiêu lần, lần nào ra sao, cô ta bị ‘xe hơi cán’ ở đâu, thằng con của bác Hồ và cô Xuân tên gì, ở đâu, làm nghề gì ? Thế mới khi chứ!

Sáu Xèng lấy làm lạ sao Chín Ủi kể vanh vách như bài học thuộc lòng vậy, bèn nói:

- Những chuyện cảm trong hậu cung của hoàng đế anh đeo mang làm gì để rồi nay mai mắc nạn cho coi.

- Tớ cũng biết những chuyện cảm đó không nên biết, rui có biết thì cũng phải tẩy não ngay, nhưng khổ vậy những chuyện gì mình muốn quên quách lại cứ nhớ như chuyện thằng Trần Quốc hiệp bác gái ở Hàng Bông thợ Ruộm thật lâm ly nghe qua cứ như con dao khía vào óc. Hấn rút súng ra rồi móc ra một sợi dây dù (của Mỹ) cột bác gái vào chân giường, móc súng cho bác gái thấy xong rồi hấn bảo: “Để cho thanh niên yêu chẳng sướng hơn ông già à?”. Ý nói nó trẻ hơn bác, mạnh sức chạy dai hơn! Thế là bác gái đành im chịu nhục...Sau đó bác gái tâm sự với cô em họ là cô Vàng cô Vàng gì đó.

- Sướng bỏ cha lại còn vờ!

- Sướng sao bằng bà Chủ tịch nước ?

- Nếu bây giờ bà còn sống thì thần dân có hoàng đế Mán và hoàng thái hậu Tày thì may mắn cho thần dân Việt Nam biết bao!

Chú thích của tác giả:

Khi tôi viết quyển sách này thì có tin trên báo chí: Nông đức Mạnh xác nhận mình là con trai Hồ chí Minh tại hội nghị nghiên cứu lịch sử đảng cộng sản và Mạnh đề nghị một buổi lễ cầu siêu viếng lăng Hồ chí Minh do Ban tổ chức trung ương xấp xếp.

CHƯƠNG II

Khi tấm bảng PHỐ HÀN NỘI gắn lên thì ai cũng bảo là sai chánh tả, nhưng không có ai chịu trách nhiệm nên cứ để là HÀN thay vì HÀNG như các phố khác. Tà-Rần là một trong những chủ nhân của phố Hàn Nội...

Tà-Rần, cái tên nghe hơi kỳ cục lạ tai, còn cái người mang tên đó càng kỳ lạ hơn. Nước da anh ta không đen như Tây đen, hay Miên hoặc Canada mà người ta trông thấy ở Hà Nội, mà nó là một sự hỗn hợp của màu sắc đỏ gấc và đen lọ nồi pha lộn. Khi ra nắng thì nó ứng lên, còn vào nhà thì nó sậm lại. Nó không đổi màu như con kỳ nhông tiếp với cảnh vật chung quanh mà nó độc lập “sinh tồn” với màu sắc của nó.

Người trong khu phố Hàn Nội càng không biết lý lịch của hấn, cha mẹ hấn là người thuộc quốc gia nào trên thế giới. Mặc dù hấn nói tiếng Việt Nam như người Hà Nội, người ta vẫn không cho hấn là người Hà Nội vì Hà Nội đâu có thứ người kỳ lạ vậy!

Nhưng cũng có người biết chuyện xưa bảo rằng hồi năm 1954 cứ điểm Điện Biên của Navarre bị bao vây rất nguy khốn. Tướng Salam ở Hà Nội muốn tiếp tế cho lính Điện Biên phải dùng không quân liều mạng bay trong làn đạn cao xạ của quân ta. Ngay cả việc thăng cấp của Đại Tá Navarre, viên chỉ huy người Pháp của căn cứ này, cũng khác thường không có lễ tấn phong. Chỉ có một chiếc máy bay lượn trên trời Điện Biên đọc sắc lệnh của chính phủ (Pháp) và người ta ném một chiếc hộp trong đó đựng galông phù hiệu cấp bậc “Tướng” cho Navarre, lính nhặt lấy đem lên cho chủ tướng. Trong chuyến tiếp tế, những người lính Pháp ở Điện Biên nhận được những chiếc thùng lớn thả bằng dù, trong mỗi chiếc hộp có vài món hàng sống: Đó là chị em ta ở Hà Nội được vận tải lên đây để cung ứng cho nhu cầu đặc biệt của binh sĩ. Người Hà Nội không hiểu rằng những chị em này đã chán ngán cuộc đời Hà Nội nên cũng muốn tìm một lẽ sống mới, hay là chị em bị cưỡng ép đi lên cái chiến trường lạ lẫm do những binh đoàn hỗn tạp về nhân sự của quân đội Pháp chống giữ này. Họ có thể đẻ bộ râu ba tuần không cạo nhưng họ không thể nhin cái món ấy ba ngày. Nếu bị cắt họ sẽ mất khả năng tác chiến. Lê dương mà ly!

Sau khi chiến trường Điện Biên kết thúc nhiều cánh bướm bay luôn theo cái vườn lưu động Pháp, nhiều đóa hoa trở về cảnh cũ vườn xưa và nhiều chị em hoàn lương hấn. Trong số này có nhiều chị em mang thêm “cái bầu tâm sự” canh cánh bên lòng mà không biết tác giả là ai.

Ngay cả sau khi bẻ bầu, cũng đành chịu, như trường hợp anh bạn Tà-Rần trên đây. Những người làm việc phước thiện trong nhà thương đã dùng một cái tên trong tiểu thuyết đương thời mà đặt cho hắn: “Oăn-tà-roăn” (1)

Oăn-Tà-Roăn lớn lên với cái tên đó. Rồi chữ Oăn rụng đi như cái đuôi nòng nọc và chữ roăn biến thành chữ rần và cái tên Tà-Rần ở lại với hắn cho đến ngày nay.

Khai sanh thì không ai rõ, và, hắn đâu được ai khai sanh cho, vì hắn không biết ai là bố đã đành mà chính bố hắn (một gã giang hồ tứ chiếng trong đám Senégelais, Maroc, Malgaches, Martiriques) cũng không biết ai đã đẻ ra mình. Thì bây giờ tới phiên hắn, hắn cũng không biết cha hắn là ai. Thì đó cũng chỉ là cái vòng sinh tử vô hạn của những tên lính mang phù hiệu Lê Dương.

Đạo sau năm 75 có nhiều người lính Mỹ sang Sài Gòn Hà Nội tìm lại những giọt máu hoang của mình, đến gặp hắn, nhưng không ai nhận hắn là con, mà hắn cũng chẳng có thể nhận ai là cha, dù là với những dấu riêng bịa đặt.

Nhưng có một người Hà Nội sáng kiến bảo hắn:

- Mày cứ nhận thằng nào chịu gọi mày là con đi, để hưởng được cái lợi nhiều người mong ước mà không được!

Mẹ hắn nghe lọt tai bèn nhận lời của người cố vấn không ai cử lên kia. Thế là Tà-Rần trở thành kẻ có cha có mẹ như mọi người khác. Hai mẹ con ở Phố Hàng Đậu gần dốc Cầu Long Biên, trong một căn nhà gạch do tay Tà-Rần tạo nên, nay một tí, mai một tí bằng những viên gạch nhật nhanh ở khắp nơi mang về. Ngôi nhà không ra hình dáng gì cả nhưng hai mẹ con ở được những mấy chục năm trời. Người trong hai Chợ Mã Mây và Đồng Xuân quen thuộc hai mẹ con Tà-Rần gọi đó là cái lò gạch của bà Lý Thần Phi đời Tống bên Tàu. Cách nay cả ngàn năm và xa Hà Nội hàng vạn dặm.

Có điều giống nhau của hai mẹ con khác chủng tộc này là sự nghèo nàn khổ nhục. Bà Lý Thần Phi phải rời cung vàng điện ngọc sống trong tủi hận còn mẹ của Tà-Rần thì sống trong cát bụi lầm than như những con vật vô thừa nhận. Một ngày kia một người da đen tóc đã bạc đến Hà Nội và hai bên đã nhận nhau là “cha con” với tất cả sự cảm động của những người lưu lạc nay được tái hợp. Không gì thì chúng cũng đã gọi nhau bằng những cái tiếng mà dù dịch ra loại ngôn ngữ nào thì cũng có nghĩa là cha và con, nhưng không nhất thiết thằng già đẻ ra thằng trẻ.

Như thế là Tà-Rần đã trở thành kẻ có cha có mẹ, hơn thế nữa cha nó bỏ tiền ra làm một cái “Công tư hợp doanh Việt Mỹ” và kết quả là khu phố “Hàn Nội” được dựng lên ở gần dốc Cầu Long Biên, đất Chợ Mã Mây. Và thế là Hà Nội ngày nay trở thành Hà Nội 37 (chớ không phải 36) phố phường.

Người da đen kia mang hết cả số tiền dành dụm ở quê nhà sang đây đầu tư cho thằng con “mới tìm được”. Phố Hàn Nội trước nhất là chữ viết sai chánh tả nhưng chủ nó không thèm sửa sai. Để như thế mãi rồi thành quen mắt. Hàn Nội vẫn có nghĩa là hàn gấn, sửa chữa lại những chiếc nồi bể đáng lẽ vứt đi, để hữu dụng cho đời. Hàn Nội ở gần Hàng Than, kế bên Hàng Mắm không xa Hàng Thùng làm cho Hà Nội phong phú thêm một ít hương vị mắm, màu sắc than và tan hợp như mùi hàng thùng.

Thế là Tà Rần trở thành nghiệp chủ như một thứ phước lộc trời cho. Hắn mở hai cửa hàng một lúc. Cửa hàng thứ nhất là “Phục Hồi Nhân Phẩm”, rồi thừa thắng xông lên mở luôn cửa hàng thứ hai, ngay bên cạnh là “Trau Dồi Đạo Đức”. Cả hai ở cách nhau một cái vách có cửa thông thương và đều do Tà Rần làm Giám Đốc, nhưng có phụ tá riêng cho mỗi cửa hàng như Phó Giám Đốc và cũng có cái đuôi quốc doanh như những cửa hàng khác “Mậu Dịch Bách Hóa Quốc Doanh”, “Rạp Chiếu Bóng Quốc Doanh”, “Cửa Hàng Ăn Quốc Doanh”, “Vệ Sinh Quốc Doanh” cho đúng phép xã hội chủ nghĩa. Tà Rần cố nhiên là Giám Đốc gọi tắt là Đốc Rần.

Khách tới nườm nượp, xếp hàng lấy số 1 đến số 100, là con số tối đa để giải quyết trong

một ngày, nhưng khách quá đông, 100 số không đủ, Đốc Rằn phải tăng thêm 120 nghĩa là tăng 20% như kế hoạch tô hồng của nhà nước một thời Phạm Hùng làm Thủ Tướng. Nhưng con số 120 cũng không đủ, Tà Rằn phải tăng lên 150 số. Vẫn còn sự phàn nàn của khách đợi. Sau cùng Tà Rằn phải tăng lên 200 nghĩa là kế hoạch nhà nước vượt chỉ tiêu 100% nhưng vẫn không đủ cung cấp cho khách cần phục hồi nhân phẩm, tra dồi đạo đức cứ phình ra lên đến 500%. Có người lấy số đầu tháng phải chờ đến giữa tháng mới tới phiên. Đốc Rằn nghiên cứu thì thấy như sau:

- Cán bộ nhà nước chiếm tỷ lệ cao nhất 60%. Số khách 40% chia ra như sau:
- Từ 18 đến 40 tuổi: 28%, từ 17 đến 20 tuổi: 11%, còn lại chia ra cho nam phụ lão ấu và các thành phần khác đặc biệt thành phần tư sản địa chủ thương gia chỉ chiếm một tỷ lệ rất khiêm tốn, chưa đến 0,5%, sai số không đáng kể. Còn giai cấp công nhân thứ thiệt chiếm chưa đến 0,25%.

Đặc biệt cán bộ trung cao cấp chiếm tỷ lệ cao nhất chưa tổng kết cụ thể được. Con số hãy còn được nghiên cứu sẽ công bố sau trên những tờ báo tư nhân đang còn chờ giấy phép xuất bản vào ngày N. Trước tình trạng bất ngờ của dịch vụ, ông Đốc Rằn phải yết bằng tuyển nhân viên.

Bảng vừa dán lên đúng 6 tiếng, 28 phút, 5 giây thì có 725 người ghi tên xin việc làm. Đặc biệt có 45 vị xin làm miễn phí nghĩa là không ăn lương, chỉ cần được cung cấp cho khẩu phần hàng ngày đủ no thôi, ngoài ra còn 16 vị xin ăn 20% số lương chính và 24 vị xin ăn ½ số lương còn ½ tặng lại cho công quỹ nhà nước đang thiếu hụt trầm trọng vì lý do...không rõ hoặc không được nói ra. Đốc Rằn tự đứng ra điều tra lý lịch và cấp giấy tờ chính thức cho số nhân viên được nhận vào làm ở hai cửa hàng trên.

Tên họ, bí danh, nơi và năm sinh, thành phần, nghề nghiệp bản thân, trình độ văn hóa, quá trình lao động, hoạt động cách mạng (nếu có), nguyện vọng chính, nguyện vọng phụ. Sở thích, khả năng. Lời hứa khi nhận công tác, những bằng khen thưởng hoặc án tù, hình phạt (nếu có). Tên họ cha mẹ, năm sinh, quê quán thành phần, nghề nghiệp, trình độ văn hóa, hoạt động cách mạng (nếu có), công tác xã hội (nếu có) v.v...

Mẫu đơn này được dán trước cửa hiệu để những người muốn xin việc làm chép lại và theo đó mà điền vào kèm với lá đơn xin việc. Không cần hình cá nhân (nhưng nếu có càng tốt). Ngoài những điểm ghi trong mẫu lý lịch, có thể ghi thêm những điều khác. Không hạn chế và sẽ được giữ bí mật nếu quan hệ đến đời sống cá nhân của người khác hoặc đụng chạm với chánh quyền. Việc làm sẽ được phân phối bình đẳng không phân biệt giai cấp, chủng tộc hoặc quá trình. Sẽ được trả lời bằng thư hoặc trực tiếp trong vòng từ 1 tuần lễ đến 15-20 năm hay lâu hơn nữa.

Phụ chú:

Ai có việc gì thắc mắc cứ việc tự do hỏi hoặc chất vấn bằng thư, điện thoại và xin trực tiếp gặp thủ trưởng cơ quan. (Nhớ cho biết trước nội dung như nhà báo muốn phỏng vấn vậy).

Chín Ủi và Sáu Xèng bàn luận về cách tiến thân nhưng chưa quyết định ra sao thì kéo nhau đi cả phê để lấy hứng bàn tiếp. Các hình thức cả phê thời "mạt Phiêu" đã thừa đi nhiều, nhưng hãy còn nhiều quán nên khẩu hiệu "Phò Châu diệt Trụ" (Phò Chiêm diệt Mùa) nhưng người ta còn nể mặt bầu cua chút xíu nên không viết trắng ra.

Nước ngập lồm bồm nhưng vẫn không thừa khách. Lâu lắm hai người thất nghiệp yếu địa, nên lạc hậu tình hình. Các quán ôm ở phố này có vẻ đóng cửa từ khi hai cửa hàng Phục Hồi Nhân Phẩm và Trau Dồi Đạo Đạo Đức khai mạc, nhưng không, đây có nghĩa là nghỉ ôm mà đóng nhỏ, để mở lớn và với nhiều kiểu ôm khác không ai tưởng tượng nổi. Có nghĩa là coi như đóng mà không phải đóng. Chữ nghĩa đời bây giờ biến ảo một cách khó hiểu. Ai cẩn thận thì chịu khó vạch tự điển Đào Duy Anh hay Khang Hi tự điển mà tìm. Nếu không ra ráng chịu.

Sáu Xèng lôi tay Chín Ủi vào quán, kéo ghế ngồi thì một người đàn bà chừng trên 40 bước ra chào hỏi. Khách có muốn gì cũng mất hứng vì cái nhan sắc không hấp dẫn đã đành, cái

hình dáng cũng không xệt điện nên hai tách cà phê bung ra để lạnh mà lòng khách cũng hững hờ.

- Uống đi! Chín Ủi giục. Ông bạn rù tôi tới mà!

Sáu Xèng gượng gạo nâng tách nước đen lên kê vào môi mà mắt rọi thẳng qua bên kia đường chỗ hai bảng hiệu quốc doanh Hàn Nội.

- Nhìn “đùi đĩa” nào thế? Chín Ủi miệng hỏi nhưng tia mắt cũng phóng sang mục tiêu của Sáu Xèng. Hai luồng điện gặp nhau thông cảm. Thì ra cả hai đều trông thấy hai tấm bảng bên kia đường nền đỏ chữ kim nhũ màu vàng rực rỡ rất tầm cỡ, nằm suốt mặt tiền hai cửa hàng rất bề thế.

Kẻ vào người ra không ngớt. Về mặt hơn hở, chân bước nhanh nhanh. Chín Ủi nghĩ: Xã hội mình dưới sự lãnh đạo của Tân Tổng Bí nay mai sẽ cải tiến thấy rõ, ít nhất phải thế! Mỗi lần thay trào đổi chúa phải có một cái gì làm quà cho nhân dân chứ. Nếu không, thay đổi làm gì? Nghĩ vậy Chín Ủi nâng tách cà phê lên, mũi hít hương vị đậm đà đầy phôi rồi mới nhúng môi.

Vị cà phê vừa đắng lại vừa ngọt. Chín Ủi nghe mạch máu phồng lên vì sự nổi dậy lưu lượng của giống Lạc Hồng. Sáu Xèng cười:

- Bác nó làm gì dờ dẩn ra vậy? Bộ mơ tới ảo à? Bữa nay mình đi chạy như tụi “ghê” một bữa. Ngả mặt chờ hôm khác cũng được mà!

Người đàn bà chủ quán đến bàn, hỏi:

- Có thiếu đường không, em đem tới ạ!

Giá như mọi lần thì Chín Ủi đã có một vài cử chỉ “nặng nề” để cảm ơn người chạy bàn rồi, nhưng lần này Chín Ủi nghe tay chân như sùng không giật, mắt cứ dán qua tấm bảng bên kia đường.

Sáu Xèng bảo:

- Úp nhanh đi rồi qua bên ấy chọn những nhân phẩm và đạo đức để mua về gây nòi giống tốt cho H.T.X kéo người ta bầu như nặng thế kia, chẳng bao lâu hết hàng đấy!

- Cần kiệm liêm chính của bác phen này được lau chùi xài lại. Cái xương sống của luân lý Việt Nam ta bấy lâu nay bị đánh gục nay ngẩng dậy.

- Tự nó ngã chứ ai dám đánh?

- Tự nó làm sao ngã được. Chiếc cột đồng của Mã Viện trồng ngày xưa trên đất Tây Hồ ta với dòng chữ “đồng trụ chiết, Giao Chi diệt” nhưng nó có bao giờ ngã đâu (chiết là gãy đổ) vì mỗi người dân đi ngang đều ném vào chân trụ một hòn gạch. Rốt cuộc trụ đồng bị lấp mắt.

- Đó là vì dân sợ cột đồng gãy, còn 4 “trụ” đồng của bác thì dân lại ném đá cho nó gãy quách để sớm hưởng tự do hạnh phúc. Đó bác nó thấy chưa. Cần kiệm liêm chính ngày nay có mò tận đáy ao cũng không đụng.

- Nó nổi lên bên trên mặt nước, mặt đường, mặt...người chó đâu ở dưới đáy ao mà mò. Bộ anh muốn bắt trạch trong chum chém sao mà đòi mò?

Hai người cùng cười và nhanh chóng lợi qua bên kia đường.

Sáu Xèng thấy mẫu lý lịch dán trên vách, bèn đọc nhanh rồi nhìn những người đi vào bên trong với nụ cười hồ hởi trên gương mặt, như sắp nắm được chiến thắng trong tay, còn những người đi ra thì nét mặt lạnh lẽo sượng sần như đã đánh rơi nụ cười đâu đó phía sau lưng mình.

Chín Ủi thì làm như không chú ý, bảo Sáu Xèng:

- Ta trở lại quán cà phê Thẩm xực cốc nữa rồi kiểm tờ giấy ta làm sơ yếu lý lịch đem nộp, chờ Đốc Rằn gọi vào thẩm vấn và phân công tác.

- Chắc như bấp.

- Chứ không à? Chín Ủi ngênh mặt. Đạo đức thành tích như hai đứa mình thời này đào đâu ra mà họ không nhận chứ!

Chín Ủi gọi thêm hai ly cà phê, người đàn bà nói:

- Dạ lần này giá cà phê gấp 5 ạ.
- Ủa sao vậy ?
- Vì có...ó...đường ạ. Cốc sau bao giờ cũng ngon hơn cốc trước ạ! Người đàn bà cười cười khi nói tiếng “đường”.

Chín Ủi nhìn Sáu Xèng như hiểu ý và hỏi ý luôn:

- Tôi chờ quyết định của anh đó chứ!
- Còn chờ với chả đợi! Thì gặt quách cho rồi!
- Bà chủ tìm đâu nhanh thế ?
- Dạ gì chứ cái món ấy thì sẵn lắm. Các vị khách muốn lúc nào cũng có ạ.

Thế là “cái món ấy” xuất hiện dạn dĩ như gà trong sân sau, không phải một, mà một cặp. Hai nàng đến vuốt ngực Sáu Xèng và Chín Ủi rồi ngồi lên đùi của hai người. Tình cá nước đã sẵn nên không bên nào tỏ vẻ ngại ngùng cả. Bản hòa hợp được thực hiện ngay “Liu tồn liu, tồn hieu... xáng u!”

Bà chủ ân hiện phía trong như muốn hỏi nguyện vọng của khách.

Chín Ủi nói:

- Tôi cần hai tờ giấy.

Bà chủ hiểu lầm:

- Dạ, em không có giấy “xanh” giấy “đỏ” gì cả ạ!

- Tôi cần giấy trắng để làm lý lịch ấy mà!

- Vâng, thế thì em có ạ! Em tưởng quý anh cần giấy xanh là tiền đô, giấy đỏ là dõm kia đây!

Sẵn trớn Sáu Xèng hỏi luôn:

- Dịch vụ này chúng tôi phải chi bằng “xanh” hay “đỏ” ?

- Dạ...xanh đỏ đều tốt cả, nhưng được xanh thì cáu hơn. Nói xong bà ta vào trong lấy một tập vở học trò ra đưa cho khách.

Sáu Xèng lật qua rồi nói:

- Vở này của cháu nhà học lớp 4, chúng tôi xé vài tờ có sao không ạ ?

- Dạ ông dùng cả cũng được...thằng nhỏ nghỉ học rồi ông ạ. Nó ở nhà đi bán giấy số. Cái công tác này nam phụ lão ấu đều tranh nhau. Thằng nhỏ bán được hoa hồng cũng đỡ lắm. Nhưng gần đây khu phố bảo phải đăng ký và nhà nào có lợi tức thấp thì mới được một chân bán vé số.

Chín Ủi vọt miệng hỏi:

- Xã hội chủ nghĩa thì phải nói đến sự công bình trước nhất. Gia đình bà có lợi tức cao nên khu phố chia đều ra như thế.

- Dạ không phải thế đâu ạ! Dạ nhà em lợi tức thấp nhưng phải nhường cho đứa cháu kêu ông phường trưởng bằng bác ở nông thôn mới lên ạ.

- Nông thôn mà Tỉnh nào ? Chín Ủi hỏi tiếp.

- Dạ Tỉnh Thái Bình, Huyện Tiền Hải, Xã Tiên Bộ! Người đàn bà nói luôn một hơi:

- Ở dưới nông thôn khó sống quá các ông à!

Chín Ủi lên lập trường y hệt báo Nhân Dân:

- Chiến tranh mới kết thúc (trên 20 mà mới kết thúc nổi gì!). Chín Ủi hơi ngượng miệng nhưng lỡ đây cây thì đây luôn. Nhân dân ta còn nghèo, phương tiện sản xuất còn lạc hậu v.v... Nhân dân ta vẫn có truyền thống thắt lưng buộc bụng để chiến thắng trong chiến tranh, thì truyền thống đó cũng sẽ dùng như một vũ khí để chiến thắng trong hòa bình.

Người đàn bà mấp máy đôi môi nhợt nhạt mấy lần mới ra tiếng:

- Dạ chúng tôi cũng thắt lưng buộc bụng chứ dám kêu ca gì đâu. Nhưng mà cán bộ cũng phải làm như dân chúng, toàn dân cán đều đồng tâm thì hành thì đảng mới lãnh đạo thành công được.

- Vậy bà cho rằng chỉ cán bộ thất lưng buộc bụng thôi thì chưa đủ hay sao ?
- Dạ ông nói gì tôi không rõ ?
- Trong tình thế chiến tranh vừa chấm dứt...mới có 25 năm thì...
- Dạ thì dân chúng cũng như cán bộ phải cùng nhau đẩy...
- Thần đói đi xa mới được. Còn ngược lại dân thì đẩy tới còn cán bộ thì kéo lui thì thần đói không khi nào đi khỏi nhà dân.

- Tại sao cán bộ lại làm thế ?

Người đàn bà không ngần ngại nói:

- Chúng tôi ngu dốt không hiểu tại sao, nhưng tai mắt chúng tôi nghe thấy thực tế ở xã chúng tôi như thế. Cụ thể là ủy ban xã lạc quyền tiền toàn xã với lý do là để xây một chiếc cầu xi măng làm giao thông tiện lợi. Trước đây chiếc cầu làm bằng ván ọp ẹp, xe thồ qua lại cũng bị tai nạn. Nếu một chiếc cầu bằng xi măng thay vào đó thì xe ô tô cũng chạy được. Dân chúng trong làng nghe thế bèn ùn ùn kê đóng tiền, người tự nguyện hiến công không.

Chín Ủi gật gù khen như một ông Thủ Tướng con:

- Đã bảo là dân ta giàu lòng hy sinh và đức nhẫn nại nên mới chiến thắng bao nhiêu lũ giặc ngoại xâm phương Bắc lẫn phương Tây.

Người đàn bà cười khẩy, dường như không nhớ mình đang tiếp chuyện với ai:

- Dạ nhưng mà không phải thế ạ!...Tiền chạy vào túi của ba ông ké hết, ông Chủ Tịch, ông phó Chủ Tịch và ông trưởng ban an ninh chia chát cất nhà lầu, xây sân gạch, còn dân tự nguyện thì dùng sửa lại chiếc cầu cũ qua loa.

- Thế à ? Thế thì không được!

Chín Ủi đập bàn làm mấy chiếc cốc nhảy tung lên. Sáu Xèng đang nhai xướng bài tình ca với cô bé giật mình hỏi lia:

- Gì thế, gì thế anh Chín ?

Chín Ủi thét to:

- Bọn ủy ban xã làm thế là hồng bát, hồng bát bèo beng cả.

- Thế là thế nào hở anh Chín ?

- Chúng nó bỏ túi cả mồ hôi và xương máu của dân.

- Ô tưởng gì lạ! Sáu Xèng “xi” một tiếng to rồi quay lại diễn tiếp cái hoạt cảnh bị bỏ dở nửa chừng. Chuyện đó mà anh cũng không biết hay vờ không biết ?

Chín Ủi ngồi bình tĩnh, hay sượng thâm không rõ. Sáu Xèng bảo:

- Anh có nhớ lời Mao Chủ Tịch dạy không ?

- Mao Chủ Tịch dạy nhiều lắm, tôi biết câu nào ?

- Đồng chí nào làm quản lý 3 năm, cứ đem ra chém, không sợ lắm.

Chín Ủi nói:

- Câu đó rất đúng, nhưng cũ rồi.

- Sao cũ ?

- Tào Tháo đã chém Âu Dương Tu một ngàn năm trước vì cái gân gà. Tháo “hăng rết” nên gặm không được, nhưng đổ thừa cho Âu Dương Tu ăn bớt khẩu phần để cho lính đói làm reo.

Chín Ủi cũng ngừng tay hoạt động, dùng môi tỏ tình một cái ngẩn ngui nơi đỉnh đầu hồng tươi của đối tượng vừa trình ra ngay trước miệng và liếm môi tiếp:

- Mao Chủ Tịch là ông thánh. Ta học mãi không hết. Nhưng tôi xin mạn phép phóng tác câu trên như sau cho hợp với tình thế nước ta: “Đồng chí nào vô trung ương đảng 3 ngày, cứ đem ra chém, không sợ lắm”. Hé hé hé!

Sáu Xèng đã chuẩn bị xong cho màn cuối của con đường tiến lên xã hội chủ nghĩa nhưng y đột giai đoạn, cứ tiến ào lên cho các nước ngán phé. Nghe ông bạn phạm đến lãnh tụ bèn ngưng mũi dùi chính tấn công, và hỏn hỏn bảo:

- Anh nói thế thì nghe sao cho xuôi cái lỗ...
- Vâng ạ! Ở đâu thì em chả dám lói, nhưng ở xã em thì quả đúng thế thật. Cứ bắt ba ông chóp bu chém quách còn kỳ dư cán bộ thì tù từ 3 tháng tới 3 năm, cũng đều không sai đấy ạ. Chị chủ quán xía vô.

Sáu Xèng sợ bỏ lỡ cơ hội ngàn năm có một bèn cho mũi nhọn thọc sâu vào lòng địch. Chín Ủi thấy thế cũng noi gương cách mạng tấn tới. Người chủ quán kinh nghiệm già, chộp lấy thời cơ địch đang tập trung hỏa lực hướng về một phía, bèn tấn công từ mặt hậu:

- Các ông chỉ được phép đi giàn ngoài ngoài ô hoặc vòng quanh bờ Sông Tô Lịch thôi chớ không được đột vào thâm cung lãng bác đấy.

- Lỡ rồi e...em ơi!

- Lỡ với chả lâm! Thì phải sửa sai!

- Rút ra không đư...ợc!

- Vậy phải trả gấp năm lần.

- Bi nhiêu bi! Chúng tôi thè từ ừ...chiến

Lửa rơm tàn nhanh. Sáu Xèng vừa hắt hơi vừa bảo:

- Ta chưa hoàn thành công tác cách mạng.

- Để đấy ta sẽ tiếp tục.

- Giá lại lên, lấy gì trả ?

- Không sao, ta đi làm cái sơ yếu lý lịch rồi nhận việc, có lương, sẽ tính tới.

Người đàn bà nói:

- Tôi chưa thấy khách nào có tư cách như hai ông.

- Thế còn bố cu đâu rồi ? Sao không thấy ra đây tiếp khách ?

- Bố nó ngày nào cũng sang bên ấy trau dồi cái đạo đ...bỏ bê quán nhà. Tôi có cầu nhàu trì chiết thì bố nó bảo ta sang bên ấy học kinh nghiệm phát triển kinh tế thị trường.

- Thì cũng tốt thôi. Cách mạng ta thắng lợi là nhờ biết rút kinh nghiệm từng giai đoạn qua để bổ sung cho công tác mới.

Người đàn bà cau mặt:

- Kinh nghiệm quý hóa quá nên mỗi lần sang đây túi phồng, mặt hồ hời, khi về thì túi xẹp mặt dứa ma!

- Thôi để chúng tôi sang nộp hai cái sơ yếu lý lịch xong rồi sẽ tiếp tay rút kinh nghiệm với anh nhà. Nói xong Chín Ủi bảo đối tượng. Các em xả hơi tí đi, ta sẽ tái ngộ tiếp “cách mạng tập hai”.

Hai đối tượng cứ để hình thê trong trạng thái tự nhiên, không cần che nghèo giấu bớt khổ, đi chậm rãi vào trong, một nàng còn quay mặt, nũng nịu:

- Em chờ đấy nhé, không được nói điều như...

- Cũng không được quyt!

Người chủ xua tay:

- Yên trí có chị bảo đảm! Đừng nên phạm thượng!

Chín Ủi và Sáu Xèng định thần lại và bắt đầu viết đơn theo những khoản đọc ở cửa tiệm bên kia đường.

Chín Ủi có chữ nên viết xong trước. Còn Sáu Xèng không phải ít chữ hơn nhưng cứ cần bút suy nghĩ vì cái rùng chữ nó vừa bị cán bộ đốn phá vô tội vạ nên nước suýt ngập đến mũi tượng Lê Nin gọi mãi không mống nào trở lại phục vụ cái đơn bỏ dở. Thấy Chín Ủi viết xong, Sáu Xèng kẻo nèo:

- Tớ kẹt cái khoản này, bác nó giúp dùm tí.

- Thì cứ viết phứa ra. Lý lịch là một sự tốt khoe xấu che. Có gì mà phải bút cây bút cỏ! Lý lịch của trung ương cũng láo toét cả. Mấy chục cái kỷ luật đâm ô, tham ô có ai dám ghi vô đâu

mà bác ghi của bác.

- Thế à ?

- Còn thế à với thế ừ. Hồ Chủ Tịch ngủ chung phòng với Nguyễn Thị Minh Khai, có ghi không ? Ông già có con với một cụ Tàu ai biết được ? Rồi tặng cái đĩa Xuân mang cái trống châu có gì chính thức không ? Tôi bảo lý lịch là bịa, bịa tuốt, ngay cả tên thật cũng ghi láo, ngày sinh tháng đẻ cũng phịa ầu tuốt luốt. Nhờ thế mà hề có bầu cử thì ai được giới thiệu rồi đắc cử với tổng số phiếu 99,99% hết ráo! Bác nó ở đó mà thành khẩn mạnh vào.

Sáu Xèng thâm ý, cười hùn:

- Còn một người chưa đi bỏ thăm được là vì ốm nặng. Ban tổ chức đầu phiếu mang thùng phiếu và lá phiếu đã viết sẵn tên họ ứng cử viên cho bệnh nhân bỏ vào thùng...chỉ có bỏ vào thùng thôi, khỏi phải viết chữ nào cả nhưng cũng không kịp. Thùng phiếu vừa đến bên giường thì người bệnh tắt thở cho nên mới có kết quả là 99,99%. Nếu sớm một phút thì ứng cử viên sẽ đạt 100%.

Chín Ủi nói:

- Tía non rõ hơn tôi sao còn nói chuyện bỏ láo nọ kia cho mất thì giờ vàng ngọc ?

- Đầu nào, kẹt khoản nào, đưa tôi xem ?

Sáu Xèng bảo:

- Cái khoản thành tích cách mạng và kết quả công tác ấy!

Chín Ủi lắc đầu:

- Chỗ ấy thì dễ lắm. Phóng tác theo tôi đây này! Rồi Chín Ủi đọc:

“Gia nhập đảng năm 1930! Công tác bí mật cho đến cách mạng tháng 8. Địa bàn công tác từ Bắc chí Nam. Đảng giao công tác gì đều hoàn thành công tác nấy một cách vượt mức 200% trở lên. Đặc trách công tác thi đua và ăn uống cho ban đối nội của đảng. Có công giúp cho trưởng ban đối ngoại đảng tức là đồng chí Hoàng văn Hoan tự Hoan đầu dò, thanh toán tên địa chủ Nam Kỳ lọt lưới Ung văn Khiêm. Tiếp ban kế hoạch gài bẫy mỹ nhân cho tên Khiêm sập. Bản thân không bị kỷ luật dâm ô và tham ô lần nào. Có công trong việc tuyển mộ các cháu cho ban bảo vệ sức khỏe trung ương do đồng chí Lê đức Thọ trực tiếp chỉ đạo. Có công tẩy uế mộ đồng chí Thọ do nhân dân ném phân. Lan trí dẫu đồng chí Đỗ Mười thiên chết heo của Cai Tổng Huyện Quốc Oai khỏi bị bà Cai Tổng trả công bằng cây chổi...chà.

Những công tác trên đều được các đồng chí Nguyễn lương Bằng, đồng chí Hoàng văn Hoan, đồng chí Vũ xình Xoàng xác nhận từ khuya năm Mậu Tý! Còn thành tích khá độc đáo xin ghi luôn: Đại hội IX được trung ương giới thiệu ứng cử tổng bí thư đảng tranh với đồng chí Mông lác Mạnh. Nếu bỏ phiếu dân chủ thì tôi có thể ngang phiếu với đồng chí Mạnh, nhưng hội nghị xét thành tích thì tôi thua đồng chí ấy một điểm là đồng chí ấy được ở trọ trong nhà sàn của bác trong lúc học Đại Học ở Hà Nội còn tôi thì dù có ham, cũng chỉ đứng ở ngoài rào sắt của Phủ Toàn Quyền ngó vô mà nuốt nước bọt ừng ực”.

Chín Ủi đọc đến đây thì ngưng lại và nói:

- Cái khoản thành tích cách mạng bác nó khai báo khá lắm, nhưng hãy còn chưa rốt ráo.

- Bác nó góp dùm xem!

- Chỗ tranh ghế tổng bí thư với đồng chí Mông lác Mạnh thì đồng chí phải để như thế này:

Đồng chí sẽ hơn phiếu đồng chí Mạnh vì thành tích cách mạng của đồng chí hơn đồng chí ấy và đồng chí được kết nạp đảng vào năm 1929, tức là đồng chí vô đảng trước năm thành lập đảng. Mấy ai được như vậy, cả đồng chí Phạm văn Đồng, Trường Chinh, Hoàng quốc Việt cũng vô sau đồng chí. Còn đồng chí Mạnh được kết nạp năm 1962 nghĩa là kém đồng chí những 33 tuổi đảng. Hơn nữa...điểm này mới quan trọng...khi được đề cử giữ ghế tổng bí thư, đồng chí Mạnh khóc sướt mướt ba ngày ba đêm liền và xin rút lui.

- Nó làm bộ chó mừng bỏ mẹ đi đấy!

- Kệ nó, mình cứ nghĩ nó khóc là vì sợ không gánh nổi trách nhiệm đi! Do đó đồng chí thấy tội nghiệp và...Chín Úi vỗ về đánh bộp. Hơn nữa trong lịch sử đảng chưa có bao giờ một tên Mán được lên ngôi hoàng đế đó. Nay nó ngáp phải ruồi thì để nó ngáp luôn, cho dòng họ Mán nó mừng! Rồi xong buổi tiệc, nó sẽ được đi tàu suốt như Đào duy Tùng vậy, rõ chưa ?

Sáu Xèng ngẫm nghĩ một giây rồi bảo:

- Nói điều quá lớn như vậy tôi sợ bị vạch mặt xấu hổ lắm! Còn để cho đồng chí ta đi tàu suốt thì lòng tôi nào nữa ?

- Sắp nhận công tác đạo đức giả mà còn làm bộ đạo đức thiết hoài!

-...!

- Đảng ta sống nhờ tàn bạo nhưng sự tàn bạo ấy khoác áo đạo đức rất đẹp. Ai không kính yêu đồng chí Trường Chinh ? Nhưng mấy ai biết được rằng chính đồng chí đã chỉ điềm cho mật thám bắt đồng chí Hoàng văn Thụ để leo lên ghế tổng bí thư ngôi từ 1940 đến 1956 mới tuột xuống vì cải cách ruộng đất thắng lợi khắp miền Bắc nên bị anh Ba mặt nám đá văng ra rìa.

-... Có thể thật à ?

- Còn vờ ngây thơ cụ nữa! Đồng chí Hoàng văn Thụ là người Tày Thái Nguyên thì cũng như bây giờ đồng chí Lắc là người Nùng, đồng chí Chu văn Tấn cũng là thiếu số, bị cách mạng bắn gãy giò. Mấy đời thăng mọi mà ngồi trên đầu thàng Kinh lâu. Để rồi coi, nay mai chừng nào đảng bóp cổ xong dân Tây Nguyên thì chim Quyên sẽ xuống đất ăn trùn hoặc xa chơi miền âm phủ. Rồi một thàng Kinh mình lên hốt rác.

Sáu Xèng hỏi:

- Còn khoản tên họ ngày sanh thì để như thế nào ?

- Bí danh là quan trọng, như Bác lấy cả chục bí danh thấy chưa ? Nào là đồng chí Lý Trung, nào là đồng chí Vương, nào Nguyễn ái Quốc, nào Hồ chí Minh, càng nhiều tên chứng tỏ rằng mình quan trọng mật thám khó theo dõi. Vậy đồng chí nên kiếm 5, 6 cái, cho lạ đừng ai biết. Không cần lập trường lập bỏ gì cả.

Sau chừng nửa giờ hai nhân vật cách mạng đã sáng tác xong hai bản sơ yếu lý lịch thân kỷ. Họ dùng dằng không quyết vào trong “giữ lời hứa” với các em trước, hay là đi nhận công tác rồi sẽ trở lại tái nạm, thì bỗng đâu người chồng bà chủ quán đi về.

- Thế nào ? Kinh nghiệm có rút được nhiều không ? Người vợ hỏi.

- Rút gì! Nó rút hết tùy tôi thì có. Vừa nói y vừa đi thàng vào trong. Bỗng kêu lên: Cái gì thế này ?

Người vợ trẻ môi:

- Mấy đứa “ghê”, còn không biết sao hỏi ? Nhưng không được động tới. Cửa khách đấy! Không khéo lại mất toi tiền “boa” của ta.

Người đàn ông mới vỡ nhẽ có hai ông khách ngồi ở phía trước bèn bước trái ra chào hỏi lễ phép: “Chào nhị vị hảo hán!” và tiếp luôn, ở đời muôn sự của chung phải không hai vị ? Đảng ta đã từng dạy thế và ta đang tiến lên thế giải đại đồng mà!

Sáu Xèng nói:

- Chúng tôi tạm giải khát trong “quán bên đường” rồi sẽ phi vó ngựa sang bên kia sông Dịch Thủy để nhận công tác mới. Chúng tôi xin thề trước lá cờ thiêng liêng của đảng là chúng tôi không hề xâm phạm tới ngọc thể của quý nương. Tuy là dân “nho thâm háng rộng” nhưng cũng biết nhân phẩm ở đời chớ không đến nỗi loạn luân ngủ với vợ người rồi giết cả hai vợ chồng.

- Không sao! không sao! Nếu quý khách có vô tình hay cố ý vượt biên giới Kỳ Lừa Đồng Đảng vài cây số tôi cũng không đau khổ tí nào vì thực ra cái mục Nam Quan không có chân mà đã đi vào sâu bên nước bạn rồi ạ!

Người chủ quán tỏ vẻ mến khách, hồ hởi tiếp:

- Thời buổi này kiếm sống khó khăn quá! Nếu hai vị có cần đến tôi thì tôi sẽ mách nước

cho biết lỗi.

- Đa tạ, chúng tôi cũng đang nuôi ý định đó.

- Nếu vậy thì ta là đồng đội của nhau rồi! Nói xong bèn rỉ tai Sáu Xèng. Sáu Xèng tỏ ra ngạc nhiên.

Người chủ quán bảo:

- Thù bạn ngày nay có khác xưa! Nghĩa tình không nặng chắc chi mưa. Chợ trời thiệt giả là chân lý. Hoàng hóa lương tâm hi hi cũng thiếu thừa. Hai vị cứ theo phương châm đã được đảng thi vị hóa đó mà sống thì chả lo mang hận về sau.

Sáu Xèng và Chín Ủi cảm tạ và dắt nhau “qua sông”. Đứng dưới tấm bảng hiệu rực rỡ kim nhũ, Chín Ủi rỉ tai Sáu Xèng:

- Bác nó biết hai con nhỏ đó là ai không? Sáu Xèng trố mắt. Chín Ủi tiếp. Đó là hai đứa con gái của thằng cha chủ quán! Sáu Xèng nhìn bạn lặng thinh lặng ngắt.

Chín Ủi vào văn phòng thấy hình Hồ Chủ Tịch treo trên giữa vách với dòng chữ “cần kiệm liêm chính chí công vô tư” và “trung với nước hiếu với dân” chạy dài suốt bề ngang của bức tường.

Chín Ủi chào kính cẩn rồi nói với người đang ngồi ở sau bàn giấy:

- Hai đứa chúng tôi muốn được thăm vấn đề nhận công tác!

Vừa nói Chín Ủi đưa hai lá đơn cho người kia và tiếp:

- Thưa đồng chí Giám Đốc, chúng tôi tìm mãi mới được một cơ quan lý tưởng như thế này để xin công tác.

Người ngồi sau bàn giấy nói:

- Tôi là Phụ Tá Giám Đốc chứ không phải Giám Đốc.

- Đồng chí có quyền nhận nhân viên không?

- Nếu tôi thông qua lý lịch thì coi như đã kết quả 90%. Phải qua quyết định của đồng chí Tà Rắn là Giám Đốc cả hai cơ sở liên hợp này. Xin mời hai đồng chí ngồi. Tôi xem ngay lý lịch của hai đồng chí, nếu tôi đồng ý, tôi sẽ đệ trình đồng chí Giám Đốc quyết định.

- Vâng ạ! Nhưng xin hỏi nhỏ, cảm phiền nhé!

- Đồng chí cứ tự nhiên, không hề chi cả!

- Dạ cơ quan này có “thủ tục đầu tiên” không ạ?

Người kia cười và gất nhẹ:

- Không! Thủ tục đầu tiên là cơ quan nhà nước kia, còn đây là cơ quan tư nhân.

- Ủa, vậy ra kinh tế thị trường theo định hướng xã hội chủ nghĩa đã phổ biến đến đây rồi cơ à?

- Chúng tôi không rõ, nhưng được phép nhà nước thì cứ mở dịch vụ theo đơn xin kia, các đồng chí trông “pa tăng” tức là giấy phép hoạt động của chúng tôi có chữ ký và dấu ấn của Chủ Tịch thành phố...

Một cô em khá xinh ăn mặc rất nghiêm túc đem nước trà ra mời khách. Sáu Xèng và Chín Ủi nhâm xà trong lúc vị phụ tá nghiên cứu lý lịch.

Một em khác đem ra hộp thuốc lá tròn mời khách.

Chưa tàn điếu thuốc thì ông phụ tá ngẩng đầu sang:

- Xin mời đồng chí Sáu Xèng sang đây hội kiến ạ!

Sáu Xèng đang đưa tách trà lên môi vội vàng để xuống bàn và bước sang ngồi đối diện với ông phụ tá.

Ông phụ tá nói ngay:

- Lý lịch đồng chí tốt lắm, chỉ phiền một nỗi là chúng tôi không được biết đồng chí thành phần giai cấp nào ạ!

Sáu Xèng, chắc lý lịch này theo kiểu xưa, thành phần phải khai láo đến 4 đời ông cụ nên

vọt miệng nói:

- Dạ bố em cố nông, ông em cố nông, ông cụ em bản cố nông ạ.
- Còn đồng chí ?
- Dạ em thành phần công nhân.
- Công nhân gì ? Thợ bạc, thợ hình, thợ sơn, thợ rèn, lái tàu điện hay lái xe ba gác ?
- Dạ em công nhân hút cầu...tiêu ạ!
- Thảo nào lý lịch của đồng chí toát ra mùi "thơm thơm" của giai cấp công nhân.
- Dạ không dám ạ!

Ông phụ tá ngã người ra thành ghế, rút thuốc lá châm hút và ê a:

- Giá như đồng chí đến đây xin việc với cái lý lịch này một tháng trước đây thì chúng tôi nhận ngay và giao cho trọng trách, nhưng rất tiếc là đồng chí đến hơi trễ.

- Tại sao ạ ? Xin giải thích để tôi không khai láo ạ.

- Bởi vì đảng đã thay đổi chủ trương 180% độ rồi. Nghĩa là trước đây đảng ta coi giai cấp công nhân là giai cấp tiên tiến lãnh đạo cách mạng vô sản nhưng hiện nay thì thành phần tư sản địa chủ phú nông trí thức lại được coi trọng hơn giai cấp công nhân bản cố nông và các giai cấp khác.

- Ủa sao kỳ vậy ?

- Vâng sự quay ngoắt lại này có vẻ hơi kỳ cục nhưng trong giai đoạn này nó rất khoa học và hợp lý hoàn toàn. Bởi vì...một trăm lý do. Nhưng lý do thứ nhất là những người lãnh đạo đảng bây giờ đều là tư sản hoặc đại tư sản, địa chủ hoặc đại địa chủ, tư bản hoặc đại tư bản cả, không một ai là tiểu tư sản hoặc công nhân nông dân cho nên đảng chủ trương kết nạp tư sản địa chủ và các thành phần bóc lột khác và coi nhẹ bản cố, công nhân, tiểu tư sản ạ.

Sáu Xèng nói:

- Đây là chủ trương chiến lược, sao không thấy báo Nhân Dân đăng bài bình luận hoặc thông cáo gì cả cho toàn dân rõ ?

Người phụ tá phun khói thuốc có vòi phọt vào mặt Sáu Xèng và nói:

- Đồng chí ngu bỏ mẹ đi đấy cho nên tóc đã bạc mà còn đi xin việc làm. Đảng có khi nào cho đảng viên và bản cố biết là trung ương đã gửi hàng tỉ đô la ở ngân hàng ngoại quốc và hầu hết đất đai tốt ở nông thôn đều thuộc về tay tỉnh ủy, huyện ủy, chi ủy không ? Nhưng mà cái lý lịch của đồng chí có thể khai lại khoản thành phần như câu ông bà cha mẹ đều là bản nông nhờ lam lũ mần ăn nên đến đời đồng chí trở thành địa chủ, tư sản phá sản sau cách mạng. Đồng chí có đồng ý như thế thì tôi chữa dùm cho và nhận đồng chí vào cơ quan ngay.

- Vâng ạ! Em xin tụy đồng chí với thủ trưởng cả. Miễn sao em có việc làm để giúp cách mạng phục hồi nhân phẩm và trau dồi đạo đức là vui rồi.

- Nhưng mà...ông phụ tá đưa ngón trỏ và ngón cái ra ngoáy ngoáy và cười ruồi.

Sáu Xèng kêu lên:

- Ó ó...thế sao lúc này ông phụ tá nói rõ ở đây không có "thủ tục đầu tiên" ?

- Thì đúng vậy, không có thủ tục đầu tiên nhưng phải có cái lót tay thì cách mạng mới tiến nhanh được! Hi hi. Nên nhớ rằng cách mạng nói một đảng làm một ngã.

- Vâng ạ! Em chịu cả, nhưng hiện giờ em không có giấy xanh lẫn giấy đỏm ạ!

- Không sao. Chúng tôi rất thông cảm. Sau khi nhận việc đồng chí trích lương bỏ vào hụi chết 45%. Cũng không chậm trễ bước tiến của cách mạng. Nếu gật thì xin ký vô đây!

- Dạ xin tự nguyện ạ!

- Đó là phần đầu.

- Còn phần yết kiến đồng chí Giám Đốc.

- Úi chao!

- Rồi đồng chí sẽ thấy chúng tôi rất sòng phẳng và nhân đạo. Nào ký tên đi, xong đồng chí

có thể sang bên kia đường làm một tách cà phê và nghe ‘‘hòa tấu’’...Xin mời đồng chí Chín Ủi.

- Dạ có tôi đây!

Chín Ủi uống cạn tách trà rồi bước sang ngồi bên cạnh Sáu Xềng. Người phụ tá đang rít hơi chót của điều thuốc, ném cái tàn và nói ngay một hơi:

- Lý lịch của đồng chí cũng vấp phải khuyết điểm như đồng chí kia, tuy nhiên phần công tác cách mạng thời tiền khởi nghĩa của đồng chí có thể dư sức bù lại. Tôi chỉ cần chữa thành phần của đồng chí ra trung nông lớp trên có nghĩa là gần như phú nông. Vậy là coi như đồng chí được chấp nhận 99% rồi.

Chín Ủi bèn nói:

- Chấp hay không chấp đối với tôi cũng thế thôi. Nhưng tôi muốn biết sự thực tại sao đảng lại như con kỳ nhông thế ? Nay...đậm mai nhạt mà không hề giải thích cứ tự tung tự tác mà lúc nào cũng xưng là dân chủ tập trung.

Viên phụ tá chia tay ra cho Chín Ủi:

- ‘‘Rua’’ cái đi rồi tôi sẽ phụ nhĩ sau! Nó như thế này. Đồng chí từng công tác bí mật thì thừa biết đảng ta với đảng Trung Quốc như cha với con và như anh với em. Hồ Chủ Tịch có câu thơ bắt hủ: ‘‘anh em tình nghĩa Việt-Hoa. Vừa là đồng chí vừa là anh em!’’ Có nghĩa là anh có chơi cha thì thằng em cũng phải ráng chịu, thằng anh làm gì thằng em phải làm càng rạp khuôn và càng ngoan ngoãn càng được thằng anh vỗ đầu khen giỏi! Bởi thế vừa rồi Trung Quốc tuyên bố xóa bỏ xã hội chủ nghĩa để đi theo thuyết ‘‘tam điểm’’ của đồng chí Giang Trạch Chum gồm:

- 1.- Xóa bỏ chủ nghĩa chuyên chính vô sản.
- 2.- Không chấp nhận xây dựng kinh tế thị trường theo định hướng Xã Hội Chủ Nghĩa
- 3.- Kết nạp đảng viên thành phần tư bản địa chủ.

Trung ương đã học tập phản tỉnh, nhận những sai lầm trong 30 năm qua, nhưng chưa kịp phổ biến cho toàn đảng.

- Vậy sao đồng chí biết trước mà ‘‘xuất phong đầu’’ như vậy không sợ uống nước ngọt Hồng Hà sao ?

Viên phụ tá cười:

- Mấy chục năm theo đảng tôi mới thấy ló mầm dân chủ tức là đồng chí đó! Đồng chí đã hỏi thì tôi xin trả lời, nhưng đồng chí phải hứa rằng đồng chí không được bật mí nghe chưa ?

Chín Ủi đứng dậy trang nghiêm giơ tay lên ngang trán, kiểu Bôn-xê-dít:

- Xin thề!

Viên phụ tá nói:

- Trong trung ương ta bây giờ có những ủy viên muốn đón gió nên xùy ra cho ông Giám Đốc chúng tôi hay. Những ủy viên ấy nghĩ thấy tanh của đồng đô la, nên âm thầm xung phong trước đám già nua bảo thủ ngó hầu sau này có ngọn gió tự do dân chủ lan tới thì các đồng chí ấy ấy đó đứng lên trở cờ trước và được dân chúng tín nhiệm kiểu như anh Ba Đen Xịn bên Nga. Rõ chưa ? Vì thế chúng tôi đi trước thời cuộc. Đồng chí cứ yên trí đi. Tư sản địa chủ vô đảng ào ào sẽ xoay đảng đi theo đường lối của họ. Thôi, tạm hiểu thế đi, mai kia sẽ rõ! Bây giờ tôi xin chuyển lý lịch của hai đồng chí vô cho đồng chí Giám Đốc.

- Vâng ạ. Xin cảm ơn!

Chín Ủi và Sáu Xềng theo chân viên phụ tá vào trong.

Cả hai đều kinh ngạc khi bước vào văn phòng của Giám Đốc.

Mắt cả hai đều bị phản chiếu cái ánh sáng của cái mặt trời đen như than hầm. Đồng chí đui cả then này làm cách nào lên tới chóp bu của hai cơ quan đầu não Hà Nội ? Nhưng hai người tỉnh lại ngay khi nghe viên phụ tá giới thiệu:

- Đây là đồng chí Tà Rắn Giám Đốc công ty liên hợp Nhân Phẩm và Đạo Đức.

Hai người khách vừa ngồi thì đồng chí Giám Đốc nói ngay:

- Nước da tôi khác màu với nước da các đồng chí, nhưng máu thì chung giòng. Bỏ tôi là người ngoại quốc, còn mẹ tôi là người Việt Nam. Tôi mở công ty liên hợp này hoàn toàn theo diện tư nhân không có hợp doanh. Chương trình hoạt động của chúng tôi gồm có chính trị kinh tế học, sinh vật học và xã hội học. Mục đích của chúng tôi là làm cho nước Việt Nam trở nên hùng cường tiến bộ, không bị tụt hậu lẹt đẹt như hôm nay. Lý tưởng của chúng tôi không mông lung cũng không tếu phét mà nó rất thực tiễn. Đó là đồng đô la vạn lực, không gì không khuất phục trước khả năng của nó. Cái gì làm ra tiền thì cái đó là bạn thân của chúng tôi, là cứu cánh, phương tiện của chúng tôi, bất chấp cái đó là cái gì. Dù bị nguyên rửa chê bai hay khen tặng chúng tôi vẫn không thay đổi mục tiêu và phương châm hoạt động.

Sáu Xèng và Chín Ủi đều lấy làm ngạc nhiên về những ý kiến của Giám Đốc Tà Rần về cách hành văn và những danh từ được dùng. Tất cả rất đúng ý nghĩa và văn phạm Việt Nam. Hai người chưa kịp đáp ứng thì Tà Rần kéo tấm màn phía sau lưng, phơi bày một kệ sách có nhiều ngăn chung bày đầy những sách kinh điển Mác Lê mà hai người chỉ nghe nói chứ chưa giờ trang nào. Triết Học Mác, Thực Tiễn Mác, Luật Duy Vật Biện Chứng Mác, Con Đường Của Mác Vạch Ra Cho Nhân Loại, Văn Học Nghệ Thuật Và Chủ Nghĩa Mác...quyển nào cũng có lưỡi Mác đỏ chói in trên bìa.

Sáu Xèng trầm nghĩ:

- Thế này thì mình gỡ nhảm của rồi! Bèn liếc nhìn xem sắc diện của Chín Ủi thì thấy anh ta vẫn điềm nhiên nhìn lên những ngăn sách.

- Thế nào ? Các đồng chí thấy cần nghiên cứu quyển nào chốc nữa chúng tôi sẽ xin biểu đồng chí đem về nhà tha hồ nghiền ngẫm. Còn đây nữa! Tà Rần vệt thêm tấm màn qua bên trái và trở những sách khác, đây là sách của Hồ Chủ Tịch, đồng chí Mao Trạch Đông, Lưu thiếu Kỳ, Lê Duẩn và những trước tác trứ danh của các đồng chí ta khắp năm châu.

Chín Ủi nhìn thấy nào là: “Hồ chí Minh tuyển tập”, “Sách đỏ chỉ nam”, “Tự tu của người cộng sản”, “Lê Duẩn toàn tập”.

Khi nhìn thấy quyển sách này thì Chín Ủi giật mình. Mẹ kiếp cuốn “Lê Duẩn toàn tập” của Sáu Xèng đem lại cho mình chỉ là cái bìa, còn cái ruột là “mưu kế buôn vua của Lã Bất Vi”, không biết quyển Lê Duẩn toàn tập này có gì mới lạ không ? Nghĩ thế, Chín Ủi liền hỏi Tà Rần:

- Quyển “Lê Duẩn toàn tập” này có mấy cuốn tất cả ạ ?

Tà Rần nói:

- Tôi không rành, nhưng chắc chắn chỉ có một cuốn độc nhất này gồm hơn 30 trang rưỡi thôi. Nếu có quyển hai thì phải đề “quyển một” trên bìa quyển này, để độc giả biết mà tìm mua cho đủ bộ ạ.

Chín Ủi nghĩ thầm: Thằng cha ăn trộm gà họ Lê này suốt đời đọc diễn văn do người ta viết sẵn, giảng bài ở trường Nguyễn ái Quốc cũng chỉ nói lấp vấp dăm ba câu như chó tấp nước bèo, làm đếch gì mà cũng in toàn tập ?

Góp nhóp chỉ được 30 trang, mỗi trang 10-15 dòng, thế đã là thượng số rồi, làm gì có quyển hai! Nghĩ vậy nhưng bề ngoài thì Chín Ủi mỉm cười với Giám Đốc Tà Rần:

- Tôi đang tìm đọc nốt những tác phẩm lý luận của đồng chí Lê Duẩn để chuẩn bị thi lấy bằng tiến sĩ kinh tế chính trị rừng! May quá, tôi tìm ở khắp nơi không gặp lại thấy ở đây.

Tà Rần như tỉnh giấc Nam Kha xoa tay:

- Chúng tôi chỉ có một quyển để giằn tù đấy ạ! Nhà xuất bản đã in lại đến lần thứ 12 mà ở các hiệu sách cũng không còn. Ở bên Công Gò vừa mới điện cho chúng tôi hay rằng bên ấy đã tái bản xong ạ, nhưng chúng tôi không có hỏi xin vì ở trong cơ quan của chúng tôi không có ai biết tiếng Công Gò. Nếu đồng chí muốn có một bản để làm của, thì chúng tôi cho đồng chí mượn đem về “mô-tô-cơ-bi” xong trả lại chúng tôi ngay. Đồng chí thấy không, những trước tác quý giá của Mác chúng tôi không dám chung bên ngoài sợ bị ăn cắp. Quyển toàn tập Lê Duẩn cũng thế.

Nếu đồng chí cần nghiên cứu thì chốc nữa chúng tôi sẽ bảo cô nữ Thư Ký làm thủ tục cho đồng chí mượn về nhà, còn bây giờ xin mời đồng chí sang phòng bên cạnh để tham quan một số hình ảnh thực tế công tác.

Tà Rần cho hai nữ nhân viên đất Sáu Xèng và Chín Ủi đi qua cửa thông với phòng bên cạnh. Ở phía trước thì nom hai công ty liên hợp này không lớn lắm, thật vậy, nó chỉ chiếm một bề ngang vừa phải của 2 cửa tiệm trung bình nhưng nó có bề sâu nhiều phòng, mỗi phòng đều cách nhau một tấm vách ván hoặc vách gạch và có cửa thông như cái hang có nhiều ngách. Tất cả là 6 phòng liên tiếp và nhiều ngách không thể biết hết.

Phòng số 1 trưng bày những dụng cụ bằng cao su đủ kiểu, đủ cỡ, đủ loại. Sáu Xèng và Chín Ủi phải ngạc nhiên sao nó giống như thật. Hai người nữ hướng dẫn viên cầm từng món trao cho khách và cắt nghĩa tường tận, trả lời từng câu hỏi một và đưa ra những tập hình để từ đó hai vị khách có thể hiểu thêm cách sử dụng và bảo quản chúng để dùng được lâu bền. Chín Ủi hỏi:

- Sao cái ấy tầm cỡ thế ?

Người nữ hướng dẫn viên có mái tóc nhuộm nâu đáp:

- Chúng tôi óc-đờ các thứ này từ ngoại quốc ạ, đặc biệt từ bên Đức! Người Âu Châu to lớn hơn người mình nên chân tay cũng to hơn chân tay của người mình. Chúng tôi có góp ý kiến cho họ sản xuất đúng cỡ Việt Nam, nhưng ông cố vấn của công ty bảo rằng việc sử dụng cơ bắp không kén cỡ lớn nhỏ hoặc trường hay đoản ạ. Bằng chứng là lúc trước ông ấy sang Việt Nam thì người ta lại thích vai u thịt bắp hơn, thà rằng hơi thô còn hơn là mong manh quá! Cho nên bên đó họ vẫn sản xuất cơ bắp theo kiểu quốc tế ạ.

Sáu Xèng chặn ngang hỏi:

- Xin lỗi, công ty có thuê cố vấn người ngoại quốc à ?

Một cô đáp:

- Dạ cố vấn nhà đấy ạ!

- Nghĩa là sao ?

- Dạ bố đẻ của ông Giám Đốc giữ chức cố vấn giúp cho ông không ăn lương. Nhờ ông cố đi đi về về bên xứ nên ông đặt hàng rất đúng yêu cầu ạ! Phòng này chỉ gồm những dụng cụ chân phương.

CHƯƠNG III

Bà Cán vừa đun xong ấm chè xanh thì có người xuất hiện ngoài ngõ. Anh ta có vẻ không phải người ở xã này nhưng lại dặt xe đạp đi thẳng vào nhà làm như người quen cũ. Nhác trông thấy bà hấn cúi đầu rất thấp và hỏi thăm liên miên:

- Chào cụ ạ. Cụ có khỏe không ? Việc đồng áng thế nào ? Thu hoạch có được như ý không ?

Hắn vừa chào vừa dựng chiếc xe đạp còn mới ở thềm. Bà Cán nghĩ: Không khéo lại cán bộ ở trên về giải quyết nốt công việc biểu tình biểu tiết còn rơi rớt lại ở vùng ven biển.

Người khách ăn mặc thường phục, mang sẵn đan chớ không phải dép cao su, mũ da nửa sạt màu xám, lại thêm cặp kính dâm đen đen lả. Bà Cán cất tiếng đơn đả tỏ vẻ quý khách:

- Mời anh vào chơi xơi nước!

- Dạ cảm ơn cụ ạ. Phiền cụ quá!

- Chẳng hay anh ở đâu ta, đến nhà tôi có việc gì vậy ?

- Dạ cháu là người trên Hà Nội có bà con ở huyện này. Đi xa lâu ngày nay trở về thăm. Người xưa cảnh cũ thay đổi nhiều nên tìm chưa ra. Nhân tiện ghé đây xin nhờ tí nước. Anh chàng vừa đáp vừa lật cặp kiếng cầm tay.

- Anh làm tôi giật mình. Cụ già để tay lên ngực. Tôi cứ tưởng là trên trung ương cử người về điều tra việc gì nữa đây.

- Dạ vụ nhân dân có ý kiến về chánh quyền thì trung ương đã cử cán bộ cao cấp về giải quyết cả rồi. Nhân dân toàn tỉnh yên ổn làm ăn như trước.

- Vâng ạ! Ông đảng đã thi hành kỷ luật cán bộ hủ hóa tham ô, dân chúng lấy làm hả hê lắm.

- Đảng còn phải xem xem nhân dân sinh hoạt thế nào, làm ăn ra sao.

- Dạ thì cũng đâu vào đâu như xưa rồi.

- Nghĩa là sao ạ ? Anh chàng đưa gọng kiếng vào mồm gặm gặm lắng nghe gia chủ.

- Dạ thì dân ở đây trước cũng như sau cách mạng cứ phải vất vả vất vả, anh cứ xem quanh đây thì rõ, chỉ cán bộ là sân gạch nhà tường ao chum có đủ thôi ạ.

- Theo cháu biết thì từ ngày các cụ ở Tiên Hải rạch cái trống nhà làng nổi lên chống sưu thế năm 1930 tới bây giờ thì đời sống dân Thái Bình này vẫn như thế, chỉ có nhà gạch thì mọc lên lác đác cả nhà tranh thôi. Con thừa thật với cụ, thời Pháp cũng thế mà thời nay cũng thế, thành thị bao giờ cũng dễ thở hơn nông thôn. Việc làm cũng không khó tìm. Cụ cứ lên đó mà xem. Người nghèo đi ngang các nhà giàu có lăm bàn tay vẫy gọi vào bố thí. Ở trên đó người ngoại quốc đến đông, cán bộ cao cấp, ai nấy cũng cứ tiền bạc rủng rinh. Người ta cần vú em, chị bếp, con sen, con nhài, tìm không có. Đứng ra là người thành thị lại không thích thuê người thị thành mà lại đi tìm người thôn quê, chân chỉ hạt bột, chân thành dễ dạy, không cấp vật, không xảo quyệt điêu ngoa.

Anh chàng nói một hơi dài. Bà Cán nghe lấy làm mát dạ, bèn mời:

- Anh xơi nước đi! Thôn quê chúng tôi thì chỉ có chè xanh nước vối chớ làm gì có chè mạn chè sen, anh chiêu cố cho!

- Dạ không dám!

Anh chàng để cặp kiếng trên bàn bưng tô nước lên uống từng ngụm lớn, xong để tô xuống, quệt mồ hôi trán và nói:

- Trên đó bây giờ thiếu gì nghề, nghề gì cũng kiếm tiền dễ dàng. Đến đổi mài dao mài kéo mà cũng kiếm cơm được. Mà có phải học hành huấn luyện gì cho cam. Không dám nào, cụ cần đến con thì con xin giúp ạ! Đó là phương châm của ở trên, lá lành đùm lá rách, thương người khác thế thương ta ạ!

Anh chàng vừa nói vừa nhìn nét mặt co dãn của cụ già mà đọc tình cảm bên trong của cụ. Lặng im nhìn ra sân thấy mấy con gà mái vàng đi qua sân, Kính dâm nói:

- Nhà ta nuôi lắm gà nhỉ!

- Vâng tôi chắt bóp mua được 3 con gà giống lấy trứng cũng đỡ được đồng rau, còn gạo thì phải do lao động chính của con bé Mùi. Nhưng mà từ lâu nó cũng không còn lĩnh lương hợp tác xã nữa. Cho dù 4 ký thóc một công nhật, nhưng có còn hơn không.

- Sao thế ạ ?

- Hợp tác xã giải tán êm đềm rồi ạ!

Kính dâm xua tay:

- Thế thì cụ theo cháu lên Thủ Đô, cháu có nhà người bà con buôn bán to. Họ sẽ bảo đảm cho cụ việc làm, nhân lắm, như khảy cái móng tay này này.

- Cảm ơn anh, nhưng tôi chẳng quen đi xa anh ạ! Từ ba đời nay gia tộc tôi bám cái gốc nãi gốc lác đồng này mà sống, một tác không rời. Bây giờ bỏ quê mà đi đến đồng đất nước người biết có bằng được ở đây hay không ? Ở quê nuôi mấy con gà con què mỗi ngày cũng lượm được 3 quả trứng. Năng nhặt chặt bị. Tôi lên đó nhớ cái nhà cái cửa, con gà con què lắm, làm sao sống nổi ?

- Cụ nói thế con rất thông cảm. Ngày xưa con bỏ quê lên Tỉnh không nhớ gì hơn nhớ cái bên bờ sông Trà Lý trước cửa nhà con, nhớ nhất những ngày mưa khách mang áo toi đội nón lá như những con nhím đi giữa trời mưa. Nhớ tiếng sóng vỗ bờ nghe oàm oạp ngày đêm. Những đêm đầu con không ngủ được, nhưng rồi cũng quen, khi có việc làm, cuộc sống dễ thở hơn, có

đồng hào bỏ túi xúng xểng quên dần để lo việc kiếm ăn. Nếu cụ nhớ nhà thì vài tháng lại về thăm. Rồi ngày tư ngày Tết cũng về. Xe cụ ngày nay về cái là tới, đâu phải khó khăn gì. Rồi ít lâu cụ sẽ quen. Ai hỏi quê cụ ở đâu ? Cụ sẽ đáp “tôi ở Hà Nội”, chớ cụ có nói cụ ở Thái Bình đâu. Thiếu gì người một kiếng hai quê! Kính dâm nói luôn không nghi. Đây cụ xem bây giờ có biết bao người vào Nam làm ăn phát đạt, có còn coi quê mình là miền Bắc nữa đâu. Cách mạng thay đổi tận gốc, ngay cả con người.

Bà Cán ngồi lặng thinh. Bà đưa mắt nhìn mấy con chim sẻ đáp trên tàu cau nhìn xuống hồ nước. Chúng đến để uống tí nước còn sót lại trong đáy hồ. Cái hồ đã nứt từ lâu không còn dùng chứa nước nữa, chỉ làm “quán giải khát” cho chim. Lũ chim sà xuống đậu ở thành hồ lấm lét ngó quanh không thấy người mới nhảy vào trong hồ uống nước rồi bay vù lên. Hôm nay hình như trông thấy người lạ, chúng cứ đứng ở tàu cau nhìn xuống hồ nước rù rì với nhau rồi lại bay đi.

Bà Cán nói:

- Tôi uống nước từ trong cái hồ này đã hai mươi mấy năm rồi đó anh. Nước ở đâu cũng lạ miệng. Khi có việc đi loanh quanh trong xóm có khát thì cũng về làm vài ngụm. Ông nhà tôi xây nó được hai năm thì mất. Bây giờ nó hỏng ở dưới nền, nước chảy đi, tôi muốn chữa lại mà không có tiền mua xi măng và trả công thợ.

- Ôi! Cụ lên Thủ Đô thì cái hồ này dùng để ủ phân xanh! Ở trên đó toàn ăn uống nước máy, giặt giũ cũng bằng nước máy, không có vi trùng. Cụ lên đó chơi vài hôm nếu không y như lời tôi nói thì tôi sẽ đưa cụ ra bến xe mà về lại nhà, có khó khăn gì. Cụ được biết Thủ Đô ta đổi mới cũng không bỏ cái công!

Kính dâm hớp nốt chỗ nước chè xanh rồi đứng dậy:

- Cụ có biết cái Pha ở đằng xóm Đông không ?

- Có biết....con bé lờ dại...ây mà!

- Ấy thế mà cô ấy sẽ đi Hà Nội nay mai. Lên đây có hội từ thiện giúp đỡ. Sau khi sinh đẻ nếu muốn nuôi con thì mang về nuôi còn muốn để lại cho chính phủ nuôi thì cứ để đây, trở về tay không như gái còn son rồi hãy lấy chồng...ai biết gì đâu, chứ cứ ở quê, thì trong nhà chưa rõ, ngoài ngõ đã tường. Một đồn hai, hai tán ra năm, bảy, chín, mười, đau tim nhức óc chịu sao nổi với cái môi dày mép mỏng của thể gian.

Đến sa hầm sẩy hang như cải cách ruộng đất mà đảng còn sửa được nữa là chỉ lờ dại có một lần. Mà cho dù mấy lần đảng cũng sửa được hết cả!

Rồi Kính dâm cáo từ. Ra đến thêm tay đã đặt lên thay cầm xe đạp, Kính dâm còn gượng lại bỏ câu thông:

- Nếu cụ đồng ý thì cháu lo cả cho. Cháu chỉ mong giúp được người bạn sỡ...Lâu lắm cháu mới có dịp về quê một lần. Nếu cụ có lên Hà Nội thì xin đến Phố Hàng Cốc hỏi tên Kính, thì ai cũng biết đó là “Kính” dâm, nhưng sợ e chậm trễ người ta đã thuê kẻ khác mất.

Nghe nói thế bà Cán vội vàng bảo:

- Nếu anh có trở lại rước cô Pha thì đến đây cho hai mẹ con tôi sẽ có ý kiến.

- Vâng ạ!

- Anh nhớ đừng có để cho chúng tôi chờ nhé!

Kính dâm vừa đạp xe ra khỏi ngõ thì cái Mùi từ trong buồng bước ra gắt khế:

- Mẹ, sao mẹ quyết định như thế ?

Bà Cán tiếp:

- Tao nào quyết định cái gì ?

- Mẹ nói là mẹ chờ người ta.

- Chờ thì đã sao nào ?

- Người ta tưởng mẹ quyết định đi Thủ Đô.

- Đi thì đã sao ? Ở đây cùng cực lắm rồi con ạ. Mẹ khổ đã đành, mẹ không muốn con khổ

thế. Anh mày đi giải phóng miền Nam, miền Nam giải phóng hai mươi mấy năm rồi mà chưa thấy nó về cũng không có giấy báo gì cả. Mai một mày đi lấy chồng, để mẹ ở với cái hồ bể ấy à? Cái số của dân Thái Bình này là thế, không ở được quê mình, chỉ sống được ở quê người. Mẹ với con lên cả Hà Nội kiếm việc làm, người ta đã hứa rồi. May mà gặp người bản sở chớ không thì mẹ con mình đói chết vắn chôn chân ở đây, ôm gốc nần gốc lác.

Cái Mùi nói:

- Lâu nay con cũng muốn đi, nhưng không biết đi đường nào, đi đến đâu?

Cái Mùi vừa dứt tiếng thì có tiếng trả lời:

- Hồng biết đi đâu thì đi theo tui nè!

Bà Cán nhìn ra thì thấy một người đàn ông dắt chiếc xe máy đang kêu xình xịch vào đến nửa sân. Anh này mặc quần áo Tây. Có vẻ hách hơn anh Kính dâm vừa đi. Vào nhà, anh ta ngồi vào bàn không chờ gia chủ mời mọc, và nói ngay:

- Nghe tui nè, hãy coi chừng anh Kính dâm! Nó là cò mồi đấy. Nghe nó rồi hối hận không kịp! Anh chàng nói năng như người nhà và nhìn Mùi:

- Ô kìa, cô bé này ở đâu đến thế?

Anh ta trở vào Mùi. Mọi việc đột ngột, cô bé không kịp lẩn vào buồng.

- Như em gái đây lên đó thì kể như 90% trúng số! Hề hề, má và em hãy nghe đấy! Anh ta gọi bà Cán và cô bé ngọt ngào bằng má và em. Ở trên đó có hàng chục nghề, tôi tìm cho được ngay, nghề độc lập chớ không phải công nhân rửa bát lau nhà dưới quyền chỉ huy của người ta đâu. Hãy nghe đây: Nghề đấm bóp là một, giác hơi là hai, nghề xỏ tai con nít là ba, nghề ngoắc là bốn. Cả chục nghề tha hồ mà chọn bằng thích.

- Nghề "ngoắc" là nghề gì mà cái tên nghe kỳ cục vậy ông? Mùi hỏi.

- Tên kỳ cục nhưng nghề không kỳ cục. Đó là nghề đứng bên vỉa hè, mời gọi khách vào quán ăn, quán cà phê, chủ quán sẽ trả tiền cò cho.

- Tiền cò là tiền gì hở ông?

- Tiền cò là tiền công chủ quán sẽ trả cho cô khi cô mời được một người khách vào quán, từ một ngàn đến một ngàn rưỡi. Khỏe ru hà! Cô em ở đây một ngày kiếm được hai ngàn không? Lên đó nếu cô lãnh ngoắc cho quán bia thì một ngày cô cũng bỏ túi 10 ngàn là bét. Đó là trường hợp chủ quán bao ăn bao ở luôn, còn nếu cô ở độc lập thì 15-20 một ngày là dễ như ăn cháo.

Mùi mím môi suýt bật máu, mắt chớp lia, bỗng nói:

- Được rồi. Nhưng ai thuê tôi thì phải bảo đảm cho mẹ tôi luôn!

- Chuyện đó dễ mà, cô em hi hi... Trước đây Thủ Đô còn nhiều nghề hơn nữa, như nghề chùi rửa "bugi" xe Honda.

- Tôi không biết máy móc.

- Vậy thì làm nghề đi đổi dép mới lấy dép cũ.

- Lấy làm gì dép cũ?

- Ấy vậy mà có việc dùng. Dép cũ đem về bán cho lò họ sẽ nấu chảy ra rồi làm ra dép mới đưa cho cô đi đổi dép cũ. Cứ luân lưu vòng tròn như đèn cù vậy.

- Nghề đó chắc mẹ tôi không thích đâu!

- Thế thì đem chăn màn cũ đổi lấy gà vịt!

- Chúng tôi chỉ có chăn màn cũ để dùng, đem đổi rồi mùa Đông tháng giá lấy gì mà đắp?

- Thế thì nghề dắt heo nọc...!

- Nghề gì quái gỡ vậy? Thôi đi, ông cút đi! Đừng nói nhảm nữa.

- Nghề này nghe qua thì không ai ham nhưng sự thực thì hốt bạc đó, dắt nó đi đến chỗ, phó mặc nó làm nhiệm vụ cao cả xong mình dắt nó về.

- Nhưng chúng tôi không có vốn để mua một con heo...

- Thế thì làm nghề thiên heo thiên chó! Nghề này chỉ cần có hai món dụng cụ rẻ tiền, là

con dao nhỏ và một sợi dây thừng. Hoàn toàn không phải bỏ vốn ra. Nếu không chịu nữa thì nghề chữa xe đạp. Nhưng nghề này phải có gốc, vì cần phải chiếm một diện tích hợp pháp trên vỉa hè. Nghề này là nghề ruột của bộ đội giải ngũ, thương binh hoặc nguy quân mới ra tù. Nếu không có gốc thì khó chen lấn với họ. Có khi tranh giành đến đổ máu.

Anh chàng tiếp tục giải thích:

- Trước đây thì có nghề bơm mực bút nguyên tử và bơm "ga" quẹt máy.

- Bút nguyên tử là bút gì ?

- Đó cũng là bút nhưng không có ngòi và không phải chấm mực nhưng vẫn viết được.

Người Hà Nội gọi là bút bi. Tôi cũng có một cây đây này. Anh chàng rút cây bút và móc túi lấy mẫu giấy ra quẹt quẹt rồi đưa cho cô Mùi cả giấy lẫn bút.

Cô gái cầm lấy xem và kêu lên:

- Ngộ há! Bút không có ngòi mà viết được!

Anh chàng tiếp:

- Nhưng mà bây giờ hai nghề này biến mất rồi, vì dân Thủ Đô đã tiến bộ nhiều. Đây này, má và em hãy xem!

Anh chàng móc trong túi ra một chiếc bật lửa to bằng bao diêm, bật đánh "xoọc" một cái, ngọn lửa hiện lên xanh lè, đưa ra gió không tắt, châm thuốc rít một hơi và nói:

- Trước kia nhân dân ta vừa sau chiến tranh còn nghèo nên xài hết "ga" phải bơm thêm, do đó nảy ra nghề bơm "ga" hộp quẹt. Nay dân ta đã giàu, nước ta đã mạnh nên xài hết "ga" là vứt đi. Mỗi một chiếc giá 50.000, cũng như lớp xe đạp bây giờ hễ chạy banh-ta-lông thì vứt chớ không khâu lại để xài như trước nữa.

Nghề chữa xe đạp hiện nay thịnh hành nhất Thủ Đô nên khó bề chen lấn và lại phải có một số đồ nghề và phải biết kỹ thuật, phải tập sự một thời gian rồi mới độc lập được nên khó bề. Nếu má có anh nào ở nhà thì con có thể chạy cho một chỗ đứng vỉa hè.

Anh chàng nói dứt lời lại tiếp ngay:

- Má và em suy nghĩ để quyết định nghề nghiệp. Đó là tất cả các nghề con biết còn các nghề khác cũng có nhưng tay ngang khó vô.

Nói xong anh chàng cáo từ, thì chàng Kính dâm trở lại. Anh ta nói ngay:

- Nãy giờ tôi đứng ngoài thềm nghe anh ta kể nghề này nghiệp nọ nhưng còn thiếu một nghề đó là nghề bán trứng.

- Phải đấy! Bà Cán gật đầu tiếp. Nhà tôi có mấy con gà mái mỗi lần tôi lượm được 3 trứng. Sẵn đấy nhập vào bán luôn như công tư hợp doanh vậy.

- Dạ nghề này một vốn lời một rưỡi. Đây là trứng của nước bạn họ thả cho lăn qua biên giới ta. Mua 800 đồng bán lại 1200 mỗi trứng. Nhưng phải chịu khó lên tận Hà Giang, Phú Thọ để đón mỗi mua ngay mới kịp. Còn một thứ trứng nữa, không phải bỏ vốn liếng gì ra hết, nhưng thu hoạch rất nhiều, bạc triệu là đồ bỏ, chục triệu trở lên...Hé hé...

- Trứng gì mà đắt gớm thế hở ông ? Bà Cán ngạc nhiên hỏi.

- Dạ, để giải thích sau! Nhưng mà tôi thấy khả năng của em gái đây thừa sức bán thứ trứng đó. Bây giờ tôi có việc đi gấp, ngày mai đúng 8 giờ tôi sẽ trở lại. Tôi xin lưu niệm cặp kiếng này ở đây để làm tin.

Ra đường thì vừa đụng Kính dâm đạp xe chạy ngang, anh xe máy vẫy lại. Xe máy hát hăm.

Kính (dâm) đáp:

- 80% kế hoạch nhà nước. Còn đằng ấy ?

- 95%! Con Pha chịu bán cái bầu rồi! Thế là "dream" của cậu trở thành sự thực rồi.

- Nếu đưa được con Mùi về trên thì chuyến này hai đứa mình lãi to.

Kính (dâm) và Dream dắt nhau đến cây cầu ván ọp ẹp đứng ở đầu dốc, xe đạp dựa vào xe

“dream”, hai chàng bàn chuyện. Kính nói:

- Cái cầu này là một trong những nguyên nhân dân Thái Bình nổi loạn đây. Máy ông xã lạc quyền tiền dân nói là để cải tiến giao thông tức là chữa lại cây cầu cho các loại xe đều qua được. Tiền gom xong bỏ túi ráo rạo nên chiếc cầu vẫn thế. Người dân sống dưới chế độ dân chủ 50 năm rồi, ai bịt miệng họ được ?

Dream gạt ngang:

- Bỏ đi. Bây giờ bàn mục tiêu của mình.

- Thì tớ đã đưa mẹ con mụ Cán vô vòng 80% rồi. Cho vô sâu tí nữa là giật.

- Mụ già thì dễ câu nhưng con bé thì hơi gồm.

- Xi, gái quê thì nó thế. Nhưng đứa nào mà chả ham tiền ? Kính dậm xoa tay. Dưới Tỉnh loại dịch vụ này dễ ăn hơn trên Hà Nội. Ở trên cò bán chuyên nghiệp, cò cơ hội lên khên nên chúng mình khó thọc mỏ vô. Cô bé Pha là hàng hiếm đấy nhé. Chủ mua sẽ được lãi to.

- Đẳng ấy trả bao nhiêu ?

- Tớ đi một vài đường đe dọa, đe dọa về tương lai rồi đe dọa về pháp luật, cô ta sợ lắm, thừa cơ hội tớ trả giá 2 tê thay vì giá thường là 12 tê.

- Gì bèo thế ?

- Miễn cô ta đồng ý thì mình trả cọc 500 ngàn, đến gần ngày sanh thì mình đưa “cha mẹ” đến làm giấy tờ tốn mất 500, mình còn 11 tê, thanh toán tiền Bệnh Viện 2 tê, trà nước phải quấy chừng 1 tê, thêm mọi chi phí vặt vãnh nữa, mình còn 8 tê. Ở dưới Tỉnh gái quê ngậy ngô mang bầu loạn xạ chẳng thua gì nữ học sinh trên Thành. Vì thế dịch vụ của mình dễ ăn lắm cậu ạ. Tớ ngồi uống chè xanh hút chưa tàn điếu thuốc thì bà quán trở một cô bé mang cái bụng lùm lùm chừng 6, 7 tháng, về mặt buồn hiu, bà ta hỏi nhỏ tôi: “anh còn trẻ, có muốn ra tay tế độ không, thì tôi bảm mục tiêu cho! Tiền cò 20% thôi”. Tớ gật ngay. Cô bé đâu chừng 15, 17, chắc cỡ đại lần đầu!

- Thuộc loại hàng hiếm đấy. Kính kết luận và tiếp:

- Tớ bê cho bà quán 200 liền, để giữ mối. Tớ vừa đứng dậy định đi thì một gã trung niên vỗ vai bảo khê “có cần hàng hiếm không ?” Tớ gật. Thế là tri âm ngay. Gã dắt tớ đi vào một cái hẻm tối om ngoằn ngoèo hồi lâu tới một cái nhà không ra nhà ở đây có một cô bé bắt đầu làm mẹ hồi 15 tuổi. Cô ta đang giữ hai đứa bé, một đứa là con của cô ta, một đứa là con của bạn thân cô tên Liễu. Cô Liễu có con hồi 14 tuổi. Chồng cô chạy xe ôm, quẹt nhẹ người đi đường. Hai bên cãi nhau, chồng cô Liễu bẻ cây cọc lều quán bên đường đánh người kia chết tươi nên bị tù. Liễu sanh con nhỏ lại phải nuôi chồng ốm đau trong tù nên phải đi làm lúc còn non ngày tháng và gửi con cho bạn nuôi và nhờ bán dùm luôn nếu gặp mối lái tốt thì bán cả 2 đứa! Kính dậm vui vẻ. Trúng mối cá cặp, tớ bỏ bạc cọc và người bạn nhờ người đi kêu Liễu. Tội nghiệp hết sức. Cô Liễu đội mưa chạy về mình mẩy ướt mem, thân hình ốm nhom, mặt mày xanh lét. Cô ta hấp tấp bước lại nắm chân nắm tay đứa bé òa lên khóc nghẹn ngào thình không trong tiếng nấc, “em đâu có muốn xa con, nhưng ở với em, em biết lấy gì nuôi!” Chồng em bị tù hu hu...hức hức hức...

Kính xúc động ngưng ngang một giây rồi tiếp:

- Nhưng cô bạn của Liễu khuyên: “Nó ở với người khác sẽ sung sướng hơn ở với mày. Con tao cũng vậy thôi. Rồi mình đẻ đứa khác. Còn gà trống, còn gà mái, thì còn gà con. Lo gì”.

Cô Liễu nói: “Chồng tao tù chung thân biết chừng nào về mà gà dò gà con ?” Cảnh tượng đau lòng quá cậu ơi. Nếu chúng mình ở trong hoàn cảnh đó thì sao. Tao chịu hết nỗi khi nghe hai người đàn bà khóc rưng rức trong lúc hai đứa bé ngủ ngon lành. Tao móc tiền ra đưa cho mỗi người 250 ngàn rồi hẹn ngày trở lại...

Dream nói:

- Chúng mình cũng là người, hơn nữa cũng là cha của một bầy con chó có phải là chó trâu, gõ đá, nhưng việc thế nó phải thế. Nếu không có mình tới thì ai cứu mẹ con họ bây giờ ?

Nhiều khi tớ cũng tự hỏi thăm nếu mình lâm vào cảnh ấy thì mình có tri ân tụi cò không ? Cho nên đành nhắm mắt đưa chân. Thôi đừng nói tới chuyện nhân đạo, người ta đành bán, mình đành mua, thế là nhân đạo rồi.

Kính nói:

- Không biết người ta mua trẻ sơ sinh con nít làm gì lắm thế ? Ở Bệnh Viện nào cũng có cò, lớp nổi lớp ngầm. Có khi hộ lý khoác áo cò chớp nhoáng.

- Có những cặp vợ chồng không con. Có những người đẻ mà cứ sảy thai hoài không nuôi được cho nên khao khát tiếng khóc trẻ thơ. Nhưng cũng có những người ác độc bóc lột trẻ con. Họ mua chúng về để bắt đi ăn mày đem tiền về nộp cho họ. Tớ đã từng gặp một đứa bé do tớ cò ở Bắc Ninh nay về Hà Nội đi xin ở khu vực Ba Đình. Tớ làm quen, hỏi nó, nó thuật lại hết.

Dream tiếp:

- Có những chủ nuôi 5, 6 đứa con kiểu đó, rồi cho thuê. Cứ mỗi buổi sáng chủ thuê đến trả tiền chủ thầu, rồi bắt một hai đứa trẻ chở đến khu vực đã được họ ăn công ký với các băng đảng khoanh khu. Mấy đứa trẻ đi xin suốt ngày trong khu vực đó, được bao nhiêu thì đem về giao cho chủ thuê. Số tiền thu được nhiều hay ít tùy theo đứa bé "tay nghề" cao hay thấp.

- Ôi giờ ơi cháu bác Hồ! Nếu bác biết được những chuyện như thế thì chẳng những "đêm nay bác không ngủ (1) mà đêm nào bác cũng không ngủ!"

- Thôi đi bố khi! Đừng có đạo đức giả. Đã làm cái dịch vụ này thì đừng có cảm động vật. Còn cảm động vật thì đừng làm. Dream rút trong túi ra một tờ giấy trao cho Kính khi hai người ra khỏi hẻm.

- Giấy gì đây ? Kính hỏi.

- Xem thì rõ! Tớ mua miếng giấy này của một anh xe ôm với giá 200 đấy.

Dream đọc một dọc dài, ghi bằng nét chữ nguệch ngoạc như sau:

Bào thai 8 tháng con gái, quê mẹ ở Hà Đông, giá 6 triệu, nếu con trai thêm một triệu.

Bào thai gần sinh, con trai 7 triệu. Nếu con gái bớt một triệu.

Hàng hiếm: 10 triệu trai, rất đẹp, sanh 3 ngày.

Hai bé trai 3-5 triệu, tiền cò 100, tiền giấy tờ 1 triệu, người mẹ trả các khoản Bệnh Viện, tiền cà phê, 100 tiền cò.

Kính xếp tờ giấy lại trả cho Dream hỏi:

- Rủi giả mạo cậu làm sao ?

- Gã xưng tên là Ba Dơi, chạy xe ôm. Gã cho xem chứng minh thư và số điện thoại xong còn đâm ngực bảo đảm: "Tôi chạy xe ôm ở đây, thấy tội nghiệp đâm con nít khờ khạo lỡ dại nên ra tay làm phước, 200 (1) không đủ tô phở!" Dream tiếp. Cái nghề này khác nào chạy hàng qua biên giới hay chơi bài cào. Năm ăn năm thua. Có khi bù trừ. Có khi cũng được ba tây. Ở đó mà làm giấy tờ hợp pháp. Ba Dơi hứa ngày mai tôi đến sẽ đưa tôi lên xem mặt mấy cái hàng hiếm. Có đứa mẹ còn đi học nhưng do thích ngọt mà bị chúng bạn lừa ăn xong quát ngựa chuôi chạy tuốt. Con bé không dám về nhà. Ba Dơi bảo ở đây hộ lý cũng có đứa làm cò. Tụi mình mất mỗi vì đâm đó. Tớ kinh nghiệm rồi cha non ơi! Ở Bệnh Viện tỉnh hàng hiếm giá rất bèo vì tuổi dậy thì ở nông thôn khờ khạo chó không lém như ở Thủ Đô. Chúng nó muốn thanh toán cục nợ tình cho nên bị nhiều bị, miễn tổng phức đi cho sớm mà khỏi mang tội ác. Có đứa mới 18 tuổi mà đã bán con hai lần. Như thế cũng được tiền như đẻ thuê mà khỏi bị vợ lớn ngày ngà ghen tương, chửi bới có khi bị đánh đập không dám la.

Kính gật đầu và nói:

- Tớ có gặp một trường hợp. Cô gái kêu tớ đến nhà làm hợp đồng trước mặt cha mẹ, đặc cọc 5 triệu. Tớ thấy giá hơi cao nên hơi lưỡng lự. Cô vỗ bụng pạch pạch bảo: "dứt giá 10 triệu, thiếu một đồng không bán. Bán để trả thù thằng bố nó Sở Khanh, hần năn nỉ, xin lỗi tôi đẻ hần nuôi con, nhưng tôi tông cho mấy đá luôn và không cho biết tông tích người mua. Hần có bạc tí

cũng không chuộc lại được. Ông có mua thì mua, tôi không ép! Ông đừng có ham giá rẻ để hốt của đi khách. Mua về rồi rủi đũa trẻ bị nhiễm vi khuẩn si đa có phải là rẻ thành đắt hay không? Cửa rẻ là của ôi! Các ông nên nhớ thế!”

Dream thở dài:

- Có mẹ nào không thương con! Nhưng rút ruột ra mà bán vì họ tin tưởng rằng ở với cha mẹ già có tương lai hơn cha mẹ thiệt. Do đó dịch vụ của mình cũng có nghĩa có nhân. Ở đâu có cá là có cò. Cò này không ăn cá mà giúp nước cho cá bơi.

Hai người Thủ Đô đi rồi, bà Cán như tỉnh ngộ ra. Bà bảo con Mùi:

- U không đi đâu con! Có chết thì ở đây ăn cỏ ăn lác mà chết. Năm Ất Dậu cả nhà chết hết, u mới có 8 tuổi, nhìn người ta bỏ xác bố mẹ xuống xuống đầy xác người trong xóm, sáng nào cũng thế. Cứ đây 3, 4 xuống xác, người còn khỏe chờ ra gò chôn. U cứ quen mắt như thế rồi không biết khóc nữa. Đến thế mà u còn không bỏ xứ lên Hà Nội ăn mày thay, bây giờ còn có com bữa đói bữa no sao phải đi!

Mùi nói:

- Thời xưa chết đói, chớ thời nay làm gì có người chết đói nữa u? Thời nay người dân mình đều nói đến chuyện xây dựng địa đàng thiên đàng. Người ta nói ở Hà Nội bây giờ không còn ăn mày nữa. Phở xá mọc lên nấm, người đông đúc như nêm. Người ngoại quốc đói còn đến Hà Nội kiếm cái ăn kia đấy.

Bà Cán gắt:

- Liệu những nghề ấy mày làm được cái nào mà đòi đi!

- Cái nào con làm cũng được.

- Đi dắt heo nọc à?

- Thì cũng được chớ sao, miễn là đồng tiền lương thiện, không lường gạt, móc túi ai. Bàn cùng lắm thì làm công nhân giúp việc cho nhà giàu, cùng nữa thì làm nghề “ngoặc” khách cũng khỏe thôi, hơn ở đây đào ao phác cỏ chứ ạ!

- Tao nghe nói trên đó loạn lắm. Con gái lên đấy hồng là cầm chắc!

- Nếu hồng thì ở đâu cũng hồng, cứ gì lên Hà Nội. Đấy u xem, con Pha, chị Thìn ở đây chả “nên lắm” đấy ư? Tiếng đồn lên cả Nam Định.

- Thì đã đành. Đàn bà có chồng, chồng đi kiếm tiền về nuôi mà ở nhà ngủ với giai, chồng nó không đánh cho cái bã thuốc chó rồi ngoặc vào nhau mà chết thì cũng uổng đời. Nhưng nó không làm thế mang tội cô sát mà nó chỉ nhờ hai đứa em gái của nó rình bắt cho được cặp gian phu dâm phụ. Nó vào nhà bắt quả tang, hai đứa em nó lôi tuột ra đường lột hết quần áo rồi giăng tay giăng chân ra, còn nó thì hò lên: “con vợ tôi nó làm đĩ, bà con lối xóm lại đây mà xem”. Nó đi sục lù và bấm đèn pin vào chỗ nọ chỗ kia trên con đàn bà cho ai nấy nom rõ. Ôi giờ đất. Sao nó chưa tự vận đi, mà còn nhần nhần như mặt lợn ra đấy.

Cái Mùi kêu:

- Thằng cha đàn ông hèn! Con thì không phục! Cái Mùi tiếp. Đàn ông thì cũng chả tốt lành gì đâu u ạ! Mười vụ ngoại tình thì hết 8 vụ cái quấy ở phía đàn ông. Đấy cái anh Bàng bên làng Đông Tiến giáp ranh làng ta có tốt lành gì. Đã có vợ đẹp con ngoan thế mà còn đi lang, nhưng không giấu được vợ. Không giấu được vợ nên mới thú thật là mình đã thương cái Na và đã ăn ở với nhau cả năm giờ rồi. Chị vợ vờ đồng ý: “Anh hạnh phúc là em vui rồi! Em không phải là thường tình nhi nữ”. Anh chồng tưởng thật nên định đem cả tình nhân về ở chung một nhà. Chị vợ cũng đồng ý nốt. Anh chồng hồ hởi cách mạng, nên không đề phòng. Đêm nọ bị chị vợ thiên ghen. Hừ, cho bỏ cái đời!

Anh chồng bèn đi kiện lên ủy ban. Ủy ban xử anh “thất” hoàn toàn. Đã thất kiện lại còn tuyệt nòi và mất vợ.

- Con vợ gì vợ lạ vậy?

- Mọi việc hư hại trong gia đình là do đàn ông cả u à! Không có đàn ông thì đàn bà hư hỏng với ai ?

Bà Cán gắt:

- Không có đàn bà thì đàn ông lấy gì mà hư ?

Hai mẹ con im lặng nhìn nhau một lúc không ai còn lý lẽ gì để bênh vực “phe” mình. Mùi sang đề khác:

- Xả ta đã nghèo mà chủ tịch, phó chủ tịch, trưởng công an lại tham nhũng. Tiền lạc quyền họ lấy xây nhà gạch, lại còn tiền xây mộ bia cho chiến sĩ ở nghĩa trang mấy chục triệu bạc ở trên ứng cho. Đã hai năm rồi, không có cái bia nào được trùng tu. Tiền đó để vợ họ làm vốn buôn cả, lời ăn lỗ chánh phủ “chịu”.

- Mà biết đến thế à ? Nghe lồm ở đâu thế ? Tai bay vạ gió nghe con!

- 300 cái bia, mỗi cái 100 ngàn. Ba trăm cái là bao nhiêu tiền hở u ?

Chiến sĩ hy sinh thân sống cho đất nước độc lập thì để làm gì, không được nắm mồ êm ? Nhân dân góp tiền làm gì để mỗi lần qua chiếc cầu lại hổ ngươi nhìn bóng mình dưới nước ? Còn nhiều lắm cơ u à! Con không muốn nom thấy những điều trái tai gai mắt ấy nữa, nên con phải đi. Nay là đúng dịp.

- Một đạo tao nghe nói ở trên Tỉnh về trừng phạt cấp huyện, cấp xã có đến 5, 6 chục người. Nhờ thế các vụ biểu tình mới thôi.

- Thôi là thôi ở bề mặt thôi u à, còn bên trong thì vẫn còn sôi sục nóng bức như than hồng dưới tro vậy.

- Bây giờ mà đi thì an phận mà, còn u ở lại với ai đây ?

- Con mang u theo với con chứ. Thủ Đô to lớn nguy nga thế chả nhẽ không có nơi cho mẹ con mình lót một cái tổ rơm, chả nhẽ lại không có hai bát gạo cho mẹ con mình nấu cháo húp hay sao ? Con nhớ rồi. Mẹ để con lo toan việc nhà. Con hứa sẽ không làm điều gì để u phải khổ, để bố con tủi hờn nơi chín suối.

- Nay Mùi, con nói mẹ nghe cũng thủng rồi! Thôi con có đi thì đi nhưng để mẹ ở lại trông nom cái nhà này. Không gì cũng là mồ hôi nước mắt của bố con khó nhọc một đời mới được. Mẹ còn phải trông nom hương khói cho bên nội bên ngoại con. U nghe ở bờ biển hòn Ngưu giống hình con trâu nằm, hồi mẹ còn bé thì nó ở xa bờ mấy lèo buồm, mà bây giờ nó đã vào giữa đất liền. Ở đó có ngôi Đền Thờ Cụ Thượng. Đền lập ra để ghi ơn cụ đã dạy dân khai phá rừng hoang lập Ấp là đất Huyện Tiên Hải ngày nay đây. Đền thờ thiêng lắm. U muốn đến đó xin xâm thử xem hậu vận của con hưng kiết thế nào rồi sau đó con có muốn đi thì cứ đi.

Bống Mùi kêu lên, hai chân quèo một cái gói nhỏ vuông vuông dưới gầm bàn:

- Cái gì thế này hở u ?

- Cái gì đâu ? Bà Cán khom nhìn dưới gầm bàn.

Mùi nhặt chiếc gói đặt lên bàn. Cả hai mẹ con trở mắt nhìn cái gói lạ. Bà Cán nghiêng qua nghiêng lại rồi cầm lên để xuống.

- Gói gì thế này ? Đâu mà mở ra xem!

Mùi bóc ra. Cả hai mẹ con kêu lên một tiếng “á”, rồi đưa mắt nhìn nhau. Bà Cán cứ hỏi không ngớt mồm trong lúc Mùi mở gói ra.

- Cái gì thế này ? Của ai thế này ? Tiền ai cho thế này ?

Mùi nhìn Bác Hồ mỉm cười trên tờ giấy bạc và bắt đầu đếm. Nàng ngắt một tệp để qua một bên và xoa tay: “mẹ để yên con đếm cho hết đã nào!”

- Tại sao họ lại đánh rơi dưới gầm bàn. Con ra đường xem họ đi đâu giả lại cho họ. Của rơi không nên nhặt. Bà Cán nói giọng run run.

Nhưng Mùi không đáp, cứ lẩm nhẩm đếm số bạc còn lại rồi gộp vào động động cho bằng đầu rồi nói:

- Đến những năm trăm đây u!
- Chỉ từng ấy thôi à ?
- Nửa tê còn gì nữa. Ở nhà quê đào đến gãy chực cái cuốc cũng không ra kia đây.
- Đem mà giả cho người ta con ạ! Mẹ chắc rằng của anh Kính dâm.
- Biết họ đi đâu mà tìm ? Nhưng rơi thì rơi ngoài đất chứ sao lại rơi dưới gầm bàn ?
- Họ đi đến nhà cái Pha chớ gì.

Mùi không đáp. Bụng nghĩ lung tung. Bồng nàng nhìn lên vách trên tấm bằng “bảng vàng danh dự” vàng nẫu, bụi bám đầy, bác Hồ cũng cười với cháu gái qua màn nhện.

Mùi nói mà không làm chủ được cái lưỡi của mình:

- Ở trên tặng cho gia đình ta đây u. Nhưng họ sợ ta ngượng không nhận.
- Hai anh mày đi giải phóng miền Nam đến nay không về mà cũng không có thư từ gì sót.
- Thế mà ở trên vẫn ghi công gia đình ta chớ không quên! Thôi u đừng nên nhắc mãi.

Bà Cán rơm rớm nước mắt:

- Mười mấy năm trước chính phủ đã gởi tờ khen và “bảng vàng danh dự” nay lại gởi tiền. Ôn bác ôn đảng. Bà Cán nhìn lên vách. Gió nhẹ. Tờ nhện rung rinh.

Hai mẹ con ngẫm hiểu với nhau rằng đó là do xương máu của những kẻ đã hy sinh nên bà Cán bỏ ý định đem trả lại cho người đánh rơi.

Bồng Mùi vui vẻ:

- Số tiền này mẹ cất lấy để chi dùng trong khi con đi vắng nhà. Mẹ tần tiện thì ít ra cũng được vài tháng. Chừng ấy con đã có việc làm, con về rước mẹ lên Thủ Đô.

Bà Cán không nói gì. Cứ hết nhìn lên vách lại nhìn chồng bạc. Từ hai nơi cụ Hồ vẫn nhìn bà với nụ cười lặng lẽ.

Bồng Mùi nói:

- Hay là u trích ra một ít, để mướn thợ hay mua xi măng chữa lại cái hồ nước đi u.
- À ừ...Đó là kỷ niệm của bố con. Mẹ đã có ý định ấy từ lâu rồi. Bà Cán nhìn ra cái hồ.

Bầy chim lại đến tìm nước đậu trên thành hồ, có cả một cặp quạ khoan mới xuất hiện. Bà trầm nghĩ và nói:

- Nhưng mà cái hồ đã hỏng từ nền. Muốn chữa phải phá cả ra xây cái khác con ạ! Chứ trét qua loa rồi đâu lại ra đấy. Hư vẫn hoàn hư. Chi phí xi măng và mồ hôi thôi.

CHƯƠNG IV

Chín Ủi rút một tờ giấy xếp nhỏ từ trong túi và banh ra trước mặt Sáu Xèng, nói:

- Đây là tuyên ngôn của công ty. Hai đứa anh và tôi đang và sẽ trở thành lãnh tụ con rồi, phải nghiên cứu cho mút chỉ cà tha.

- Hồi nãy anh sửa lưng tôi một chữ, bây giờ tôi sửa mũi mấn lại anh một chữ nghe.
- Đồng ý! Có qua có lại mới toại lòng nhau. Chữ gì sửa đi.
- Chữ lãnh tụ, xin thay chữ “t” bằng chữ “đ”.

- Tốt...tốt...ót. Đòi đâu có đi ra khỏi cái vòng trâm luân đó. Tôi xin đọc luôn hai câu thơ com phở bình dân, không biết của ai sáng tác.

Anh thương em vì bởi chữ u

Bỏ thêm dấu nặng chữ đ đứng đầu.

- Hay hay hay! Nay mai ta sẽ đề nghị phổ nhạc để làm quốc ca, ủa ủa...không phải, làm hội đoàn ca.

- Mình đi “chêch hướng xã hội chủ nghĩa” hơi xa, nguy hiểm lắm. Bây giờ trở lại đường mòn Hồ chí Minh hay là tư tưởng Hồ chí Minh đi. Nói rõ hơn là xem qua cái tuyên ngôn của hội để nằm lòng ngõ hầu thấm nhuần huấn từ của lãnh...ụ.

SỐ THẢO CƯƠNG LĨNH CHÍNH TRỊ

HỘI LIÊN HỢP “PHỤC HỒI NHÂN PHẨM” và “TRAU DỒI ĐẠO ĐỨC” (cách mệnh) ngõ cùng toàn thể quốc dân đồng gào.

Kính thưa toàn thể,

Hiện nay chúng ta đang sống trong thời đại chuyển tiếp từ Thế Kỷ XX thảm khốc máu lửa chia ly và vô vàn lầm than cơ cực khác kể không hết, để bước sang Thế Kỷ XXI, một Thế Kỷ tiên bộ của khoa học, nhất là về tin học.

Để hướng dẫn quốc dân tiến nhanh tiến mạnh nhưng không vững chắc lên cái gọi là xã hội chủ nghĩa hay địa ngục trần gian, chúng tôi một người và một nhóm người Việt Nam hùn vốn hiểu biết và khả năng tài chánh nhỏ mọn để lập ra một tổ chức liên hợp lấy tên là “HỘI LIÊN HỢP PHỤC HỒI NHÂN PHẨM & TRAU DỒI ĐẠO ĐỨC”.

Như tên hội nói lên nội dung và tôn chỉ của hội, chúng tôi đã ký giao kèo với nhau tại quán bia ôm công cộng tọa lạc tại góc đường Lê Xuân và Nguyễn Thị Minh Khê một buổi sáng bừng ánh thái dương con dê cụ. Bản giao kèo này có các khoản sau đây gồm “HAI KHÔNG, MỘT THA, MỘT CỐ”.

- Không thay đổi tôn chỉ mục đích của hội.
- Không đâm lén sau lưng đồng hội.
- Tha hồ cung khai tổ chức và danh sách hội viên với bất cứ ai.
- (Có) hy sinh đến đồng đô la cuối cùng để bảo vệ tên tuổi hội như đã nêu trên. Thà chết chứ không thay đổi danh xưng như đảng cộng sản từ đảng cộng sản Đông Dương sang đảng lao động rồi lộn kiếp trở lại đảng cộng sản Việt Nam như ngày nay. Tuy rằng cũng một đồng một cốt mặt đỏ đuôi đỏ nhưng chúng tráo trở lừa bịp dân chúng trong 70 năm qua. Ngày nay ngón bịp của chúng không còn che mắt bịp tai được cả đứa con nít nữa, nên chúng xoay qua phương châm năm cha ba mẹ “kinh tế thị trường theo định hướng xã hội chủ nghĩa, kinh tế nhiều thành phần, kinh tế quốc doanh chủ đạo...”

Những hội viên tiên khởi chúng tôi đứng ra thành lập hội trên đây với tôn chỉ, mục đích, điều lệ, đường lối được sơ thảo như sau:

I.- Tôn chỉ, mục đích:

Dùng gậy ông đập lưng ông, có nghĩa là phát triển đến tận cùng bằng số, những sự thối nát của đảng cộng sản từ hơn nửa thế kỷ nay, như những mầm mống do cộng sản reo rắc nuôi dưỡng và làm đại lý độc quyền. Những mầm mống độc hại ấy sẽ quay lại phá nát đảng cộng sản như luật hủy thể của hủy thể mà Mác đã nêu ra thành thánh kinh dành cho những kẻ ngu muội chạy theo lão. Hiện nay cộng sản đang chiếm những vị thế tột đỉnh quyền hạn vô biên muốn làm gì cũng không ai ngăn cấm được. Vậy chỉ có một cách là dùng luật hủy thể của hủy thể của Mác để chống lại chúng, nghĩa là dùng những liều thuốc lắc để mê hoặc và run lắc chúng đến ngày sụp đổ hoàn toàn. Chúng dù có biết cũng không chống đỡ được.

II.- Đường lối chủ trương:

Khi xưa cộng sản dùng chánh sách bịp đoàn kết giả để thu hút các thành phần yêu nước đứng vào chung mặt trận với chúng, để rồi những nhân vật khác phe nhóm đảng phái bị chúng giết hại một cách hèn hạ rồi tri hô lên rằng những nhân vật ấy chết vì tai nạn, vì bệnh hoạn, vì bom đạn v.v...không ai kiểm chứng được.

Vì biết rõ ngón nghề tú bà và sở Khanh trong chính trị của chúng, cho nên chúng tôi tuyên bố:

Thật thà đoàn kết với tất cả những phe nhóm, tổ chức, cá nhân cùng chủ trương đường lối dù có những dị biệt, miễn sao không phản lại mục đích tôn chỉ tối thượng của hội là được gọi là đồng minh chiến lược của chúng tôi. Có thể kể những tổ chức và cá nhân chuỗi rề sau đây:

- Các đồng chị em ta trá hình.
- Các quán tiệm bia, trà, ôm dưới mọi hình thức sáng tạo.

- Các chợ cơ bắp.
- Các tiệm xâm mình nghệ thuật công khai hoặc bí mật.
- Các nghệ sĩ chuyên vẽ khóa thân hoặc truyền hình.
- Các cá nhân pha chế thuốc lắc, bán lậu cần sa, ma túy...
- Các trạm và đường dây buôn lậu Việt-Miên-Lào, 150 cửa khẩu ở biên giới và sâu trong nội địa, song song với các “nút” này là “điểm” chích choác
- Các cá nhân hoặc nhóm cò thuộc các ngành y tế, tạp vật.
- Các tổ chức chánh quyền đen chuyên buôn người ra ngoại quốc.
- Các trạm khám xét và giới thiệu người lao động ra ngoại quốc.
- Các tổ chức buôn bảo thai và đỡ đầu gái chữa hoang (mới có ở vài nơi) đang phát triển mạnh.
- Các hội ve chai (rất phổ biến ở nông thôn. Nay đang lan mạnh đến thành thị)
- Hội các trụ lấy vợ hai, vợ ba, vợ năm, vợ bảy công khai hay bí mật.
- Ban bảo vệ sức khỏe Trung Ương bắt rết ở các Trường nữ học Hà Nội.

Nhận định rằng cộng sản hiện nay đã đi đến thời kỳ diệt vong. Nó cũng như phát xít Hít-le càng gần đến ngày tàn chúng càng trở nên hung bạo và xảo quyệt, nhưng so với Hít-le thì chúng nguy hiểm hơn nhiều. Chúng tàn bạo nhưng miệng rêu rao nhân đạo, chúng là những con hạm chín đầu nuốt thịt mông, nhai đầu người, ngoạm giấy bạc xanh bạc đỏ, nhưng lại lên lớp cần kiệm liêm chính. Chúng làm cho dân tộc ly tán nhưng chúng lại khoác áo dài bịt khăn be, đi giày hàm ếch, chúng đúc tượng Lê-nin dựng ngay Trung Tâm Thủ Đô Hà Nội nhưng sách báo của chúng lại đầy những chữ dân tộc, dân sinh, độc lập hạnh phúc do bọn văn sĩ chum gỏi viết theo chỉ thị của chúng.

Đảng cộng sản Việt Nam ngày nay mà bọn đầu đảng là tượng trưng cao cấp nhất, chỉ là một nhà thuốc trá hình, trước mặt tiên thì treo bảng hiệu y dược nhưng bên trong là nơi biến chế cần sa ma túy, là ổ chích choác và là lò thuốc LẮC một loại “tân dược” đang thịnh hành nhất được các bar, các quán nhậu, các vũ trường tôn vinh là thần dược hơn cả thuốc màu xanh hình quả trám ở Hoa Kỳ mà bọn “TU” đăng nhập lậu để dùng hoặc buôn lấy lãi.

Vì những thủ đoạn độc ác, những mảnh khốc gian manh, những “ma nớp” đều cáng nhất xưa nay chưa từng thấy trong lịch sử, đang tác hại tận gốc rễ luân lý và đạo đức Việt Nam, chúng tôi như những cây sậy đứng trước cuồng phong. “L’homme est un roseau mais un roseau pensant”, nhưng cây sậy biết suy nghĩ, chúng tôi thấy cần hành động để cứu nguy Tổ Quốc. Sức lực chúng tôi ít ỏi, trí óc chúng tôi nghèo nàn nên chúng tôi tạm thời sử dụng phương thức “gậy ông đập lưng ông” tối đa.

III. Kỷ luật:

Hội chúng tôi không đề ra kỷ luật sắt giả như đảng nọ. Thực chất cái kỷ luật sắt của họ chỉ là sắt cho ai, còn chuối hoặc giây thung cho ai. Những kẻ đã thảo ra kỷ luật sắt này là những ông thần đứng trên kỷ luật, phán xét và quyết định “kỷ luật” cho chúng với nhau, bao che, làm bậy nhiều nhất.

Hồ chí Minh đã lang chạ với bao nhiêu đàn bà con gái, hấn đã yêu cả những đứa bé đến dâng hoa “chúc thọ bác Hồ” nhưng cha mẹ chúng không dám hé môi vì sợ...Nhưng chưa hết, “bác Hồ” còn lấy vợ của nhiều người rồi giết cả chồng lẫn vợ bằng tay tạo hóa, hoặc giết cả những người nom thấy bác “làm ăn”. Rất nhiều giai thoại mà nếu ghi ra chỉ làm bản lương tri con người.

Thằng Lê Duẩn là con heo nọc. Nó lê bò đi khắp Nam Trung Bắc, ở nơi nào hấn đến thì các đàn em tinh ủy phải kiếm đồ chơi cho hấn. Hấn ở một lúc với 3 vợ tại Hà Nội trong villa, lính gác hấn hỏi, hấn còn bắt cả vợ người ta đem về ở đến có thai rồi bắn chết và phao là tình báo Trung Cộng giết...Toàn dân đều biết nhưng có ai dám hé môi ?

Không một tên trung ương ủy viên nào có đạo đức tối thiểu để làm người thâm chí, một tên tỉnh ủy (Thanh Hóa) có đến 25 nhân ngài (chưa kể đến những nhân tình) nhưng vẫn tái đắc cử vào tỉnh ủy dễ dàng.

Thấy thế thì biết cái tỉnh ủy đó, đạo đức tư cách ra sao, rồi đám huyện ủy, xã ủy “học tập” đàn anh sẽ thanh cao đức độ như thế nào ?

Xã hội cộng sản Việt Nam là một xã hội phong kiến tái sinh, phong kiến hơn cả phong kiến, những tên đầu đảng là vua hơn cả vua. Phong kiến chỉ có một ông vua, chế độ cộng sản là hoàng thái hậu phi thường, đề một lúc không biết bao nhiêu ông vua. Cấp trung ương có những đại vương và thiên tử, cấp tỉnh có vua tỉnh, cấp huyện cấp xã có vua huyện vua xã. Mỗi một chức vụ là một ông vua, mỗi chiếc ghế chúng ngồi là một ngai vàng. Nhưng than ôi, long bào chúng mặc được phủ bên ngoài bằng chiếc áo “tổ làm”, chiếc ghế chúng ngồi chạm rồng nhưng được bao che bằng miếng giẻ rách. Cho nên vua bịp trở thành “minh quân”, Trụ Vương trở thành Nghiêu Thuấn, ai cũng biết được, ai nhìn cũng thấy. Ngặt một nỗi là xiềng gông bịt miệng, súng ống kẻ tai.

Dân chúng Pháp đem Vua Louis XVI và Hoàng Hậu ra chặt đầu, nhưng bọn vua đỏ vẫn cứ ngự trị và thần dân vẫn cứ bị bịt mắt để bái lạy tung hô chúng. Hồ chí Minh năm 1958, 68 tuổi, lấy cô Xuân 18 tuổi. Thăng Trần xuân Bách 58 tuổi lấy vợ 28 tuổi, nhân dân hạch tội hắn, hắn trả lời rằng “tôi còn đạo đức hơn bác Hồ xa! Vợ tôi chỉ đáng con cả của tôi, còn bác Hồ gái kém bác Hồ trai những nửa thế kỷ. Ai bắt tội tôi thì hãy nhìn kia cô Xuân chút xíu nữa thành bà Chủ tịch nước, trẻ nhất thiên hạ đệ nhất mẫu nghi, nhưng than ôi, bác Hồ chơi hoa rồi lại bẻ luôn cành búng cả gốc, còn tôi hơn bác Hồ xa chứ!”

Trần xuân Bách bị cho về vườn vì “thân Mỹ” chứ không phải bị kỷ luật vợ bé đầu đầy nhé! Nếu thi hành kỷ luật Trần xuân Bách thì ai thi hành kỷ luật Võ nguyên Giáp lấy vợ đồng chí (!), ai thi hành Nguyễn chí Thanh lấy vợ anh hùng liệt sĩ Nguyễn văn Trỗi bị bà vợ trâu đi trực thăng vô oánh ghen tại R, ai thi hành kỷ luật Đỗ Mười, Trần văn Trà, Lê khả Phiêu, Phạm Hùng, Lê đức Thọ, Hoàng văn Hoan, và vô số tội danh ô khác của các lãnh tụ đảng ?

Kỷ luật là trò hề, đại hề trong đảng. Đề ra kỷ luật là để trừng trị đảng viên cá kèo, còn từ tỉnh ủy trở lên tổng bí thư thì kỷ luật chỉ có bao che thẳng cấp hoặc ngó lơ cho “các đồng chí lãnh...ụ xì ngầu lác tự do muôn năm!”

Trừ nhận định trào phúng mà thực tiễn trên đây, hội chúng tôi không đề ra hình thức kỷ luật sắt hay bất cứ thứ kỷ luật nào kể cả kỷ luật dây thun. Chỉ có kỷ luật tự giác trước tôn chỉ mục đích cao quý của hội. Và lại sự hoạt động và sinh hoạt của hội không có gì gò bó ép buộc mà chỉ do lòng tự nguyện thôi. Vì thế hội tin tưởng không một hội viên nào phạm kỷ luật và vì thế chỉ có khen thưởng chứ không có kỷ luật.

Hội tin tưởng rằng hội viên sẽ ào ạt xin gia nhập. Số lượng lẫn chất lượng chỉ có tăng chứ không giảm, bằng chứng là hội mới thành lập ở Hà Nội trong vòng hạn chế, nhưng quần chúng đã kéo tới hoan hô, đủ hạng người lao động lẫn trí thức, đủ lứa tuổi nam phụ lão ấu phấn khởi xin gia nhập ủng hộ hoặc cung hiến tài sản cho hội hoạt động. Đợt đầu gồm có trên 100.000 người xin gia nhập, chúng tôi còn đang xét đơn. So với số đảng viên cộng sản (mặc dầu bịa láo) là 11 ngàn quần chúng được kết nạp trong 4 năm qua thì hội chúng tôi vượt đảng cộng sản 599.97%. Đợt hai theo sơ kết thì hội hơn đợt 1 đến ba lần nghĩa là vượt đảng cộng sản trên 1.500%. Với tình hình này chỉ trong vòng 2 năm, hội chúng tôi sẽ vượt đảng cộng sản về số lượng. Và về mặt chất lượng chắc chắn chúng tôi cũng sẽ vượt hẳn vì hội viên giác ngộ và tự nguyện chứ không phải như đảng viên cộng sản 45 năm trở lại đây kiếm cách kể cả hối lộ, đấm mồm cấp ủy để được vào đảng và cuối cùng để thăng quan tiến tước (chớ không phải vì quyền lợi của giai cấp vô sản như họ đã rêu rao, bằng chứng là bất cứ ở nông thôn hay thành thị nhà cao cửa rộng, xe cộ bóng láng đều thuộc quyền sở hữu của giai cấp quyền quý trong đảng).

Hội chúng tôi là một hội quần chúng đích thực bao gồm tất cả các tầng lớp nhân dân kể cả những nhà đại tư sản, đại điền chủ và trí thức khoa bảng, chấp nhận những nhà kinh doanh kékhe xù, miễn họ có lòng yêu nước và quyết tâm đánh đổ chủ nghĩa cộng sản một thứ chủ nghĩa rơm, láo, tàn bạo nhất lịch sử trong mọi phương châm đường lối của nó, và như Trần Bạch Tuột một tên cộng sản già đầu, đã phải than thở: “chủ nghĩa cộng sản du nhập Việt Nam đã mất hẳn nhân tính người” (lời tuyên bố này đăng trên New York Times năm 1989) cũng như nhà thơ Nguyễn chí Thiện viết nên câu thơ bất hủ “So với trời Âu mi (chủ nghĩa cộng sản) bậy bạ hơn nhiều”. Đó là một lối ví von của thi sĩ, còn sự thực ra thì ở trời Âu và đất Á, nơi nào cộng sản thống trị thì nơi đó cộng sản bậy bạ như nhau, nhưng phải nói mọi sự bậy bạ của cộng sản đều bắt đầu từ trời Âu và do Hồ bê nguyên xi về gieo mầm ở Việt Nam.

Trước tiên là Lê Nin vừa cướp được ngai vàng của Nga Hoàng thì hạ lệnh hành quyết ngay toàn gia đình của Vua Nicolas II. Lịch sử còn ghi rành rành.

Nhưng như thế còn có thể hiểu được hơn là những vụ tàn sát lãnh tụ và đảng viên của Staline bằng bàn tay sắt không cần bọc nhung để che mắt thiên hạ. Staline đã mở đường cho một chủ trương thanh toán nội bộ bằng phương pháp tàn khốc và hèn mạt nhất mà bí thư thứ nhất đảng cộng sản Liên Xô đã ghi lại trong “secret tapes of Khrushchev” được bán đầy đường ở các nước tư bản. Một trong các đồng chí của Staline được ông ta thanh toán hầu như công khai, là bí thư thành ủy Mạc Tư Khoa Kirov. Staline ra lệnh cho một đảng viên Bolchevik đến trụ sở thành ủy Mạc Tư Khoa để giết Kirov bằng súng giữa ban ngày với lời hứa sẽ bao che và thăng chức cho kẻ sát nhân. Tên này giả khùng khùng điên điên đến nơi, bị lính xét không cho vào lần thứ nhất. Hôm sau hắn lại đến với giấy giới thiệu của Staline (có công tác đặc biệt). Lính gác tưởng thật cho vào. Tên Bolchevik khùng này chờ cho Kirov vào trụ sở, bước lên thang gác đến nấc thứ 3, thì rút súng ngắn ra bắn vào gáy... Ông bí thư thành ủy ngã lăn qua 3 nấc thang xuống đất. Lính cảnh vệ bắt ngay tên “Bolchevik khùng” nhưng Staline ra lệnh giao cho “trung ương”. Tên khùng tưởng được thưởng to và thăng chức cao, nào ngờ Staline kết án tử hình với lý do “ám sát đồng chí bí thư thành ủy”. Tên khùng quỳ sập xuống chân Staline lay lia như chày giả tội nhưng Staline vẫn mặt lạnh như tiền ra lệnh cho toán cận vệ đồng chí Kirov đến diện kiến mình. Toán cận vệ này trên đường đến châu “Xít Đại Nguyên Soái” bị xe đụng chết rùm cả toán 12 người.

Tại sao Staline cho người thanh toán Kirov? Chỉ vì họ Xít sợ Kirov sẽ đắc cử tổng bí thư đảng cộng sản Liên Xô, mà theo di chúc của Lê Nin thì người kế vị là Trotsky nhưng Trotsky bị Staline chụp mũ phản đảng nên phải trốn ra nước ngoài. Staline cho người mò theo và giết được Trotsky đầu khoảng năm 1926-1927 chi đó. Trotsky chết, đối thủ còn lại là Kirov cho nên giết Kirov cho chắc ăn. Tuy vậy trong đại hội bầu ban chấp hành trung ương khóa đó, Staline (mặc dù thắng cử) cũng có đến cả ngàn lá phiếu không ghi tên Staline. Staline khi lên cầm quyền đã tìm diệt sạch cả ngàn tác giả của những lá phiếu kể trên... Ngoài ra còn những vụ thanh toán rùng rợn khác như xử bắn và đày lên Siberia hằng triệu cán bộ và sĩ quan hồng quân bị ông ta nghi ngờ...

Lịch sử thanh toán nội bộ của đảng cộng sản được các nước Đông Âu học tập kỹ và thi hành tận tình. Và sang cả Trung Quốc. Mao trạch Đông đích thân ra lệnh cho đội cảnh vệ của mình bằng một quả mìn có sức mạnh diệt một chiếc xe tăng, đánh chiếc xe con cóc chở Lâm Bưu và vợ đến ăn đồ biển do Mao thết, trên đường về. Kết quả là: Lâm Bưu, kẻ được Mao chọn làm kế vị, bị tan xác. Mao đã đến tận nơi quan sát và nhặt được một chòm tóc bạc dán lên thân cây mới an tâm.

Sau Lâm Bưu tới Lưu thể Kỳ, Chu Đức, Bành đức Hoài, và vô số những cựu đồng chí Vạn Lý Trường Chinh bị giam đến chết. Riêng Lưu thể Kỳ bị gọt đầu bôi vôi và đeo băng “phản đảng”, dẫn đi khắp phố. Gương sáng của đồng chí đại nguyên soái Xít Ta Lin được áp dụng một cách sáng tạo nên mới có vụ đầu độc Dương bạch Mai bằng chai nước ngọt Hồng Hà và vụ đụng xe hai vợ chồng thi sĩ Xuân Quỳnh ở cầu Phú Lương giết chết luôn cả chồng nữ sĩ là Lưu Quang

Vũ và đứa con trai 3 tuổi Quỳnh Thơ.

Hội chúng tôi xin long trọng hứa rằng chúng tôi sẽ không coi trên đây là mẫu mực của kỹ luật, ngược lại đây là lối chơi của phường thảo khấu lục lãng.

IV. Để cải tiến bản chất của hội, chúng tôi cũng áp dụng luật phê bình và tự phê bình, tự tu nhưng không theo lối tát nước vào mặt đồng chí và tự xịt dầu thơm vào mặt mình. Sự tự phê bình bao giờ cũng được quần chúng biết đến chứ không giấu trong “chỗ kín”. Nó có tác dụng giúp cho người phạm lỗi tránh được những sai lầm về sau cho nên không được cù là Quốc doanh nầu với sáp ong và nước gừng bôi mắt để khóc dối, một cách tự phê rất phổ biến trong đảng cộng sản mà gương sáng là Hồ chủ tịch. Người đã khóc những giọt nước mắt cá sấu khi mếu máo “nhận tội” trước vài ba đồng lõa với câu nói để đời: “Đảng ta vào sanh ra tử đã từng hy sinh xương máu nhưng chưa có lần nào đổ máu vô lối như lần này”. (tức Cải Cách Ruộng Đất).

Mác xít là toàn vẹn, là kim chỉ nam ?? Nhưng ở đâu thì không biết được chứ ở Việt Nam thì nó là một thứ ngoại lai vô nhân mà hội chúng tôi quyết bài trừ như bài trừ những tệ đoan xã hội, tránh xa như tránh vi trùng “si đa” và đề phòng như đề phòng vi trùng dịch hạch.

Người cộng sản có cầm nhầm một câu danh ngôn mà đảng viên hiểu rằng đó là sự sáng tạo về đạo đức cộng sản, nhưng sự thật câu ấy có từ đời Đông Châu Liệt Quốc: “vui sau cái vui của thiên hạ, lo trước cái lo của thiên hạ”. Người cộng sản chẳng những không làm theo được câu danh ngôn đó mà còn làm ngược lại, tức là vui trước cái vui thiên hạ và lo sau cái lo của thiên hạ. Than ôi! Đạo lý luân thường đã bị đảo ngược ở thời nào nếu không là thời đại Hồ chí Minh? Con kết tội cha mẹ, anh em lừa dối nhau, vợ chồng phản bội nhau, đồng chí giết hại nhau, con hoang đầy đường, trò hề xem mỗi mắt.

Hội chúng tôi không đao to búa lớn, không vỗ ngực xưng tên. Chúng tôi chỉ âm thầm hoạt động, nhưng nước chảy đá mòn, kiến tha lâu đầy tổ.

“Biết khó làm dễ!” Đó là câu nói nổi tiếng của nhà cách mạng quốc gia Trung Hoa Tôn Trung Sơn.

“Biết dễ, làm khó!” Không biết ai đã lật ngược lại câu nói ấy. Nhưng cả hai đều rất có ý nghĩa. Câu trên có ý nói rằng tìm ra công thức thì khó còn áp dụng công thức thì dễ.

Ngược lại có những điều biết thì dễ nhưng làm theo thì khó. Thí dụ: Ai chẳng biết đâm ô, lấy vợ bé, quơ vợ đồng chí là phạm tội, nhưng có dưng sa vào cái ô ấy thì không dễ. Ai chẳng biết ăn cắp của công là xấu xa bỉ ổi, nhưng giữ mình đừng tham ô thì không dễ.

Hai cái ô ấy hề phạm vào thì đen mặt nhưng nhờ những mặt nạ đạo đức mà các lãnh...ạ ta đều có bộ mặt đầy hồng huyết cầu. Và vì thế ít khi dám xuất hiện trước công chúng.

V. Hội kỳ và biểu trưng của hội.

- Hội kỳ, màu xanh da trời với hai ô vuông màu đen, trên mỗi ô có một dấu gạt treó. Nền xanh là màu tươi mát, 2 ô vuông là tham ô và đâm ô, dấu gạt có ý nghĩa là xô toạc hai cái ô này trong đời sống.

Ở giữa hai ô ấy là hình cái cối và cái chày. Cối chày tượng trưng cho sức lao động theo câu thơ của Tú Xương “đi đâu mang những cối chày” rất nặng tinh thần dân tộc và đầy ý nghĩa.

Phản phụ chú gợi ý cho hội viên xây dựng hội kỳ

Gần đây đảng cộng sản có ý định thay đổi đảng kỳ như sau:

Đảng cộng sản trước kia:

- Búa dùng đập đầu giai cấp công nhân.

- Liềm dùng cắt họng giai cấp nông dân.

Đổi lại như sau:

- Búa vẫn giữ như cũ, nhưng cán dài hơn, thêm lưỡi dao găm ở cán có nghĩa ở xa thì bỏ ở gần thì đâm.

- Hình tôm cong như liềm nghĩa là đảng đi giật lùi và cút nằm trên đầu như tôm.

- Đuôi tôm 3 chia có nghĩa mỗi mũi nhọn chia vào Nam Trung Bắc.
- Đầu heo ăn tạp và ăn bản.

Đảng kỳ này sẽ biểu quyết thông qua trong kỳ đại hội tới.

Trên đây là một số nét chính sơ thảo cương lĩnh của hội, chúng tôi xin tạm thời phổ biến để hội viên và quần chúng bổ sung một cách tự do dân chủ thực sự ngõ hầu mọi ý kiến sẽ được chú ý làm thế nào hội trở thành một hội vì nhân dân do nhân dân và của nhân dân đúng với nghĩa dân chủ của thời đại mới thời đại cáo chung của các trò dân chủ giả hiệu. Cụ Mao có nói: “thù ta là bạn ta, bạn ta là thù ta”. Rất chí lý vậy.

Hội ta theo phương châm triết lý chiến lược ấy để tổ chức và phát triển.

Sở dĩ cộng sản đứng được ở địa vị lãnh đạo độc tài mà tránh được mấy lần sụp đổ cải cách ruộng đất, nhân văn giai phẩm, xét lại, chiến tranh biên giới, các cuộc nổi dậy của dân Thái Bình, Hải Dương, Ngoại thành Hà Nội, Đồng Nai, Tây Nguyên v.v... là do chúng tựa nơi quần chúng chưa sáng mắt như liên hiệp công đoàn (tức công nhân) nông dân cứu quốc, thanh niên cứu quốc, phụ nữ cứu quốc, và các hội trí thức, các hội chuyên môn văn học nghệ thuật. Hầu hết tất cả dân Việt Nam đều bị lừa vào một cái rọ mang tên là Hội Liên Việt do một hai tên cộng sản ủy viên ban chấp hành trung ương lãnh nhiệm vụ cầm cán là Tôn đức Thắng, Hoàng quốc Việt, sau này trở thành mặt trận tổ quốc thực chất là tay trái của cộng sản, còn tay mặt là quốc hội và chính phủ vì có cơ sở rộng rãi trùm phé như thế cho nên đám ủy viên trung ương ăn ngon ngủ kỹ tha hồ ra lệnh cho chính phủ, quốc hội và mặt trận tổ quốc...

Chúng ta cũng rút được kinh nghiệm khả dĩ dùng được cho hội chúng ta nên liên kết các nhóm, các tổ chức, các cá nhân v.v... đã liệt kê ở phần II của Sơ thảo bốn cương lĩnh này, chính thức mời họ vào hội, đối xử bình đẳng với tất cả các phe nhóm cá nhân như những cá nhân pha chế thuốc lắc, nhóm buôn lậu cần sa ma túy, nhóm buôn người, nhóm buôn bào thai, hội ve chai, Ban bảo vệ sức khỏe trung ương là những mũi tên độc địa có thể bắn thẳng vào tim óc cộng sản một cách hữu hiệu.

Một viên thuốc lắc bán cho một ủy viên trung ương thì sẽ lan ra toàn đảng tác hại vô cùng, một mũi ma túy tiêm vào mạch máu của một tên lãnh tụ bằng một quả bom cực mạnh nổ tung giữa đảng v.v...

Hội cũng hết sức chú ý nhưng cũng phải dè dặt trong việc giao trọng trách cho những đảng viên có tuổi đảng và chức vụ cao trong đảng trước kia ngày nay quay ra chống đảng quyết liệt nhất như Hoàng minh Chính, Trần Độ, Bùi Tín, Dương thu Hương, để tránh những sai lầm như trường hợp Vũ ngọc Nhạ, Nguyễn hữu Hạnh trong chính quyền Đệ Nhị Cộng Hòa Sài Gòn.

Ngoài mặt trận tổ quốc, cộng sản còn thành lập mặt trận giải phóng một tổ chức ma, mà Tổng Thống Diệm gọi là mặt trận côn đồ. Mặt trận này gồm những trí thức hoạt đầu của miền Nam hay những nhân vật có tiếng tăm bị bắt cóc ra khu và ép buộc đứng vào mặt trận. Ngày nay những nhân vật ấy đã bị đá văng ra ngoài rìa một cách phũ phàng đau như gáo ngòi phải cọc nhưng phải cười như sượng rơn để đỡ nhục bị Sở Khanh chính trị lừa. Có cả một tên nhạc sĩ cô đầu ca hát cộng sản mà ngày nay dư âm còn những nhả làm cho nhiều người không phân biệt được hẳn là thù hay bạn. Đây là một trong những độc tố làm hại cơ thể ta vô cùng.

Tiếng nói của cái mặt trận này đã góp phần không nhỏ trong cuộc chiến thắng của cộng sản năm 1975. Những kinh nghiệm đau thương đó Hội chúng tôi sẽ sử dụng để đánh trả lại kẻ thù trong trường hợp này kẻ thù của ta chính là những kẻ giúp cho ta nhìn rõ bộ mặt thật của thù và bạn.

Sách thánh nhân có câu: “đạp gai lấy gai mà lể”, và “đĩ độc trị độc”, quả là sâu sắc nước đời vậy!

Chú thích của tác giả:

Võ nguyên Giáp chôm bà thầy dạy dương cầm, vợ của một ủy viên hội nhạc sĩ.

Đỗ Mười chôm nữ đồng chí và đề bạt nữ đồng chí này vô trung ương đảng cộng sản.

Lê đức Thọ cưới vợ địa chủ và ngủ với Nguyễn thị Bình ở Paris.

Trần văn Trà cướp người yêu của một nhạc sĩ.

Phạm Hùng dâm ô với một nữ y tá tên Chiến nên bị thượng mã phong.

Lê khả Phiêu lấy vợ của cán bộ thuộc cấp ở Miền Tây Nam Bộ được bỏ nhà là Nguyễn thanh Bình cục trưởng cục tổ chức quân đội ém nhem luôn cho nên lý lịch của tổng bí thư Lê khả Phiêu hoàn toàn sáng sủa. Khi lên tổng bí thư Phiêu trả ơn lại cho Nguyễn thanh Bình rất đẹp.

Hoàng văn Hoan hiếp con gái của chị bếp máu chảy ròng ròng nhưng chị bếp được gọi về Việt Nam công tác trong khi cụ Hoàng vẫn tiếp tục là đại sứ đặc mệnh toàn quyền của Việt Nam tại Trung Quốc v.v...và v.v...Kể không hết! Đây chỉ là bảy món ăn chơi của bọn điếm đực tự xưng là đỉnh cao trí tuệ, lương tâm của thời đại đồ đá (hay đồ đều).

CHƯƠNG V

Tà-Rần bắt phen lên ngay tiếng chuông reo dứt hồi thứ nhứt:

- Ai ở đầu dây ? Vâng tôi là Giám Đốc liên hợp công ty Hàn Nội...Giá đó là quá cao, nếu ông không thông cảm được thì chúng tôi xin cho những người khác vậy (ngung một chút). Tôi sẽ trả tiền mặt, nửa xanh nửa đỏ. Nếu ông Họa Sĩ đồng ý thì xin mời đến văn phòng của tôi...Tôi bận lắm không thể đi được...Thế thì tôi chờ.

Tà Rần kinh nghiệm cùng mình. Đây là những giấy nháp lem nhem nhưng mà đó là tên của khách “chơi chịu” chưa trả tiền cho các em. Kể không có kinh nghiệm buôn bán bất cứ hàng gì, đến đó trao tiền xong, chúng nó giao hàng ở tầng lầu trên, khách xuống tầng trệt là bị trần lột lấy hết hàng trở lại (như vàng bạc, các thứ nữ trang, đồng hồ bút máy Mỹ...) đành về tay không, tiền mất nhưng mạng còn. Cho nên Tà Rần không đi đến nhà Họa Sĩ Ngọc Sơn để lấy quyền sở quý đã ngã giá xong.

Ngọc Sơn là một Họa Sĩ tầm thường về nghệ thuật nhưng khéo chạy áp phe. Y bán được mấy bức tranh cho bảo tàng cách mạng, rồi thuê một căn phố lầu số 1 đường Điện Biên Phủ. Ở tầng trệt thì Sơn bày giá vẽ bột màu, đất sét, vải toan, ai đi ngang cũng cho đó là xưởng vẽ. Hơn nữa trước cửa Sơn treo một tấm bảng vẽ khá công phu tự quảng cáo cho mình: Nhận làm các loại bảng hiệu và vẽ đủ loại: Sơn dầu, lụa, màu nước...

Gái Hà Nội vài ba cô cho y thuê thân mình làm mẫu với giao kèo chỉ được “nhìn” để vẽ truyền thần thôi. Mỗi giờ được trả 1000. Chả mất gì. Nhìn thì đâu có mồn da hay hao tổn ca-lô-ri mà sợ.

Nếu ngồi cho Họa Sĩ nhìn và vẽ suốt ngày thì được ít nhất 10 ngàn cụ, có khi Họa Sĩ dúm cho tiền đô. Khỏe quá mà ta! Mại dâm!

Tiếng lành đồn xa. Một cô rủ bạn. Hai cô rủ bạn đến để làm mẫu cho Họa Sĩ. Dần dần người mẫu có đến cả chục, thặng dư thừa, Họa Sĩ phải chọn những cô “vừa ý nhất”. Rồi có một sự rĩ tai, tranh mỗi giành giựt giữa các cô.

Xưởng họa đông đúc khách hàng. Họa Sĩ vẽ tay mặt, làm thêm nghề tay trái nhưng rồi tay trái hái được nhiều tiền hơn tay mặt. Họa Sĩ vẽ bằng tay trái còn làm nghề phụ bằng tay mặt.

Bây giờ Họa Sĩ có người mẫu thường trực tức là làm việc theo giờ cơ quan chánh phủ 8 giờ sáng đến 4 giờ chiều ra về.

Tranh của Họa Sĩ bày bán quanh năm không ai mua, nhưng Họa Sĩ có cần gì cái nghề vẽ. Họa Sĩ kinh doanh nghề khác: Nghề đất khách nhất Thủ Đô. Tầng lầu giành cho Họa Sĩ vẽ khóa thân, mấy người mẫu vẫn khóa thân nhưng Họa Sĩ không vẽ bằng cọ thường.

Họa Sĩ vừa đầy 70, gân guốc thân xác chưa xệ xạ lắm, một ngày “hoàn thành vài ba bức” có phí sức bao nhiêu.

Rồi Họa Sĩ bắt mối, tự khoác áo tú bà, nghề này phát nhanh. Không cần quảng cáo trên

báo Nhân Dân nhưng khách đánh hơi rất nhạy cứ như là ong đến hút nhụy hoa vậy. Chẳng bao lâu Họa Sĩ phát tài. Cố nhiên là cái nghề này phải có ô dù che mưa chống nắng. Khu phố được đảm mồm theo tỷ lệ chi thu của Ngọc Sơn, nên chính khu phố cũng là kẻ dắt mũi đồng thời làm nhiệm vụ bảo vệ và chỉ đường. Dịch vụ phát triển nhanh như gió mùa Đông Bắc.

Ngọc Sơn thuê luôn căn bên cạnh cũng có lầu. Thế là số 1 và số 2 phố lầu Điện Biên thuộc chủ thuê Ngọc Sơn. Nhiều mảnh lối nảy ra trong nghề: Đưa người cửa trước rước người cửa sau. Ngọc Sơn mở cửa hậu để khách rộng đường đi tản và giao thông phòng khi bắt tắc để bảo đảm an ninh cho khách và giữ gìn danh giá nhà Họa Sĩ vốn đã lem luốc khỏi bị lem nhem thêm.

Ngọc Sơn cho thiếu chịu, có sổ ghi địa chỉ hẩn hoi và có công an làm chứng rằng đã mua chiếc tủ, cái giường hay bộ đồ giá...ngày tháng của Ngọc Sơn ký tên đóng dấu đằng hoàn, chạy trời không khỏi nắng.

Ngọc Sơn nhận thấy dân thường không có mấy tay vô đây. Phần đông là cán bộ trung cấp một số ít cán xịn. Một hôm Ngọc Sơn vợ được cấp nài tợ Ngọc Sơn khám thì biết còn “ô rìn”, ông Họa Sĩ “lấy mặt” trước rồi ngầm thông báo với mấy đầu mũi bảo tìm khách sộp mới trao hàng. Từ đó khách xịn tin tưởng lời chủ chứa, nên kéo tới càng đông.

Phần lớn họ chỉ trả tiền mặt một phần còn lại thì ký sổ nợ và Ngọc Sơn thề độc là giữ quyền sổ này bí mật, sống chết trong tủ, chết mang theo.

Đó là cuốn sổ mà Tà Rằn vừa ngã giá xong và bảo Ngọc Sơn mang tới. Sỡ dĩ Sơn bán cuốn sổ này vì trong đó có ghi một dọc danh sách cán xịn. Ngọc Sơn đem cuốn sổ đến gặp Tà Rằn, nói:

- Ông Giám Đốc cho thêm chút ít tiền xăng được không ?
- Ông phải bảo đảm đây không phải là danh sách ma nghe!
- Dạ có dấu ấn của công an hẩn hoi.
- Công thì công chớ khó tin lắm!
- Nếu có một danh sách ma, tôi sẽ ra tòa.
- Ông hầu tòa mấy lần rồi ?
- Dạ có tất cả là 11 lần. Lần thứ 12 được hoãn vô thời hạn.
- Rồi sao còn “mần ăn” được ?
- Dạ thì em có “phép” chứ ạ. Ông Giám Đốc cũng xài “phép” luôn mà hỏi khó em chi!
- Ông có chịu đứng vô công ty liên hợp của tôi không ?
- Dạ hùn hạp khó lắm ông Giám Đốc à! Hoạt động độc lập dễ hơn.
- Tôi sẽ chia cho ông 1/3 số nợ này nếu không có sổ ma.
- Rồi tôi sẽ hưởng thụ như thế nào, đó mới là điều quan trọng.
- Ông cứ đóng nguyệt liêm cho tôi, hễ có chuyện gì thì tôi che cho.
- Ô Dù ông Giám Đốc cỡ nào ?
- Góc đa Tân Trào, cả góc Ba Đình. Ngay bây giờ ông có thể tái hoạt động nếu ông giao cuốn sổ cho tôi.

- Ông Giám Đốc nói thật ?
- Tôi làm ăn lớn mà. Hạm “đầu rằn”, nhưng ông không biết cách, không đảm mồm được đâu. Tổng cộng tất cả số nợ này được bao nhiêu ?

Đưa cho hạm đòi thì chắc ăn nhất 3-3-3. Hạm 1 phần, tôi 1 phần, ông 1 phần. Ăn ít no dai. Hạm gầm một tiếng là rún động tâm can hết cả. Bó mẹ đ...nhau thế nào nó cũng khai hết. Trong danh sách này tôi thấy có tên một “hảo háng” cỡ bự. Ông đòi nó, nó sẽ đánh dấm vô mặt ông. Nhưng hạm đòi nó ớn, nó trả.

- Hạm cỡ nào ?
- Minh sẽ cho hạm cao hơn nó 1 phé, đòi nó.

Họa Sĩ Ngọc Sơn ngồi lặng thinh. Tà Rắn nói:

- Thờ buổi này phải biết “phải quấy” cho đúng kiểu đúng cỡ. Nếu nó đòi đấm mõm bằng thịt tươi mình cũng phải làm theo ý nó.

- Mọi loại đó thay bằng mỗi giấy được không ?

- Mọi đó là món ăn chơi, mỗi giấy mới là mỗi ăn thiệt. Thôi cứ giao cuốn sổ cho tôi. Ông Họa Sĩ về hoạt động tiếp đi. Tôi che hết. Có gì “ới” tôi một tiếng là xong. Họa Sĩ Ngọc Sơn lủi thủi ra về. Ông Giám Đốc nói vậy là vậy. Không nên kỳ kèo nữa.

Dù đánh đục, đục đánh xăng. Sự đời là thế. Cửa hỏa lò luôn luôn mở rộng đón khách anh hùng. Mấy người mẫu còn ở lại trong căn phố Điện Biên chờ Họa Sĩ về trả tiền “người mẫu”. Ngọc Sơn trả cho 3 em. Còn 2 cuối cùng, em Hồng và em Láng, Ngọc Sơn cũng đưa đúng số tiền thường lệ. Nhưng em Hồng cầm xấp bạc và nói:

- Nhiều đây chưa đủ.

- Em đếm lại xem.

- Em cầm nhẹ tay, em cũng biết.

- Tại sao ?

Hồng giở áo lên. Ngọc Sơn thấy bên hông cô bé nở ra. Ngọc Sơn nói:

- Nhưng với ai ?

- Anh đừng chơi trò đùa. Tôi đi tố cáo anh bây giờ.

- Đi thật không ? Anh chờ cho đi bằng xe nhà.

- Con Láng cũng thế kia!

- Nhưng biết “cốt” của ai ?

- Anh đừng nói giọng đó. Tắt kinh hu hu...bố em biết được thì em tự tử. Em tự tử!

Láng vừa nói vừa nhảy tung lên như đập phải than lửa.

Nhưng Ngọc Sơn vẫn bình tĩnh nhìn những giọt nước mắt chảy rờn rờn trên gò má số sữa của cô gái. Láng nói tiếp:

- Em xin phép bố em lên Hà Nội tìm việc.

- Thì tìm được việc 10 ngàn một ngày, còn chê ít sao ?

- Rồi em làm sao về nhà! Hu hu...!

- Em không phải về nhà. Cả hai em ở đây làm nhân viên cho anh.

- Thèm vào! Anh cao hơn bố em 30 tuổi.

- Thì đã sao nào ?

- Em bắt đền anh. Anh bảo anh chỉ nhìn em để vẽ thôi.

- Thì anh chỉ nhìn.

- Chỉ nhìn mà em ra thế này ư ?

- Thì em đồng ý anh mới...v...ẽ ẽ!

- Anh đùa lắm! Một lần rồi hai lần, rồi...

- Nói đùa, em không phải lo.

- Không lo thì ai lo cho em ?

- Anh lo tất.

- Nói điều!

- Không, thật. Lại đây anh thơm tí rồi anh chờ đi. Vừa nói Ngọc Sơn giằng ngựa Láng trên bàn rồi cứ để thế chàng ta lại giằng tiếp Hồng ra bên cạnh Láng. Xong chàng rút cọ ra “vẽ”...! Ban đầu hai nàng còn phản đối mạnh, sau yếu dần rồi im hẳn sức chống chọi. Ngọc Sơn cười hi hi:

- Đây là trận biệt ly tình nhé. Các con giúp bố, bố giúp lại các con!

“Kéo kẹt” một lúc lâu, Hồng vùng chạy thoát nhưng Ngọc Sơn không truy diệt mà bình tĩnh bảo:

- Hai em xuống đất. Anh lui xe ra rồi chúng ta cùng đi chén chim quay.
- Ngọc Sơn nói thật. Hấn chở hai em đi tiệm cao lâu ở Hàng Buồm. Xong rồi bảo:
- Hai em không ưng ở với anh thì anh đưa đi nơi khác.
- Cả hai ngừng nguẩy phản đối.

Triển vọng của công ty sáng sủa hơn bao giờ hết. Nếu được bạn bè Ba Sao gật một phát thì kẻ đạu người đờng hùn nhau nấu chè ngay trong khu Ba Đình. Bếp nhóm bằng củi khô gốc đa Tân Trào. Quân dân cá nước hợp tác với nhau buôn bán kiếm lời và kiếm các thứ khác nữa. Liên Công Ty dưới sự lãnh đạo của bà tướng và đồng chí Tà Rắn, tiến nhanh, tiến mạnh, tiến vững chắc lên xã hội chủ nghĩa theo tốc độ vượt mức kế hoạch nhà nước 500% dưới thời đồng chí Phạm Hùng, ông Thủ Tướng độc nhất gốc Nam Kỳ và cũng là một uỷ viên bộ chính trị chết trên mình một nữ y tá, vì thương mã phong được nguy trang bằng bình tim cấp tính cũng như Nguyễn chí Thanh ăn B-52 ở ấp nhà Mát ở Nam Kỳ lại được che dấu bằng bệnh nhồi máu cơ tim ở bệnh viện 108 Hà Nội.

Độc giả thân mến, câu chuyện đến đây đã có mồi lâm ly rồi, nhưng không ăn thua chi, ăn thua chi...! Đây mới chỉ là bảy món ăn chơi thôi, nghề thương mại Hành Chánh gọi là “thủ tục đầu tiên!” hoặc “chào hàng”. Đi sâu vào rốn vũ trụ của nghệ thuật Lắc kia mới “dzui”.

Lắc rung Thủ Đô, lắc rung cả bộ chính trị, lắc rung đảng..., bác nằm không yên, lắc sụp toàn địa cầu nữa kia. Nhân loại thế kỷ này muốn học ăn chơi tận cùng bằng số, xin hãy đến Việt Nam Xã Nghĩa cuối triều Lê khả Tiêu hoặc đầu triều Nông đức Mạnh hay Mông lắc Mạnh. Mọi đô! Buy one get one free, mua một tặng một! Theo kiểu tư bản.

Muốn lên thiên đàng, bác Hồ ơi, chẳng khó gì, cũng không cần mất 5 năm, 10 năm hai mươi năm hay lâu hơn nữa, càng khó nhọc công bác trồng cây trồng người mất hết. Tháp Mười lại Hà Nội, Huế, Quảng Nam, “nước” chưa rút lại trở lại Hà Nội! Con người thì hóa ra con ngọm, ồng công của bác “đi tìm hình của nước” mất 20 năm dư. Nhưng...kê ra thì hy sinh cho đất nước là điều cao quý, không ai tính chuyện Quê Hương phải trả nợ cho mình mà mình phải trả nợ cho Quê Hương. Chúng cháu những thế hệ sau này phải trả cho bác và trả tiếp với bác cái món nợ ấy kia. Nhờ bác tìm được cái hạt giống cộng sản đem về gieo trên nước ta nên ngày nay mới có những vũ trường những bar dancing, những quán bia ôm, cà phê vông, cà phê đùi, những hiệu vật lý trị liệu, những động mát xa..., nhờ đó chúng cháu không cần phải thuê cây thang “con cóc đi kiện ông trời” ngày xưa để lên thiên đàng. Chủ cây thang phép ấy là một chú thiềm thừ đồ (cóc lửa) đã dùng nó để cho họ hàng nhà cóc, nhái, chàng hui, ễnh ương leo lên thiên đàng rồi rút thang, dòng họ cóc ở trên nhìn xuống chúng sanh bơi lội lồm bồm trong biển trần khổ, không cho ai có phương tiện leo lên cùng hưởng phước thiên đàng.

Nhưng mà chúng cháu cần gì leo lên cái thiên đàng xa xôi ấy ? Ở dưới mặt đất xã hội chủ nghĩa Việt Nam này cũng có thiên đàng, hay chính xã hội chủ nghĩa này là “thiên đàng mặt đất!” Bác Hồ ơi, bác khỏi lo cho các cháu yêu của bác sa xuống địa ngục. Không đâu, chúng cháu võ trang kỹ một quyền Mác Lê trong túi sau quần tây để quốc tay phải cầm quạt “tư tưởng Hồ chí Minh” tay trái cầm quyền “Lê Duẩn toàn tập”. Còn trong túi thì chỉ có một vỉ “hoàng hậu trắng hai viên”. Thế là có thể lên thiên đàng, không lâu lắc như con thuyền vũ trụ đâu, không cần phản lực cũng không cần đeo về phi thuyền Liên Xô như Phạm Tuấn, Phạm Tuấn gì đó.

Có khó gì đâu, chỉ cần lấy ra 1 “hoàng hậu” bỏ vào mồm, chiêu một ngụm bia chỉ trong vòng 25 tíc tắc thì nghe “phê” ngay, nghĩa là cháu bắt đầu mọc cánh ra và chỉ trong vòng ba phút thì bay. Chưa đầy năm phút thì đã tới cổng thiên đàng, lắc nhẹ một phát là vô giữa rốn thiên đàng. Bác Hồ ơi, thức dậy đi, giấc ngủ bác tiên đoán xưa kia là “Mười Năm” (giấc ngủ mười năm xuất bản trong kháng chiến của Trần Lược, chính là của Bác Hồ). Bác đã tiên tri đúng boong. Đánh giặc đúng mười năm thì lớp cha anh chúng cháu đã thắng bọn quỷ lỗ và đã leo lên thiên đường miền Bắc xã hội chủ nghĩa. Các tiên ông tiên bà và tiên cô đã bảo chế linh dược trong lò

“Bác Quái” để uống mỗi viên sống được 500 năm. Chỉ cần lấy rau muống luộc thay cho nấm sâm và các thứ tiên dược. Đây không phải thiên đàng là gì ? Miền Nam còn sống trong địa ngục nhìn ra mâm cơm rau muống và mâm cây miền Bắc mà thèm rỏ dãi. Đến khi cái thiên đàng ấy đem vô đặt ở miền Nam thì dân chúng hồ hởi mừng đón. 25 năm cả nước Việt Nam đã thành cái thiên đàng sáng chói nhất mà nhân loại chưa ngu dốt còn thèm thuồng liếm mép mãi, mong sao một ngày gần đây trái đất sẽ noi gương Việt Nam mà xây dựng thiên đàng kiểu mới này vậy.

Bác Hồ vô vàn thương mến ơi, bác ngủ một giấc đã trên 30 năm rồi. Thức dậy là vừa. Bác sẽ thấy hoa lá khắp Việt Nam, toàn là kỳ hoa dị thảo chứ không có cỏ cứt chó không có hoa “vạn thọ” đâu, bác sẽ thấy tiên đồng ngọc nữ hát ca đầy đường, ban đêm chúng xách đèn quả bí đi liên hoan ăn bánh “đá” khắp ruộng nương, đi hốt “óc bu vàng” về làm thực phẩm đóng hộp với rau muống. Thứ rau này ngày nay đã trở thành cỏ lan cỏ chi mọc ở Ba Đình như Diêu Bông chỉ mọc ở Đình Bảng Bắc Ninh thôi.

Bác Hồ ơi, bác thức dậy đi, bác nằm chi trong hòm kính cho ngạt thở. Bác vô đó để cái củ tỏi của bác vô tích sự, lâu ngày sẽ mục nát như tư tưởng của bác vậy. Hãy đem nó lau chùi, cho sáng lấp lánh như xưa, ngày nào bác còn hơi múa nó với bác gái Minh Khê. Tăng Tuyết Minh, và các bác ở bên Nga, bên Pháp bên xứ Thái Lan vậy. Chúng cháu bảo đảm với bác, cây nhà lá vườn các cháu sẽ tìm đồ cho bác lau cây thần còn tốt lắm, bác trông thấy sẽ phát hứng lên làm thơ lục bát trật vần bằng 5 bằng mười năm xưa, mà chúng cháu được các cô các thầy giảng cho nghe từ lớp một đến lớp mười.

Bác Hồ ơi! Xin hãy vui lòng thức dậy vì đời chưa bao giờ đáng sống đối với chúng cháu bằng lúc này và không ở đâu đáng sống bằng Quê Hương bác: Việt Nam xã nghĩa, nơi mà “mọi người đều là con cháu Bác” nơi mà ông vua Tày đang ngồi trên ngai vàng Ba Đình được tôn vinh ì xèo là giọt máu rơi của lịch sử. Quả là cọp đẻ ra cứt cọp, thằng điếm cha đẻ ra thằng ngáo con. Trông nó giống bác lắm, nhứt là hai cái vành tai, không biết mắt nó có 2 con người như mắt bác không ? Nhưng thôi, không dám bàn nữa mà mất sự thiêng liêng.

Bác Hồ ơi, ngày xưa bác dậy rằng đánh thắng giặc Mỹ ta sẽ xây dựng đất nước tươi đẹp gấp mười lần xưa, nay quả y như rằng, đất nước ta tươi đẹp hơn vạn lần xưa. Bác không dậy được thì cứ mở mắt ra nhìn một thoáng quanh Ba Đình chỗ bác đứng đọc tuyên ngôn độc lập ngày 2.9.45 đó, bây giờ nào là tượng Lênin, vũ trường quốc tế, hộp đêm, quán bia ôm, bia cá-rô-cây. Các đồng chí Liên Xô, Trung Quốc đến tỏ tình hữu nghị đầu đêm suốt sáng. Bác sẽ thấy mớ râu dể của bác đã bị con sò cạp mất đi hồi nào: Bác trẻ lại như xưa. Tổ Hữu bảo bác trẻ mãi không già thì thiệt là đúng “pa” chê!

Chúng cháu sẽ lấy xe dream đèo bác đi ra Đền Mẫu Hồng ở rạp Long Biên hồi thời sinh tiền của bác, cuối phố Hàng Chiếu của Hà Nội 36 Phố Phường lịch sử. Đây là xe ôm đặc biệt cho bác dùng. Bác không phải đi xe Zim đen với những cửa kính dày ba phân súng bắn không lủng. Nhưng ngồi trong đó ngộp thở và không thấy cảnh vật bên ngoài. Phải đi xe dream ôm, một tân thời kia, mới đã tí. Con nhỏ lái xe là cháu bác chứ ai mà bác ngại. Cứ việc ôm siết mạnh đi, nếu bác thấy tình bác cháu dâng tràn lên thì bảo nó chạy đến Đền Mẫu Hồng ở cuối đường Quan Thánh gần vườn hoa Hàng Đậu, ở đó bác cháu sẽ tha hồ mà ca bài Xang Xừ Lú hay lampada “nhạc rập” gì tùy thích, có tức thì, tí tê không cần chia phiếu.

- Nào, bác leo lên ngồi trên póc бага, ôm cho chặt cái eo ếch của cháu yêu đi, gì mà bác run dữ vậy, cháu bức xúc mạnh rồi phát lên con là hồng hết đường lối của đảng. Đây bác thấy chưa, bên trái là Đền Quan Thánh nơi bác Đỗ Mười đi cúng Phật Tết con mèo và bác Phạm Văn Đồng đi lễ năm con chuột. Chuột kỳ mèo nên đã đào hang xuống âm ty rồi còn mèo ở lại một mình tha hồ của hết đám mèo cái trong trung ương đảng và nghe đâu sẽ đưa một cặp vào bộ chính trị trong đại hội chín điểm hay đại hội bù trất gì đó.

- Thế à ?

- Dạ với bác, cháu mới dám thưa, ngoài ra không dám thổ lộ với ai.
- Bác thấy ngồi xe dream này dễ chịu quá! Hai tay bác bầu chặt cứng cái eo ếch con nhỏ, tóc nó phát ngược lại sau quất vô mặt bác thơm ngát muốn té ngựa, nên bác càng ôm chắc hơn, hông biết nó có phản ảnh với bộ chính trị kiểm thảo bác hôn ?

- Dạ không có cái vụ kiểm thảo xịt dầu thơm vậy đâu, bác đừng lo. Bác là Á thánh mà. Đâu có mấy cái vụ nham nhờ đó.

- Còn cái chỗ gì hai hàng cây soi bóng bên mặt nước vậy ?

- Dạ đó là đường Cổ Ngư bị bác chê là xưa, nên đổi lại là đường Thanh Niên cho nó hợp thời trang.

- Sao tay bác run quá làm cái rôn vũ trụ của cháu cũng hơi tăng tăng...nhiệt độ lên rồi.

- Hồng có "vụ đó" đâu! Bác run tim chớ không có run tay cháu à! Tim bác run là vì ở con đường Cổ Ngư bác có một kỷ niệm sâu sắc không sao quên được. Bác chưa kể cho ai nghe, nhưng nay, chỉ có hai bác cháu trong đêm khuya vắng vẻ, hơn nữa mùi tóc của cháu gây thương nhớ nên bác kể cho cháu nghe, cháu đừng kể lại cho đám nhà báo ăn hại, chúng lại đem thêu hoa, dệt gấm thì mệt lắm.

Nàng lái xe nghe bác sụt sịt mấy cái rồi thấy ầm ầm trên lưng. Thì ra bác khóc và nước mắt thấm qua lớp áo mỏng, thấm vào tận hai quả đào thơm của cháu.

Bác Hồ vừa bệu bạo vừa nuốt nước mắt vừa kể:

- Làm người ai chẳng muốn hưởng hạnh phúc gia đình. Nhưng bác vì say mê hoạt động cách mạng mà bỏ dở nhiều cơ hội cưới bác gái. Chỉ qươ quào chụp giựt cho nhanh rồi trốn chui trốn nhủi chớ đâu có được thành thoi như bác nông dân mộc mạc, bình yên trong cuộc sống. Mãi đến sau khi cách mạng thành công đâu đó định vị yên ổn rồi bác mới nghĩ đến việc gia đình. Gia đình đây là vợ con, kẻ nối dòng ấy mà! Lúc bấy giờ bộ chính trị không đồng ý việc chính thức, chỉ cho phép bác "hoa lá cành" thôi, nhưng mặc dù bề ngoài bác nghe theo chỉ thị đó, nhưng trong bụng bác lại nghĩ khác tức là phải tậu một mụn con để nối dõi, theo tục lệ của ông bà. Lúc bấy giờ bác đã gần sáu con giáp rồi nhưng lúc ở chiến khu, chú Trần đăng Ninh có tìm cho bác một cô bé. Sau khi về Hà Nội, nhà cao cửa rộng bác lại nhớ những ngày gian khổ ở núi rừng nên bác bảo các chú rước cô ấy về ở với bác, nhưng không được cưới hỏi hoặc sống chung làm mất uy tín đảng.

Bác Hồ nói đến đây thì nghẹn ngào, hồi lâu nói tiếp:

- Do đó mà vợ chồng không có hạnh phúc thì cũng đã đành nhưng cha con nghĩa nặng mà cũng như người dung nước lã. Đến ngày bác theo Mác Lê cũng không được làm cha, làm chồng, mặc dù bác có con, có vợ...thôi chuyện như vậy đó, mang tội ác thì đời nguyên rửa. Bác đành chịu! Đến đây bác Hồ không nói được nữa. Cô gái "ôm" muốn tránh cho bác những phút đau lòng nên trở ngôi biệt thự đồ sộ bên trái và hỏi:

- Đây là nhà của chú ba Mặt Nám đó, bác nhớ không ?

- Ba mặt nám nào ?

- Chú ba tổng bí thư sau chú Trường Xuân Khu đấy!

- À...cái thằng lưu manh ác ôn bị trời đánh hụt, cái mặt nám đen đó hả ?

- Sao bác gọi như vậy ?

- Nó lưu manh thì gọi lưu manh chớ gọi bằng gì bây giờ. Trong đời bác, bác dùng nhầm hai tên lưu manh. Thằng Duẩn là một, thằng Hoàn là hai. Thế mà bác để chúng nó thân cận với bác nhất. Chính hai thằng này giết bác đấy. Thằng mặt nám bóp dái bác còn thằng Hoàn chuyên vác cờ hiệu xe hòm thì bắn sau gáy bác. Thằng mặt nám lại sửa di chúc của bác nên mới bỏ bác vào hòm kính và ướp xác bác cho thiên hạ tới xem chửi bới bác cả mấy chục năm nay đây tại. Thằng đó ác độc xảo trá và dâm dục nhất đấy. Nhưng mà ác lai ác báo. Nó cũng bị người thân cận của nó giết trong lúc nó khen thưởng bọn tay chân và nói với thầy thuốc rằng nó muốn sống

thêm 5-10 năm nữa để xây dựng đất nước! Xi, nó mà sống thêm 5-10 năm nữa thì đất nước này như nổi cáng lợn. Còn đảng thì trở thành những tay điểm đực, buồn lậu và hạm ba đuôi chín đầu.

- Dạ cũng do họ học tập gương sáng của...Chớ nhơn chi sơ tánh bản thiện mà bác!

- Hừm,...cháu muốn nói là gương sáng của bác hả ? Bác cũng có phần sai lầm của bác chớ không phải thú tính của loài vật như thằng mặt nám đó. Nó đi đâu là tình ủy ở đấy phải kiếm đồ giải trí cho nó. Thậm chí nó bắt vợ người ta từ Sài Gòn về hát xướng cho nó coi rồi bắt ở với nó luôn cho đến có bầu và giết cả hai vợ chồng rồi phao tin là tình báo Trung Hoa giết vì cô đào đóng vai tuồng chống Trung Hoa. Rồi cả trung ương đảng tha hồ dâm loạn, thậm chí công khai bắt gái nhà lành về phục vụ cho mình như một lối đòi hỏi cách mạng trả công. Là con người thì nhân vô thập toàn, nhưng thời nay không thể có sai lầm của thời phong kiến được.

Đến đây thì xe đỗ trước cửa "Đêm Màu Hồng" cháu gái xe dream ôm kính cần cúi đầu:

- Đây là một góc thiên đàng của Bác mơ ước dựng lên, vậy xin mời bác thưởng thức chút cái công lao của bác 40 năm trời vào tù ra tội, dãi nắng dầm sương...

Bác gật gù bảo:

- Đúng là màu hồng. Màu cờ Mác Xít Lê nin nít. Tuyệt diệu thay. Cứ mỗi bước đi ta nhìn không chớp mắt. Mái tóc bác bạc phơ, hạt lệ giữa màu hồng.

Những nàng ngọc nữ cõi hạc cõi áo và cõi luôn...Suối tiên róc rách. Nhạc lúc rí rả tung bùng, lúc du dương, réo rắt. Đây là cảnh thế giới đại đồng chăng ? Nếu không, sao lại có da trắng, da đỏ lẫn da đen, tóc bím lẫn tóc quăn ? Ai ai cũng có nét mặt hờn hờ lạ lùng. Và cái ngộ nghĩnh, chưa từng thấy ở đâu là mọi người hôn nhau siết chặt nhau và làm những cử chỉ đáng lẽ chỉ được diễn ra ở những chỗ kín. Thế mà mọi người vẫn cứ tự nhiên. Ở thiên đàng đâu nữa mà phải đi xấy, phải đi tìm ? Một tiên nữ mình trần như nhộng đến mời: "ông già gần hết xí quách làm một cốc "máu cô mary" (bloody mary) rồi đi một bản "Ráp", xong rồi vô trong kia "lắc...!" Có lẽ cô tiên người Linh Bình hoặc Hà Lam nên phát âm chữ "en lơ" ra chữ "enh nờ" (L = N).

Chỉ nhảy xong bản "ráp" ông già được cô tiên trao cho một viên "hoàng hậu trắng", dặn cách sử dụng, đã thông tác dụng và viên ảnh tương lai vô cùng rực rỡ. Nghe xong vị cha trẻ mãi không già, lắc đầu nói: "cho bác lui, và xin cho bác về hòm kính để bác lắc một mình...!" Cả bọn tiên đồng ngọc nữ thông cảm nên tiễn ông trở lại trần gian bằng một loạt cười cuồng.

- Về đó không có chỗ, (n)...ắc phải có đối tượng cách mạng, chớ ai lại sô lô thì còn hứng thú gì nữa!

Bạn đọc thân mến,

Tôi tự cho mình là người Hà Nội, nhưng bây giờ đọc báo Hà Nội và nghe người về thăm Hà Nội trở lại kể chuyện Hà Nội, tôi thấy ngộp người, tôi không tưởng tượng được Hà Nội lại tiến nhanh tiến mạnh đến thế.

Thuở xưa, Hà Nội được gọi là Hà Nội 36 Phố Phường. Tôi sống ở Hà Nội 10 năm, không biết tôi đã đi hết lượt các phố chưa. Nay ngồi nhớ lại và ghi ra thấy vừa thừa lại thiếu. Thiếu là vì có những con phố có thật mà tôi quên ghi ra, còn thừa là vì có những cái tên mang máng "có" mà không chắc "có", nhưng cũng cứ để vô và mong những vị cố cựu của đất Hà Thành chỉ giáo cho. Xin kể như sau:

- Hàng Bột
- Hàng Bò
- Hàng Bông
- Hàng Bông Thợ Nhuộm
- Hàng Bạc
- Hàng Bún
- Hàng Buồm

- Hàng Bè
- Hàng Thuốc Bắc
- Hàng Chiếu
- Hàng Đậu
- Hàng Đường
- Hàng Cân
- Hàng Chả Cá
- Hàng Cốt
- Hàng Da
- Hàng Chuối
- Hàng Hòm
- Hàng Khay
- Hàng Lọng
- Hàng Mắm
- Hàng Mả
- Hàng Đồng
- Hàng Đầy
- Hàng Muối (?)
- Hàng Gà
- Hàng Nồi ?
- Hàng Quạt
- Hàng Vôi
- Hàng Khoai
- Hàng Thiếc
- Hàng Trông
- Hàng Thùng
- Hàng Giấy
- Hàng Ngang
- Hàng Cỏ (Ga)

Các Phố

- Phố Tràng Thi
- Phố Tràng Tiền
- Phố Bờ Sông
- Phố Lò Đúc
- Phố Lò Sũ (Cầu Gỗ ?)

Các Chợ

- Chợ Đồng Xuân
- Chợ Hôm
- Chợ Bắc Qua
- Chợ Mả Mây
- Chợ Cửa Nam
- Chợ Dừa, Chợ Bưởi (đi lên Bắc Bình)
- Chợ Cơ Bắp (giảng võ) Chợ Lên Con
- Chợ Chôm Hôm
- Chợ Mơ (bây giờ là Chợ Mơ Mộng (Mông Mơ))
- Chợ Khâm Thiên
- Chợ Thịt

- Chợ Cầu Giềnh
- Chợ Ông Chưởng

Các Bến Xe

- Bến Xe Long Biên (đi Tây Bắc)
- Bến Xe Kim Mã (đi lên Sơn Tây)
- Bến Xe Kim Liên (đi vào Thanh Hóa)

Tôi không thể nào nhớ ra nữa, vì xa Hà Nội ngót 50 năm rồi! Kể ra được bấy nhiêu cũng là khá lắm.

Nhưng những tên Phố, tên đường đã thay nhiều. Không phải bộ chính Trị thay mà chính là giai cấp xích lô thay bằng miệng và giai cấp bụi đời cũng tham gia bằng tay. Thí dụ Hàng Đậu. Chúng tôi mất chữ giữa. Tôi mới gặp người bạn cố tri vừa đi thăm Hà Nội về lại Hoa Kỳ. Anh nói chuyện một lúc với ngôn ngữ bình thường rồi bắt qua “ngôn ngữ xích lô” nghe điếc con ráy. Nghe xong tôi vái anh cả mũ và yêu cầu phụ đề Việt Ngữ dùm cho tôi hiểu. Dưới đây là 1 đối thoại ngắn của hai đồng chí xích lô:

- Đàng ấy vừa cuộc đầu ta thế ? Được rồm hay thiết nặng ?

- Choa đưa con bò nhí cho nó. Vào thòng lọng chờ cho nó knot kết xong với thằng tây ba lô. Nó ra tớ thấy đui đĩa của nó loạc choạc hết. Tớ hỏi nó có đi phì phạch khứ hồi nổi nữa không? Nó bảo đi cóc lửa ngồi đồng thì được chớ kéo kẹt ô vờ nai thì không còn khả lạng.

- Mẹ kiếp toàn là dân tề nắn bóp, cá độ không xong thì ôm khoai từ rồi đi xuống Hàng Bê xê lê luôn, chớ còn đi xả sao nổi nữa ? Nhưng mà gặp Tây Lộ thì hàng thiếc, hàng da thuê bịt lại cái trống thùng là vốn. Khách xin bê cho 100 nặng, có khi cả đời gặm bánh đa.

Phụ đề Việt Ngữ:

- Đàng ấy vừa đi đâu ta thế ? Được cụ hay kẹo ?

- Choa đưa con đào nhỏ xuống hàng lọng (tức đường Nam Bộ) chờ cho nó knot kết (hay kéo kẹt tức là cái sự ấy) xong với thằng tây ba lô. Nó ra, tớ thấy (chân, móng) của nó loạc choạc hết. Tớ hỏi nó có đi phì phạch (tức là phở hàng Quạt có hiệu Karaoke) khứ hồi (đi thêm lần khách nữa) nổi không ? Nó bảo đi vườn hoa con cóc trước cửa Bắc Bộ Phủ ngồi đồng (tức ngồi trùm chăn làm ăn trên ghế đá) trong sương lạnh thì được chớ đi karaoke suốt đêm thì không nổi.

- Mẹ kiếp toàn là dân nắn bóp (tức Hàng Bột có đồng chị em ta chuyên mát xa), cá độ không xong thì ôm khoai từ (hàng khoai có nhà ngủ) cho thuê ca (1 giờ) ở đây phỏng theo chuyện tếu về một chị vắng chồng ở nhà chị đem khoai từ ra trước ngõ ngồi gọt, bắt đồ chị ta cho 1 củ khoai vào hang cắc có rồi leo lên giường nằm đắp chăn rên hừ hừ như ôm nặng. Anh chồng về thấy thế đi mời thầy cúng lập đàn vái lia chia. Bỗng đâu anh ta phát hứng cho cái củ tỏi vào miệng be rượu rồi rút ra không được. Mụ chủ nhà thấy thế phát cười to làm củ khoai văng ra ngoài. Con chó thấy củ khoai đã được gọt lạng ngon lành bèn chạy lại. Anh thầy cúng nhơn lúc tình hình rối ren bèn mạnh dạn rút cái của quý ra. Thành ra cả hai đều khỏi bệnh. Anh chồng cảm ơn rồi rít.

Ồ đây ý nói là đi cá độ không nổi thì làm thế cho nó hạ hỏa nếu không thế thì đi Bê xê tê tức là hàng hòm luôn, bộ chính trị là bộ chính trị (không hiểu sao giai cấp công nhân xích lô lại tặng cho bộ tham mưu giai cấp cái tên hàng hòm vậy ? Xã nghĩa là xả suôi (tiếng Sài Gòn xưa) hoặc xả lạng đến sáng về luôn ! Đi tiệm là tụ điểm, nói lái là tiệm đ... !

Anh bạn bảo tôi:

- Tôi ngồi trên xe nghe hai đồng chí xích lô “cặp tàu” lại với nhau, vừa đạp vừa nói chuyện râm ran không có vẻ sợ sệt ai cả. Tôi cứ để cho họ tha hồ phát huy cách mạng ngôn ngữ nên xe chạy huốc nhà tôi, đến ngã rẽ bên Hồ Tây, hai người chia tay nhau tôi mới bảo anh bạn quay trở lại Hàng Đậu và về hàng Bạc.

Anh bạn cười:

- Và ông đi khứ hồi đến đây nhẩy! Gần đây có “Đêm Màu Hồng”...các em nhót rồi xá sáng đêm với cái “của tự có”, các em lác “liên tu bất tận” ô kê...ô vờ nai.

Tôi nghe đồng chí xích lô nói danh từ nhiều đến điếc con ráy. Tôi ở lại Hà Nội 10 ngày gặp một người đồng nghiệp cũ. Anh ta trước kia viết báo không hiểu vì thời cuộc đẩy đưa như thế nào nay anh ta trở thành thi sĩ và...anh ta bảo nhỏ tôi: “Anh đừng có dính với tôi, công an nó để ý một anh lắm đó!” Do đó tôi chỉ tâm sự được có một buổi thôi. Tôi khai thác anh về danh từ mới của cách mạng nhưng muốn hiểu tại sao giai cấp xích lô và gia cấp “bụi” lại có ngôn ngữ riêng của họ, tôi phải nghe anh bạn kể một số chuyện để chứng minh.

Thí dụ tại sao Hàng Bột lại có tên là hàng nắn bóp? Là vì ở đường này có một hiệu bán bia đi với mát xa. Vô đó chỉ làm động tác tay nhẹ nhàng thôi, còn muốn xả thì phải đi phi phạch (câu thơ của Hồ Xuân Hương là “phi phạch trong lòng đã sướng chưa?”) Nên Hàng Quạt đổi ra là hàng Phi Phạch vì ở đây có động công khai, công an biết mà không làm gì hay bị cú đâm mồm mà không động tới thì không rõ. Chơi đến tận cùng. Đó là khẩu hiệu dân chơi. Gái trong các vũ trường ngày xưa gọi là ca-ve (cavaliere tức là gái nhảy thuê) bây giờ tiếng ca-ve bắt lặc, được thay vào bằng hai chữ “dân chơi” tức là các em nhẩy cò mời để gái độ khách.

Hàng Trống bên góc Hồ Hoàn Kiếm nơi đặt trụ sở báo Nhân Dân hồi trước, nhà in báo ở Phố Tràng Tiền. Dân xích lô lẫn dân thường đều ngang nhiên gọi là Nhân Dân “đánh cái trống thùng không vắng ra tiền”. Công an có nghe cũng lờ đi, coi như không nghe còn muốn bắt thì lý do gì?

Hàng Đào họ gọi là hàng đuôi. Hàng Đầy họ gọi là hàng đĩa, gộp lại là đuôi đĩa. Vì ở Hàng Da, phố dài đông người. Những kẻ đa tình cứ đến đây tha hồ uống bia hơi không cần ôm, nhìn ra đường đêm những bộ đuôi trần lên tới háng không biết cơ man nào mà kể, còn muốn xem (xem thôi) đĩa đuôi loại thì xuống Hàng Đầy.

Chật đẹp, nhưng không có máu như đi nhảy phăng (fantasie) với dân chơi ở vũ trường. Mô na cô, Đêm Màu Hồng, Cút Bất xong rồi nếu không muốn ngồi đồng thì “đi Liên Xô” ngồi dưới chân tượng Lê Nin trùm ni lông lại cũng có thể núp 5, 7 cặp. Hai năm qua khi Lê Khả Phiêu chỉ thị những cán bộ trung cấp phải kê khai tài sản, thì họ lại có danh từ “đi khai tài sản” tức là đi Hàng Khai cũ, con phố thị tứ nhất có ngã tư Tràng Tiền. Sinh hoạt để ra ngôn ngữ, trước đây không có Chợ Cơ Bắp, nay thì chợ này rất hấp dẫn, ở Giảng Võ, nơi đây người có tiền đến mua con ờ, thằng Xe giá vài ba trăm đô tùy theo phẩm chất, đem về nhà muốn dùng vào việc khác thì cứ tự nhiên. Đàn bà con gái đã đành. Đàn ông và thanh niên cũng sáng giá lắm.

Hàng Mắm, Hàng Hòm lại được gọi là Hàng Hén, Hàng Sò (nghe sò ốc hén, vỡ tuồng này bị cấm), gọi tắt là Bê-Xê-Hát và Bê-Xê-Tê.

Hàng Bò gọi là Hàng Bịt hoặc Bò Nhí. Hàng Cán gọi là Hàng Cán Cán (có lẽ do tiếng “cán câu tạo hóa rơi đầu mắt” trong 1 bài thơ Hồ Xuân Hương). Hàng Bún gọi là hàng “Đảng ta”. Có lẽ họ muốn nói là đảng ta yếu như bún? Danh từ này được dùng công khai nhất là sau khi cộng sản cắt đất biên giới cho Trung Cộng. Hàng Vôi gọi là Hàng Lý Tường...có nghĩa là đảng bạc như vôi chẳng? Anh bạn tôi kết luận:

- Tôi tiếp xúc với một nhà thơ, nhờ anh ấy giải thích nhưng có nhiều tên “hàng” chính anh cũng không rõ tại sao mà chỉ đoán mò thôi. Thí dụ như Hàng Bông thợ Ruộm họ gọi là hàng Xuân Hoàng, chúng tôi đoán điềm giải mộng kinh hoàng vì phố này chạy ngang bên hông Hỏa Lò, nhưng có người bảo là không phải ý đó. Xuân là cô Xuân, Hoàng là vàng. Tức là cô Xuân cô Vàng. Vụ này ở trong nước, chúng tôi nghe đầy tai. Cô Xuân bị trùm đầu bằng vải nệm nhà thương còn cô Vàng thì bị siết cổ chết, xác thả xuống sông Hoàng Bò, trên Tỉnh Cao Bằng, cho tụyệt tích.

Còn Hồ Hoàn Kiếm họ gọi là Hồ Tim Kiếm. Đạo bờ hồ gọi là đạo tim rùa v.v và v.v... Anh bạn tiếp: Trước kia đảng tự hào rằng nhân dân ta theo đảng tới kỳ cùng, ngày nay mới thấy

đảng xa rời dân và dân nói kháy, nói cạnh, nói khóe, như những lời phê bình đảng nhưng đảng không nghe, còn nhân dân thì cứ nói, và những vũ trường thì cứ mở cho trai gái hét với nhau. Cửa hàng Mộng Mơ, cái dấu nặng được dời địa điểm từ chữ Ô qua chữ Ồ thành ra Mông Mơ, vừa hét vừa ôm mông mơ!

- Hét là hò hét ấy hả ? Nói không nghe, nên phải hét to chó gì!

- Không phải đâu ông bạn “vịt” kiêu ơi! Hét là xả, xả xuôi đó. Hai bên trai gái đều dùng “của tự có” để hét với nhau, nhưng hét chưa đủ, hét rồi còn lắc nữa! Lắc tới cùng. Ông bạn ở Mỹ về qua trông có vẻ nhà quê lắm. Mỹ và ngoại quốc chơi không có bằng Việt Nam ta ngày nay đâu. Mộng Mơ không bằng mông mơ...Hí hí hí, bạn lạc hậu lắm!

... Tác giả tập truyện này lấy tên bộ ba truyện là:

1.- Tô Hùm Huýt Sáo.

2.- Hoàng Tử Lắc.

3.- Nữ Hoàng Trắng để giải thích tiếng Lắc, có lẽ bằng 1.500 trang tiểu thuyết, chữ lắc không có trong từ điển Đào Duy Anh, Khang Hy tự điển hay đại tự điển Encyclopédie đâu! Chỉ có trong tự điển ăn chơi xã hội chủ nghĩa thời hậu Khả Phiêu tức là đương thời Nông đức Mạnh vậy. Nay xin đặt tên sách như trên.

Bạn đọc thân mến,

Tôi thu thập tài liệu và tâm ngấm quyển tiểu thuyết này hơn 10 năm qua. Khi cảm thấy tạm đủ chất liệu (từ năm 1998 rồi) tôi đâm ra suy nghĩ hoang mang với một câu: “Lương tâm của thời đại để ở đâu ? Có nên viết ra hay không?”. Khi tôi đã quyết định “viết”, thì tôi lại đung nhăm một câu hỏi khác. “Viết với phương pháp nào ? Nói rõ ra là cách thể hiện đề tài”. Trong phương pháp của nghề viết, có hai cách. Euclid và Sophocle có 2 phương pháp khác nhau như sau đây (nhưng tôi không nhớ rõ phương pháp nào của cụ nào).

1- Phương pháp thứ nhất là “viết ra như sự thực xảy ra”. Đó tạm gọi là hiện thực chân phương, nghĩa là sự việc xảy ra như thế nào, viết ra như thế ấy. Không có nhun nhị, bình luận gì cả.

2- Phương pháp thứ hai là “viết ra như sự việc sẽ tiến tới đó”. Phương pháp này cách mạng gọi, và tôi cũng đã từng đọc, từng học lúc ở Hà Nội: “mô tả sự việc theo hiện thực xã hội” (realisme socialiste). Tức là thấy cái mầm non nhú lên ở chỗ cuống lá vàng vừa rụng xuống. Hiện tượng nay được ông tổng bí thư Lê Duẩn dùng để huấn từ cho văn nghệ sĩ. Và sau đó được một anh chàng thi sĩ hạng ruồi diến đạt ra bằng một bài thơ đăng trên báo Văn Nghệ Hà Nội, và được các thi sĩ “gật đầu” khen là “thơ xào”. Nhưng rồi sau đó có vụ Liên Xô phóng vệ tinh nhân tạo có mang theo con chó “Leika” đâu vào thập niên 60 gì đó tôi quên mất rồi. Để ca ngợi thành công khoa học này thi sĩ Chế Lan Viên chơi chữ “Ôi chị Hằng Nga, cô gái Nga”. Nhưng bạo hơn, có một thi sĩ khác, xin miễn nêu tên, dùng ngay tên chó đặt tên cho đứa con của mình mới chào đời: Bé Leika!

Bỗng nhiên tôi nhớ lại những việc xa xưa. Không biết để làm gì, vào cái lúc mà trí nhớ của tôi theo lệ thường thì không thể còn tốt nữa ở vào cái tuổi của tôi. Nhưng không hiểu tại sao nó cứ còn tốt ? Giá mà nó xấu đi, nghĩa là quên đi, có hay hơn không ?

Rồi tôi nhớ luôn đến 2 cái phương pháp thể hiện trong văn chương đã kể trên kia, tôi phân vân không biết mình nên dùng cái phương nào cho quyển truyện này. Nhưng không sao. Ở Việt Nam mình cũng có những bậc thầy: Tôi nhớ đến quyển truyện của Tô Hoài “Quê Người” tôi được đọc cách đây gần 50 năm mà tôi vẫn còn chưa quên. Quyển truyện mà ông viết lúc quá tuổi chơi dê một chút (như chính ông đã nói với tôi, tức là ngay sau quyển “Dế Mèn Phiêu Lưu Ký”), một quyển truyện mà tôi tưới nước mắt khi đọc, một quyển truyện mà chính tác giả, người đã viết lượng tác phẩm chồng lên cao hơn bề cao của mình, cũng không có quyển nào hay hơn. Trong “Quê Người”, theo tôi thì tác giả dùng phương pháp thứ nhất, tức là “mô tả sự việc như tự nó”.

Lẽ dĩ nhiên là vì hồi đó tác giả đâu có được ai truyền cho cái phương pháp “hiện thực xã hội chủ nghĩa” để mà viết “Quê Người”. Tôi có tò mò hỏi anh: “Tại sao anh viết về những chuyện ở “quê nhà” mà anh lại đặt tên là “Quê Người”?” Anh trả lời: “Vi lúc tôi viết, tôi nghĩ là những người này rồi sẽ rời khỏi quê hương họ đi sống nơi khác tức là “Quê Người” vậy”. Phải chăng quyền truyện này là một lời tiên tri? Dù sao thì nó cũng là một cách thể hiện nghệ thuật theo phương pháp thứ nhất, tức là “mô tả sự việc như tự nó”.

Tôi thấy đây là phương pháp hay nhất, không biết vô tình hay cố ý mà Tô Hoài đã theo để viết quyền truyện hay nhất của đời ông. Tức là chỉ viết như nó xảy ra, còn suy tư, thêm nhum thêm nhị là phần của độc giả.

CHƯƠNG VI

Phần này rất độc lập, tác giả không thể lèo lái, cũng không thể biết được cái lèo ở đâu để mà “lái”. Mà liệu sự “lèo lái” đó có chắc đúng hay không?

Nói tóm lại phần thể hiện tác phẩm là phần của tác giả, còn phần tác động của tác phẩm là phần, mà dù muốn dù không cũng phải dành cho độc giả, dù tác giả hay ai khác có thô bạo dùng quyền lực muốn xen vào cũng không được. Nói khác hơn, xin những cụ độc tài nên biết cho rằng dù tác giả có muốn cho nhân vật của truyện phát triển theo chiều hướng định trước cũng không được vì cuộc sống của nhân vật phát triển theo quy luật của xã hội chứ không phải theo tư duy của tác giả.

Để cho ý nghĩ của tôi được diễn đạt rõ rệt hơn, tôi xin lấy ví dụ: “Trên Dòng Sông Hương” của Tố Hữu. Trong bài thơ này tác giả khắc họa điểm chính tâm tư của cô lái đò:

...Trời ơi em biết khi mô
Thân em hết nhục dày vò năm canh
Tình ơi, gian dối là tình.
Thuyền em rách nát còn lành được không?

(tác giả đáp:)

Răng không cô gái ven sông
Ngày mai cô sẽ từ trong tới ngoài
Thơm như hương nhụy hoa lài.
Đẹp như nước suối ban mai giữa rừng
Ngày mai gió mới ngàn phương
Sẽ đưa cô đến một vườn đầy xuân.
Ngày mai trong giá trắng ngần
Cô thôi sống kiếp dầy thân giang hồ....

Tố Hữu muốn những điều tốt đẹp sẽ đến cho cô lái đò sông Hương. Tư duy đó rất cách mạng, cả tác giả lẫn nhân vật đều ước mong được như vậy trong tương lai (tức là theo phương pháp hiện thực xã hội chủ nghĩa). Là người “cách mạng”, Tố Hữu mong ước phá vỡ xã hội cũ làm cho cô lái đò “bị dầy vò nhục nhã”, để kiến tạo một xã hội mới trong đó cô lái “thôi sống kiếp dầy thân giang hồ”... Cách mạng đã phá vỡ được xã hội cũ từ nửa thế kỷ rồi nhưng đã có một vườn đầy xuân cho cô lái đò chưa? Hay đã có 400 ngàn gái điếm và 200 ngàn gái gọi không đăng ký mà tổng số khách làng chơi được Công An thống kê khoảng 75% là cán bộ, ngoài ra có đường dây gái gọi cao cấp, có các tụ điểm chích choác, các bar, các vũ trường động loạn gấp 100 lần thời Pháp thuộc. Đó là chưa kể các quán bia ôm, ngủ ôm, cà phê đèn mờ, những hình thức “phong phú” hơn, trên sông Hương kia gấp trăm ngàn lần.

Khi còn đi học tôi cảm phục Tố Hữu vì tư tưởng cao quý của ông và tôi không trở lại trường mà đi theo cách mạng cũng vì thế. Ngày nay tôi không muốn công kích một con người tan hoang ý thức hệ vào lúc xế chiều của gã, tôi chỉ muốn nói rằng văn học nghệ thuật là lãnh vực tự

do cho sự phát triển tài năng của tác giả (như Engels đã nói) nay tôi thêm rằng: Tác giả không thể bẻ queo theo ý muốn của mình sự sống và phát triển của những nhân vật do chính mình đẻ ra. Đó là quy luật bất di bất dịch. Tôi muốn nói rõ thêm chút nữa rằng viết quyển truyện này tôi theo phương pháp “as they are” not “as they will be”. Nguyên lý đó của văn học nghệ thuật muôn thuở không thể bẻ queo đi được.

Bạn đọc thân mến!

Tính cho đến năm nay thì tôi cầm bút đã 55 năm. Bài thơ đầu tiên tôi được in trên báo Nhân Dân Miền Nam do Lưu Quý Kỳ làm chủ bút (1) ký tên là “Công Nhân” là vào năm 1947.

Tập truyện ngắn đầu tiên xuất bản ở Hà Nội “Chiến Lũy Ngâm” năm 1960. Quyển hồi ký đầu tiên khi tôi về Sài Gòn “Đường Đi Không Đến” xuất bản năm 1972.

Bây giờ là năm 2002, tôi viết quyển trường thiên tiểu thuyết này là quyển thứ 72 với một đồng tài liệu sống ngàn ngụt chớ không phải chắc mót và lấy từ báo chí Việt cộng. Tôi cảm thấy tôi là anh chàng đầu bếp già có vô số thịt cá, và các thứ gia vị để xào nấu thành món ăn để phục vụ thực khách Việt Nam là những người có khẩu vị ít nhiều hạp với cách nấu nướng của tôi, như tôi được biết từ 1/4 thế kỷ qua.

Nhưng phải nói rằng có một vị hương chức già đầu trong làng văn (lão làng) không thích, và đã mĩa mai tôi, nhưng tôi cho ông ấy lắm cảm nên không đáp từ.

Viết văn là làm dâu trăm họ, một vài người không thích thì cũng chưa đến nỗi làm cho tôi bỏ nghề. Vì thế tôi vẫn viết cho đến hôm nay, và quyển tiểu thuyết này cũng chưa phải là quyển chót của tôi. Sau quyển thứ ba (Bộ Ba) tôi còn quyển thứ Tư (Bộ Tư), thứ Năm thứ Sáu...

Khi tôi về Sài Gòn, tôi có nói rằng tôi sẽ dùng những ngày còn lại của đời tôi để viết ra cho hết cái bụng của tôi về cộng sản.

Viết về cái sự kỳ cục của chủ nghĩa cộng sản mà tôi phải chạy bạt mạng trốn khỏi nó năm 1967. May mắn thay tôi đã tự giải phóng.

Sống trong lòng cộng sản, tôi đã thấy nó kỳ cục.

Thoát ra khỏi lòng nó, ngoảnh nhìn lại, tôi thấy nó càng kỳ cục hơn, đúng như những cảm nghĩ đầu tiên của tôi về nó.

Và càng ngày nó càng trở nên kỳ cục và siêu kỳ cục, đến quái gở. Quyển sách này không thể mô tả hết nổi nửa thế kỷ mà sự kỳ cục đó ngự trị như một ông vua, hơn vua, trên đầu dân tộc ta.

Xin đọc dùm tôi chút. Đó là lời khấn nài của một nhà văn.

Tôi không lấy việc nói xấu người khác làm lẽ sống, càng không nói xấu những nhân vật trong truyện này dù chúng là người Việt Nam thuộc dân tộc tôi, đất nước tôi, nơi tôi ăn cơm uống nước, thở khí trời mà sống và lớn lên, cầm bút. Nay dù xa, vẫn ngày đêm vọng tưởng quê hương. Tôi cũng không dùng ngòi bút của tôi để bôi đen những trang giấy trắng vô tư và vô tội. Tôi chỉ vẽ lên những nét tồ tẹt đến cùng cực mà những kẻ đã tự nhận là “đỉnh cao trí tuệ” của dân tộc đã từ xa tới gần đưa dân tộc ta xuống vũng bùn của một chủ nghĩa vô luân nhất lịch sử.

Xin cảm ơn bạn và xin mời bạn đi từng nấc vào thiên đàng cộng sản mà tôi đã viết thành ba quyển (và còn tiếp). Để khỏi gây sự ngỡ ngàng cho bạn đọc, xin mời liếc qua vài danh từ thông dụng trong quyển SIÊU TỰ ĐIỀN CỦA LÀNG CHƠI XÃ HỘI CHỦ NGHĨA.

01.- TỰ THIÊU: Đi nhảy, đi ôm, đi lặc...hay bất cứ hành động nhục thể nào, như loài thiêu thân bay vào lửa.

02.- XẢ: Chỉ sự ấy! Tiếng cũ của Sài Gòn: Xả xui, xả lảng (tiếng mới: BẮN).

03.- ĐI TIÊM: Nói lái từ tiếng “tụ điểm” (theo kiểu Sài Gòn).

04.- XIN: Gái cao cấp, hạng quý, kếp tài ba...không rõ nguồn gốc từ đâu.

05.- VUA LẮC: Những chàng xài thuốc lặc không mệt, ghiền không có thuốc lặc thì không hưng phấn.

06.- NỮ HOÀNG LẮC: Chỉ những ca-ve chuyên môn dùng thuốc lắc, bán thuốc lắc và lắc không mệt.

07.- KÈO KỆT: Làm tình lâu như đưa võng, kéo kệt không dứt.

08.- KÉO LỬA hoặc BẮT CỐC: Đi vườn hoa con cóc, một tụ điểm trước cửa Bắc Bộ Phủ rất phổ biến ở Hà Nội.

09.- KHỨ HỒI: Vừa thỏa mãn dục tình, lại đòi ngay ngay keo khác đi liền theo đó, chị em ta phải uống thuốc lắc mới kham với Tây Ba-Lô.

10.- BÊ-XÊ-TÊ (BTC): Bộ chính trị.

11.- NGỒI ĐỒNG, NGỒI CỐT: Trùm ni lông ngồi trên băng công viên, đóp hít làm tình du kích, không cần chõ nằm hoàn hảo.

12.- GẬM ĐÁNH ĐA: Gốc từ tiếng SIDA (AIDS).

13.- Ca-VE: Gái nhảy. Tiếng Sài Gòn cũ, bây giờ thay bằng tiếng “dân chơi” (tiếng Pháp: cavalière).

14.- CẦU ĐỘ: Rủ nhau đi làm tình ở các nơi quen thuộc, như tiếng Mỹ game maker.

15.- CÁ ĐỘ: Thách nhau chơi, ăn thua, phổ thông trong những cuộc ghép đôi làm tình và bóng đá.

16.- DÂN CHƠI: Các nàng các chàng nhảy nhót ở các bar, club đã thành danh.

17.- Ô-VỒ-NAI: Tiếng Mỹ “overnight”. Chỉ cường độ chơi bời không mệt, suốt sáng.

18.- LIÊN TU BẮT TẬN: Hết keo này gày keo khác. Chũ xưa vẫn còn ý nghĩa bình dân.

19.- CỬA TỰ CÓ (vốn tự có): Cái ấy của nam và nữ.

20.- ĐÙI ĐĨA: (Không cần phải giải thích).

21.- CÒ: Gốc từ tiếng Pháp “commission” tức là ăn hoa hồng. Nghề cò thịnh hành bất cứ ở Sài Gòn hay Hà Nội, trong mọi lãnh vực kinh tế, chính trị, văn hóa.

22.- THÒNG LỌNG: Hàng Lọng cũ đổi lại là Đường Nam Bộ, nơi có nhiều động.

23.- MỘNG MƠ: Đổi ra thành “mông mợ” tức Chợ Mơ, ngoại ô Hà Nội, nơi có nhiều trò chơi.

24.- MŨ GAI: Bao cao su có gai, bán ở chợ Giảng Võ cũng gọi là Chợ Cơ Bắp, loại chợ “lên con”. Ở đây có bán nhiều thuốc kích dâm nội lẫn ngoại, rất “phê”.

25.- TÂY BA-LÔ: Dân ngoại quốc mang ba lô đến Hà Nội.

26.- LỘ NỒI: Tây đen, Mỹ đen và các sắc dân da đen đến Sài Gòn, Hà Nội rất khoái đi bao vì rẻ tiền và ngổ ngáo.

27.- BÊ ĐÊ (PĐ): Nguyên chữ là “Phò Đục” tức là kiếm bạn đồng tình luyện ái.

28.- VŨ NAM: (không rõ gốc) Cũng chỉ giới “dân chơi” (tiếng bên Trung Cộng vượt biên giới sang Việt Nam).

29.- CUỐI HỐI MẠI: Giã vờ bỏ nhau để được hưởng phần đất do chính phủ cấp, lãnh xong, quay lại lấy nhau, với sự chứng kiến của nhà cầm quyền, gọi là “cuối hối mại”.

30.- LÁ VÔNG, LÁ TRE: Tiếng cũ dùng tới ngày nay để chỉ hình thể của cái ngàn vàng.

31.- MŨ GAI, HÀNG GAI: Bao cao su có gai dùng trong lúc làm tình để tránh bệnh, tránh thụ thai, và gây thêm khoái cảm.

32.- TÊ, NẾP: Phân loại “của tự có” phái nam, để chỉ dung tích khi đồng khởi trước và sau đồng khởi.

33.- PHÊ (tiếng Pháp effet): Có nghĩa tác động. Thuốc “lắc” kích thích trong vòng 3 phút.

34.- HẠM CHÍN ĐẦU: Giới chức cao cấp ăn hối lộ, chuyên chạy áp phe có nhiều đầu mối với cấp cao để ăn tiền.

35.- HÀNG CHÍN, HÀNG SỐNG: Gái già, gái tơ. Thông dụng ở từng địa phương.

36.- CHÍN CON CHÓ, COBRA, HỒNG PHẦN, HOÀNG HẬU TRẮNG,

MERCEDES...: Những hiệu thuốc nổi tiếng kích dục ngoại quốc thông dụng trong giới dân chơi, bán ở các vũ trường, bar, club...

37.- TÔM KHÔ, TÔM TƯƠI: Gái già, hoặc các mục có chồng còn đi ăn chè. Gái non, học sinh 15-17 tuổi, con nhà lành, ham vui, lờ dại.

38.- TỌ MỌ: Đi mót sái của người ta đã đái lấy chất tốt hết rồi (tiếng miền Trung trong vùng đào mỏ thiếc).

39.- BÈO: Rẽ như bèo. Tiếng này xuất hiện khoảng 1994-1996 ở miền Bắc, rồi sau lan vào Nam.

40.- BÁN TRÚNG: Chỉ những người đàn bà con gái đi lang hoặc muốn để thuê cho người khác cần con.

41.- ĐỂ THUÊ: Đây là một loại việc làm (job) mới xuất hiện sau 1998, do những bà vợ không để con mượn để 1, 2 lú tùy theo sự thỏa thuận.

42.- BUỐM BIÊN THUY: Gái điểm Hà Giang, Phú Thọ chuyên nghiệp hoặc bán chuyên nghiệp.

43.- NAI ĐỒNG QUÊ: Không phải nghĩa Hạ Cờ Tây. Đây chỉ các em nhà quê lên Tỉnh còn ngờ ngáo.

44.- NAI MỚI RA RỪNG: Gần cùng nghĩa như trên, chỉ các em mới tập tễnh bán dâm.

45.- MÚT KEM, L...BÁNH XÉP: Động tác bằng mồm của đôi bên lúc làm tình. ĂN KEM I, KEM II: Kệ lớn lắm, kệ hạng nhì.

46.- ĐÁM, ĐÚT: Lo hồi lộ cho hạm.

47.- CHỢ LUÔN TRÒN: Chợ Đồng Xuân (không rõ tại sao có cái tên này).

48.- MẮC LAU DƯỞNG CẦM: Đang qư vợ người khác, không đi chơi được (nói xỏ Võ nguyên Giáp).

49.- NHẢY PHẪNG (fantasy): Nhảy kiểu cộ lố lăng muôn hình vạn trạng hơn cả Chachacha, Lampada và Karaoke được phiên âm là “chả chia chó, con ông cháu cha, làm bác đã và cá rô cây...”

50.- XÙY MÁI: Một nàng theo “chàng” để đóc xúi phe ta đánh nhau chí tử với phe nó.

51.- DỒM, NẶNG: Tiền cụ, tiền đô.

52.- OẢI: Giới chơi bời phóng túng, rãi tiền mua vui, con ông cháu cha, bắt cần đòi.

53.- DÂN CHÙA: Xin đừng nghĩ là nhà tu mà đó là những chàng công tử đồ xài tiền như của chùa hoặc cùng nghĩa với trò chơi chữ sau đây:

Chùa có trưng chao. Trong chữ trưng có chữ TU thường viết tắt thay vì viết nguyên chữ là TRUNG ƯƠNG. Chữ TƯỞNG CHAO để ra chữ TU, dân chùa tức là con cháu của ủy viên trung ương đảng. Để đỡ mất thì giờ và giữ được bí mật nên gọi tắt đầy ẩn ý.

Dân chơi nào được gọi là “dân chùa” thì phải gồm.

54.- VÊ-XÊ-ĐÍT: Cố vấn Mười (Đỗ Mười), XÊ-VÊ-KA (cố vấn Võ văn Kiệt), VÊ-XÊ-A (cố vấn Lê đức Anh).

55.- ĐI LIÊN XÔ: Tức là đi đến vườn hoa canh nông nơi có tượng Lê Nin. Vào giờ lên đèn thành phố, chị em ta thường đến đây bắt mối kiếm ăn.

56.- BBL: Bê bê en lờ. Bắt bò lạc. Ben lờ: B.L, B.C có nhĩa như chữ MÚT KEM, L... BÁNH XÉP, ĂN KEM I, KEM II (số 45).

57.- BÒ: Cũng có nghĩa là cóm như hồi Pháp tức là CA mặc áo da bò.

58.- MÔNG-LẮC-MẠNH: NÔNG ĐỨC MẠNH bán thuốc lắc, một lối chơi chữ độc ác.

59.- BÒ LỜ: Buôn lậu hoặc BL.

60.- HẠ CÁNH AN TOÀN: Tức là chơi bời đến tiết mục chót mà không bị CA tóm.

61.- BÊ TÊ VÊ ĐÊ: (btvđ) Bắt thành vấn đề.

Còn rất nhiều danh từ hay ho và siêu việt nữa, nhưng chúng tôi chỉ nhật một mớ đưa ra

hầu bạn đọc, còn về sự giảng nghĩa thì chúng tôi biết tới đâu xin ghi ra tới đó, không chắc có được như các tự điển và đại tự điển hay không. Và chúng tôi cũng xin độc giả hiểu cho việc không thể xếp theo thứ tự ABC được vì vợ được chữ nào thì ghi chữ ấy giống như bắt nhái bỏ vô giỏ vậy, kéo nó chuôn mát thì uổng lắm. Tôi sẵn sàng nhận thêm những danh từ mới để bổ túc quyển siêu tự điển này, làm cho nó ngày càng phong phú thêm lên xứng đáng đại diện cho ngôn ngữ của nền ăn chơi của chủ nghĩa xã hội ưu tú.

62.- NHỮNG CÂU VÈ: (Tùy địa phương và sở thích)

Nhất Bạc: Là Hàng Bạc có hiệu nhảy cá-rô-cây hết sảy.

Nhì Bông: Hàng Bông có hiệu nhảy đồng thời có một tụ điểm ở cuối hàng Bông gần chợ cửa Nam.

Tam Long: Hàm Long là nơi có động công khai.

Tứ Giám: Chợ Giám, Quốc Tử Giám (khu Ba Đình) có động em trứ danh.

Hoặc những điểm nổi tiếng của dân chơi, tùy "khẩu vị" của từng hạng người mà xếp thứ tự, nhưng chung quy cũng thế cả:

Nhất Ruộm: Hàng Bông thợ Ruộm.

Nhì Hồ: Hồ Hoàn Kiếm.

Tam Bò: Hàng Bò.

Tứ Sủ: Lò Sủ. Có một động cao cấp.

Nhất Bún: Hàng Bún.

Nhì Bè: Hàng Bè.

Tam Chè: (Không rõ nói gì).

Tứ Chiếu: Đầu Hàng Chiếu (gần cầu Long Biên) có Đêm Màu Hồng.

"Lăn ông" đi dễ khó về

Khi đi coi độc, khi về "cọc đôi" (nhại theo Sài Gòn. Ở Hà Nội có phố Lăn ông.)

Hàng Buồm, hàng Quạt, hàng Vôi

Ba cô hàng ấy, anh xơi cô nào ?

Cô nào cũng đẹp tựa sao

Đừng ham tốt mã mà quào "bánh đa" (sida)

Hoặc:

Hàng Buồm, hàng Chả, hàng Hòm

Ba cô hàng ấy anh tom cô nào ?

Có cô yếm thắm hàng Đào

Kém cô đôi mới (Đ.M) phần nào ở mô!

Muốn vui mà khỏi tốn xu

Dùng vốn tự có: Liên Xô cũng gần (1)

Chú thích của tác giả:

1.- Liên Xô tức là vườn hoa canh nông, có tượng Lê Nin.

Con cóc mà nhảy đường mô ?

Nhảy qua nhảy lại cũng vô hàng Hòm

Con cóc mà nhảy lom xom

Nhảy lên nhảy xuống rơi tòm hàng Da.

CHƯƠNG VII

Xin mời độc giả trở lại chương 5, lúc Họa Sĩ Ngọc Sơn đang trả giá với Giám Đốc Tà Rắn về cuốn sổ đặc biệt có ghi tên các cán bộ xin trong đường dây cao cấp:

... Họa Sĩ Ngọc Sơn ngồi lặng thinh. Tà Rắn nói:

- Thời buổi này muốn làm ăn yên ổn phải biết "phải quấy" cho đúng kiểu, đúng cỡ. Nếu

người ta đòi đấm mồm bằng thịt tươi cũng phải tìm cho ra thịt mông để đấm. Và phải đút cho đúng chỗ, nghĩa là chỗ nào chịu đấm chịu đút, hì hì, còn đấm đút sai chỗ thì tiền...kể như đồ âm ty. Vụ này ông lãnh cái chung thân là bết.

- Mỗi giấy thay mỗi thịt, được không ông Giám Đốc ?

- Mỗi thịt là loại mỗi ăn chơi, mỗi giấy mới là mỗi ăn thiệt. Ông Họa Sĩ cứ việc giao cuốn sổ cho tôi. Tôi chạy ô dù che hết nhưng phải đi...theo công thức tam-tam-tam như tôi nói lúc nãy nghĩa là ông một, tôi một, đặng ấy một. Nguyên tắc đó, sống có thể cạn núi có thể mòn, nhưng nó không bao giờ thay đổi.

Ông Họa Sĩ thừa biết hàng chào định giá vậy là không thể kỳ kèo bót một thêm hai, dù ruột đau chín khúc, cũng làm mặt vui vẻ chào tạm biệt ông Giám Đốc lộ nôi. Nhưng dọc đường, Họa Sĩ giật mình. Cuốn sổ là bí quyết có thể giúp mình như một phép nhiệm mầu đào ra bạc tỷ, chực tỷ như chơi. Một ông kẹ bỏ ra vài tỷ để mua chiếc áo Hàng mã đạo đức là chuyện thường. Công lao của Họa Sĩ mấy chục năm liền chỉ thuê được có hai căn nhà lầu, còn Kẹ chỉ ký cái rẹt là quơ cả...tỷ. Ủng quá !

Nghĩ vậy Họa Sĩ bèn đến ra mắt bà Ba Sao, sau vài ngày suy nghĩ đắn đo bà đã nhập cuộc 101%. Bà ta là phu nhân một ông Thượng Tướng đang có dư luận được bổ nhiệm sang làm Thứ Trưởng "Công An" nhưng không biết lý do gì Bê Xê Tê cứ ngậm đấm mãi cả năm nay. Tuy vậy cánh Bà Ba cũng lên chum nhanh đua chen với các cánh Ngô xuân Hột, và Trần dưa Dá ngang giữa 50-50. Kỳ này mà BÊ XÊ TÊ hạ chiêu chỉ là cánh Bà Ba ăn trùm phé.

Rõ ràng là phương pháp sự vật tiến triển ngó thấy trước mặt, cho nên Họa Sĩ Sơn đến ra mắt phu nhân Ba Sao để giải bày tâm sự, may ra hạm cái mảnh hơn Kẹ đực, đi cú đĩa-réc thì công thức là tứ-lục, vì khỏi phải qua trung gian.

Diện kiến bà Ba không khó khăn như Lã Bất Vi báii yết hoàng hậu Hoa Dương nước Tần, nghĩa là phải có vàng ngọc đi xung kích.

Họa Sĩ sành tâm lý chỉ bảo tên lính gác cửa: Có người hàng Bạc "đến xin gặp bà", là được vào ngay.

Họa Sĩ Sơn chào kính vừa phải, nghĩa là không mọp quá sâu, và nói ngay, không đợi chủ nhân mời ngồi và nói một câu xã giao gì cả:

- Em cần bàn tay vạm vỡ của chị cả !

- Nói rõ hơn nghe coi.

- Dạ thì chị cả biết, em đến đây là vì cái án chung thân đang lửng lơ treo trước mặt. Chỉ có bàn tay của chị cả mới hạ nó xuống được thôi.

- Xuống tới đâu ?

Họa Sĩ Ngọc Sơn cao niên hơn nhưng vẫn gọi chị Ba và xưng "em" ngọt.

- Dạ cao lắm thì em xin gỡ vài cuốn lịch thôi chứ mãi đời thì còn gì nghệ thuật của em!

- Nói rõ hơn thì tôi mới liệu ngõ ngách mà chạy được chớ!

Ngọc Sơn bỗng nghe chớp nhoáng trong đầu, và nói tiếp:

- Em ngại nói ra chị Cả nổi trận lôi đình.

- Chuyện gì dữ vậy ?

- Dạ đường giầy cao cấp bí ẩn. Có một nhân vật lãnh đạo kẹo đồng chắc như báp.

- Tôi biết rồi. Phải thẳng tâu lai chủ tịch ủy ban trung ương bài trừ tham nhũng không ?

Hừ thẳng chủ tịch chống tham nhũng lại tham nhũng cả trăm tỷ dỏm dỏm ra cũng được cả chục đô.

- Dạ chị Cả biết cả rồi thì xin cứu dùm em. Suốt đời em nguyện làm thân chó má chạy theo liếm...chị!

- Thôi, tôi không cần liếm láp gì hết! Tam thất! Chịu thì tôi giúp cho.

- Dạ, em nghèo quá!

- Tiền gì của chú mà hà tiện ?

- Dạ chị cả cho xin tứ lục, chị tứ em lục, ủa chị lục em tứ...Ủa...ủa...
- Đã bảo thế là thế. Không có ủa ông gì cả. Không chịu thì ráng mà lãnh cái chung thân.
- Dạ chị Cả cho “hép anh hép”. Vì trong dịch vụ này, chị cứu em mà em cũng cứu chị nữa, chứ không phải một mình em được cứu.

Bà Ba Sao nhảy dựng lên như đập chông ba lá, mắt trợn ngược:

- Hả, hả, tôi là sao ? Tôi tội gì ?
- Không phải tội của chị, mà tội...người yêu chị.

Bà Ba Sao càng bần rùn tay chân. Có tịch thì nhúc nhích là vậy.

Chả là bà Ba cũng chạy lòng vòng quanh trái tim ngoài lồng ngực của đức lang quân bất ngờ bị khều trúng chỗ nhiệt nên la bãi hãi

- Tôi có người y...yêu hồi nào...ai nó...ôi... ?
- Dạ em nghe người ta đồn rùm tai. Họa Sĩ đã biết mình sờ trúng thóp càng làm tỉnh.

Bà Ba Sao bị bầm trúng yếu huyết nên hạ giá tức khắc. Họa Sĩ Sơn biết những bà Tướng nhân cư vi bất thiện, giầy cao gót không thọc vô ô này thì cũng đạp vô ô kia, nên làm già:

- Dạ em có mỗi chịu 50/50 nhưng em thích chị hơn.
- Chú thích tôi ? Coi chừng trời đánh ghen!
- Dạ em thích là thích lối làm việc nhanh chóng, thương người...ngay mắc nạn của chị.
- Thôi được rồi. Để tôi lo cho. Giá đó bèo lắm, đáng lẽ tôi không nên nhận.

Họa Sĩ Sơn đứng dậy tính chào từ giã, nhưng bà Ba bảo:

- Chú quên “thủ tục đầu tiên” sao ?
- Dạ em đâu dám, nhưng quả là em quá nghèo. Nhưng em luôn luôn giữ chữ tín trong việc làm ăn. Để nội nhật ngày mai em sẽ mang các thứ lại cho chị.

Bà Ba Sao lại bị điểm huyết, như cái chuông bị gõ bật ra tiếng:

- Chú thoát khỏi tù chung thân hay không thoát là do tôi. Nhớ đấy !
- Dạ, người yêu của chị có tai qua nạn khỏi cũng do chị nết.

Rồi chàng Họa Sĩ thong dong ra về, như trút sạch nợ mà còn kiếm được lãi. Hí hí! Ngọc Sơn về nhà móc cuốn sổ ra để trên bàn, lật ra tìm một khoảng giấy trống và ghi tên ông Tướng ba sao với số điện thoại quân sự mà y bịa ra y như thật rồi bôi cạo viết lại lem nhem. Xong cất nó vô học tủ khóa lại kỹ lưỡng như giữ cái hồn thư của chính mình.

Sáng sớm, chàng ta đem đến nhà trao cho bà Ba và gãi đầu gãi tai nói:

- Đàn ông có ai yêu vợ mãi như hồi thuở tuần trăng mật ? Em mong chị hiểu điều đó và đừng nổi tam bành.

Bà Ba giờ cuốn sổ ra với những ngón tay run rẩy. Nhưng bỗng nhiên bà rất tự nhiên khi bà đọc thấy tên “người yêu” của bà trong sổ “vàng”. Bà nói:

- Ông ta sợ tôi biết nên bảo chú cạo sửa số điện thoại chớ gì!
- Dạ...ạ, không phải...ài đâu ạ.
- Thôi đi! Chú đừng có qua mặt tôi, không được đâu!

Họa Sĩ Sơn ngỡ bà Tướng mắc lõm mình nên mừng thầm đã lừa được một con hạm cái. Nhưng con cái có bị lừa đâu. Mẹ ta nhìn thấy tên chồng mẹ, chớ không phải tên người yêu của mẹ, thời buổi đạo đức nhố nhăng này thẳng nào, ông nào lại đang hoàng mà lo! Mẹ bèn định thần lại ngay và làm bộ sợ sệt:

- Chú nhớ giữ chữ tín làm đầu trong quan hệ công tác nghe!
- Vâng ạ!
- Chú ngồi chơi chút đi, rồi chị hỏi câu này.

Họa Sĩ Sơn nhìn người đàn bà ngoài lục tuần mà còn khá bắt mắt. Mẹ ta đang hỏi xuân còn ông Tướng thầy Ba đã bước vào “cô lai hi” con vịt thiên, cố nhiên các bà Tướng bây giờ đều đi hàng chả cá, bởi vì không có ông Tướng nào không ăn nem chua chả lụa Phố Huế. Làm

Tướng để làm gì ? Đại Tướng bị em Thu Hà cầm sừng Liên Sơn, ông Đại Tướng Văn xuống Vũng bị bà Đại Tướng cho mọc sừng Đại Úy. Còn ông Tướng nhà là ông Tướng thầy Ba, giữa giờ làm việc lại đi Hàng Bò (Nhí) luôn mà...! Em ở Thanh Hóa, em ở Lào Kay, em lại ở ngay Hà Nội. Bà biết chớ sao không. Nhưng bà cứ âm thầm hoạt động trong bóng tối. Bà phăng ra mỗi thằng Họa Sĩ này thì ông Tướng phải đứng râu trên.

Bà gọi hấn bằng chú. Hấn gọi bà bằng chị. Chị gì ? Chị lì sị đen sì ấy à ? Rồi cũng như bác với cháu. Láu ta láu tấu thiêng liêng đến kinh hoàng. Cách mạng có nhiều áo khoác quá đi mất, cái nào cũng dệt gấm thêu hoa. Cái không nói ra mới là cái đáng nói. Còn cái nói ra chỉ là cái láo toét bịp đời mà thôi. Cái quạt mo của Cụ Thượng dùng che con bò cái là che miệng cả thế gian chớ chẳng riêng ai.

- Chị hỏi chú nhé! Bà Ba Sao đột nhiên đôi giọng.
- Vâng! Chị cứ hỏi!
- Mà chú phải nói thiệt!
- Vâng, em xin nói...
- Chú đã phá trình bao nhiêu đũa rồi ? Đó là câu thứ nhất.
- Chị cho em nghe câu thứ hai đi!
- Chú thấy Bác Hồ mấy lần ?
- Chị cho em nghe luôn câu thứ ba đi. Để em đả thông chị một lúc.
- Chú định ba xôi nhồi một chỗ à ? Thì đây, ván thứ ba nè, hè hè...có thằng đàn ông nào đàn ông không ?

- Chị triển khai câu thứ ba cho rõ ý đi. Nghĩa là chị muốn hỏi em có thằng đàn ông nào không đi "Hàng Bò" không chớ gì ?

- Chú thông minh đây.
- Thì em xin phép hỏi lại chị có người đàn bà nào không đi "Hàng Bạc" không ?
- Hỏi tức là trả lời rồi vậy!

Cả hai cùng cười thân mật. Họa Sĩ Sơn nói:

- Em vẽ đã 50 năm rồi chị ạ. Thành thật mà nói hể em vẽ là em vẽ đàn bà. Không có người đàn bà nào không đẹp. Người đẹp chỗ này, người đẹp chỗ kia.

- Kể cả Thị Nở có cái mặt bè ngang dài hơn bè dài ?
- Cô nàng là tiên nữ của Chí Phèo! Chớ không à, chị ?
- Em là vua thế này còn gì nữa.
- Sao còn bị dọa lãnh án chung thân ?
- Chung thì chung. Vua vẫn là vua. Em nói thật với chị em chưa hề cưỡng hiếp ai. Người ta cho không biếu không dùng không hết. Cần gì phải lừa phải cướp!
- Chú không mồi mết gì à! Cảm thấy hớ, bà Ba lại tiếp:
- Ấy là tôi nói chú vẽ đêm vẽ ngày...vẽ hoài vẽ liên tu bất tận thì đề tài lấy ở đâu ?
- Vâng em say mê đường nét nghệ thuật nên bắt tri lao! Vâng...ngoài tình cảm với nghệ thuật em còn có thuốc linh đơn để phò trợ chứ ạ.

- Chú vẽ cho tôi một bức truyền thần được không ?
- Dạ được lắm chứ sao không ạ.
- Và ông nhà tôi một bức. Hay là một bức chung cho hai người.
- Chị muốn gì em cũng xin...làm chị vui lòng tôi...đạ.
- Vậy mai ta bắt đầu, sớm hay muộn ?
- Dạ thưa chị Cả! Đừng để ngày mai việc gì ta có thể làm hôm nay.
- Vậy thì mời chú bắt đầu ngay ở đây, bây giờ...
- Nếu chị muốn, xin mời chị đến xưởng vẽ của em. Ở đây em mới có thể dùng màu sắc và ánh sáng để tả chất ạ.

- Chú coi tôi như người mẫu của chú à ?

- Người mẫu là người yêu, hơn cả người yêu.

- Câu chuyện này chú có thu thanh lên không ? Tôi ớn lắm.

- Chị ớn gì ?

- Ớn từ “chung thân” lên “tử hình”. Chú không biết ông nhà tôi chỉ huy các chánh án tòa án binh khu trung ương hay sao ?

- Em còn biết ông ấy sắp thăng lên thứ trưởng bộ “công ăn” nữa. He hé!

- Ai bảo chú thế ?

- Chị chớ còn ai!

- Hồi nào ?

- Chị từng khoe với ông Đốc Rằn. Ông kể lại cho em nghe!

- Chú mà đụng vào tôi là chú tử hình cái chắc.

- Em đâu dám đụng chị!

- Đừng có tưởng bờ nghe!

- Em đâu có tưởng chị...bờ.

- Cuốn vở của chú có nhiều tên em út qua'. Nào là Bạch Lan, Hồng Tuyết.

- Dạ đó là siêu người mẫu của em.

- Chú có nhiều người yêu, ủa, người mẫu thế sao ? Tôi tưởng mỗi Họa Sĩ chỉ cần một thi vẽ...ẽ mồn cộ cũng chưa hết nét đẹp.

- Nhưng có nhiều mẫu thì càng nhiều nét đẹ...ẹp. Em dự định sẽ xuất bản một quyển album nghệ thuật tên là “Ngọc Sơn, Thơ và Cuộc Đời” đó chị.

Bỗng bà Ba đứng dậy phui đít:

- Không có album album gì hết ráo. Về chuẩn bị ra tòa lãnh án.

- Chị nói sao chị Ba ? Ngọc Sơn hốt hoảng. Bộ chị không cứu em phen này à ?

- Tôi bảo chú về chuẩn bị tinh thần ra vành móng ngựa để lãnh cái cấp bằng “chung thân” cấp 1. Sau đó mới tính việc cứu hay không.

- Thiệt hả chị Ba ?

- Tôi đùa với chú à ?

- Vậy chị là con đĩ ngựa chớ hạm đồ mỗ đen chó gì ? Chị trả cuốn sổ “Vàng” lại đây cho tôi để tôi đi đập cửa khác!

- Tôi nộp cuốn sổ cho ông nhà tôi rồi. Chú đến mà hỏi ông Đốc Rằn của chú. Cuốn nào thật cuốn nào giả.

- Tại sao chị trát tôi vậy ?

- Đồ hèn! Coi vậy mà gan tép! Về mà hạ mấy cái bảng dịch vụ đó xuống đi cho đám bò khỏi ngứa mắt. Nó chơi chú một vỏ ngã liền, tôi không đỡ kịp. Nói cho “liệu hồn”.

- Ủa, chị bảo gì lạ vậy ?

- Thì nó vậy chứ có gì mà lạ ? “Liệu hồn” lạ lắm sao ?

- Ô hay ! Thế ra chị lừa...

- Thì cũng như chú bịp người ta. Đời này bịp mới ra tiền. Tiền là lẽ sống là lý tưởng cao siêu nhất. Chú chẳng đem nghệ thuật ra để làm trò bịp là gì ?

Ngọc Sơn ngồi chết đięng. Bụng nghĩ lan man. Con chồn cái này mới ra lò mà cao tay ần thật. Thì ta phải có cách. Nghĩ vậy hấn đổi giọng mùi:

- Chị giúp em đi! Em sẽ giúp lại chị! Em biết bụng chị mà chị Ba!

Bà Ba Sao cảm thấy nhũn người ra. Sao nó biết được bụng mình ? Bèn hỏi phăng:

- Tôi muốn gì nào ? Chú nói đúng thì tôi sẽ...

- Chị muốn hạ ông để kiểm điểm với các hạm bự chớ gì! Bụng Ngọc Sơn định nói vậy nhưng mồm lại nói khác.

- Sao chú biết tôi muốn hạ ông ?
 - Trâu buộc ghét trâu ăn, đó là lẽ thường. Ăn ít ghét ăn nhiều. Hạm nhỏ thua hạm lớn. Đó là duy vật biện chứng pháp mà chị!
 - Nói bá láp. Coi chừng gãy hết hai hàm răng. Thôi đi về gỡ bảng hiệu xuống đi rồi chuẩn bị bảo các em người mẫu thăm nuôi là vừa.
 - Hề hề...còn chị thì chuẩn bị làm cạp cái! Em sẽ giúp chị một tay.
 Bà Ba đi ra cửa không từ già. Thứ nai già này khó xẻ thịt lắm. Nó không để cho mình làm tái nó dễ dàng đâu. Nhân vụ này ta nên móc ngoặc với hắn để có thêm mảnh mồi làm ăn.
 Rồi bà Ba vừa đi vừa khe khẽ hát:
 ... Đường mới ai ơi, đường mới còn xa xôi
 Nhưng ánh dương đang reo cười
 Đò đã hé chân trời...

CHƯƠNG VIII

Bà Ba về đến nhà, thấy trong ngoài lặng im.
 Bà Ba vô buồng nằm, nhưng không nghỉ được. Bỗng nghe có tiếng mở cửa. Thăng Tuấn đi vào. Bà không ra, chỉ mở cửa phòng hỏi:
 - Mà đi đâu về đó ?
 - Con đi học lớp đêm Anh Văn, má quên rồi sao ? Bây giờ mới bắt đầu đi. Má cho xin...
 - Tao không có nhớ gì hết. Còn ba mà đi đâu ? Giờ này mà chưa về ?
 - Có tin tám ông sĩ quan nhà mình rút máy bay ở Lào, chắc vì thế ba bận.
 - Còn con Thu đâu ? Học hành gì mà tới giờ này ?
 - Chắc trường nó có liên hoan. Nó ở lại giúp vui văn nghệ. Nó là cây múa hái chè bắt bướm mà! Má cho con xin...
 - Bao nhiêu ?
 - Nửa tỉ ủa nửa tê dỏm thôi! Hi hi, má cắt dùm nửa tê mai con lấy.
 - Mà đi cúng mấy con cá rô cây đó hả ? Tỉ với chả tê. Tỉ tê cho lắm vào!
 - Không có đâu má. Mấy cái club, tiệm nhảy, con tởm lắm. Không bao giờ con ngồi ở mấy chỗ đó.
 - Ồ, vậy tốt lắm con. Ráng học đi năm tới ba mà đi Liên Xô, ủa đi Mỹ, lấy cái bằng đem về, mai kia một nọ làm Thủ Tướng với người ta. Chứ đeo lon đeo gáo như ba mà mỗi cô mỗi lưng lắm mà lợi tức chẳng bằng nước đá con thần lẩn.
 Thăng Tuấn gấp đi nhưng nó phải rón lại để trả lời cho má nó:
 - Thôi đi má ơi! Con không có đi qua Mỹ đâu! Văn hóa của nó đòi trụ lắm. Học ba cái đó có mà tiêu tưng.
 - Mà học chuyên môn điện tử này nọ chứ phải mà học những chữ Ráp Riết hay sao mà ớn.
 - Được rồi, con nói vậy thôi chứ chừng đó ba má đặt đâu con ngồi đó, nhưng ngồi rồi lên đi.
 - Rồi thăng Tuấn bước ra nhưng nó quay lại ngay xòe tay: “Má quên đưa cho con!”
 - Cái thăng này! Để mai bố mà lãnh lương đã con.
 - Lương bố không đủ con tự thiêu một đêm. Chỉ tạm đủ ngồi đồng hoặc đi Liên Xô thôi.
 Bèo quá má ơi!
 - Bây giờ má có đô được không ?
 Tuấn cười toét miệng:
 - Má đánh bùa với con hả ? Thôi để mai tính. Rồi Tuấn đi nhanh ra cửa.
 Bà Ba nhìn theo, nhưng cũng không ra khỏi buồng. Bà lại nằm xuống giường. Bà nghĩ

ngợi vớ vẫn một lúc lại nhớ đến chiếc máy bay rơi ở Lào. Hú vía ! BỐ nó có trong danh sách xuất ngoại chuyên đó. Thiếu Tướng Mạnh, Chuẩn Tướng An và sáu ông Đại Tá, Thượng Tá do bố nó làm trưởng phái đoàn. Vào giờ phút chót ở trên đời ý kiến, cho người khác thay, ông ở nhà nhưng sao từ hôm ấy tới nay không thấy ông về nhà ? Hay là ở trên lại không tìm được ai thay ? Rồi ông phải bay chuyến bay định mệnh.

Bay với chả bò. Bày đặt bay, có ngày sút cánh. Tôi đã bảo rồi mà không nghe. Sanh nghề tử nghiệp. Đánh giặc mười năm không sao, chống Mỹ 10 năm cũng còn nguyên, bây giờ hòa bình lại chết. Lãng nhách! Rồi bà Ba như nhớ ra chuyện gì, bèn kêu phen vô Bộ Tổng. Ở trong đó trả lời là không biết gì hết về máy bay rơi bên Lào, cũng nhờ đọc báo Nhân Dân chứ không có tin riêng quân sự.

Vụ máy bay rơi này dám là một thủ đoạn thanh toán lẫn nhau lắm. Ngoài bề mặt thì có vẻ đoàn kết thống nhất. Nhưng từ sau đại hội 7, họ đã đầu độc hai Đại Tướng Hoàng văn Thái và Lê trọng Tấn, còn Đại Tướng văn Tiến Dũng không được ở trong phái đoàn đi dự đại hội. Tình hình càng loạn cào cào, giết nhau như ngóc. Đào duy Tùng, Nguyễn đình Tứ, Trần văn Trà...chết không kịp ngáp, không ai tìm ra lý do (có ai tìm đâu mà ra!) huông chi cỡ Ba Sao như chồng bà. Bà gọi khắp nơi nhưng đều một kiểu trả lời: “không biết”.

Đòi bây giờ “không biết” nghĩa là biết rõ mà nói không biết, như các vụ đầu độc trên đây vậy. Đó đã trở thành nguyên tắc tâm thời của tình đồng chí. Giết người rồi làm đám ma to. Bà Ba vắn thử ra đi ô may ra. Bỗng bật ra tiếng nói: “Các đồng chí công tác bên Lào vừa tử nạn đã được chánh phủ và đảng cộng sản Lào anh em làm lễ hỏa táng rất trọng thể. Tro linh sẽ được đưa về Việt Nam...”

Bà Ba không còn biết làm sao để bắt được tin chính xác rằng chồng bà đã có người khác thay hay đó chỉ là tin đồn ? Ông ấy đã hóa thành tro bụi và nằm trong hũ cũng nên.

Bà bật dậy đi ra bờ Hồ tìm một vị Từ Mậu Công để nhờ bói cho một quẻ hung kiết thế nào ? Nhưng các vị ấy đã rời “trụ sở” về nhà hết cả sau một ngày làm bạn với bóng điệp, gốc me. Chỉ còn một vị đang chậm chạp tay quơ gậy tay xách tráp đi từng bước trước cổng vào cầu Thê Húc. Bà Ba bảo anh tài xế ghé lại. Bà ba nhảy xuống chặn trước mặt ông thầy và cúi đầu kính cẩn:

- Nam mô a di đà Phật !
- Ai đấy ạ ? Có phải là mỹ nhân Chiêu Quân bị chấm nút ruồi thương phu trích lệ thêm vào nên bị hàm oan không ?

- Dạ con là là...Nhờ thầy xù dùm cho một quẻ xem ông nhà con...

Vừa quơ gậy đi lão Từ Mậu Công vừa đáp:

- Ông ấy tên gì, tuổi gì ? Chó hay lợn...Đi ăn hướng nào ?

- Dạ con không nhớ tuổi ạ. Nhưng con biết là đi công tác bên Lào.

Lão Từ Mậu Công dừng lại, dựng chiếc gậy tựa vào người rồi bấm bàn tay, cặp kính đem hướng thẳng về phía trước, và phán rằng: “Nhà binh lại đi về hướng Tây là hướng tối kỵ, ngày xưa Hạng Võ cũng đến hướng Tây”.

Bà Ba bủn rủn tay chân mếu máo:

- Dạ chồng của con đi bằng phi cơ ạ.

- Thôi, thế thì bất an rồi! Tuất Hợi kỵ phong vân!

Lão Từ Mậu Công bấm tay ngược nhìn trời bằng hai tròng kính đen sì và phán tiếp:

- Số này “Hung đa kiết thiếu, vận hạn bất tường”. Tôi chỉ biết có vậy thôi. Thiên cơ bất khả lậu.

Bà Ba chết điếng trong bụng, nhưng còn biết làm gì hơn, nên quay ra xe. Anh tài xế thấy gương mặt thiếu não của bà chủ nên nói:

- Con có biết một ông thầy luyện Thiên Linh Cái. Ông ấy nói chuyện mười năm trước

mười năm sau như chuyện trong nhà.

- Cậu đưa tôi đến đó xem.

- Nhà ông ấy ở mãi trên Chèm cơ bà ạ. Xa lắm!

Bà Ba Sao biết thằng này muốn đòi ‘‘boa’’. Đó là cái môt, muốn làm việc gì nhanh chóng phải đầm mồm lót tay. Thằng này chuyện môn hút xăng trong xe đi bán. Không nhiều, mỗi lần nó rút chừng môt, hai lít, bán lấy tiền ăn phở. Có khi nó còn dùng xe của ông nhà chuyên chở những món hàng để kiếm chút cháo. Xăng của quân đội, xe công, bà chẳng tốn hao gì, bà biết nhưng sợ nó, không dám nói. Nhờ có chuyện cần đi gấp, nó bảo bugi không xẹt lửa, đề không chạy, thì hỏng cả việc lớn. Chủ có oai với tớ thì tớ cũng có ngón trả lại, tuy nhẹ nhàng nhưng khó đỡ. Huống chi có nhiều cuộc xe bà đi, nó biết không phải là công vụ, nhưng nó vẫn đi. Nhiều cuộc bà dạn kín miệng, nó vẫn giữ kín không nói với ai, nhất là với ông nhà.

Một thằng đây tớ tốt như vậy thời này không dễ tìm. Cho nên bà nói:

- Mai tao cho mày nghỉ trọn ngày. Đi đâu thì đi!

Thằng ở đợ mang danh là ‘‘người phục vụ cách mạng’’ hiểu rằng ‘‘đi đâu thì đi’’ có nghĩa là đi bằng xe jeep của ông, chứ không phải đi bằng đôi chân mang dép bắt heo. Có qua có lại mới toại lòng nhau! Cho nên nó vui vẻ:

- Con phóng vèo cái là tới Chèm. Con đưa bà vô tận cửa nhà ông thầy Thiên Linh Cái.

Thằng tài xế chạy qua Hàng Đào xuống Chợ Đồng Xuân, quẹo qua Hàng Chiếu, ra Quan Thánh, lên dốc Yên Phụ rồi vọt một lèo lên Chèm. Ở cạnh Hồ Quảng Bá bỗng hiện lên một vùng sáng rực. Bà Ba hỏi chú tài:

- Cái gì vậy mày ?

- Dạ vũ trường hay quán xá gì đó mới xuất chình.

- Đầu tháng trước tao không thấy gì hết mà.

- Dạ duy vật biện chứng pháp có dạy vật đều biến chuyển, thưa bà.

- Cái thằng, mày định lên lớp tao đó à ?

- Dạ thật mà, thưa bà. Bây giờ nếu bà gọi xích lô bảo nó chở bà đi Hàng Than, Hàng Hòm hay Hàng Chả Cá thì nó chẳng hiểu bà muốn đi đâu.

- Chớ phải nói thế nào ?

- Phải nói Hàng Đồi mới 1, Hàng Đồi mới 2 hoặc Hàng Đồi mới 3, hoặc nói theo dân chơi là Đ.M. 1, Đ.M. 2, Đ.M. 3 thì nó biết ngay, đi đúng bót, không phải sửa sai.

- Thế à?...Nhưng sao mày rành vậy ?

- Dạ thì con cũng có dính tí ‘‘bụi’’ với tụi nó.

- Ở Quảng Bá này có gì lạ hơn Đ.M. 1, Đ.M. 2, Đ.M. 3, không ? Sao phải bò ra ngoại thành cho mệt xác ?

- Dạ thì cũng các món con ông...cháu cha, cá rô cây như ở trong nội thành, nhưng có thêm các ‘‘mơ nuy’’ đặc biệt mới nhập cảng từ Hoa Kỳ hay từ thành phố Bắc gì đó.

- Là cái gì ?

- Là nhạc Rip, Rap...

- Là cái gì vậy ?

- Dạ con chưa biết nhưng nghe đồn là các món này được cải tiến cho hợp thời trang xứ ta.

- Nghĩa là sao ?

- Dạ, con ngại bản tai bà quá hà.

- Tai tao đã chứa các thứ bản của Đống rác cũ lẫn mới rồi. Mày cứ nói đi, đừng sợ.

- Dạ các món đó...ó là....

- Cái thằng, rác mà lại đi sợ bản à! Mày không nghe đệ nhất thi sĩ của đảng nói hay sao ?

- Dạ ông ấy bây giờ ngậm tằm đâu có nói gì được như trước nữa ạ!

-... ‘‘Ở ngoài đám bản ta thường bản hơn, hơn lúc vào trong xực bản chung’’.

Thằng tài xế bật cười:

- Bà sắp thay ông ấy rồi chắc! Đó là câu thơ của ông do bà cải tiến còn giữ nguyên xi âm điệu. Nguyên văn của nó con học hồi ở lớp 6 mà! Nó như thế này: Ở ngoài cảnh khổ ta thường khổ. Hơn lúc vào, trong cảnh khổ đau! Trong tập thơ Từ Ấy, lúc ông nằm trong tù đế quốc.

- Cái thằng thật thông minh, lém thật!

- Dạ thì bây giờ bà có thấy ai đứng ngoài hai câu thơ ấy không? Ý mà thôi, con lỡ mồm lỡ miệng, đã để lòi ra mấy con thò lò.

- Gần tới nhà thầy Thiên Linh Cái chưa?

- Dạ cũng gần. Bà cứ yên chí, nhắm mắt ngủ một giấc dài “mười năm”, thức dậy sẽ tới Thiên...đàng, ủa, Thiên Linh Cái.

- Cái thằng, bữa nay mà yếm hơi kiêu gì vậy?

- Dạ con thám bài thơ đây ạ, chớ con đâu dám yếm hơi.

- Tao hỏi mà y nghe. Lâu nay mà y chớ ông mà y đi những hàng nào? Nói thiệt đi rồi tao thưởng.

- Dạ Hàng Nội là một, Hàng Một Cột là hai, Hàng Khay là ba, Hàng Da là bốn, Hàng Trón là năm, Hàng Năm là sáu, dạ còn nữa...

Bà Ba gắt:

- Hàng Nội, Hàng Trón, Hàng Năm là hàng gì lạ vậy?

- Dạ Hàng Nội tức là Hà Nội cải tiến đây ạ, chớ bà đến gặp cậu Tuấn hôm nọ. Thật ra nó là vũ trường, Cơ quan phục hồi nhân phẩm. Trau dồi đạo đức ở gần Đình Hàng Bạc đây ạ. Còn Hàng Trón tức là Hàng Trống bỏ chữ giê (g). Xin bà xá tội cho con thì con mới dám nói thật ráo ạ!

- Tội mà y cỡ tội thằng Đại Úy buôn lậu hay sao mà sợ?

- Dạ cảm ơn bà, con xin mở cái túi “bụi” của con ra hầu bà. Dạ Hàng Trống hóa ra Hàng Trón là vì ở đó có cái tiệm treo lồng chim trước cửa. Các ông Kẹ 1, Kẹ 2, Kẹ 3 thường đến đây cũng còn gọi là...hiệu “lồng” không “giê” ạ...con nói ra nó bần cái mồm của con nhưng mà ở ngoài cái bần ta mới bần ạ...

Bà Ba Sao quát khê:

- Còn Hàng Năm?

- Hàng Năm a...a...cũng còn gọi là Hàng “Phì Phạch” đây ạ, tức là khách đến đó chỉ toàn nằm và đi mây về gió có các em quạt phì phạch, tức là Hàng Quạt của thời xưa. Ở đây thì bí mật, chỉ tiếp khách có “chứng minh thư đôi mới” hoặc phải có hai người khách cũ giới thiệu và bảo đảm thì mới được “nhập cung” ạ.

- Còn hơn vô đảng nữa!

- Dạ con chưa vô đảng nên con không dám nói thế ạ! Dạ còn nhiều tên hàng mới lắm. Nhưng phải ba cùng với giới xích lô hoặc những “dân chơi đờ-luých” thì mới rõ ạ.

- Dân chơi thì tao hiểu rồi. Còn “đờ-luých” là nghĩa gì?

- Dạ dân chơi cũng có lắm giai cấp ạ. Dưới cùng là dân chơi bần cố hoặc dân chơi xỏm tức là dân chơi hạng ruồi, có nghĩa là không đủ tiền để rãi ra chơi xả láng. Đó là con cháu của Giám Đốc giám điếc...còn dân chơi đờ luých là dân chơi hạng sang coi tiền như rác, dám bỏ ra ba bốn trăm, một ngàn đô la chơi một đêm, bao luôn cho những đám “ăn theo” còn “bèo”. Tức là con cháu bộ trưởng ủy viên trung ương, bộ chính trị như Võ thái Khuê con ông cố Vê Ki hay con ông Khải. Đờ luých sang cả Hồng Kông đánh bạc thua 50 triệu đô, điện về kêu bố gửi sang ngay để chuộc mạng, nếu trẻ sẽ vô tù, cũng gọi là dân chùa hoặc là dân tương chao đây ạ!

Bà Ba Sao hỏi:

- Thằng Tuấn nhà tôi vô dân chơi loại nào?

- Dạ...con không biết ạ!

Bỗng bà Ba quát:

- Thôi, quay về, không có đi xem thầy thợ gì hết !
- Dạ sao bà đòi lập trường nhanh thế ạ ? Mới ký rồi lại la không ký ?
- Ông mà còn sống nhăn răng chớ có chết chóc gì mà đi xem Thiên Linh Cái.
- Dạ ông thầy này bói linh lắm ạ ! Ông luyện ba cái thủ cấp nữ đồng trinh...thành Thiên Linh Cái.
- Tao không cần luyện tao cũng bói ra! Cái nào hơn cái ấy!
- Dạ...
- Mà cứ chờ tao đến Hàng Nồi, Hàng Lồng không “giê”, và Hàng Phì Phạch ngay bây giờ. Ông mà đang công tác ở đó! Mai là ngày làm cuối cùng của mà, nghe chưa ?
- Dạ nếu bà cho người khác thay con thì e còn tệ hơn con nữa đó. Bà không thấy trong đảng sao ? Ông Dẫn chết ông Linh thay, ông Linh ra nằm ông Mười bò lên, ông Mười nghĩ ông Phiêu thế, ông Phiêu xuống ông Mạnh lên, ông sau kém ông trước. Có ông nào cao bằng cái gót chân của Bác Hồ không ?

CHƯƠNG IX

Bà Ba lại về nhà.

Lần nào bà về nhà cũng có cảm giác mênh mông trống rỗng. Không có ai ở nhà. Ngôi nhà trước kia bà đòi ông lấy cho được, một ngôi biệt thự 8 phòng tuy có phần cổ lỗ nhưng rất đầy đủ tiện nghi mà cấp Thượng Tướng trở lên mới được dùng.

Đám con của bà không mấy khi ở nhà. Ban ngày bà tin rằng chúng đi học. Hừ, trường lớp bây giờ, thầy không muốn dạy, trò không muốn học. Ba cái thứ kinh tế chính trị học Mác Lê mốc meo nghe mà phát ngáp.

Nhưng cha làm thầy, đâu để con bán sách được!

- Ông đã biết thế còn điều tra gì nữa ?...Tôi đã nói với ông rồi. Nó là con y tá mà ông đề bạt vượt cấp lên Y Sĩ Giám Đốc Bệnh Viện quân đội khu tự trị Việt Bắc. Thì từ đó tới nay nó đã giết chết bao nhiêu đồng đội của ông rồi ?

- Cái bà này! Hề đi thời thôi, về nhà thì nghe bà cần nhân.

- Ấy là tôi khuyên ông không nghe thì thôi. Ông không thấy ông già họ Phạm sao ? Cũng mê con y tá rồi chết trên mình nó. Chơi hoa dâm...but rồi chết vì hoa pan.

- Nói bậy không hà! Ông Thủ Tướng bị cơ tim nhồi máu.

- Thì ông Đại Tướng cũng bị nhồi máu cơ tim như lời ông tà lợc Văn Phát viết bài bịp trên báo Nhân Dân. Ông thử đi hỏi trong quân đội xem có ai tin không ?

Thấy nai già bỗng nhiên rụng sừng trở thành hổ cái, ông Thượng Tướng phải dẹp chiến thuật lấy thịt đè người mà đi theo chiến thuật chông ba lá thời chống Mỹ cứu nước. Ông nhỏ nhẹ phân trần:

- Lúc sanh tiền anh Ba (Dẫn) có bảo là ai làm chủ được Tây Nguyên thì kẻ đó sẽ thắng ở Việt Nam. Sở dĩ cô ta được đề bạt như thế là nhằm vào nâng đỡ dân vùng cao tới đa để sau này dân Tây Nguyên rục rịch thì mình có nòng cốt cũng như anh Rađê Núp được tuyên dương anh hùng quân đội vậy. Anh ta là tội phạm mang án tử hình của Sài Gòn ta nhưng ta đưa ra miền Bắc phong làm anh hùng, anh ta sướng mê, bảo gì làm nấy. Như luật sư Nguyễn hữu Thọ vậy chớ khác nào. Ông ta bị tố cáo là hiếp dâm bốn gái, bị cho đi an trí trên Ban Mê Thuột, ta phá ngục mang ông ra, về phong tước chủ tịch mặt trận giải phóng và treo hình ngang với Bác. Cô y tá người Thái này cũng vậy. Đó là sự tiên đoán của trung ương. Làm cách mạng phải thấy trước như anh Ba dạy, và đúng như vậy. Miền Nam giải phóng đã chứng thật điều đó. Nếu sau này dân Tây Nguyên nổi dậy thì chưa biết chừng cô ta sẽ làm phó chủ tịch ủy ban tự trị Tây Nguyên như Chu Văn Tấn trước kia làm chủ tịch khu tự trị Việt Bắc vậy, bà à.

Bà Ba cắt ngang lời chông:

- Rồi tại sao ông Tấn bị bắn gãy giò ?
- Tầm bậy! Ông bị tù rồi bị xử tử chứ ai mà dám bắn ông gãy giò!
- Tôi nghe đồn là ông chạy qua biên giới Trung Quốc bị tên cần vụ của ông lia một loạt

AK...

- Bậy, bậy nữa! Đã bảo là ông bị tù ở Thanh Liệt.
- Còn đồng chí Lê quảng Ba của ông ?
- Hai ông này đều là người Nùng. Ông Tấn bị thế nên ông Ba bị nghi ngờ bị giam mà chết thôi chứ không có ai bắn. Đám ma ông đồng chí...cụ cố nhà mình có đi mà.

Ngài Thượng Tướng vượt qua nhiều cái ải "dít dắc" do bà Thượng Tướng dựng lên nên lấy làm hồ hởi trong lòng, còn bà thấy phần thắng về mình nhưng kinh nghiệm bảo bà rằng: Không nên đuổi địch đến đường cùng, nên bà dịu giọng một cách khoan hồng như đảng khoan hồng với nguy Sài Gòn.

- Tôi biết đàn ông nào cũng thế. Trái tim của họ chứa đàn bà đến thũng như lúa nứt niên thôi chứ không bao giờ đầy, nên tôi khuyên ông ở Hà Nội này...nhờ ban giữ gìn sức khỏe trung ương chiếu cố cũng được. Ông ở trong trung ương đã hai khóa liền đâu có hụt tiêu chuẩn mà phải lên tới tận Lai Châu tìm hoa nọ hoa kia. Ông nên nhớ rằng quân sự thì còn giữ được bí mật còn thứ đó thì cái đuôi cứ lòi ra giấu không được đâu. Tôi ti tề với ông thế không phải vì tôi ghen! Hừ! Tôi không có tàn nhẫn làm như chị bạn tôi điên lên rồi cắt cái của quý của chồng, mà tôi muốn ông lo cho tương lai của con Thu với thằng Tuấn một chút. Ai đời cha là Kẹ 1 mà con là các kẹ kỳ không, không có tiền để bao cho bồ nhí, chỉ 1 tề mà cũng về với mẹ. Tôi bảo chờ bố lãnh lương. Nó xì một tiếng rồi đi. Tôi sợ cho một ngày kia nó vô "băng bụi" là tại ông đấy. Ông thấy cụ cố nhà mình không ? Cụ ấy đã ra ngoại càn khôn rồi mà con rề của cụ mua nổi villa 10 tề-đô bên Thụy Sĩ. Đó là chưa kể của chìm của nổi đồn đồn villa, cư xá, hồ cá, biển nuôi tôm, giàu nhất nước. Còn ông làm Tướng để làm cái gì mà ngồi dưới ghế thằng dân sự người thiểu số Tày đốt trất ?

Ông Thượng Tướng đánh diêm châm thuốc rồi nói:

- Khi vô đảng tôi đã thề sẽ phục vụ đảng đến giọt máu cuối cùng! Làm như mấy ông bà đó, tôi cũng có khả năng làm nhưng nó xấu hổ cái lương tâm lắm bà ơi! Bà không nghe dân chửi lén, báo chửi xéo mấy ông Tướng là tướng thầy ba hay sao ? Đi xe hơi nhà lầu nhưng mang danh là hạm đực hạm cái làm sao mà ngủ cho ngon giấc ?

- Ngon như thường! Ngon như thường. Ông đừng tưởng đời này người ta có danh dự. Không có ông bé bà nhớn nào còn danh dự lương tâm cả. Đó là chuyện trên báo trên môi, chuyện của đám đảng viên đùa chơi cho vui. Ông thử làm hạm 9 đầu thử coi ông có ngủ được không ? Ông càng ngủ ngon, càng mơ đẹp. Ông không làm thì tôi làm. Tôi đã nghĩ rồi. Tôi đã mất hết bao nhiêu cơ hội rồi.

- Bà làm gì đó thì bà làm, tôi không biết, tôi không thể làm như họ được.

- Xí. Cái thân ủy viên trung ương mà ở ngôi nhà xưa như miếu thổ thần chỉ có 3 đũa đày tớ. Ông nhướng mắt lên xem ngay bên cạnh ông kia kia. Người ta chỉ đeo "hai sao" thôi chứ không đội "ba sao" như ông, nhưng con trai người ta bỏ vợ này cưới vợ khác như uống bia hơi. Đám cưới trước tốn 1000 triệu, đám sau tốn gấp đôi để dẫn mặt thiên hạ chơi. Nếu thằng Tuấn của mình lâm vào cảnh đó, ông có tiền làm như vậy không ? Vụ kiện trước ông thất, ông ném ra 200 tề, tòa xử lại, ông thắng...

- Cái bà này! Bà đập trên đầu luân lý mà sống được à ?

- Đời này còn luân lý nữa sao ? Nếu có, sao ông Trung Tướng thua kiện, bỏ ra 200 triệu lót ghế cho quan tòa, rồi thắng kiện trở lại ?

- Tôi không thể làm như thế được!

- Nhưng tôi sẽ làm như thế để cứu danh dự tôi.

- Cái danh dự rơm đó hả ?
- Đòi bây giờ có ai còn danh dự thật ? Rơm, rơm, rơm tất. Rơm từ đầu tới đất, rơm từ ruột non ra tới ngoài da. Rơm và đều, đều tất. Ông có thấy chữ nghĩa Việt Nam bây giờ phong phú không ? Hai tiếng đạo đức viết tắt, đđ bị xuyên tạc, có nghĩa là đđ hoặc tệ hơn là cái tên của cụ cố. “Đồ đả” có nghĩa là “đồ đều”. Người ta không dám chửi thẳng nên người ta chửi xéo, chửi mát, chửi chơi.

Ông Thượng Tướng nhỏ nhẹ gần giọng:

- Cái bà này hôm nay sao lắm mồm thế nhỉ ? Học ở đâu ba cái thứ rác rưởi đó ?

Bà Ba chỏ mồm sang chồng:

- Học ở ông, học ở các ông, học ở chú Ba chú Bảy, học ở thực tế, học ở Chợ Lòn Trôn, Chợ Mông Mợ, Chợ Lèn Con, Chợ Chó.

- Cái bà này! Tôi không có nói với bà nữa. Bà coi trung ương đảng không ra gì hết.

- Tôi coi có ra gì chớ sao không coi ra gì. Nó là cái gì thì tôi coi nó là cái ấy. Chớ ông bảo tôi coi cái ấy ra cái gì hay cái gì ra cái ấy được sao ?

- Bà nên nhớ rằng tu ba năm đại một giờ.

- Tôi không có tu như các ông các bà tu chùa một cột, tu trong hang các có tu đảng tuột đên nằm trong villa trúc hữu đi lọc lấy từng hạt phù sa để đắp bồi đê sông Hồng để ngăn lụt Đồng Tháp Mười đây!

- Bà đừng nên nói nhiều mà phạm thượng, không ăn năn kịp.

Ông Thượng Tướng càng đối thoại thì như càng đổ dầu thêm lửa. Ông biết bà nổi cơn tam bành với cái “hoa-pan” nhưng bà cố dẫn ở phút thứ nhất của trận đá không có trọng tài. Bà vừa là cầu thủ bao sân vừa thổi còi. Ông chịu phọc phe nhưng chưa giơ tay, chỉ nói giọng cầu hòa ba phải kiểu trung ương ủy viên đứng trước sai lầm của đảng hay đứng trước đám thần dân sôi sục ở Thái Bình.

- Bà làm gì tùy ý nhưng nhớ đừng đi chệch đường lối xây dựng kinh tế thị trường theo định hướng xã hội chủ nghĩa, hoặc rơi vào âm mưu diễn tiến hòa bình của tư bản.

Bà Ba Sao cười nhạt:

- Trước tôi đã có hàng trăm đồng chí trung ương rơi vào cái âm mưu đó rồi. Tôi còn chổ đâu mà rơi! Tôi nghiệp có kẻ đã trên 40 tuổi đảng rồi mà còn ngây thơ.

Ông Thượng Tướng đứng dậy sắp đi, quát mắt:

- Bà nói ai ngây thơ ?

- Nói ai thì ông biết đấy chớ! Ông có ngây thơ đâu mà! Ông khôn lắm!

Vừa nói bà vừa đứng dậy ngã đầu vào ngực chồng thủ thi: Chóng ngoan đi em yêu. Rồi bất ngờ bà in một chiếc hôn trên má chồng. Bà ngửi thấy mùi hương lạ nhưng mùi tanh của những tờ giấy xanh hấp dẫn hơn nên bà im.

CHƯƠNG X

...Một ngày đẹp trời hoa phượng nở tràn lan quanh bờ hồ. Các ông Từ Mậu Công và Yến Anh tìm chỗ ngồi dựa lưng vào những gốc cây già ở mép hồ. Phía trước Nhà Bưu Điện, gần cổng vào Đền Ngọc Sơn bên cạnh Bút Tháp chỗ cái gốc đa lập quốc có đến cả chục vị. Đây là nơi thị tứ hơn phía bên hiệu kem Zephyr cũ nay biến thành nhà Thủy Tạ mà ngày xưa chủ của nó là bố vợ của cụ Vêu, nay đã đi vào quốc doanh êm thấm như gái ngồi bàn chông.

Nước mới vừa rút cạn, cảnh sống Thủ Đô lại bùng lên sinh hoạt có phần nhộn nhịp hồi hả hơn trước. Hình như cơn ngập lụt đã cuốn mất ít nhiều lợi tức nên bây giờ họ phải chụp bắt trở lại cho kịp.

Cụ Trương Lương thấy cây cột đèn mà lâu nay cụ coi như là bạn thân để dựa lưng hàng ngày, nay đã biến đi đâu mất, cụ bấm tay biết trước số phận mình nên liền bỏ đi châu du thiên hạ

không thờ Lưu Bang nữa. Họ Lưu trọng dụng mình khi chưa tóm râu thiên hạ kia. Sau khi đã đánh thắng Hạng Vũ thì quyết giết đại công thần Hàn Tín bằng tay đàn bà là vợ y, mụ Lã Hậu. Thấy cái tình đời đó, Trương Lương ra đi không để lại dấu vết gì nên Lưu Bang cho người đi tìm mà không thấy ông đã đi hướng nào.

Tội nghiệp Phạm Tăng đứng nhìn cây đa tróc gốc mà nghe trời đánh sạt một nửa mái lẫm phía Nam thì biết “Hạng Vũ” không trường tồn, nhưng đã lỡ theo phò thì phải giữ lời hứa. Ông tìm một gốc cây to khuất sau ngọn Bút Tháp ngồi thiền, ai đến nhờ thì cụ bói cho chứ không đốt nhang để câu khách đến như những đồng nghiệp. Cụ vừa an vị xong thì nghe thấy tiếng xí xô ở gần phía Ngã Tư Tràng Tiền. Người lớn trẻ con xúm đen xúm đỏ ở đấy, những cánh tay chỉ chỗ tua tua, miệng reo hò rùm beng. Công an cũng hồi hả chạy đến, tay lăm lăm dùi cui sẵn sàng giải tán đám đông. Ở đâu chứ ở xứ này mọi sự tụ họp quá ba người đều có nghĩa là gây mầm chống đối. Vì thế những người có mặt, khi thấy thấy bóng bò vàng thì tự nguyện rút lui, còn những người khác thì cẩn thận hơn, đứng xa xa ngó chớ không dám đến gần.

Người ta thấy một vài cánh tay giơ lên ngoắc ngoắc. Đây là những đứa trẻ hiếu kỳ chớ không phải các nàng cò mi-ni giuýp áo xẻ cổ lòi 2 quả cam đến quá nữa ngoắc khách cho các quán ăn quán nhậu.

Người ta nghe rõ tiếng la:

- Lại đây xem rùa!

- Tầm bậy, Thần Kim Quy chớ đâu phải rùa thường!

Quả thật, nhè ba ngày Tết đê Sông Hồng lại vỡ, nước tràn Hồ Gươm, lại thêm bão rớt, Thần Kim Quy bò lên mặt đường rồi không hiểu sao không trở lại hồ được mà nằm mắc cạn ở đây?

Cụ Phạm Tăng không đến xem, cụ chỉ ngồi bấm độn. Đây là Thần Kim Quy đã nhật thanh kiếm vàng dâng trả Vua Lê Thái Tổ. Kim Quy còn sống đến nay, tức đã trải 500 năm. Quy nằm trong tứ linh “Long Lân Quy Phụng” là những con vật linh thiêng ta thường thấy tượng thờ trong các đình chùa. Xưa Linh quy xuất hiện đem gươm vàng dâng trả Đức Lê Thái Tổ, nước ta thắng quân Minh, oai hùng rạng rỡ. Nay Linh quy thăng thiên, điếm mặt vận cho đất nước này: Trông kia, Kim Quy nằm im như một tấm phản gỗ, bề dài ước chừng một sải tay. Cổ nó thụt mắt, hai chân trước co rút lại hai chân sau như còn chòi để bươn ra khỏi vùng đất lầy.

Mọi người chỉ đưa mắt nhìn chớ không ai dám động tới. Bỗng một ông già đầu bạc trắng, mặt gầy cúp, tay chống gậy, trên đầu gậy có quần sợi dây thừng chằm chằm đi tới, miệng hỏi:

- Gì thế? Gì thế, coi chừng bọn xấu diễn tiến hòa bình xúi giục đó nghe!

Đám người tản dần ra. Nhưng có mấy anh áo vàng hét to:

- Đứng lại cả! Từng người một xuất trình chứng minh thư Nhân Dân coi!

Lão già chống chề:

- Ta đi công tác quần chúng mà chứng minh chứng mót gì? Hơn nữa ba ngày xuân con khi, coi cái con khi gió!

Một anh công an trẻ vừa mọp vừa nói:

- Trông cụ cổ hồng hào cháu mừng lắm ạ!

- Các đồng chí, dân chúng họp lại làm gì đông thế?

- Dạ họ bu lại xem Thần Kim Quy!

- Thần Kim Quy thăng thiên ạ!

- Ủa, Thần Kim Quy chết à? Đâu nào? Ồ! Con Rùa to thế. Nó trường thọ mấy thế kỷ đấy. Sao hôm nay lại nằm mắc cạn ở bên lề xã hội chủ nghĩa vậy? Điềm gì vậy?

Một người đáp:

- Dạ không phải nó mắc cạn đâu ạ. Nó thấy Thủ Đô ta sơn nhà cửa phố xá của Pháp để lại đẹp quá nên nó bò lên tham quan đấy mà!

Cụ cố gờ gậy chọc chọc trên lưng nó. Kim Quy không cử động. Một người khom xuống gọi:

- Kim Quy! Kim Quy ngài biết ai đấy không? Thái thượng hoàng nước ta đấy. Sao không quơ gậy ném trả lại cho thánh thượng?

Bỗng một đứa bé từ bên kia đường chạy băng qua rẽ đám đông và nắm tay ông lão:

- Bố cháu chờ cụ cố từ sáng tới giờ. Cháu đi tìm cụ ở Chợ Hôm lên đến đây! Cụ đi nhanh về nhà cháu đi cho.

- Thiếu gì người làm cái nghề thất âm đức này chứ phải mình ta hay sao?

- Dạ bố cháu bảo chỉ tin nhiệm cụ thôi ạ vì cụ có nhiều thâm niên nhất trong nghề! Nó vừa nói vừa lôi tay lão già.

Bỗng có một người từ đâu học học chạy tới sừng sộ với đám đông:

- Các người là một lũ hữu nhân vô châu. Hãy hoan hô to coi nào! Rồi anh ta hô một mình:

Cụ cố muôn năm! Hô mau lên!

Cụ cố mu...mu...ôn năm!

Cụ cố xua tay:

- Không cần không cần muôn năm muốn năm gì hết! Hãy để ta đi làm nghĩa vụ quốc tế của ta!

Rồi cụ chống gậy theo thằng bé đi về phía Phố Huế. Chưa đến Chợ Hôm thì dừng lại thấy có nhiều cánh tay ngà ngoắc cụ lóa mắt không biết theo cái ngoắc nào. Cụ bước theo một cánh tay gần nhất và vào một quán bia. Một cô hầu bàn mặc áo xê ngực rất sâu, váy hồng ngắn cùn cốn bầy phần da ba phần vải sà vào ngồi bên cụ. Một cô khác cũng ăn mặc cùng một "mốt" đưa tới 2 ly bia trào bọt để trước mặt cụ và cô bạn. Cô này choàng tay qua cái lưng tôm của cụ rù rì:

- Anh yêu! Hãy dùng tí hương vị nội hoó...á!

Cô này vừa nói vừa ngả đầu miết gò má vào vai ông già và sờ bộ râu rể tre thủ thi:

- Nào, ta chạm răng đi anh yêu. Không tổn thương tới bộ hàm giả của anh đâu.

- Bác không biết uống bia, cháu ạ!

Cô gái nốc cạn hai ly bia rồi bảo:

- Anh không thích bia hơi ngồi thì đi bia vông không đau lưng. Hay anh thích cà phê đèn mờ? Hoặc làm một cái com tấm ôm rồi đi luôn cái cà phê đùi là thông suốt mọi nhẽ.

- Bác không biết uống cà phê gì hết.

- Vậy anh vô đây đi một châu mát xa cho rần gân căng da săn bắp thịt.

- Ta không đau nhức gân cốt gì cả!

- Coi bộ anh mệt sau khi đi dạo bờ Hồ, vậy anh nên ngủ ôm một hai tiếng để lấy lại sức khỏe nhé!

- Vợ ta mất lâu rồi, ta chỉ ôm gối ngủ để giữ tiết hạnh với vợ ta.

- Vâng, ở đây cũng có gối cho bác ôm thích lắm!

- Ồ được! Nhưng ta chưa buồn ngủ bây giờ để công tác quần chúng xong ta sẽ trở lại ngủ!

Cô bé nói:

- Tôi biết cụ là ai! Hứa thì phải nhớ lời nhé! Đừng như bác Ba mặt nám năm 78! Lời hứa như nước đổ "la môn!" Cô bé dắt cụ đi ngã sau có con đường nhỏ không tên ăn qua hẻm Nguyễn thị Chiến.

Thằng bé trở lại mừng rỡ đón ông già:

- Sao cụ đi vô đó? Nhà cháu đi hướng này!

- Tao thấy tay ngoắc tao rồi ruột lăm, nhưng không có sự lãnh đạo nên tao cứ đi liều.

- Đó là hiệu bia tổng hợp!

- Tao biết rồi, nhưng nhờ thánh hơi tao đã thoát! Mô Phật. Thôi dắt tao đi tới mục tiêu để tao thi thố tài năng. Kiểm chút cháo ba ngày Tết.

Trong hẻm Nguyễn thị Chiến có một dãy nhà ổ chuột. Ở đầu dãy, một chú cậu mặc đồ vàng héo bị treo ngược đầu lên cột, bằng một sợi thừng buộc hai chân sau. Chú vàng thè lưỡi ra, tiếng kêu đã khản. Cụ cố mở sợi dây để dành:

- Đề tao “cời trói” cho! Nghe giọng ngọt như mía lùi, Vàng ta nhe răng như cười.

Người chủ nhà vội xoa tay:

- Ấy xin cụ chớ có mở trói cho nó! Nó sẽ bỏ nhà đi theo trau dôi đạo đức ở Phố Hàng Nồi tức khắc.

Cụ cố cười khoe cả hàm răng giả:

- Tôi nói “cời trói” tức là trói chặt hơn. Ai ngây thơ như chú vậy? Nói xong cụ cố móc con dao nhỏ trong túi liếc qua mấy nhát ngắn vào bàn tay cho có lệ rồi xem xét trận địa giữa háng chú Vàng gồm hai hòn bi như chùm mận tím.

Rồi bằng một cử chỉ sắc gọn pha lẫn một ý chí diệt địch cao độ cụ cố đưa lưỡi vào đánh xoọc một nhát, một nhát, lại một nhát. Vàng ta chỉ la lên một tiếng thất thanh rồi vừa đại vừa tiểu một lúc. Nước bắn thẳng vào mặt cụ cố làm cụ phải nheo mắt lại trong lúc những cục phân lòi ra và rơi xuống đất lộp độp.

Nhưng vốn là giai cấp công nhân thuộc thành phần cầm dao cắt cái sự sống của giống cái lẫn giống đực loài bốn chân, cụ cố không chút nao núng trước tình thế khó khăn.

Ông chủ nhà tỏ ra sợ hãi khi thấy tay cụ cố dính máu tùm lum, nhưng cụ cố vẫn mò mẫm cho ra hai hòn bi và cắt ra ném gọn xuống đất. Tất cả hoạt cảnh diễn ra chớp nhoáng chỉ kịp cho chú Vàng kêu oăng oăng là đi đời cái bộ phận sản xuất hạnh phúc của chú ta. Mặc dù đó là giai đoạn quan trọng nhất nhưng không phải là giai đoạn đau đớn do những mũi kim khâu vá vết thương tạo ra.

Mặc cho chú Vàng kêu to và vằn mình vô vọng trên thân cột, cụ cố cứ điềm nhiên léo qua léo lại những mũi kim và rút chỉ một cách chậm chạp với đôi mắt lơ dờ của cụ sau cặp kính làng. Ông chủ nhà thấy châm dứt cuộc mổ xẻ thì rất hài lòng, bảo:

- Từ nay mày hết đi “đêm màu hồng” nữa nghen!

Cụ cố khoan thai lau chùi dụng cụ cho sạch máu bỏ vào túi rồi mở dây giải phóng chú Vàng. Cụ nói dùm cho Vàng:

- Ai cấm cho được đám đực rựa mê cái, trừ khi nào nó đã ngoài 80 như tôi.

Chú Vàng được thả ra như qua cơn ác mộng...

- Nghĩa là sao ạ?

- Nghĩa là nó vẫn mạnh, mập hơn trước nữa. Có điều là nó chỉ còn “Bê Đê” thôi. Nếu thiếu sót thì nó sẽ y như trước. Mấy chục năm trong nghề, tôi chỉ bị chủ nhà than phiền có một lần vì lỡ tay thiên phạm làm chết con heo nái của bà Chánh Tổng ở Hà Đông. Ngoài ra đạt kế hoạch 100%.

- Dạ thiếu sót nghĩa là sao ạ?

- Nghĩa là chưa lấy hết cặp nan ra. Dù còn sót lại một tẹo nó cũng phát triển lại y như cũ như cái cây đâm chồi vậy.

- Cụ cố có lấy dùm ra cho nguyên vẹn không?

- Anh cho tôi đem về nghiên cứu kỹ đã. Nếu có sứt mẻ miếng nào dù lớn dù nhỏ tôi cũng phải tái thiết ạ!

Nói vậy rồi cụ cố nhặt cặp nan gói lại bỏ túi đi ra đầu hẻm Thị Chiến với niềm kiêu hãnh cao độ. Lần này sợ bị ngoắc như lúc này nhưng vừa đến đầu hẻm thì lại đụng nhằm những chiếc váy cực ngắn và những cánh tay chị Hằng ngoắc như rắc ánh trăng xuống trần gian. Thì ra lại các cô ngoắc cụ vào một tụ điểm khác. Cụ cố vội xoa tay:

- Xin cảm ơn, tôi không quen ôm ai cũng không thích ai ôm tôi. Tôi đã cao hơn cụ Hồ 10 tuổi rồi.

- Nhẹ nhàng thôi anh yêu dấu. Không có cái sự tiệt đủ ấy đâu. Không sợ mệt.

- Chào các cháu. Xin chờ tôi hồi phục chức năng và chỉnh hình lại đã!

- Thằng cha già Lý Toét. Cái nào cũng hỏng chịu hết à! Vậy mà lúc này hô ‘‘muốn nằm!’’

Cụ cố bước nhanh để trốn tiếng cười chế diễu ở phía sau lưng, nhưng lại đụng đầu một cháu khác, quần áo bình thường tay cầm nhánh cây còn nhiều lá, phẩy nhẹ trên lưng một con vật cao lớn bốn móng nện thông dong trên nền xi măng via hè. Thằng bé lúc này lại xuất hiện vừa ngoắc vừa gọi:

- Ô đây nè chị ơi! Bỏ tôi đang chờ chị đến cây mầm sống mới cho cái lợn sề nhà tôi.

Cụ cố nhìn thấy chính thằng bé lúc này dắt mối cho mình đến giúp đỡ chú Vàng thì bây giờ cũng chính nó lại dắt mối này. Mới nức mắt ra cũng đã biết làm cò rồi. Cụ đứng nép một bên chờ cho cô gái dắt con thú kia đi qua, mồm nó tấp xạm xạp. Bỗng cụ kêu lên:

- Kia anh Ba! Anh Ba thân thương quý mến.

- Ôtt,...ôtt..., ẹc ẹc...Con vật nghếch cái mồm dài xọc hai bên mép xùi bọt trắng lên kêu, như đáp lại theo đúng phép xã giao. Cụ cố nghe giọng thân quen cũ toàn đầu nặng nên bước theo nom sát mặt con vật để tìm nét thân thuộc chẳng, thì bỗng cụ thấy trên mặt nó mấy vết nám đen như thiên lôi giáng huyệt, bèn kêu to lên với tất cả sự hồ hởi:

- Anh Ba! Anh Ba! Anh còn nhớ tôi không ? Tôi là tên nha trảo được anh giao cho bán phiếu rau héo thịt ôi cá ươn cho dân nè!

- Ôtt...Ôtt! ẹc...ẹc

Mấy đứa nhỏ đi đường thấy chuyện lạ bèn dừng lại xem. Một đứa nói:

- Nhà tao có con lợn nái nưng. Thuê nọc nháy mãi mà không có chửa. Nay bố tao mời được giống lợn nòi Maní này chắc không hoài công phí của như mấy lần trước nữa.

Cụ cố trừng mắt quát:

- Các cháu là cháu của Bác Hồ. Chớ có nói năng vô lễ. Đây là đồng chí bác Ba của chúng bây, cụ tổng bí thứ đó chứ heo Maní nào ? Tao mách tổ chức lột khăn quàng đỏ của chúng mày và rút phiếu phẩm của bố chúng mày đấy!

Nói xong cụ nom sát xuống nói giọng thành khẩn:

- Chúng nó thiếu giáo dục của đoàn thể, xin anh Ba miễn chấp.

- Ôtt...Ôtt...ẹc...ẹc!

Cô gái dắt anh Ba vô điếm hện.

Cô rất hồn nhiên vô tư giúp đỡ tận tình cho đôi uyên 4 cẳng hòa hợp hòa giải vượt mức kế hoạch nhà nước 500%, mà nét mặt chai lì của cô xem chừng không bức xúc bức rút tí nào hết. Cô theo dõi từng cử chỉ một của hai bên để giúp cho chúng hòa hợp nhanh chóng và đến mức tối đa. Cô vỗ vỗ mông đối tượng quát khê khi thấy chú Mani loạng quạng:

- Ở đây này. Mày tìm bố mày ở đâu đấy ? Bep, bep!

Anh chủ nhà hỏi:

- Có chắc ăn không cô ?

- Tôi bảo đảm là chị Ba sẽ mang bầu, anh Ba không cần tái chiến lần thứ hai.

Một anh thanh niên cắc cóc hỏi:

- Sao cô chắc kết quả vậy ?

- Vì ông anh Ba...ua xin lỗi, con lợn của tôi mạnh lắm. Giống Maní chính hiệu! Lại nữa lúc hai anh chị yêu nhau thì anh ở trên nhip lia, còn chị ở dưới thì 4 cẳng run run, đôi mắt lờ lờ chúng tỏ chị tiếp thu tinh khí thần một cách tự nguyện chớ không phải đại khái như anh Ba thường làm ở nhà.

Anh chàng kia lại hỏi tiếp:

- Tôi thừa sức làm anh Ba được lắm đấy! Cô nghĩ thế nào ? Tôi bảo đảm có áo đi mưa quốc tế đảng hoàng không sợ ‘‘ăn bánh đa!’’

- Lợn lòi ơi, giá mà tao được như mày! Một thanh niên khác giả giọng con gái, hỏi thay:
- Bao nhiêu một dù thế hở e..em ?
- Muốn thì được chứ gì mà kêu nài. Nhưng muốn đi tàu suốt phải có nơi chớ không có đi Liên Xô hoặc “ngồi đồng” ở vườn hoa Con Cóc đâu!

Một thanh niên khác đáp thay:

- Thì “ngồi đồng” đỡ ghìen chút thôi. Bác Ba phải về họp Bê Xê Tê chớ!

- Không được đâu! Ít nhất phải thuê hồ ten 1 ca, tiền thuê đặng ấy lãnh đủ.

Chàng thanh niên miệng nói, chân vọt ra ngồi lên Honda đang rồ máy rồ tới rồ lui chờ ở trước nhà rồi biến mất ở cuối hẻm.

Cô gái mắng vói theo:

- Thanh niên Thủ Đô, rồ dơ! Rồi cô dắt bác Ba theo lối cụ cố đi lúc nãy. Hai đảng tái ngộ lại thủ thi với nhau. Cụ cố sờ gáy bậc tiền bối hỏi:

- Có mất ca-lô-ri nhiều không đồng chí ? Đã cở lai hi mà được thế là đạt năng suất cao, đáng làm gương cho hậu sinh đấy! Về Ba Đình tắm bồ.

Thấy một cháu gái đang dắt một chú cẩu nhỏ bằng con chuột cống đi gần tới nên cụ cố ngưng ngang tâm sự. Con chó Nhật Bản thấy đồng loại mặc áo vàng đứng xiêu xiêu trên bốn vụng run run, đang quay đầu thè lưỡi liếm vết thương, nó sủa gâu gâu như tỏ lòng thương đồng loại.

Bỗng một chiếc xe Mát da trắng đỗ xịt lại sát lề. Hai thanh niên nhảy xuống. Một chàng thì bế xốc chú Vàng, một chàng thì giật sợi dây da trong tay thiếu nữ. Cả hai nhảy phốc lên xe rồi chiếc xe nổ máy phóng nhanh. Ai nấy nhìn theo chưa kịp hiểu đây là luật thứ mấy của biện chứng duy vật thì chiếc xe đã chạy tít mù.

Chú lợn lòi vô tư cứ thông dong nện móng trong lúc miệng thì phát ra loại ngôn ngữ độc nhất của nhà lợn mà chỉ có cụ cố mới hiểu được:

- Ồt...Ồt...ợc ợc...

Một người mặc áo xá xấu rách rưới, từ bờ Hồ đi tới vừa đi vừa hát nhạc mới:

- Lời mới ai ơi! Còn xa xôi nhưng ánh dương “lang deo còi”, mây đã hé “chình chời” ai có dăng dăng dăng pạc cũ áo quần chần màn củ lồi, páng không?...Ai cần xô tai con nít, lấy ráy tai người lớn, tầm quát không ? Ai có lồi lất, lồi lờng, soong nhôm chảo sắt pẻ cần hàn lại y như mới không ? Lò cũ lồi lò mới không ? Ngộ lấy héch, không pỏ thứ nào. (1)

Trông thấy mọi người nhìn theo hút chiếc xe, anh Xá Xấu giải thích:

- Băng bắt chó đây các cụ ạ! Có muốn chuộc thì kiếm cò nó dắt mối cho chuộc! Nhưng phải sớm sớm nếu muộn thì chúng vô lò!

Cụ cố bất thần giơ gậy lên gõ gõ trên lưng “anh Ba Maní” nói nửa chơi nửa thiệt:

- Sao tụi nó không rước anh đi dùm luôn thể ? Giá chuộc anh chắc cao hơn con chó Nhựt Bồn đó nhiều, anh Ba!

- Ồt...Ồt...ợc ợc...!!!

Sấn dịp cụ cố tổ luôn:

- Tôi nghe nói thằng Hoàn khiêu nại anh. Anh xuống đó có gặp nó không ? Có Bác Hồ phân xử, vì nó là ủy viên bộ chính trị.

- Ồt...Ồt...ợc ợc...

- Nó nói là anh bỏ tù nó, bắt nó đứng trong bùn tới chết để trị tội nó vì nó đã cho phép đồng chí Hoan đầu dò xuất ngoại chữa bệnh chẳng ngờ Hoan trốn sang Trung Quốc kêu anh là Thái Thượng Hoàng chửi anh ồm tời.

- Ồt...Ồt...ợc ợc...

Chú thích của tác giả:

1.- Đòi mới ai ơi. Còn xa xôi nhưng ánh dương đang reo cười mây đã hé chân trời, ai có

răng vàng răng bạc cũ đổi bán không ? Ai cần xô tai con nít lấy ráy tai người lớn, tấm quất không? Ai có nồi đất, nồi đồng sông nhôm chảo sắt bê cần hàn lại y như mới không ? Đồ cũ đổi đồ mới không ? Ngô lấy hết không bỏ thứ nào.

CHƯƠNG XI

Quan biện lý tuyên bố:

Phiên tòa này xử các trường hợp phạm pháp như sau:

- 1.- Học sinh cấp 3 đánh cô giáo.
- 2.- Vụ bán trẻ Sơ sinh của một cô gái 17 tuổi.
- 3.- Vụ lường gạt tổng tình của Họa Sĩ lão thành Ngọc Sơn.
- 4.- Vụ Ông Huỳnh Long chủ tịch ủy ban bài trừ tham nhũng, tham nhũng 77 tỷ công quỹ.

Còn các trường hợp khác như một việt kiều về thăm nhà giết vợ chặt ra làm nhiều mảnh, một cán bộ Cấp tỉnh chứa gái mãi dâm dưới hình thức từ thiện, một cán bộ Xã ghen tuông lột quần áo vợ lôi ra đường, một tên lang băm chữa bệnh sida bằng thuốc xút lác...sẽ xử tiếp sau dưới quyền chủ tọa của chánh án Phù văn Thủng.

Một người lùn thấp từ bên trong bước ra cúi đầu chào rồi ngồi và ghé giữa trên bục cao, vui vẻ nói:

- Tôi xin đính chánh, tôi không phải là Phù văn Thủng mà là Phùng văn Thủ, có lẽ biện lý hay nhân viên đánh máy có tật nói lái nên mới có sai lầm đó. Nếu đã phù lại thủng thì làm sao phục vụ nhân dân được ạ.

Công chúng cười cái râm. Không khí mát mẻ tươi vui như xem hài kịch, không có vẻ gì khắc nghiệt như người ta tưởng trước khi bước chân vào đây.

Một viên sĩ quan quân phục chỉnh tề với quân hàm và phù hiệu chớp lóe đồng dục tuyên bố:

- Xin mời đồng bào đứng dậy trang nghiêm làm lễ chào quốc kỳ khai mạc...Nghiêm, chào...chào!

Mọi người rậm rập tuân theo, viên sĩ quan lại hô tiếp:

- Coi chừng chào ‘‘Ồ cụt Hành’’, ủa ảnh cụt Hồ.

Nhiều tiếng cười bị ép như bóng xì hơi rải rác vài nơi, vị sĩ quan nhanh trí nạt tiếp:

- Lễ chào đã xong xin mời đồng bào ngồi xuống.

Ngay kế đó một viên chức tuyên bố:

- Phiên xử bắt đầu. Vụ thứ nhất học sinh đánh cô giáo.

Ông cầm một xấp giấy lên và bắt đầu đọc:

- Từ bao nhiêu năm qua, đảng và nhà nước ra sức đẩy mạnh công tác giáo dục biên học đường thành lò nung, ủa lò đào tạo những nhân tài cho đất nước. Các trường học từ cấp một đến đại học đều đã đạt kết quả khả quan, đặc biệt từ mẫu giáo đến lớp tư đều được giáo dục trương trình Mác Lê sơ cấp, các cháu đều mang khăn quàng đỏ, chào theo lối Komsomol bôn sê vít và 99,99% đều thuộc lòng bài ‘‘cây đại thụ xít ta lin’’ của nhà thơ cổ hủ, ủa Tố Hữu.

Tuy nhiên do tàn tích đế phong rơi rớt lại chưa gột sạch nên vài trường hợp đã đảo lộn trật tự luân lý nhà trường học sinh bất kính sư phụ. Nhất là ở cấp ba, biểu hiện trên lời nói. Nhưng vì không kịp giáo dục nên đã đi đến hành động thô lỗ bạo hành. Như trường hợp sắp được đưa ra xét xử hôm nay...

Vừa đến đó thì phía dưới hai công an kè một thanh niên từ cánh trái đi ra, đưa anh chàng vào vành móng ngựa rồi đứng hai bên bị cáo.

Viên chức ngồi kế bên của quan tòa cất tiếng hỏi theo thường lệ: Tên là gì, học lớp mấy,...đến câu: Cha mẹ tên gì ?

Chàng thanh niên đáp:

- Phạm Thế Tuyết.

Ông viên chức giật mình một cái nhẹ và hỏi tiếp:

- Có phải cậu đã đá vô mặt cô giáo của cậu không, tại sao ? Cậu đã gây ra thương tích nào cho cô giáo, và cô đã làm gì lại cậu ? Đây là phiên toàn dân chủ hoàn toàn. Cậu có thể tự do phát biểu ý kiến. Nếu cần thì cậu có thể yêu cầu luật sư biện hộ.

Người thanh niên không chút sợ hãi, nói giọng tự nhiên:

- Tôi tên là Phạm Thế Tuyết con của ông bà Phạm Thế Quyết. Tôi học lớp mười trường Trần Phú cấp 3 ở đường Hàng Hành. Ngày 18 tháng 8 năm nay tôi bị cô giáo Phan Thị Ngà cho điểm hạnh kiểm xấu nên tôi về nhà bị bố tôi rầy. Hôm sau tôi đến lớp chất vấn cô giáo, cô bảo cô rất chí công vô tư. Tôi yêu cầu cô nâng điểm lên quá trung bình nhưng cô không đồng ý. Tôi nghĩ, tại sao: Tôi được các bạn gái cùng lớp thích mà cô giáo chê ? Tôi ức quá bèn phóng lên buya-rô đá vô mặt cô một phát. Dạ chỉ có thể thôi ạ.

Quan tòa hỏi:

- Giáo viên Phan Thị Ngà có điều gì bổ túc không ?

- Dạ, thưa tòa, đúng như lời em Tuyết khai ạ, tôi không có điều gì phải bổ túc, chỉ xin tòa nhìn gương mặt của tôi thì rõ.

Bỗng từ dưới hàng khán giả tiếng huýt sáo âm ỉ, tiếng vỗ bàn rôm rốp rồi một giọng nói vượt hẳn sự rùm beng ấy: “Phạm Thế Tuyết là anh hùng tuổi trẻ Thủ Đô! Đã đảo giáo dục nhồi sọ! đã đảo, đã đảo!”

Quan tòa nhìn qua nhìn lại liền lằm bằm:

- Thế này là thế nào ?

Nhân viên an ninh lập lại trật tự nhanh chóng. Nữ giáo viên Ngà mới giơ tay xin phát biểu. Cô nói:

- Dạ, sau khi mãn giờ tôi đi về nhà, ngang Lò Sũ.

- Cô đi bộ à ?

- Vâng, tôi có một chiếc xe đạp nhưng bị hỏng nặng sửa chưa xong, nên tôi đi bộ đến bến tàu điện ở gần nhà thủy tạ. Khi đi ngang lò Sũ thì từ trong hẻm em Tuyết xuất hiện.

- Tại sao cô biết là em Tuyết ?

- Dạ tôi dạy nó mà sao tôi lại không biết ? Hơn nữa em còn la lớn: Tao là thằng Tuyết bị điểm hạnh kiểm xấu đây. Cho mày biết tay ! Tôi chưa kịp trở tay thì em xịt nước cống vào người tôi.

- Tại sao cô biết là nước cống ?

- Dạ nước đen ngòm và hôi thối ạ !

Quan tòa hỏi Tuyết:

- Có thật thế không ?

- Dạ có nhưng còn thiếu ạ! Tuyết tiếp. Tôi còn định lột hết quần áo của cô nữa nhưng chưa kịp làm 100% thì cô đã chạy mất.

- Tại sao anh làm việc đó ?

- Dạ tôi muốn cứu các bạn tôi.

- Cách nào ?

- Cô ta bị một lần thì tổn, không dám cho điểm xấu các bạn tôi nữa. Tôi còn viết giấy gửi cho cô, bảo nếu còn tái phạm sẽ bị trừng trị đích đáng.

Ông ủy viên chánh phủ, tức công tố viên, lên tiếng:

- Bị cáo và đầu cáo đã khai rõ, tôi nhân danh pháp luật xã hội chủ nghĩa tuyên bố: Học sinh Phạm Thế Tuyết đã vi phạm điều 14 khoản a1 và b6 tức xâm phạm và đã thương cá nhân có dấu tích. Xin quan tòa quyết định hình phạt theo bộ hình luật, để làm gương cho học sinh toàn quốc.

Quan tòa dẫn hăng ba cái liền và lên giọng:

- Thay mặt nhà nước cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và căn cứ trên bộ hình luật, tôi tuyên bố phạt học sinh Phạm Thế Tuyết 2 năm tù ở và 5 năm tù treo, khi mãn hạn về nhà gia đình phải chịu trách nhiệm giáo dục. Trong vòng 10 ngày học sinh Tuyết phải chuẩn bị đến cơ quan chức năng thụ án để được đưa vào nhà tù Hà Nội tức là hỏa lò cũ, ủa ủa...

Quan tòa chưa dứt thì tiếng huýt còi, la ó, vỗ tay đập bàn ầm ĩ cả lên, nhân viên an ninh càng vung tay ra dấu trấn an thì tiếng kia lại càng nổi lên mạnh hơn. Một cậu học sinh chạy lên bắt tay Tuyết rồi hai nàng nhào lên ôm hôn Tuyết tíu tít.

Rồi một đám khác ủa đến công kênh Tuyết lên đi ra cửa, nơi đó có những vòng hoa và hoa giấy, kẻ tặng người tung hô Tuyết. Nhân viên an ninh vừa ra đến thì chúng bạn đã ấn Tuyết vào một chiếc xe bóng láng đã mở máy sẵn, chờ Tuyết vút đi như một cơn gió. Một đàn xe gắn máy chạy theo sau như bảo vệ một nhân vật quan trọng. Chúng chạy vòng quanh bờ hồ rồi đưa Tuyết về tận nhà.

Ở đây quan tòa tiếp tục nói, một cô gái được đưa ra vành móng ngựa. Một viên chức đọc tội trạng của cô như sau:

- Cô Nguyễn Thị Bình Phong, 17 tuổi quê ở Nam Định xã viên hợp tác xã phá sản, lên Hà Nội tìm việc làm đã rơi vào tay bọn buôn người qua biên giới. Cô tưởng ra khỏi nước nhà là thoát khỏi cảnh nghèo đói, không ngờ ở đó cô bị bắt phải hành nghề mãi dâm. Sau khi mang bầu, cô mới ân hận và cô tìm cách trở lại quê hương. Ở Hà Nội, cô được nhận vào bệnh viện để sanh đẻ. Cô đã bán cái thai với giá năm triệu đồng như bán một món đồ vật. Khi sanh xong, cô giao con và nhận tiền. Giữa lúc đang làm giấy tờ cô bị nhân viên an ninh bắt. Đây là một hành động hết sức vô nhân đạo nhưng cũng đáng thương hại. Chúng tôi yêu cầu tòa phạt nặng tội đa để làm gương cho kẻ khác. Luật pháp mong đây là vụ án cuối cùng về việc buôn bán thai nhi.

Ông công tố ủy viên hỏi:

- Tại sao cô không bám trụ ở nông thôn mà lại lên thành phố ?

- Dạ thưa ông "tà", ở dưới, em không sống nổi.

Nhân viên an ninh đứng bên cạnh nhắc khẽ:

- "Tòa", không phải "tà!" Nói lại đi!

- Dạ thưa ông "quan tòa", ở dưới đó khó sống quá hà.

- Khó nghĩa là sao ?

- Dạ mỗi ngày em kiếm không được non ngàn đồng. Ủy ban lại bắt phải mua khố.

- Khó gì ? Ở quê hương đồng chí Trường Chinh giờ này còn ai mặc khố nữa ? Cũng như thấy ăn mày đây Thủ Đô người ta bảo đó là thần dân quê bác.

- Dạ khố bằng giấy có thật đấy mà.

- À ạ! Công khó thiếu. Tiền ấy...như bỏ ông vậy mà ! Ông công tố hỏi tiếp, rồi tại sao cô bán con cô ?

- Dạ...hu hu hức...hức hức...Cô gái gục đầu khóc nức nở.

- Cô biết đó là phạm pháp không ?

- Dạ em đâu muốn bán con em, nhưng để đó ai nuôi. Em nuôi thân còn không nổi, làm sao nuôi nó ? Cho nên buộc lòng em phải bán chớ mẹ nào lại đi bán con ? hu hu hu...

Đội cô bé bết khóc, quan tòa lại hỏi:

- Làm sao cô bán được đứa nhỏ ?

- Dạ có người làm mối ạ.

- Cô có biết ai là cha đứa bé không ?

- Dạ kẻ ra người vào làm sao biết được ?

- Cô bán giá bao nhiêu ?

- Dạ được bốn triệu, nhưng người mỗi ăn 1 triệu. Em cũng liều, bi nhiêu bi miễn về được

xứ có mấy đồng tiền bỏ túi và không ai biết mình là đàn bà là được rồi!

- Cô có biết cô bán con cô cho ai không ?

- Dạ không, họ không cho em thấy mặt, chắc là để em khỏi đòi con lại, trong nhà thương cũng không cho người mua thấy mặt em. Họ nói đã xong là xong. Họ giao tiền cho em và kể từ giây phút đó em không có con nữa.

- Cô bán con lần này là lần thứ mấy ?

- Dạ thứ nhất mà em còn muốn tự vận chớ thứ mấy nữa! Có ai tàn ác như em đâu! Ở quê nhà có người đi hỏi em nhưng em chưa ưng vội, bảo chờ em đi làm kiếm ít vốn rồi trở về sẽ cử hành đám cưới, nào ngờ đâu ra có sự này.

- Sao hồi này cô nói cô định về quê miễn không ai biết cô là đàn bà thì thôi!

- Dạ bên ngoài thì người ta không biết, nhưng khi lấy chồng thì giấu chồng sao được ?

Thôi thà đi biệt xứ cho xong.

- Cô còn cha mẹ gì không ?

- Dạ bố em đi giải phóng miền Nam hy sinh năm đó tới năm nay không có giấy báo tử nhưng mẹ em được nằm trong diện vợ liệt sĩ, em cũng nằm trong đó với mẹ em. Nhưng ủyyyy ban và hàng xóm thăm thì rằng bố em không phải là người đi giải phóng miền Nam mà là ông phó bí thư xã mới là bố em, nhưng ông ấy không dám công khai mà chỉ đi ngõ sau nhà em thôi. Năm ngoái ông ấy chết rồi nên mẹ em không còn người giúp đỡ. Do đó em phải đi làm nuôi mẹ em.

- Mẹ cô có biết cô ở trong hoàn cảnh này không ?

- Dạ chắc không đâu ạ!

Công tố viên kết luận:

- Đây là nạn nhân của xã hội về hai mặt kinh tế và chính trị. Tôi yêu cầu tòa khoan hồng với cô bé và giúp đỡ gia đình cô, đồng thời tạo hoàn cảnh để cô sớm trở lại với cuộc sống bình thường.

Quan tòa hỏi:

- Luật sư của bị cáo có gì bào chữa không ?

Một người quá tửu tuần mang kiếng gọng vàng ngồi ở bàn giành riêng cho các luật sư đứng dậy đẩy chiếc kiếng lên và nói:

- Thưa tòa, trường hợp của cô Bình Phong thật đáng thương. Sách có câu ‘‘Thiên sanh nhơn hà nhơn vô lộc, địa sanh thảo hà thảo vô căn’’. Nghĩa là trời sanh ra người, có người nào không được trời ban cho phước lộc. Đất sanh cỏ thì cỏ nào không có gốc ? Từ câu nói đó ta có thể suy luận một cách khoa học rằng chế độ đẻ ra người và người sanh ra thói hư tật xấu (ông luật sư vừa nói vừa nhìn quan tòa, thấy quan tòa hơi nhíu mày, ông luật sư vội nói lái đi). Nói như vậy tôi không có ý đồ đổ lỗi cho chế độ ta là đất dung dưỡng thói hư tật xấu. Không có chế độ nào không có tội phạm, ngay cả trên thiên đàng còn có những vụ trộm cắp dâm ô nữa là...Chế độ ta là chế độ ưu việt nhất từ xưa đến nay. Khi còn đi học tôi đã nghe Thủ Tướng Phạm văn Đồng tuyên bố rằng sống một ngày ở chế độ ta bằng sống 20 năm trong chế độ tư bản. Nay thì câu ấy hoàn toàn sai, ủa, đúng, duy nhất đúng. Cô bé Phong sở dĩ làm những điều tội lỗi như thế là do hoàn cảnh đẩy đưa. Xã hội thuộc địa có biết bao nhiêu hoàn cảnh như cô bé này. Hai quyền tiểu thuyết của nhà văn Vũ Trọng Phụng ‘‘Lục Xi’’ và ‘‘Làm Đĩ’’ đã để lại những chứng minh hùng hồn về thời Pháp thuộc còn chế độ ta đâu có nhà văn nào viết nổi một quyển như vậy. Có muốn viết cũng không viết được.

Quan tòa cắt ngang:

- Đúng, nhà văn chế độ ta không có tác phẩm nào như thế là vì chế độ ta đâu có Lục Xi và làm gì tìm thấy trên báo chí, sách vở hai tiếng như nhớp ấy nữa.

Một khán giả ở góc phòng đứng vọt lên nói:

- Chỉ có ở hải ngoại thôi ạ. Đó là bọn đi điếm bồi bếp chạy sang Mỹ năm 75.

Vị luật sư tiếp:

- Đây là do khách quan gây ra. Đứng về lý luận thì đây là phạm trù ngẫu nhiên, không phải tất nhiên. Nghĩa là không phải cô gái nào ở nông thôn cũng là cô Phong hết cả.

Quan tòa gật gù:

- Đồng chí nói đúng lắm ! Nhưng kể từ nay đồng chí không được đi biện hộ cho ai nữa.

Một quan chức tuyên bố:

- Vụ án này kết thúc. Đến vụ thứ ba sẽ tiến hành xét xử vào chiều nay, nếu chưa xong có thể kéo dài đến ngày mai, ngày mốt.

Chiều lại phiên tòa tiếp tục. Khách giả tới đông nghẹt đứng ngoài trước tiền đình tràn cả ra ngoài đường. Xe cô bị nghẽn giao thông không chạy được. Một số quay đầu đi đường khác. Một số đậu lại tòa án. 5 chiếc loa được mắc chung quanh khu vực. Một chiếc được mắc ở bên kia đường. Cốt ý của nhà nước là làm cho nhân dân hưởng đầy đủ nền dân chủ của chế độ và cho bọn phóng viên nước ngoài sáng mắt sáng lòng ra kéo lâu nay họ moi móc dèm pha chế độ ta là chế độ độc tài đảng trị, hối lộ, hạm, nọ kia v.v...

Đúng 2:15, từ các loa có tiếng nói:

Đồng chí chánh án bồi thẩm biện lý và các luật sư đã an vị. Bị cáo là Họa Sĩ Ngọc Sơn 70 tuổi đang đứng trước vành móng ngựa và cung khai hoặc trả lời những câu hỏi của ủy viên chánh phủ. Xin đồng bào phát huy dân chủ lắng nghe.

- Anh tên gì ?

- Dạ Ngọc Sơn!

- Anh làm nghề gì ?

- Dạ nghề vẽ.

- Anh vẽ gì ?

- Dạ tôi vẽ bất cứ những gì tôi thích và tôi cho là đẹp.

- Như gì ?

- Dạ kể ra không thể nào hết được ạ.

Quan tòa cười khẩy:

- Anh có biết là anh dùng màu sắc để bôi bẩn hội họa không ?

- Dạ tôi làm nghề hội họa bằng màu chứ tôi không dùng màu sắc để bôi bẩn hội họa đâu ạ.

- Anh dụ dỗ gái tơ làm điều tồi bại như thế nào ?

- Dạ tôi không có dụ dỗ ai hết, tất cả đều tự nguyện. Hơn nữa tôi thuê người mẫu ngồi cho tôi vẽ 10 ngàn đồng 1 giờ.

- Tại sao anh không cho người ta mặc quần áo đàng hoàng mà bắt người ta bìa nhộng vậy?

- Thừa tòa, vẽ khỏa thân là một môn phái trong hội họa. Còn đối với Họa Sĩ, thì đó là sở trường, sở thích cá nhân. Làm thế nào giải đáp được cho người ngoài nghề ? Có Họa Sĩ chỉ vẽ toàn là Tôm như Tề Bạch Thạch, có người thích ngựa, vẽ toàn ngựa như Từ Bi Hồng ở Trung Quốc. Có Họa Sĩ Nhật chuyên về mèo. Ở nước ta Họa Sĩ Tô Ngọc Vân vẽ toàn phái nữ.

- Anh có biết anh phạm tội không ?

- Dạ tội gì ạ ?

- Anh cưỡng hiếp người mẫu của anh!

- Dạ tôi không có dụ dỗ, cũng không hề cưỡng bức ai cả!

- Nếu tôi kêu án tù chung thân thì anh nghĩ sao ?

- Dạ quan tòa kêu thì tôi phải chịu nhưng tôi xin được ân huệ đem cọ và màu vào tù để vẽ tiếp vì đất nước ta đâu cũng có nét đẹp.

- Anh phải bồi thường cho cô bé ở Nam Định 7 triệu bạc nghe không ? Tội của anh là tội dụ dỗ lung lạc cô gái 16 tuổi ngây thơ. Ngoài ra anh không được phổ biến quyền sở ghi tên khách

hàng của anh.

- Dạ tôi không dám ạ.

- Nếu anh có lỡ đưa cho ai thì anh phải lấy lại ngay giao cho tòa.

Đến đây thì theo lệnh của ông ủy viên chánh phủ, 2 người công an đến dắt chàng Họa Sĩ đi vô buồng. Một viên chức chánh phủ tuyên bố:

Vụ án còn nhiều bí ẩn, ngày mai toàn sẽ tiếp tục xét xử.

Ngày mai công chúng lại đến xem thì không ai được vào bên trong kể cả phóng viên nội ngoại chỉ được nghe loa báo: ‘‘Hôm nay tòa xét xử vụ ông Huỳnh Long trưởng ban bài trừ tham nhũng và 46 người có liên quan móc ngoặc với nhau thành một tổ chức chặt chẽ. Hôm nay vắng mặt 30 bị cáo vì bận công tác đã được tòa cho phép, còn 16 người vắng mặt không có lý do. Đây là vụ biển thủ lớn nhất từ trước đến nay. 77 tỷ bạc do ông Huỳnh Long biệt danh là Rồng Vàng Năm Móng Sài Gòn có liên quan đến Họa Sĩ Ngọc Sơn. Xin đồng bào kiên nhẫn theo dõi. Huỳnh Long khai ra hết thì không cần Huỳnh Long đối chất với Họa Sĩ Ngọc Sơn. Tòa cứ theo lời khai của Huỳnh Long mà định án cho cả hai.

Phiên tòa bắt đầu. Huỳnh Long đang được đưa tới vành móng ngựa. Huỳnh Long 42 tuổi người Minh hương được trung ương bổ nhiệm lãnh chức vụ quan trọng năm 1997. Công chúng lắng nghe từng hơi thở của Huỳnh Long.

Quan tòa hỏi:

- Anh tên gì ?

- Dạ Bảo ạ.

- Sao anh khai là Huỳnh Long ?

- Dạ Huỳnh Long là bí danh. Tôi lấy tên đó nên mới bị tội như hôm nay.

- Tại sao ?

- Dạ dân chúng và cán bộ tưởng đó là tên tôi nên gọi là Rồng Vàng 5 Móng.

- Sao lại 5 móng ?

- Dạ móng có nghĩa là quà đầu trúng đó, quơ quà đấy ạ.

- Anh quơ quà cái gì ?

- Dạ có gì ngoài đô la ạ.

- Tổng cộng anh quà của công quỹ là bao nhiêu ?

- Dạ tôi không có quà của công quỹ ạ.

- Vậy sao anh bị tố cáo là biển lận của công quỹ 77 tỷ ?

- Dạ, đó là các ông Giám Đốc, bí thư đấm cho tôi chớ tôi không có quơ quà gì hết.

- Bao nhiêu mỗi đầu ?

- Dạ cái đó tùy hào tâm ạ. Khi từ 5, 7 tê lúc thì vài ba tỉ. Họ đấm mồm em để em không khai ra ạ. Thí dụ ông Tân Trường Sanh ông đút 7 Tỷ ạ còn Minh Phùng đấm 100 triệu ạ.

- Anh có biết trong lúc này đảng và nhà nước có chỉ thị chống tham nhũng không ? Và chủ tịch ủy ban bài trừ tham nhũng của anh có nhiệm vụ gì không ?

- Dạ biết hết. Em có được đồng chí tổng bí thư trực tiếp chỉ thị miệng nữa ạ !

- Rồi tại sao chủ tịch ủy ban bài trừ tham nhũng lại tham nhũng ?

- Dạ em thấy nhiều tiền quá nên em mê. Hễ ai đút thì tay em quơ miệng em cứ nuốt thôi, không nghĩ gì hết nói chỉ tới chức vụ và chỉ thị.

- Anh có kê khai tài sản theo chánh sách của đảng và nhà nước chưa ?

- Dạ tôi chờ Phó Thủ Tướng Ngô xuân Lộc hay tổng bí thư làm xong tôi sẽ nhờ các ông ấy hay các con ông ấy giúp đỡ khai cho tôi luôn một lượt.

- Tài sản của anh ước chừng bao nhiêu ?

- Dạ tính sơ sơ có 1 cái thái ấp, 3 chung cư, 4 villa cũ, còn 3 cái mới thì tôi mới vừa hứa tặng cho con bồ nhí của tôi 1 cái. Tính chung chừng 800 tỷ ạ, tôi trích ra tặng cô bé mỗi tháng 3

triệu tiền mặt.

- Ở đâu mà anh có tài sản kèch xù đó ?

- Dạ còn thua bà Thủ Tướng Phan Cẩm Nhảm xa lắm ạ. Nhưng tôi không có gửi nhà băng nước ngoài. Dạ ông Nguyễn Văn Linh kêu bắt bà Cẩm Nhảm và chồng bà, nhưng không thấy gì hết. Đó là động cơ quào của tôi. Hai tay quào chưa đủ, nên dùng cả hai chân để quào nữa mới kịp bạn bè hạm, buôn lậu, vượt biên...

Quan tòa đập bàn quát:

- Anh này mắc bệnh tâm trí, lôi ra mau, tống vô Bệnh Viện.

Các mồm loa bên ngoài suýt vỡ ra vì tiếng thét của quan tòa.

Mọi người chờ mãi không thấy loa nói gì thêm, công chúng tản dần ra. Nhiều tiếng xì xầm:

- Tử hình là cái cẳng.

- Gì ỉ! Đi một đường tí tê là bắt được con mèo tam thể.

- Thằng chết lai này chả sợ ai nhi!

- Thầy pháp ăn thầy chùa chịu.

Vợ con nhà tỷ phú ở đâu chạy tới đập cửa tòa rầm rầm, kêu la inh ỏi:

- Oan cho chồng tôi lắm quan tòa ơi!

- Oan cho cha tôi lắm quan tòa ơi!

Từ các loa vang lên tiếng nói:

Mời đồng bào tiếp tục xem xử tiếp vụ Việt Kiều.

- Anh tên gì ?

- Dạ tên Sung.

- Anh ở bên Mỹ làm gì ?

- Dạ làm luật sư.

- Tại sao anh giết người yêu ?

- Dạ vì tôi yêu quá mức.

- Yêu sao giết ?

- Dạ giết để cô ta không còn yêu ai ngoài tôi nữa.

- Anh có ân hận không ?

- Dạ ân hận nghĩa là sao ạ ?

- Tức là tiếc rã tại sao mình làm việc ấy.

- Dạ có, tôi rất ân hận.

- Như thế nào ?

- Dạ tôi tiếc là đã không giết cô ta sớm hơn, để cho cô ta yêu người khác trong lúc vắng xài tiền của tôi, và bỏ tôi cô độc trong 7 ngày trời để đi với người cô ta yêu.

- Anh không có cách gì khác hay sao, phải giết người ?

- Dạ đó là cách giải quyết tốt nhất, không phải mất công và mất thì giờ ạ.

- Anh nghĩ rằng anh lãnh hình phạt gì cho xứng ?

- Dạ bất cứ hình phạt nào tòa ban cho tôi, tôi cũng xin vui lòng nhận lãnh, không xin giảm án ngay cả tử hình.

- Anh đã tự phong như vậy là tốt lắm. Nhưng tôi giảm án cho anh còn chung thân.

Bỗng tiếng loa phát to, oang oang:

- Hôm qua tòa chưa quyết án ông Huỳnh Long, là có để cho ông ta qua một đêm hỏi cải, tòa sẽ giảm án. Nhưng ông không tỏ ra hối lỗi chút nào để được hưởng sự ân giảm của pháp luật. Vì lẽ đó tòa tuyên án tử hình tên Huỳnh Long, tịch thu toàn bộ gia sản. Huỳnh Long có quyền phát biểu ngắn gọn trước khi thụ án.

Tiếng của Huỳnh Long:

- Tôi không có điều gì để nói với tòa. Đó là luật xử phân minh. Người có tội phải đền tội. Tôi chỉ xin nhấn gởi mấy lời cho cô bạn của tôi thôi.

- Anh cứ nói!

- Em yêu quý! Bao nhiêu ngày tình nghĩa mặn nồng. Bây giờ anh phải ra đi. Anh chỉ có một điều ân hận là đã không bồi dưỡng cho em nhiều hơn 6 tề mỗi tháng. Bây giờ không còn làm gì được. Chúc em ở lại vui nghĩa tào khang không quên nhiệm vụ.

Một người đàn bà dáng vẻ mỹ nhân đứng bên gốc cây chuối ở cuối sân dưới một chiếc loa chậm chạp đưa tay quạt ngang dòng nước mắt trên má rồi nhanh nhẹn đi ra đường biến mất trong khi chiếc xe đen bên hông tòa rụ máy luôn ra ngõ.

Trong lúc đó ở trên khoảng sân gạch trước cửa tòa án một người đàn bà mặc xoàng xĩnh, vẻ mặt rầu rĩ nhưng mắt khô ráo, nhìn ra gốc cây ở cuối sân. Và bên ngoài trước tiền đình của tòa án, một người đàn bà đấm vào hai cánh cửa lim gào lên:

- Oan cho chồng tôi lắm quan tòa ơi!

Bỗng bà ta quay ra lau nước mắt và với giọng sắc như dao cau, hỏi han người thanh niên bên cạnh:

- Phải con dĩ chó đó không ?

Người thanh niên mặc áo thun để lộ những hình xăm chàm trên hai cách tay gân guốc và một thanh niên khác mặt vuông với hai quai hàm bạnh ra, cả hai cùng gật đầu đáp:

- Chính thị ta đó, bà. Xuất chiến được chưa ?

- Mần đi!

Tức thì hai người chạy vút ra. Người mặt vuông nắm tóc mỹ nhân giật ngược lại sau làm nàng ta suýt bỏ ngựa.

Người thanh niên kia quát:

- Ông Huỳnh Long có ăn thua gì với bà mà bà khóc ?

- Ông hỏi để làm gì ? Chồng tôi thì tôi khóc chớ!

- Tôi tặng cho bà một cái vỏ ghè tương để chứa nước mắt.

Rồi hai người xáp lại lột hết quần áo của bà ta lôi sần sật ra ngoài đường. Người đàn bà đứng đấm vào cánh cửa lim trông thấy thế bèn chạy ra la oai oái:

- Ở kia sao các ông đánh đàn bà ? Để tôi đánh cho. Đàn bà đánh đàn bà thì tội nhẹ hơn. Nói rồi xoắn tóc người đẹp vào tay, hai hàm răng nghiêng ken két:

- Chồng tao bị tội là vì mày. Đồ quý cái! Ich ich ich. Bà ta đá vô lưng vô ngực bà kia xong lại găm gù. Tao dọt gót vô l. mày cho mày bỏ thói rượng đực! Có chồng còn đi đ. chồng người ta!

Bỗng từ đám đông một người đàn ông nhào ra can và la lên:

- Sao bà dám đánh vợ tôi ?

- Vợ ông lấy chồng người ta, cho nên người ta mướn chúng tôi dạy cho vợ ông một bài học! Ông có muốn học luôn cho vui không ?

Nghe giọng điệu xộc ốc người đàn ông kia lặng lẽ rút lui.

Bạn đọc thân mến,

Bạn vừa trông thấy con Rồng Vàng đất Sài Gòn bị xử tử để bảo vệ đường lối chống tham nhũng của ‘đảng ta’. Xin mời bạn đọc tiếp những con số sau đây xem chúng nói gì với từng người dân Việt Nam và từng đầu người của nhân loại.

Lê Khả Phiêu có một tài sản trị giá.....1 tỷ 700 triệu Mỹ kim

Phan văn Khải..... 1 tỷ 200 triệu Mỹ kim

Nguyễn Tấn Dũng..... 1 tỷ 480 triệu Mỹ kim

Nguyễn Mạnh Cẩm..... 1 tỷ 150 triệu Mỹ kim

Phạm thế Duyệt.....1 tỷ 173 triệu Mỹ kim

Tướng Phạm văn Trà.....1 tỷ 360 triệu Mỹ kim và 10 tấn vàng
Trương tấn Sang..... 1 tỷ 124 triệu Mỹ kim
Ông bạn Đồng Minh cũ của Việt Nam Cộng Hòa và mới của Việt cộng có biết tụi nay ở
đâu có nhiều tiền hơn tư bản Mỹ và chúng cất giấu ở đâu không ?

CHƯƠNG XII

Đường vào tình yêu như
Đường vào chợ Trờ...ời ời...
Đường vào tình yêu như
Vào Khu Giảng Võ ỏ ỏ
Giảng Võ chia thành 5 phố
Phố một hàng chó
Phố hai hàng người
Phố ba buôn trẻ nhỏ
Phố bốn bắt trạch trong chum

Một người có bộ mặt vắn vện bụng to, chân đi cà khêu, đội nón cao vót kiểu hề của gánh xiếc quốc doanh, anh ta đi ngoài đường, cao hơn đoàn người đi bộ giữa đường đông như kiến cỏ, một thước Tây.

Đây là một khu tự lập, nghĩa là không phải của chánh phủ lập ra như Chợ Đồng Xuân hay Chợ Hôm. Mới đầu nó chỉ là nơi tụ điểm của mọi tầng lớp thất nghiệp, vì muốn giữ sắc đẹp cho Thủ Đô nên họ lại dời xuống đây từ các Phố Tràng Tiền, Hàng Quạt, Hàng Bún v.v... Dần dần người thất nghiệp đông lên, các nhà giàu đến đây để tìm thuê người lao động tay chân gồm phần lớn là trung niên và trai tráng, rồi bây giờ thêm vào đó nữ giới. Hằng ngày đông đến cả nghìn người. Do đó người ta gọi là ‘chợ Người’. Những món hàng người nhiều cỡ, nhiều kiểu được mua ở đây, khi về với chủ thì được dùng vào những việc khác nhau mà món hàng phải nhận như một số phạt. Có lẽ để cho nhà nước khỏi chói tai, không biết ai đã văn nghệ hóa nó bằng cái tên chợ ‘Cơ Bắp’. Chợ Cơ Bắp hồi này phình ra vĩ đại, tuy chưa đủ 36 Phố Phường nhưng cũng thu hút khách Thủ Đô, cả khách ngoại quốc. Người đi chợ tìm thấy mọi nhu cầu cho đời sống vật chất lẫn tinh thần, họ chưa từng thấy, vui có một không hai. Và nay đã được gọi là Chợ Thập Cẩm.

Món mì thập cẩm gồm có mì và tim gan phèo, có khi thêm vài con tôm lăn bột chiên. Chợ thập cẩm cũng có nhiều khu như được một nhà thơ nhân dân khẩu húng một cách chính xác như trên.

Mua vô mua vô
Giá bèo hàng xịn
Bảo đảm chất lượng
Phục vụ nhân dân
Trăm đường nhiều hướng

Vốn sống trong trường gấm màn nhưng Bà Ba Sao chưa từng quen với cái thế giới hạ đẳng này. Bà có việc đi ngang qua đây thì bảo thằng Xe chạy chậm lại vì người ngọm xe cộ đủ loại tràn lan đầy đường. Bà phóng mắt trông vào và hỏi thằng Xe.

Nó đáp một cách thản nhiên:

- Ở đây bà muốn thứ gì có thứ ấy!

Nó bóp kèn inh ỏi để lấy lỗi đi nhưng người ta không coi luật lệ ra gì. Xe tránh người chớ người gì lại tránh xe mà bóp còi cho mỗi tay. Bà Ba mãi nhìn anh hề và hỏi:

- Thằng hề này sao giống như thằng hề gánh xiếc quốc doanh vậy ?

Thằng Xe đáp:

- Bây giờ Thủ Đô có nhiều hề lắm, vì nghề này kiếm ăn dễ cho nên ở đâu cũng có hề gọi là tấu hài. Thậm chí những anh hề diễn dở mà người ta cũng cười. Nhưng cái thằng người cao lêu khêu kia không phải là hề mà là cò.

- Cò Tây là những tên đã biến mất từ lâu sao ta còn dùng tiếng cò ?

- Dạ đây là ‘cò’ chợ đấy ạ.

Thằng Xe vừa dứt tiếng thì một người đàn ông một người đàn bà xán lại thò đầu vào xe nói lia lịa:

- Bà cần gì ạ ? Bà cần gì...?

- Chúng tôi có thuốc mới về. Nhiều mặt hàng ạ.

Thằng Xe xua tay:

- Đây là bà Thượng Tướng.

Nhưng hai người đàn ông khác lại dần tới, một tấp vào chiếc xe hòm bên cạnh một đeo theo chiếc jeep bên này:

- Hàng chúng tôi bảo đảm chưa bóc tem ạ, ô rìn trăm phần trăm.

Thằng Xe nói:

- Bà tôi có con chó Đức vừa bị đánh trộm!

- À thế thì đúng đây rồi. Tôi bảo đảm bà sẽ gặp lại cô nhân, ủa không, vật xưa về lại với cô chủ. Vừa nói anh cò móc ra một tập ảnh mở banh chia ra trước mặt bà Ba, rồi tiếp. Chó là con vật trung tín nhất các loài vật. Có khi nó trung tín hơn người. Chó trong nhà có liên hệ với số phận của chủ nhà. Một ông lớn ở gần nhà tôi mất chó tháng trước, tháng sau ông mất chức. Tôi có đủ hết chó Tây, chó Nhật, chó Bắc Kinh, chó ta. Cò, đóm, luốc, vá, mực, vàng. Con nào là con của bà ? Xem đi, xem đi! Dịp may cho chủ, hồng phúc cho chó...Anh cò chó vừa nói vừa lật những trang hình.

Bà Ba có mắt con chó không biết ở đâu mà truy tầm. Thấy nhiều ảnh chó chia ra trước mắt bà phát động lòng nhớ con vật. Nó của ông Đại Sứ Côn Gô tặng cho chồng bà, chó đâu phải chó thường. Nghe anh cò nói chó có liên hệ tới sinh mạng chủ nhà, bà sợ quỳnh lên, bà hỏi:

- Anh có chó Đức Quốc không ?

- Bà mất chó Đức à ? Chó Đức là loại chó nổi tiếng nhất hoàn cầu. Nó vừa làm kiềng vừa làm gác-đờ-co và giữ nhà cho chủ.

- Vâng, mất lâu rồi!

- Nếu là chó Nhật thì chỉ trong vòng 24 tiếng nó đã thành tiết canh, dựa mạn, nhưng đây là chó kiềng thì còn hy vọng tái ngộ.

- Cô, mình và đuôi chó đều lông xù, người mình thường gọi là chó xi xù ấy mà!

- Nếu thế thì xin mời bà vào đây kia.

- Đây là đâu ?

- Là hội chó mỹ thuật đấy ạ!

Bà Ba bảo thằng Xe:

- Ghé vào xem.

Chiếc xe jeep của Bà Ba quẹo vào một con đường đầy vết các loại lốp xe mà trận nước lụt vừa qua chưa cuốn sạch.

- Bà cần gì ?

Một đám người nam lẫn nữ, kẻ trước người sau đổ xô lại bu hai bên xe cùng hỏi một câu. Thằng Xe cứ cho xe chạy nhưng có những người cản mũi nên nó phải đậu lại.

- Bà vô mua thuốc con đi. Hàng ạ mới ở biên giới về.

- Bà cần thịt gì ? Gà vịt trâu bò chó mèo đông lạnh như đồ Mỹ.

- Mời bà vào giải trí, chương trình văn nghệ vốn cổ dân tộc.

Bà Ba ngồi chết trân nhưng thằng Xe vừa khoác tay vừa hò hét:

- Dang ra!! Tôi không cần gì hết!

Cuối cùng Bà Ba cũng xuống đất được và đi bộ vào chợ. Dưới cái nắng chang chang và hơi nóng hầm hập như trong lò nung.

Anh cò chó lúc này vẫn đeo dính, bây giờ xuất hiện nhả nhận cúi đầu mời Bà Ba như một nhà ngoại giao:

- Xin mời bà, hân hạnh được đón tiếp bà! Kia là cửa hàng của chúng tôi.

Thấy bà đi theo anh cò chó, mấy con cò kia nguýt ngang:

- Con mẹ già vô tích sự.

- Tìm chó với chả mèo. Già mất nét!

Anh cò chó đưa bà vào một chiếc chòi nóc bánh ú chiếm một khoảng đất rộng như cơ ngơi của một gánh xiếc. Chung quanh một cái vòng bồ như trường gà, người ta ngồi đen nghệt như đang chuẩn bị xem xiếc.

Anh cò vệt đám đông mời Bà Ba ngồi ghé đàng hoàng. Thăng Xe nói:

- Bà ngồi đây xem đua chó. Con sẽ trở lại rước bà.

Âm nhạc nổi lên rầm rập. Một người cà vạt cổ cao đầu láng vuốt bước ra đứng giữa hội trường cúi đầu chào và nói:

- Hôm nay là ngày hội thi sắc đẹp chó. Có đủ các thứ chó đẹp khắp thế giới về tham dự. Các vị có thể xem đây là một thế giới chó không thiếu một loại nào. Xin long trọng bắt đầu hội thi hoa hậu chó, hoặc gọi tắt là cuộc thi cầu hậu.

Anh ta vừa dứt lời thì một loạt tiếng sủa vang lên rồi một con vật từ phía hậu trường nhảy vọt ra chạy một vòng hội trường làm khán giả hốt hoảng: Một con sư tử!

Tại sao con sư tử của gánh xiếc lại lọt vào đây mà không có rào sắt bao chung quanh như thường lệ? Khán giả đang rùng rùng bỏ chạy thì có tiếng loa vang vang:

Ban tổ chức xin mời ba con ngồi lại ghé của mình, nếu có một tai nạn nào do con sư tử gây ra chúng tôi sẽ bồi thường 100 triệu cho mỗi giọt máu!

Con sư tử nghe đến đó thì dừng lại giữa hội trường rồi đứng trên hai cẳng sau. Hai cẳng trước của nó biến thành hai tay từ từ kéo phեc mớ tuya. Cái lột da sư tử bị lột ra từ từ rơi xuống đất để lộ ra một thằng người mặc đồ cạp nhe răng cười đắc chí.

- Xin lỗi quý khán giả! Con sư tử giả đã làm khán giả hết hồn. Dạ, thưa quý vị, làm gì có sư tử thiệt đi thi sắc đẹp với chó? Trừ khi nào nó chịu mang lột chó. Nhưng dù nó hạ mình làm chó thì các chú cầu cũng không cho nó thi, vì nó là chó giả. Thà làm chó thiệt hơn là sư tử giả.

Anh chàng mặc da cạp vẩy tay vào trong.

Một chú cầu mặc bánh tô đen nhảy ra đứng trên hai chân sau, bơi bơi hai chân trước và cúi đầu, rồi đứng lại trên tư thế cố hữu của nó.

Anh chàng vẩy tay tiếp.

Một con mặc đồ phen chạy ra rồi một chú bốn mắt nói đuôi. Cả ba theo tiếng vỗ tay của anh chàng mặc đồ da cạp, đứng cả lên cẳng sau và sủa gâu gâu gâu.

Anh chàng giới thiệu:

- Chú mặc áo đen tên là Ivan bạo chúa, gốc Liên Xô lai Việt, 2 tuổi 4 tháng ngụ tại Phố Hàng Đào, Hà Nội.

- Cô mặc áo màu Vàng tên là Điều Thuyền, gốc Trung Nam Hải, 2 tuổi rưỡi, ngụ tại Hà Nam Ninh được gia nhập trung tâm chính hình năm 1998.

- Cậu mang kiếng cận mặc bà ba đen gốc Việt cha Liên Xô, mẹ Trung Quốc 1 tuổi 8 tháng vô gia cư được ban bảo vệ súc vật Thủ Đô đem về chăm sóc từ đầu thiên niên kỷ.

Khán giả vỗ tay rầm rầm.

Mặc da cạp nói tiếp một cách hùng hồn:

- Đây là "hàng hiếm" cho nên bảo tàng cách mạng đã đặt mua để làm kiếng, không bán.

Kể sau đó nhiều thứ hàng được đưa ra giới thiệu với lý lịch tỉ mỉ với những cái tên rất trữ tình kèm theo tuổi tác thành tích v.v... ví dụ như:

- Cô Hoàng Yến 3 tuổi đã 3 lần có thai, không rõ tác giả của mỗi cái bầu, hạ sinh được 4 mục 3 cò, 6 luốc, mặc dù nuôi con gian khổ nhưng không có bán con lần nào v.v...

Sau khi các ứng viên đã trình diện Ban Giám Khảo xong thì người mặc da cạp (có thể gọi tắt là mdc vì chữ mặc và chữ cạp. Xin đừng hiểu lầm là mặc da cáo). MDC lại vỗ tay vừa phải và trở vào cậu mặc bánh tô vàng. Cậu vàng liền tách ra và dẫn đầu đoàn ứng viên đi vòng quanh để trình diện khán giả và cũng để cho ban giám khảo có dịp nhìn ngó thêm lần nữa sắc đẹp của các cô các cậu trước khi hạ bút chấm điểm. Lâu nay người ta khinh thường loài chó nên có tiếng chưởi mắng là “đồ chó đẻ”, “quân cẩu trệ” v.v... nhưng nay đứng trước một vườn chó trăm hoa đua nở, người ta bớt đi lòng tự tôn. Và sự nhớ rằng chó có đức tính trung thành tuyệt đối, dù bị chủ bạc đãi thế mấy cũng vẫn trung thành. Đôi khi người lại phải noi gương chó về đức tính trung thành.

Chàng mặc da cạp giới thiệu thêm các loại chó, con thì tổ tiên có mặt trên trái đất trước 100 BC, gốc ở Ý truyền giống qua mấy ngàn năm vẫn không thất lạc, con thì gốc bên Tàu cổ xưa, con lại có quê cha đất tổ là Anh Quốc, Đức Quốc từ thế kỷ 14, 15 v.v...

Tiểu sử và gốc gác nòi giống của chúng thật là phong phú đến nỗi chàng mặc da cạp nhớ không hết phải lật sổ ra đọc và gọi tên từng chú một cho khán giả rõ. Hiện diện hôm nay có 19 cô chú kể chung 3 cô chú đầu tiên được xếp loại “hàng hiếm” không bán.

Để chào hàng gọi khách thêm lần nữa, và để nói với mọi người rằng huấn luyện loài 4 cẳng này cũng rất công phu. Cái vé giá cao mà khán giả mua để vào rạp hôm nay thật đáng đồng tiền bát gạo, chàng mặc da cạp lại vỗ tay bộp bộp. Tức thì mười chín cô chú lại đi vòng quanh hội trường. Tất cả đều ngẩng đầu lên và vẫy đuôi để chào khán giả. Khi cả bày đi hết vòng thì đứng lại vị trí cũ. MDC lại vỗ tay. Tức thì cậu mặc bánh tô đen tách khỏi hàng đi vòng quanh một mình trong khi các đồng loại vẫn đứng nguyên tại chỗ. Chàng đi vòng hội trường rồi trở về đứng bên anh bạn mặc bánh tô vàng, kể đó cậu bốn mắt cũng làm y như 2 đồng loại đã làm.

Cứ thế cho đến cậu thứ 19. Cuộc chào hàng rất trật tự nghiêm chỉnh và trong tinh thần xây dựng nhà cầu.

Bỗng một tiếng vang lên:

- Cho rước chú luốc kia kia. Ồ ờ, chú thấp chùng, có bộ lông bờm như liễu rủ mang số 16 kia kia. À phải chú đó đó, bao nhiêu ?

- Dạ ạ cho 2 tê rưỡi ạ!

- Gì cao thế ?

- Dạ ở đây không có trả giá ạ. Nói nhiều là nhiều. Kém 1 đồng cũng không bán ạ.

- Gốc gác và thành tích nó thế nào ? Nhân viên loại trung bình của nhà nước lãnh một tháng 200.000 mà một con chó giá 2 triệu rưỡi nghĩa là sao ? Có con nào rẻ rẻ không ?

- Dạ hàng rẻ là hàng vứt đi. Thấp nhất cũng 2 tê ạ.

- Tôi muốn kiếm một con về đi săn. Con áo nâu kia, bao nhiêu ?

- Dạ đó là chó Đức Quốc. Nó vừa đi săn, vừa bảo vệ chủ và giữ nhà đều tốt cả. Giá có 4 tê thôi ạ nhưng ông Đinh đức Thọ đã bỏ bạc cạp rồi, bữa nay cho người tới bắt.

- Ông ấy chết rồi con đâu mà bắt ?

- Sao ông biết ông ấy chết ? Ông ấy mới gọi lại Ban tổ chức chúng tôi nhắc lại lần nữa bảo đừng có bán con chó Đức này và tìm cho ông một con nữa cho đủ cặp.

- Ông bị thằng con khùng của ông bắn bằng cây súng ông sắp đem lên xe đi săn với tôi.

- Ông là ai mà biết rõ vậy ?

- Tôi vừa đến nhà ông thì người nhà khiêng ông đi cấp cứu nhưng ông trúng đạn bắn voi, nặng quá...

- Nếu quả như vậy thì tôi bán con chó Đức này cho ông, nhưng ông chưa được bắt bây giờ. Để tôi chờ cáo phó trên báo Nhân Dân thì mới chắc.

- Được! Người khách chìa danh thiếp cho chàng mặc da cộp.

Chàng ta nhận lấy và đọc rồi nói lia lịa: Xin lỗi Trung Tướng, tôi không được biết Trung Tướng là bạn của ông bộ trưởng bộ khí tiết, ủa, bộ dầu khí ạ!

Người khách xua tay:

- Không biết là không có lỗi. Anh giữ số điện thoại ấy rồi gọi tôi. Tôi sẽ cho người đến bắt.

- Dạ Trung Tướng về nhà nên chuẩn bị chỗ ở và thực phẩm cho nó trước đi. Nó chỉ dùng một ngày 2 ký lô thịt bò tươi đấy. Còn ngủ thì trong chuồng kín để khỏi bị muỗi chích. Hằng tuần phải đi cân. Hằng tháng phải đem cho Bác Sĩ khám.

- Nước mình đâu có Bác Sĩ chó!

- Dạ Trung Tướng đem nó vô Bệnh Viện Việt Xô hay Việt Đức, nhờ Bác Sĩ thường khám cũng được. Chúng tôi đã làm như thế để giữ gìn sức khỏe cho nó hơn một năm nay. Bác Sĩ nói chó cũng có ngũ quan tim gan phèo phổi như người. Ở mấy nước tư bản người ta coi chó còn hơn người nữa đó. Tuy nó đòi hỏi nhiều điều tốn kém như vậy, nhưng nó được việc lắm. Heo rừng độc chiếc gập nó là hết chạy, còn nói gì nai chà nai tơ, nó đeo dính đuôi và lật xuống đất, Trung Tướng khỏi phải tốn đạn sắt đạn đồng.

MDC cảm ơn ông khách quý và quay ra nói với khán giả:

- Dạ tôi cho các cô cậu trình diễn một lần nữa rồi cho các cô cậu về chuồng ạ. Chúng tôi có hình của từng cô cậu một dán ngay tại đây. Ông bà nào muốn rước cô cậu nào thì xin đến gặp ban tổ chức ạ

MDC lại vỗ tay. Các ứng viên cẩn thận lại đi vòng quanh khán giả. Lần này chúng được lệnh đi chậm hơn. Bỗng một cậu 4 chân cao tai xụ, mình có vá vàng trên nền lông đen, dừng lại ghéch mõm lên một khán giả, trong lúc đồng loại chó của nó ngoan ngoãn trở về vị trí cũ.

MDC vỗ tay và gọi:

- Ê, chú Riu Riu, sao không về chỗ mà còn đứng đó.

Nghe tên chó mọi người nhìn MDC tỏ vẻ ngạc nhiên. MDC giải thích:

- Các cô cậu này lấy có hai họ: Cô thì họ Lữ, cậu thì họ Riu vì vợ tôi bán bún riêu. Đặt tên chó là Riu cho dễ nhớ.

Chú Riu vẫn đứng ngó thẳng lên một nữ khán giả, rên rĩ khe khẽ. Người nữ khán giả kia giơ tay cho nó, vuốt đầu nó. Nó vẫn đứng im rồi thè lưỡi ra liếm bàn tay người nữ khán giả.

Một người bên cạnh nói:

- Mèo đến nhà thì khó, chó đến nhà thì sang. Bà mua con Riu Riu này đi bà! Lợi chủ lắm. Coi mặt mũi sáng sủa và tướng đứng của nó thì thật đáng sống trong cửa nhà quan.

Một tiếng nói bên tai bà:

- Phải nó gập lại cổ chủ không bà ?

- Không phải đâu! Con chó của tôi lông trắng vá nâu nhạt mà, chó đâu vá vàng như thế này!

- Sao nó quen hơi bà thế ?

Người đàn bà lặng thinh, người kia tiếp:

- Chó đánh hơi giỏi lắm. Nó không khi nào quên chủ đâu. Đích thị là con chó của bà rồi.

- Nó đâu có cái tên kỳ lạ vậy ? Nó tên là Lu Lu chó đâu phải Riu Riu.

Người kia nói:

- Tôi xin mời bà vào gặp ban tổ chức chút đi. Rồi bà sẽ nhìn thấy con Lu Lu của bà trước kia.

Người đàn bà ưỡn oải đứng dậy đi theo người kia. À ra thẳng cò lúc nãy. Bà đi theo hần

vào trong một cái chòi lá phía sau, ngồi chưa ấm đít thì một người dắt con Riu Riu tới trước mặt bà thân ái hỏi:

- Con Lu Lu của bà đây!

Con chó kêu ri ri. Bà đưa tay ra vuốt lưng nó. Nó nằm mọp dưới chân bà.

- Phải mày đây không Lu Lu! Người đàn bà ứa nước mắt. Mày đi đâu sao không biết đường về vậy ?

Con vật vẫn kêu ri ri và cạ mõm vào chân bà rồi ngược lên nhìn bà với cặp mắt ươn ướt. Gã mặc da cọp đem tới một cái kiềng trông vào cổ nó và đưa cho bà sợi dây da. Bà cầm lấy thì tên cò lại chia cuốn album ra trở vào một tấm hình, bảo:

- Nó đây nè, coi giống y không ? Cái sắc lông mới này là do chủ lò nhuộm đấy! Xin bà cho 2 tê tiền chuộc và 200 tiền cò.

Bỗng một tiếng nói từ ngoài đưa vào:

- Tiền cò thì lấy ở Ban tổ chức chứ!

- Thôi đi ông mối!

Người đàn bà nhìn lại: Thì ra thằng Xe, bà hỏi:

- Mày đi đâu nãy giờ ? Nè dắt con Lu Lu chút.

- Dạ con đi chuyện riêng của con mà lại gặp chuyện riêng của bà ở trong làng...Bep.

Bà Ba Sao hót hãi:

- Chuyện riêng gì của tao ? Làng Bep là làng gì ?

- Bà đi vào Chợ Người với con rồi biết.

- Chuyện gì vậy hả thằng quý ?

- Con biểu cô trốn đi mà cô không nghe. Cô không ngờ bà lại bước vô đây!

Thằng Xe dắt con Lu Lu đi trước. Bà Ba tất tả đi theo. Vừa đi vừa ngó phía trước, bước lợt ỏ gà có cái muốn lọi chân.

Một đám người đang ngồi quanh một gốc cây như ngủ, thấy Bà Ba đi ngang bỗng tỉnh dậy lao xao như một nong tằm nghe hơi lá dâu phất qua.

Những cánh tay chia ra, những câu nói vang lên:

- Bà cần gì ? Bà cần gì ?

- Tôi chỉ làm ăn com thôi, không lấy tiền công.

Bà Ba chưa hề gặp một cảnh tượng như thế này. Bà lồm lũi đi nhanh.

- ‘‘Chợ Người’’ đây hả Xe ?

- Chưa phải đâu bà. Ở trong kia chút nữa.

Bà Ba hỏi:

- Mày coi có phải con Lu Lu của mình không ?

- Dạ đúng rồi bà! Người ta nhuộm lông nó để chủ không nhìn ra!

Bà yên tâm về con Lu Lu. Chó có bao giờ lạ hơi chủ, nhưng bà lại hoang mang về chuyện riêng của bà do thằng Xe vừa nói. Người đổ vào chợ càng lúc càng đông. Phần lớn là thanh niên. Nhiều xe gắn máy chạy chậm lách qua mặt bà. Bỗng thằng Xe dắt con Lu Lu quay lại:

- Bà đừng la cô Hai tội nghiệp!

- Cô Hai nào ?

- Con bà mà bà quên à ?

- À!

Từ ngày bà bị cái màn ‘‘Việt Kiều về nguồn’’, cô Xuân mang cái bầu hoang tới nay, bà kể như cô Xuân không có trong gia đình. Cô sanh đẻ xong để đưa con lại cho bà nuôi rồi đi biệt. Bà cũng không tìm kiếm. Kể như sẩy tay từ lúc còn bông. Nay thằng bé không cha đã biết đi, mới nghe thằng Xe nhắc tới tên mẹ nó.

- Cổ kia kia bà. Tui biểu cô trốn đi, nhưng cô có vẻ không sợ bà. Kia, người quơ tay múa

chân là cỏ đấy.

Bà Ba đi nhanh hơn, chân bà lọng cọng bước không vững. Trước mặt bà, một người con gái mập mạp, mặc quần jean áo bò vừa vung tay vừa nói to:

- Đây là hàng mới. Ngày xưa chúa Giê Su đầu đội mũ gai tay chân bị đóng đinh trên cây thánh giá để chuộc tội cho thiên hạ. Ngày nay ta cũng đội mũ gai, nhưng để đem lại hạnh phúc cho ta! Người đàn bà giơ lên và...vật gì như một mẫu giấy trong tay rồi tiếp: Tôi xin hứa với bà con là khi đội chiếc mũ gai này trời đất sẽ rung chuyển, đại dương nổi sóng, đây là sản phẩm mới nhất nhằm phục vụ cho loài người. Xài loại bao cao su có gai này đối tượng sẽ quên hết sự đời, tình yêu tăng cao vọt. Dù đang lấy Tây lấy Mỹ, nàng cũng sẽ quay về với chàng. Các bạn hãy nhìn tôi đây. Ông xã tôi ốm yếu nhưng vẫn hạ được tôi những bàn trắng, nếu không nhờ nó làm sao thắng được tôi! Người đàn bà vừa dứt tiếng thì bà Ba đi tới. Bà dậm chân kêu trời:

- Ai như con tinh cái đó vậy ? Xuân! Xuân, mày đó hả Xuân ?

Người con gái kia dường như đang say sưa ‘‘diễn thuyết’’ nên không nghe. Nàng quệt mồ hôi trán vuốt tóc, móc trong túi ra mấy thẻ bọc ni lông vung lên:

- Nếu lo mũ gai đội lệch thì thêm món này. Đây là Mãng Xà Vương, đây là Chín Con Chó, đây là Méc Xỏ Đéc...toàn hàng mới cáu, uống vô 3 phút phê liền. Tinh thần được bồi dưỡng suốt đêm. Chơi xã láng trời sáng về luôn!

Thiên Đường là đâu ?

Thiên Đường là đây!

Thuốc tiên chấp cánh ta bay lên Thiên Đường!

Mũ gai với Mãng Xà Vương

Đi Méc Xỏ Đéc chân giường gãy tung.

Người con gái nói xong đưa tay cuộn tóc lên khoe chiếc gáy trắng nõn, ngửa mặt lên trời cười há há hăng tràn dài rồi quay tít cái đầu tóc rối như một vệt khói đen.

Bà Ba Sao kêu to:

- Mày đó hả Xuân! Đồ con điên!

Mãi lúc sau người con gái điên mới tỉnh lại và nhìn láo liên. Rồi bỗng chạy lại ôm bà Ba Sao khóc nức nở:

- Má! má! Sao má lại đến đây làm chi ?

- Mày làm cái trò gì vậy ?

Người con gái lau nước mắt vào vai áo Bà Ba, nghẹn ngào:

- Con tưởng không bao giờ gặp lại má nữa.

- Mày làm cái gì ở đây. Bộ mày đem thân làm quảng cáo ba cái đồ ôn dịch đó hả ?

- Không con không phải là cò, con là chủ.

- Chủ gì... ? Coi mặt mày thân thể mày kia. Ba mày chắc sẽ ngã ra chết tươi khi trông thấy con như thế này đó con.

- Con làm khổ bố mẹ, con phải đền đáp.

- Mày đền đáp kiểu này sao ?

- Đây là con đường tốt nhất cho loài người đó má!

- Mày câm đi, đừng có nói nhảm nữa, tao kêu công an còng đầu mày bây giờ.

- Con thách má đó! Công an ở đây, ở trong quần con. Con muốn móc đũa nào ra dùng vào việc gì cũng được cả.

Thằng Xe thấy cuộc chiến giữa hai mẹ con đã bùng nổ làm người ta bu lại rần rần, nên anh ta can:

- Thôi đi cô Hai. Con xin Bà Ba bớt giận. Cô Hai cũng không nên cãi với Bà Ba. Người ta cười chết. Cô Hai có ung lên xe về nhà không. Ở nhà bà muốn nói gì thì nói tiện hơn!

Bà Ba dường như cũng bớt giận bảo:

- Mày đi đem xe lại đây!

Anh Xe dắt con Lu Lu đi một chốc đem xe lại:

- Mời bà và cô Hai lên.

Cô Hai bật cười:

- Chiếc xe thổ tả bố con nhặt ở đâu vậy má ?

- Nhà nước phát chó nhặt ở đâu ?

- Xi, làm Tướng Ba Sao mà đi chiếc xe hột rác. Để con tặng bố một chiếc Mát da đời mới cho bố đi chơi.

- Cô Hai không nên làm phiền lòng Bà Ba nữa. Cô đi vắng lâu nay bà ba khổ lắm đấy.

Cô Hai quệt nước mắt:

- Tôi biết! Tôi biết anh Xe à. Trong nhà không gì xấu hổ bằng con gái chữa hoang. Nhưng mà đạp gai phải lấy gai lể, chó ngồi đó khóc ai thương cho. Thôi anh chờ má tôi về trước đi, tôi phải bán hàng cho mần phiên chợ này rồi tôi sẽ về. Bỏ lỡ mất cả chục tề của tôi hay sao. Ai cho mình tiền, chỉ có nhân dân và cách mạng thôi. Nhân dân mỗi người mua của tôi một viên thuốc là tôi làm cách mạng mút chỉ cà tha, 1 viên con chó 9 đầu là nửa tề, mại dô.

Anh Xe thấy không nên kéo dài tình mẫu tử như thế bèn khấn khoản Bà Ba. Bà Ba biết con quý cái này bất trị rồi, làm gì thêm cho mất mặt, bà bèn phóng một câu lênh lênh:

- Mày coi chừng tao nghe!

- Má đi về đi má, đường ở đây đầy bụi áo má, mặt mũi má dính bụi đen hết đó.

Bà Ba bước lên, thằng Xe rồ máy chạy đại làm người xem hoảng hốt nép vào nhau, té bò càn. Bà Ba còn quay lại gào to như con chó cái bị thiến không có thuốc tề:

- Xuân, con ơi!

Tiếng kêu của người mẹ lọt thỏm trong bụi, nắng và giọng cười tiếng nói của phiên chợ đang đông.

Ra đến đường cái, thằng Xe an ủi bà:

- Bữa nay bà lấy vốn rồi.

- Vốn gì đâu ? Tao về nhà tao thất họng tao chết.

- Bà chuộc được con Lu Lu và gặp lại cô Hai.

- Thà đừng gặp có hơn không ? Bố nó đâu có biết có sự này.

- Con là nùm ruột mà, dù sao cô Hai cũng là con của ông bà.

Xe chạy một đỗi, gió mát làm tâm trí Bà Ba vợi đi buồn khổ. Con Lu Lu ngồi băng sau im thin thít. Dường như nó cũng biết nghe.

Đột nhiên Bà Ba hỏi:

- Tụi nào liều mạng vậy Xe ?

- Tụi nào đâu bà ?

- Xe đang chạy mà chúng nó dám bu lại cản đầu xe, không sợ chết ?

- Dạ...đó là bọn cò.

- Cò gì cò vậy ?

- Dạ họ tranh mồi với nhau, nên phải nhờ cò. Nhà đất, thuốc men, quần áo, mì cháo, nhậu nhệc, thứ nào cũng có cò, cò càng đông dịch vụ càng lên. Không có cò làm ăn không khá được. Nghề nào quán nào tiệm nào cũng có cò. Như bà chuộc lại được con Lu Lu đây cũng là nhờ cò, cò chó hiện giờ hái ra bạc. Nó ăn hoa hồng tùy theo loại chó. Ở khắp nơi đều có băng bắt chó, nghề này phát lắm. Một đêm chúng nó có thể kiếm được mấy tề. Nếu là chó thịt thì đem cân cho lò. Còn chó kiêng thì có cò chạy mồi cho chủ chuộc. Trúng một con chó kiêng quý thì cả băng mập rồi! Tiền cò cao lắm. Như con Lu Lu đây, cò cũng đớp được ¼. Có nhiều đứa lanh lợi, kiêng luôn cả 2, 3 loại cò một lúc. Thí dụ: Nó ngoác khách vô nhậu, nếu khách không nhậu thì nó kéo vô ăn phở, ăn xong nó gạ đi xem đua chó...Bây giờ cò nữ ăn khách hơn cò nam nhiều! Chúng

nó ăn mặc hở 50 phần trăm đùi đĩa đứng ra cò, khách nào chống nổi, có thể vừa làm cò vừa đi tàu chuyên, tàu suốt luôn.

Bà Ba vụt hỏi:

- Con Xuân làm ăn món gì thế ?

- Cô Hai là Nữ Hoàng chợ này. Cổ vẫy tay là cò tới cả bầy. Cổ còn có một cái động toàn siêu người mẫu, có đường dây hắt hơi. Cổ thù nhất đám “Việt kiều về nguồn”. Láu táu là cổ cho em út tặng cái “bánh đa” đem về Mỹ. Cổ có đường dây móc vô Bệnh Viện nữa mà bà. Bác Sĩ bác sẻo, cô bảo viết toa theo ý cổ cũng được, nói gì thứ bò vàng gác chợ.

Bà Ba nghe thằng Xe kể chuyện tưởng mình đi lạc ở đâu, không phải Thủ Đô Hà Nội. Ngỡ mình là con mẹ Tào Kê nào chứ không phải là bà Tướng Ba Sao.

CHƯƠNG XIII

Họa Sĩ Ngọc Sơn nói:

- Em tưởng theo bác 99% rồi chị ạ! Ông tòa làm gắng quá. Ba án tử hình một án chung thân. Còn vụ em ông treo lơ lửng.

- Ông không có phạt treo đầu. Gặp ông ấy là “ăn thật làm thật” từ 5 năm trở lên.

- Em bị nhốt chung với thằng Huỳnh Long. Khuya hôm đó công an đập cửa gọi nó đi. Em teo quá...không ngờ hôm sau người ta đá đít em bảo về nhà.

- Huỳnh Long ăn kẹo là vì chạy thuốc không đúng đô, không đúng thầy hay vì thầy không muốn chữa. Không rõ lẽ nào, khó nói lắm, còn chú thì dựng bản “trung tâm chính hình” hay “luyện thi hoa hậu” gì đó tùy chú. Tôi chỉ hết thế này thôi. Bà Ba xòe hai bàn tay đưa lên 2 lần.

Ngọc Sơn sụp lạy:

- Dạ em cần rơm cần cỏ mang ơn chị. Bao nhiêu em cũng không nê hà!

- Cuốn sổ đó để tôi giữ luôn. Tôi sẽ bới ra tới mả cha chúng nó. Mỗi đầu cũng được 5, 7 chục tê. “Đi uống bia 33 nghe!”

- Dạ mấy cũng được mà chị, người sống hơn đồng vàng...

Vừa đến đó thì có tiếng phen reo. Ngọc Sơn bắt lên nghe và trao cho Bà Ba.

- Ở đằng nhà có khách. Mời chị về.

- Ai vậy kìa ? Bà Ba chớp chớp mắt đoán xem khách nào, tay thì cầm ống nghe đưa lên. Mà không biết là ai à?...Thôi được, bảo ngồi đó chờ tao.

Bà Ba bàn thêm mấy câu nữa rồi đứng dậy từ giã Họa Sĩ Sơn:

- Chú cứ hạ bảng cũ, treo bảng mới và tiếp tục vẽ những bức mỹ thuật như thường. Chú nên nhớ giữ gìn vốn cổ dân tộc!

- Dạ! em ghi lời chị dạy.

Bà Ba đi ra sân. Bà vận máy chiếc xe hòm kính. Bà học lái rồi lái lấy để thằng Xe lái có nhiều điều bất tiện. Chiếc jeep này chỉ dùng đi chợ thôi. Về đến nhà bà thấy chiếc xe lạ hoắc màu lá chuối non. Ai tìm đến bà thì đó là thần tài gõ cửa. Dù ít dù nhiều dù dỏm dù đô thì cũng là tiền. Mấy ai chê tiền. Bà cũng thế! Không gì làm ta vui bằng tiền. Bà còn lạ gì cái tình đời ấy.

Vừa đoán xem khách là ai, bà vừa bước lên thêm. Bà ngó vào trong nhà thấy một người đàn bà tóc quăn, mặc quần Tây, chân tréo chữ ngũ phô cặp giày bốt cao tới đầu gối, đang lim dim bỗng bật dậy và chạy tới ôm choàng bà, kêu lên:

- Má! Má!

- Ủa con Xuân hả ? Con về hồi nào vậy ?

- Dạ con thức suốt đêm qua, vạch kế hoạch, sáng nay không có phiên chợ nên con về cho má hay. Má okê ghen má.

Bà Ba ngồi xuống ghé đôi diện với cô Xuân, ngó quanh.

Cô Xuân nói:

- Con sai tụi nó đi chợ hết rồi má! Còn thằng “Việt kiều con” đâu má ?

- Mẹ con Mùi ảm đi chơi đâu đó.

- Còn con Thu ?

- Nó ăn phải bùa mê của một thằng “Việt kiều về nguồn” khác.

- Lại cũng Việt kiều Bác Sĩ như của con năm trước à ?

- Không, thằng này chủ nhà băng bên Mỹ. Tao can nó không được. Nó đeo như sam. Tao thử gỡ ra cho nó. Nó dọa uống thuốc ngủ. Tao phải chịu thua. Thằng kia nhờ ông Trung Tướng Thọ đến nói với ba mày nhưng ông bảo tao làm sao thì làm, ông bận cục A1 không lo việc gia đình được... Thằng này coi mã chơn chất nhưng tao không tin. Cái thứ “Việt kiều về nguồn” này, hồi vượt biên chỉ là dân ở đợ, nghề chài lưới, buôn gánh bán bưng nhưng qua bến trở về thành chủ hãng này nọ. Cái đồ quân đi liếm chén cho Mỹ về đây bịp ông cố nội nó. Tao ón rồi, nhưng con Thu một hai nó là chủ nhà băng thứ thiệt, nó nằng nặc đòi đi Mỹ. Bỏ mày phải chạy giầy tở cho nó đi để nó qua đó coi hư thực thế nào rồi mới quyết định.

Nó có gởi thư về nói nó có vô nhà băng của thằng nọ. Văn phòng của thằng nọ lớn lắm. Lính Mỹ đen gác đều cúi đầu chào ông Giám Đốc là nó đó. Tao không ăn uống gì cái nhà băng của nó, Chỉ cầu trời cho nó đừng mắc phải loại Việt kiều về nguồn cà chớn làm hại đời nó và bôi đen danh giá nhà này thôi!

Cô Xuân gạt ngang lời mẹ:

- Mỗi đứa có một quan điểm để sống với đời, nhưng con thì tới chết con không có bị bợn dĩ điểm bôi bết đó lừa một lần nữa.

- Bị một lần là hết đời rồi, còn đâu để mà bị nữa con!

- Bây giờ đến tay con lừa lại.

- Mày nói không sợ vạ miệng à ?

Cô Xuân tỏ ra hoạt bát và bạo dạn hơn trước xa. Cô nói:

- Đời này sống bằng lừa bịp. Kẻ nào lừa giỏi kẻ đó phát má ẹ. Cũng như đá bóng vậy, có lừa được đôi phương thì mới sút vô gôn họ được.

- Mày học ở đâu ba cái thứ triết lý tư bản đế quốc đó ?

- Con học ở đây nè má ẹ, không phải đi đâu cho xa! Xã hội này sống dưới một guồng máy bịp từ hơn 40, 50 năm qua. Không nói chi xa, từ khi con bị lừa, con đã học xong trường đại học thứ nhất. Đại học bịp. Bây giờ con là giáo sư đại học thứ 2, cũng đại học bịp.

- Mày nói không nể mặt ba mày.

- Ba con không bịp thì cũng bị bịp! Hai lẽ đó không biết lẽ nào. Có lẽ cả hai.

- Ba mày hiền như bụt chẳng biết mảnh mung gì hết. Cứ ngựa tay yên chí lãnh lương hàng tháng, thứ lương cò mữa mà cũng vừa lòng, không thấy ông nói một câu bất mãn. Trong khi đó mấy thằng Trung Tá, Thiếu Tá cũng có năm bảy cái nhà vài ba chục mẫu đất, còn ba mày có chết đi thì chúng mày được hưởng cái miếu thổ thần này nè! Con trong băng thì được ba cái chỉ thị... kêu gọi đẩy cách mạng, ra sức, hăng hái, chớ được cái gì ? Nhiều lần tao đã bảo phải ra tay làm ăn, ông cứ thờ dài và lắc đầu nguây nguậy. Tao không có nghe ông nữa. Tao tự vạch đường tao đi. Ông nhu nhược quá lắm rồi, tao không còn chịu nổi nữa. Nhưng lần vừa rồi, tao dọa tao đi Mỹ với con Thu, ông sợ ông bảo: Làm gì thì làm đừng để bùn bôi lên mặt ông. Tao vừa ướm thử một dịch vụ thì quả nhiên người ta nể ông nên tao thấy có triển vọng lắm.

- Bây giờ là trễ rồi má ẹ. Nhưng thà trễ còn hơn không. Con hứa với má là con sẽ trả thù đám “Việt kiều lưu manh” này cho bằng được con mới hả gan con! Má cứ làm ăn đi. Có gốc nhà bự thế còn lo sợ ai nữa ?

Hai mẹ con càng bàn càng tâm đầu ý hợp. Mẹ sẽ giúp con, con sẽ hỗ trợ mẹ!

Bà Ba thấy hứng khởi hẳn lên:

- Người ta định đưa ba mày lên thay ông Phiêu, nhưng ba mày cứ từ chối đây đây cho nên

hiện giờ ba mày từ số 1 sụt xuống số 3, thằng Mán rùng từ số 5 vụt lên số 2 rồi, không khéo miếng ngon kẻ miệng mà để kẻ khác ngoạm mất. Rõ buồn.

Cô Xuân nói:

- Không có mặt nào không đi chợ của con. Chợ của con phát triển được cũng nhờ tay trong tay ngoài. Không cần bố phải làm tổng bí thư, miễn chịu khó và khéo tay là được.

- Khổ cái là trên bố mày còn nhiều thương cấp quá. Nếu có dịch vụ thì phải đi công thức 3-3-3. Mình được bao nhiêu? Theo má nghĩ thì thế này!

Rồi bà ri tai con gái hồi lâu.

- Chuyện đó dễ lắm má ạ. Một trăm thằng đàn ông đều sống chui trong quần đàn bà hết ráo. Muốn câu đàn ông ta chỉ cần một thứ môi. Muốn câu đàn bà ta cũng chỉ cần một thứ môi. Còn câu con gái thì nhiều thứ, tùy miệng cá...

Con xin lỗi má, con đã làm khổ ba má vì con mê muội thằng “Việt kiều về nguồn”. Nay con khôn nhờ ba má cho con trí tuệ và cũng nhờ bài học đường đời mà khôn thêm. Xã hội này sống nhờ bịp. Anh nào bịp giỏi anh đó giàu và ngồi ghế cao. Má xem chung quanh đây Đại Tướng, Thiếu Tướng thậm chí thằng gác cổng cũng bịp. Đổng đá của Chúa Giê Su còn nguyên mãi không mất đi một hòn nào ném vào người đàn bà ngoại tình, thì nước sông Hồng kia cũng sẽ không vui đi một giọt nào để rửa tội làng bịp.

Đời con kể như hồng rồi. Không có cách nào chữa được, chỉ có một cách là lấy hồng làm nên, họa may...Cô Xuân nghẹn ngang và ôm mặt ràn rụa nước mắt. Bố mẹ đã đẻ con ra xinh đẹp không tật nguyên nhưng xã hội này làm cho con tật nguyên và hư hỏng, con biết làm sao để sống lại những ngày đầy mộng mơ và được nuông chiều trong gia đình nữa?

Con không nói giấu gì má, anh chàng yêu con ngày trước bị con từ chối để yêu ông Bác Sĩ “Việt kiều về nguồn” có gặp con. Trời đất ơi! Anh ta là kỹ sư nông lâm không hiểu sao lại đi làm cò để sống. Mà oái ăm thay anh ta lại gặp con đang bô bô cái miệng để quảng cáo thuốc 9 con chó. Càng oái ăm hơn nữa anh ta xin làm cò cho con. Con chưa biết tính sao thì ảnh tỏ tình lại với con.

Đấy cái anh chàng cò dốt má chuộc con Lu Lu đấy. Anh ta có trí thức nên cò giỏi lắm, ngành nào ảnh cò cũng được lợi cho chủ. Người ta muốn thuê ảnh hoa hồng cao nhưng ảnh chỉ làm cò cho con. Má ơi! con không phải trả tiền cho ảnh.

Bà Ba ngồi nghe, nước mắt rùng rùng, chợt bà nói:

- Những mối tình ngang trái như thế khi nối lại thì bền vững lắm đó con!

Cô Hai Xuân tiếp:

- Con trả tiền cò ảnh không lấy, ảnh chỉ xin thuốc của con. Thường là ảnh đòi Mọc Xơ Đéc, con biết ảnh đang buồn đời nên tự hủy diệt thân ảnh. Nhưng con biết làm sao bây giờ. Đã nghiện rồi thì không cai được. Huống chi ảnh không muốn cai. Con đưa thuốc cho ảnh, ảnh nhìn con với cặp mắt đờ đẫn sâu thẳm. Chỉ vài lần rồi con nhờ người khác đưa thuốc cho ảnh. Con không dám nhìn mặt ảnh nữa.

Nuốt thuốc xong ảnh đi sang quán cà phê, vừa đến đó chiêu một ngụm bia là phê ngay. Rồi thì...cứ thế cứ thế.

Mấy tuần nay con không thấy ảnh đến làm cò nữa. Không biết ảnh đi đâu. Mỗi khi con nhớ tới ảnh con ân hận quá má à! Tại con mà đời ảnh ra như thế đó. Nếu ảnh chết đi thì con khổ suốt đời.

Cô Xuân lại òa lên khóc. Một buổi sáng cô khóc biết bao nhiêu nước mắt mỗi giọt một nguồn con xuất phát từ đau buồn.

Bỗng cô tỉnh lại, hỏi:

- Lâu nay thằng Tuấn thế nào má?

- Nó vẫn đi học Anh Văn đêm.

- Học hành gì! Bọn sinh viên bây giờ hỏng hết rồi. Cá độ bóng đá, đua xe gắn máy, oải, anh hùng Lương Sơn Bạc một trăm nẻo vào Chợ Lớn Con và Chợ Cơ Bắp.

- Kệ nó, má hết kèm được rồi. Nhưng con trai hỏng dễ hơn con gái hư. Má cũng hơi nghi nhưng chỉ còn có một cách là nó phải biết thương nó. Ngoài ra không còn cách nào khác.

- Từ rày má không nên xuống chợ đó nữa. Nhiều người quen lắm. Để người ta gọi không tốt cho ba má.

- Bây giờ đâu có ai phân biệt tốt xấu gì con! Cái tốt trở thành cái xấu. Người liêm chính bị cho là ngu. Như ba con vậy. Mấy người bạn bảo ba con cù lần.

- Còn má cho ba là gì ?

- Má cho ba con là lờ khờ. Đã bảo cái xấu trở thành cái tốt mà. Mấy người dưới cấp ba con họ còn nói ba con hiền quá! Có biết bao nhiêu thời cơ mà không chịu đồng khởi gì hết.

- Má hỏng thương ba con sao ?

- Sao không thương! Nhưng thương mà giận. Làm Tướng mấy chục năm chẳng được cái gì ngoài mấy cái lon cho nặng vai, oặc cổ!

- Thì con nói là đời này giả hết mà. Đạo đức giả, lý tưởng giả, vú giả, đít giả, thuốc Tây thuốc Tàu giả, lãnh tụ thủ trưởng cũng giả nốt, chỉ có thuốc của con là thiệt thôi.

- Mà đừng có lộng ngôn quá như vậy nghe! Vừa thôi chứ! Đâu phải cái gì cũng đồ bỏ hết sao ?

Bà Ba bất ngờ chống lại. Bà nói như con chó bị dồn vào thế bí. Rượt giặc chó đuổi tới đường cùng, cô Hai đâu biết chiến pháp Tôn Võ đó. Cô cứ nói ào ào tới, vì biết bà già cũng chỉ chống đỡ miễn cưỡng thôi, nên cô cứ nói, chẳng lẽ mẹ lại bắt tội con. Mà tội gì mới được chứ. Nếu bắt tội con Xuân này thì ai bắt tội những tên kia ? Nghĩ vậy cô Xuân nói tiếp:

- Đời này bịp! Con hỏng biết ba con nghĩ sao ?

- Coi bộ ba mà chùng bước trước cái ghế tổng bí thư rồi! Ai ngồi thì ngồi, ông không thiết nữa. Đứng ra là ông sợ con à! Con coi đó, cả chục người...chớ đâu phải ít. Cái thời cụ Hồ còn sống thì chỉ có cụ Dương Bạch Mai đau tim chết thôi. Dần dà coi bộ bệnh này lan rộng nhiều người quan trọng chết vì đau tim quá! Ban đầu má cũng muốn ba con làm chức đó. Nhưng sau khi ông Văn tiến Dũng bị tước chức, ông Đại Tướng Võ nguyên Giáp bị đá văng ra rìa. Rồi ông Lê trọng Tấn, ông Hoàng văn Thái chết bất đắc kỳ tử, trước khi chết ông Thái còn đủ bình tĩnh nói với vợ con: “Người ta giết tôi!”...Rồi tới chiếc trực thăng rớt bên Lào 6, 7 ông Đại Tá và 2 ông Tướng chết một cách hết sức tự nhiên lạ lùng.

Đó là trong quân đội, còn ngoài dân chính thì ông Đào duy Tùng, chỉ còn mấy ngày nữa là được bầu làm tổng bí thư mà không kịp. Tội nghiệp hết sức! Ông ấy chết, người ta không dám đi phúng điếu. Rồi đến ông Lê Mai, ông Nguyễn đình Tứ...thậm chí ông Bác Sĩ mổ tim danh tiếng vang đến thế giới mà rồi chết vì chứng tim cấp tính...

Người ta có pa tăng giết người. Càng cao cấp càng dễ chết, mà chết vì tay của đồng chí mình, thế mới ngán. Bởi vậy má suy nghĩ lại, má không muốn ba con ra tranh chức gì nữa hết! Má muốn ba con ở nhà nấu cơm cho má đi kiếm cơm thay cho ba con. Đi theo đảng 50 năm như thế là đủ trả ơn cho đảng rồi!

Xuân đột nhiên đứng dậy như định đi đâu, rồi ngồi phịch xuống nặng nề. Nàng mở bóp đầm lấy lấy son phấn ra “quét vôi kẻ biêng” lại rồi ghéch mặt:

- Má coi con có đẹp hơn trước không ?

- Ồ, đẹp lắm co...on!

- Xin lỗi má, con có việc phải đi. Để bữa khác con sẽ bàn tiếp với má kế hoạch giải phóng Thủ Đô. Rồi nàng kẹp bóp vào nách, bước tới hôn mẹ một cái hôn dài.

Xong nàng nện gót giày côm cốp đi ra khỏi cửa.

Bà Ba ngồi lại một mình. Bà cảm thấy trợ trợ hơn bao giờ. Bà nhắc ông điện thoại lên gọi

ông Thượng Tướng. Có tiếng người trong máy đáp rằng ông Tướng đi công tác. Bà uể oải đặt ống điện thoại lên máy rồi bắt chợt gọi thằng Xe:

- Máy giờ rồi ?
- Dạ con đâu có đồng hồ!
- Chùng mấy giờ ?
- Dạ tin tức cho tàu chạy ven biển nói là trời nhiều mây...con không thấy mặt trời nên không đoán được giờ ạ! Nhưng chắc chiều rồi.
- Chiều thì chiều lâu rồi, tao cũng biết chớ bộ tao đi đឹc gì hay sao mà tao không nghe tiếng bìm bịp kêu.

CHƯƠNG XIV

Bà Ba cầm tờ báo đọc:

...Giảng Võ hôm nay vui nhộn vô kể. Mới có 4 giờ mà khúc Quốc Lộ chạy ngang đây đã đen nghịt đủ các loại xe, 2 bánh, 3 bánh, 4 bánh, 5 bánh, 6 bánh, xe 8 bánh tắt máy chạy chậm lại xe 2 bánh thêm 2 chân cũng chen vào làm cho rậm đám.

Tiếng còi vang ầm như tiếng hò hét kêu dân đi bộ hãy mau mau nhường đường. Cách không xa quốc lộ tiếng trống xập xình, tiếng nhạc văng vẳng làm cho khách đi coi bước vội vã còn khách đi chợ mua hàng thì phát thèm vào coi cái mình muốn tìm.

Bà Ba đọc tới đây thì buông tờ báo, gọi thằng Xe lên, găt:

- Ở Giảng Võ có nhiều trò vui thế sao mà không mách cho tao ?
 - Dạ con thấy bà bận luôn tay luôn chân, có thì giờ đâu mà đi mấy nơi nham nhờ đó.
 - Bây giờ ở dưới đó còn vui không ?
 - Dạ bữa nay mới có đưa ông Táo về trời, họ định chơi qua mừng 7 Tết mới bẻ mạp, nghe nói sẽ mở cuộc chơi khác cũng không ngoài chủ đề bảo tồn văn hóa. Dạ con định xin phép bà nghỉ một ngày để đi xuống đó dạo cho giáp các phố nhưng sợ bà mắng cho ‘trẻ mà ham vui mất đạo đức!’.
 - Ở dưới đó có gì mà đi dạo mất đạo đức ?
 - Dạ Hà Nội có băm sáu phố phường thì bây giờ ở dưới đó cũng được những ba nhăm ạ. Dạ lúc nãy ở nhà dưới con nghe cô Hai nói sẽ giải phóng Thủ Đô. Đó chỉ là một cách nói thôi, thực ra là Giảng Võ ngày nay không chỉ là Chợ Cơ Bắp thôi mà là chợ tổng hợp người ta gọi là chợ thập cẩm, thừa bà. Con xin lỗi bà, bà có cho phép con mới dám kể nốt ạ!
 - Mà cứ kể đi! Tao đâu có phải là công an mà mà khúm núm thế ?
 - Dạ ở dưới đó cái gì cũng có hết, từ cây tằm xia răng hai đầu, một đầu nhọn, một đầu dẹp mà người ta gọi là ‘xà beng hai đầu’ có tằm dẫu gì thơm cay cay...nói nôm na ra đó đó là con rắn trum hai đầu, đều là đầu tử hết chớ không có đầu sanh, dạ, tiện bằng gỗ thơm!
 - Nước nào sản xuất vậy ?
 - Dạ con nghe nói là made in Thaila tha liếc gì đó! Con có dùng đâu mà biết! Ở đó dạ, đến xe hơi tàu lặn cũng có bày bán ạ!
 - Xe hơi tàu lặn làm sao trưng bày được ở đó ?
 - Dạ người ta làm mô hình như sa bàn Điện Biên trước kia vậy.
 - Đó là đồ nhà binh sao đem bán được ?
 - Dạ con không biết, con thấy thế thì thừa thế. Dạ...đó là hàng chín ạ. Còn hàng sống nữa.
 - Hàng sống có phải là ‘chợ người’ hay chợ ‘cơ bắp’ gì đó phải không ? Thôi đừng có nói nữa, tao chui xuống đất bây giờ.
- Thằng Xe gặt đầu gặt tay và tiếp:
- Dạ hàng sống kia mới được giá. Hôm trước bà mới dạo có mặt tiền ‘Chợ Cơ Bắp’ thôi. Ở mặt hậu kia, mới trưng bày nhiều hàng sống.

- Đâu mà kể hết tao nghe coi.
- Dạ...trong đó có Hàng Bẹp, Hàng Bầu, Hàng Bia, Hàng Phì Phạch.
- Hàng Bẹp là hàng gì ?
- Dạ con mắc cỡ miệng quá nói không suông bà ạ!
- Mà cứ coi tao như ông táo vậy, mắc cỡ cái gì ?
- Dạ con xin lỗi bà. Dạ một nhà thơ nào đó có nói là: “chị em ta bán tròn nuôi miệng và các ông...nhón thì bán miệng nuôi tròn”. Làng Bẹp nằm trong câu thơ đó! nhưng mà chưa đủ. Chữ Bẹp là chữ ngày xưa ngày xưa các bậc cõi rồng nhả khói phun mây mới dùng cái chữ đó! Tức là nằm nghiêng một bên để đi mây về gió với nàng tiên nâu nên cái vành tai nó “bẹp” đi, nhưng bây giờ tiếng “bẹp” còn thêm một nghĩa nữa, tức là ngày xưa nằm gối sành gối gỗ để hút, ngày nay nằm gối...dạ, xin bà thứ lỗi cho, nằm trên đùi non mềm cho đỡ bẹp tai đấy ạ!

Bà Ba bắt thần quay đi, mặt đỏ rần, khoát tay:

- Thôi được, tao hiểu rồi, còn hàng Bầu, hàng Bia là hàng gì ?
- Dạ đã trót kể thì con xin kể “tận cùng bằng số” để hầu bà, con chỉ xin bà một điều là bà đừng cho con nghĩ việc ạ! Dạ con không nói giấu chi bà, nhờ cái xe jeep mà con lén chạy hàng cho cô Hai, và kiếm mối cho con được khá tợn. Nếu không có nó, vợ con con rách lăm ạ. Dạ cô Hai bảo cô sẽ che chở hết nên con mới dám giấu bà.

- Tao hứa là không cho mày nghĩ việc chừng nào ông mày còn làm cục trưởng cục A1...
- Dạ con xin kể tiếp ạ! Hàng Bia đây không phải là thức giải khát đâu.
- Thôi tao biết rồi! Ba cái thứ “bia ôm” đó xưa như trái đất rồi, tao không phải nghe mày lên lớp nữa!

- Dạ, hi hi...“Bia” đây không phải là “bia ôm” đâu ạ! Mà bia đây là cái “bia” để lính ta tập bắn hay tập đâm lê đấy ạ! Có lẽ đây là ngôn ngữ của nhà binh các ông quan hoặc lính muốn giấu cấp trên nên nói là “đi bia” để cấp trên tưởng rằng họ đi “bia ôm” thì không bắt tội họ ạ. Nói tóm lại bia tức là bia đỡ đạn còn “đi bia” là đi đó đó!

- Ngôn ngữ ta phong phú thật! Còn Hàng Bầu tức là ở đó có lắm hoa quả bầu bí hả ?
- Dạ không phải trái bầu tòng teng ở trên giàn đâu! Mà là trái bầu của các em các cô các bà đeo trong bụng đấy ạ! Dạ bầu có nhiều thứ! Bầu của các em ham vui, lỗ dại, gọi là “Bầu Nhí”, bầu của các bà có chồng đi xa gọi là “Bầu Ba Trắng” hoặc “Bầu Liềm”, còn bầu của các bà có chồng mà đi lang gọi là bầu “...Ngựa” ạ! Con xin lỗi bà. Bà đã cho phép thì con mới dám thưa ạ. Nhưng mà không phải người có bầu chờ đúng lứa rồi mới hái. Các em Bầu Nhí và Bầu Ba Trắng thì đem ra chợ bán ạ, như bán mựa non vậy ạ.

- Trời đất. Làm thế nào ?...

- Dạ trăm sự cũng nhờ cô, tức là kẻ dặt mồi. Có tay cô là êm xuôi hết tất cả. Cô đại diện. Người mua nói ra yêu cầu, cô đi liên hệ như làm mai đám cưới vậy mà! Khi người mua và kẻ bán thỏa thuận với nhau rồi thì hai bên ký tên chồng tiền cọc trước. Tạm ví dụ bà muốn mua một đứa thì con chạy có liền, đúng ý bà. Trong trường hợp này con là cô bào thai ạ!

- Sao không chờ đẻ rồi hãy mua ? Bà Ba vừa thốt ra câu nói bỗng xua tay lia lịa. Mày đưa tao đến khu bảo tồn văn hóa đi.

- Dạ cô Hai bảo con đến gặp cô ấy gấp. Sắp tới giờ rồi!

- Thì mày chờ tao đi luôn cũng tiện.

Tình bằng có cái trống com, khen ai khéo vỗ á lấy bông lên bông, một bày tang tình con nít. Á mấy lượn lượn...lượn...

Một anh hề đội mũ nôi tay ôm cái trống com tay vỗ bụng hát, chân nhảy lom xom. Sau lưng anh ta là cái cổng, hai cột gạch, trên đầu căng tấm bảng bằng vải gió thổi phập phồng dòng chữ: **KHU BẢO TỒN VĂN HÓA DÂN TỘC**

Khu bảo tồn văn hóa dân tộc ở hai đầu có hình hai con rồng phun khói. Trên đầu cột có

hai con cá Lý Ngư. Ở dưới đất thì anh hề hát liên tục hết Trống Quân tới Cò Lã, ở trên không thì cặp cá Lý Ngư há miệng đớp mất mấy chữ nên BẢO TỒN thành BẢO ÒN, còn DÂN TỘC thì thành DẦN TỘ.

Con cò bay lả bay la
Nó bay qua thị xã nó bay về Đồng Đăng
Tình tính tang, tang tính tình...
Thương nhau cởi áo cho nhau
Về nhà mẹ hỏi qua cầu gió bay
Thình thùng thình, tình tính tang
Anh chàng rằng anh chàng ơi
Mình có nhớ nhớ ta chăng
Ta về về ta nhớ nhớ hàm răng mình cười

Anh hề hát đến đây thì một thôn nữ xuất hiện phụ họa thêm. Cô nàng mặc áo dài nâu, hai vạt trước thắt quả găng, khăn mỏ quạ, vừa múa vừa hát:

Cây trúc xinh xinh tang tình là cây trúc mọc qua lá ngõ...em xinh em đứng một mình cũng xinh.

Thằng Xe vừa đưa bà Ba đến. Thấy hai người hát dưới một bối cảnh dân tộc, bà nghĩ thầm: “Có thể chứ! Người Việt Nam đâu đã hỏng cả! Nhất là người Thủ Đô này! Tất cả những gì bắt đầu hư hỏng sẽ được sửa chữa lại. Đến đổi như Cải cách ruộng đất kia đang còn lái lại được! Rồi đâu lại vào đấy. Bây giờ có ai biết là cải cách ruộng đất “thắng lợi” đã làm bác Hồ rơi lệ đâu!

Bà đến tìm chỗ bán vé, nhưng người ta bảo vào cửa tự do. Bà Ba lấy làm sung sướng bước qua cái cổng có rồng bay cá cười. Đi vài bước nữa đã thấy quán nước chè xanh và Lá Vôi. Hương vị dân tộc đượm nồng. Từ bên trong một túp lều một cụ già lụ khụ bước ra tay cầm một nhánh cây, miệng ngâm theo điệu sa mạc:

Lá diêu bông ơi hỡi lá diêu bông
Ai tìm được lá diêu bông
Em sẽ gọi là chồng
Em đã tìm được lá diêu bông
Nhưng chị đã lấy chồng
Em đi khắp trời tìm lá diêu bông!
Diêu bông hỡi, diêu bông hỡi!

Bà Ba bước lại gần để thưởng thức giọng ngâm. Bà chợt nhận ra người quen nhưng nét quen đã mờ nhạt như một cảnh tre sau làn khói nên bà chẳng dám nhận. Nhưng lão già kia chống gậy đi lại phía bà, uống ngụm nước chè xanh dặng hắng rồi nói:

- Tôi xin hiến bà con mình một bài thơ xưa lắm. Rồi cụ ngâm:

Đêm liên hoan, đầu nhấp nhô như sóng biển ngang tàng
Ta muốn thét cho vỡ tung lòng ngực
Vi say sưa tình thân thiết Vệ Quốc Đoàn

- Anh tự phương nào lại ?

- Tôi từ đất dấy lên

Chúng ta cùng một mẹ hiền
Lúa thơm bầu sữa bông mềm áo tơ
Chúng ta cùng một mối thù
Cùng quen với tiếng đạn vù bên tai.

Bà Ba nhìn gần những nét nhăn và mép tóc bạc lòa xòa che lấp một nửa vàng trán và cái miệng xinh xinh. Bỗng bà kêu lên:

- Chú...chú...phải không ?
 Lão già ngược lên, cặp mắt chớp chớp:

- Ai gọi tôi kia ?

- Trời ơi, sao bây giờ chú ăn mặc kỳ cục vậy ? Áo trắng thủ đâu ?

- Mất lâu rồi! Kẻ trộm lấy. Cô là ai ?

- Tôi là một người Việt Nam. Sao chú làm trò gì vậy ?

- Thì đi đến mấy chỗ đông người ngâm thơ, kiếm tiền mua gạo chớ trò gì. Ở đây kiếm được khá lắm.

- Sao cháu nghe nói chú ở Hội nhà văn gì ấy mà ?

- Cái cô này, nhà văn là nhà văn chớ nhà văn gì là sao ? Bây giờ tôi hết ở đó rồi. Cô là ai mà biết tôi ?

- Cháu là...cán bộ phụ nữ, đã từng nghe chú ngâm thơ, xem chú diễn kịch ‘‘Kinh Bắc’’ ở Bắc Kạn Thái Nguyên năm 1948-1949 gì lặn.

- Ồ...hồi đó tôi có diễn kịch trong những đêm lửa trại. Xưa quá rồi tôi cũng không còn nhớ.

- Hồi đó vui ghê. Còn bác Thế Lữ đâu rồi hả chú ?

- Anh ấy cũng ở đâu Hà Nội, lâu rồi tôi không có gặp.
 Bà Ba mở bóp lấy ra một xấp giấy bạc dúi vào tay người ngâm thơ.
 Người kia lắc đầu nguây nguậy:

- Cô đừng làm vậy bêu riếu chánh phủ.

- Ủa sao chú nói chú ngâm thơ kiếm tiền mua gạo ? Bà Ba cứ dúi xấp bạc vào tay nhà ngâm sĩ rồi đi thẳng.

Bỗng nghe tiếng đàn rền rền như tiếng dương cầm. Bà dừng lại lắng tai:
 Thánh đường tôn nghiêm
 Giặc sấm tới chiếm
 Gác cao tòa thánh
 Đặt súng thay chuông
 Hung ác bạo cường
 Tàn sát dân lành
 Eve Maria lạy chúa tôi
 ...Đây xưa nay ngày nhẵn ngày
 Tiếng tiếng buồn
 Tiếng buồn hồi chuông nhân từ
 Cầu Chúa ban phước lành...

Bà Ba nhìn bên đàn thấy một người gầy gò, nét mặt buồn như một giọt nước mắt, ngồi trên một đồng gạch vụn, tay ôm cái thùng đàn ghi ta không có cần đàn, tay bấm những phím đàn tưởng tượng:

Nhưng rồi đây rồi đây kháng chiến thành công
 Nhạc thánh buồn rơi đổ tiếng vàng
 Đòi đòi ấm đống gác nghiêm trang

Bà Ba không nhìn rõ được là ai, chỉ nhớ có lần bà đã nghe ở đâu hát bài đó trong kháng chiến trên đường đi công tác. Bà đã đi qua khỏi rồi mà tiếng nhạc như còn vương theo cành cây ngọn cỏ bên đường bà đi như dư âm những ngày cũ còn vọng lại, thì bỗng nghe tiếng chào hỏi thân ái:

- Cô gì ơi! Còn nhớ tôi không ? Nay cô cậu đã được mấy cháu ?

- Dạ chỉ mới được một đứa cháu ngoại. Còn mấy đứa kia tôi chưa gã cưới đứa nào hết!

- Ai vậy kia ? Bà Ba vừa hỏi vừa nhìn theo tiếng hỏi. Bà thấy bên vệ đường trên một chiếc

bàn gỗ bày biện những chiếc ấm đất, một bộ lục đồng và mấy quyển sách nát. Đứng sau chiếc bàn là một ông già đầu hói, miệng ngậm ống điếu làm bằng một thứ rễ cây sần sùi có hình thù rất kỳ quái. Bà không nhận ra là ai nhưng thấy mấy món đồ cô hay hay thì hỏi:

- Mấy chiếc ấm đất này cụ có bán không ạ ?
- Ở nhà cô có người nghiện chè tàu à ?
- Dạ bố cháu cũng thích uống chè nhưng không phải là người nghiện.
- Cô ưng chiếc nào nào ?
- Cụ cho cháu xem chiếc ấm ở giữa kia kia.
- À đó là chiếc Mạnh Thần! Cụ già vừa nói vừa lấy chiếc ấm trao cho bà Ba.

Bà nhận lấy, giở nắp ra cầm tay rồi úp chiếc ấm lên mặt bàn. Xong bà nói:

- Đây là ấm Mạnh Thần thứ thiệt gốc xưa lắm. Ngoài ra chắc nó đã được dùng châm trà lâu đời rồi nên nó có gai trong lòng. Nếu không có trà, châm nước sôi vào uống cũng như có trà ạ!

Ông lão cười cười:

- Sao cô chắc gốc nó xưa lắm ?
- Thừa cụ ấm thật thì miệng ấm và vòi ấm đề cán mặt bàn trên một đường thẳng ạ. Nếu là ấm giả thì không được như thế. Xin cụ cho biết giá ?

Lão già hơi ngạc nhiên nhìn người đàn bà, và nói:

- Đây là chiếc ấm của ông Đồ Nghiễn bạn tôi, vì nghiện trà mà sa sút rồi gặp lúc dê vỡ cơn lụt bất ngờ cuốn phăng hết tài sản, may mắn còn vớ được một ít đồ đạc, trong đó có chiếc ấm này. Ông giao cho tôi giữ và dặn nếu gặp người mua thì bán với giá cao, nhưng nếu gặp người sành uống trà và hiểu được giá trị của nó thì xin biểu không. Đã có nhiều người hỏi mua nhưng không ai như cô hiểu giá trị chiếc ấm. Vậy tôi y lời dặn của chủ nó mà biểu chiếc ấm cho cô.

- Cảm ơn cụ và xin nhờ cụ chuyển lời đến chủ nhân rằng vợ chồng tôi có lời đa tạ.
- Không có chi! Của quý gặp đúng chủ thì mới đáng cái công người sáng tạo ra nó. Cũng như một áng văn chương hay mà lạc vào tay kẻ dốt nát thì chẳng hoài công lắm sao ? Lão già nói xong lấy giấy gói nắp và ấm riêng ra rồi hai tay nâng trao cho Bà Ba.

Bỗng có tiếng:

- Bát Phở của cụ gọi đã xong, xin mời cụ sang dùng!

Ở cạnh đó có ông hàng Phở còn trẻ râu mới cạo còn xanh cả cằm. Anh ta nói tiếp:

- Đây là Phở đặc biệt dành cho cụ.
- Phở gì mà đặc biệt thế ?
- Phở nai!
- Sao lại phở nai ?
- Người ta nấu cả Phở chó nữa kia! Thì phở nai có gì là lạ, thưa cụ!
- Nhưng mà nai ở đâu thế ?
- Con “nai đen” nhà tôi ấy mà. Ông lão hàng xóm có con chó xấu xí định đổi cho tôi để bắt con nai đen ra chưng bày ở vườn bách thảo bán vé cho khách vào xem lấy xu, nhưng lão Lành bảo nai lông đen đốm vàng là điềm bất lợi nên thủ tiêu nó đi để khỏi liên lụy. Cho nên tôi đành giao cho lão Lành đâm hòng lột da nó lấy thịt nấu phở bán cũng ra tiền vậy! Anh hàng phở nói tiếp: Ông cụ biết không, khi sắp bị lão Lành cắt tiết với chiếc liềm cùn, nó vươn cổ lên ngâm thơ.
- Úi chao, nai gì lại biết ngâm thơ ?
- Mà là thơ triết lý chứ không phải thơ cơm phở bình dân ta thường thấy ở các quán cóc bên đường!

- Thơ ra làm sao, anh có nhớ không ?

- Nó ngâm: “Ta nhắm mắt để nhìn, Ta mím môi để nói”.

Ông khách kêu lên:

- Thế là thế nào ?
- Dạ tôi cũng chả biết thế nào, chỉ nhớ thế thì thuật lại cho cụ nghe thế.
- Phở nài có ngon không ? Đó mới là điều chính.
- Tôi xin hứa với cụ là “tuyệt sắc giai nhân”. Thịt của nó do anh hàng phở Tư Lùn phụ trách chế biến. Anh ta là tay nấu phở chuyên nghiệp, nhưng chỉ nấu bán cho những người sành ăn phở, chớ không bán cho những kẻ đồ com nguội vô tô phở và chê phở không ngon.

Lão già hỏi:

- Lúc nãy tôi nghe anh nói tên Lành, Lành nào vậy ?
- Tên Lành nhưng dạ chẳng lành. Anh ta cũng tập tễnh làm thơ, nhờ cung đình nâng đỡ nên ra được tập “Từ Khi Ấy”, “Gió Lộn Lèo” v.v... dạy trong các lớp mẫu giáo và trường làng.
- Tôi không có đem tiền theo đây, anh cho tôi thế các quyển Vang Bóng Một Thời hay quyển Chùa Đàn để lấy bát phở đem về cho vợ tôi được không ?
- Dạ cháu không dám láo xược thế đâu. Chũ của cụ đâu có rẻ như phở vậy được.
- Cảm ơn anh, nhưng cái thời hạm hoành hành này, đến đất đai của Tổ Tiên còn chẳng ra chi nữa là chũ nghĩa. Chũ của tôi anh còn cho bằng tô phở đó đã là quý lắm rồi. Nhiều người cày cục viết ra cả quyển sách mà đem đổi bó rau muống, còn không được kia đây anh ạ! Thời này đâu phải là thời văn thơ thịnh vượng.

Anh hàng phở cố nén bực tức, nói mát mẻ:

- Thế nhưng có người làm thơ lục bát trật mẹ nó hết 3 vần liền trong 3 câu nhưng lại được tôn vinh là thi sĩ số 2, chỉ sau cụ Tiên Điền thôi thì sao hở cụ ?

Bà Ba nghe anh hàng phở nói chuyện văn chương với lão khách chẳng hiểu đầu cua tai nheo ra sao nhưng nghĩ thầm: “Nhu thế này cũng đã may mắn cho nền văn hóa dân tộc lắm rồi. Tuy họ không sáng tạo ra cái gì mới nhưng ít ra họ cũng không phá hoại văn hóa của tổ tiên là Phở! Lạy trời cho họ đừng phá Đền Kiếp Bạc để lấy gạch vụn xây lăng mộ kẻ hậu sanh.

Bà Ba đi ít bước nữa thì có một người mang kính gọng vàng chặn lại. Hắn nói:

- Đây là biên giới của ánh sáng và bóng tối của nền văn minh phương Tây đang chen lấn vào nền văn hóa xưa của ta vừa được phục hồi dưới ánh sáng chế độ. Xin mời các ông các bà mua vé xong rồi vào hội trường nghỉ chân ít phút để được ban tổ chức đã thông cách thức vào khu vực giải trí cổ truyền này ạ!

Bà Ba mua vé xong thì được hướng dẫn vào một ngôi nhà nhỏ không có vách bốn bên. Khách đã vào ngồi ở đây chật ních. Nhiều người phải đứng ngoài thềm. Tay mỗi người đều cầm vé gơ lên như để chứng minh rằng mình vào đây đúng hàng không phải đi chui.

Người mang kính gọng vàng hướng dẫn:

- Kính thưa quý khách. Đây là khu bảo tồn văn hóa dân tộc. Trước khi vào cuộc xin quý khách hãy nắm vững nội qui chơi cho đúng luật để khỏi uổng tiền mua vé. Nhằm mục đích bảo vệ vốn cổ của dân tộc, chúng tôi mở ra khu vực này, trước là bảo tồn văn hóa sau là vui chơi những ngày xuân đậm ấm. Muốn tham dự trò chơi này quý khách được xếp thành 2 phạm trù. Phạm trù thứ nhất là “ngẫu nhiên”. Phạm trù thứ hai là “tự nhiên”. Ngẫu nhiên là may mắn gặp nhau chớ không có hẹn trước. Tự nhiên là đã có hứa hẹn với nhau rồi. Khi vào khu vực, quý khách nào có vé màu xanh lơ thì đi bên trái. Quý khách nào có vé màu hồng thì đi bên phải, những quý khách đi theo phạm trù ngẫu nhiên, nghĩa là gặp ai hay nấy, không có lựa chọn bạn chơi trước. Còn quý khách có vé màu hồng thì đi chung với người bạn có vé màu hồng đã thông cảm với nhau trước đây một phút hay một năm, điều đó không thành vấn đề, miễn một nam một nữ là hợp lệ.

Bà Ba nghe đã thông mà ngạc nhiên không hiểu gì cả. Nhưng cũng cứ theo sự hướng dẫn của người mang kính gọng vàng mà mãi tới bây giờ bà mới nhận ra là cặp kính không có tròng.

- Đây là trò chơi văn hóa có tên là “bắt trạch trong chum”. Bà con hãy nhìn những cái

chum đứng trong sân đề khoảng cách. Mỗi cặp phụ trách một chum.

Cái trò này bà Ba đã từng thấy trong thời kỳ kháng chiến mà cấp trên bảo là khiêu dâm và vô văn hóa nên đã cấm chơi từ 1948 đến nay. Nay sao lại xuất hiện ở Thủ Đô ?

Bà Ba không dám nhìn vào những cặp mông căn rướn ôm những cái chum. Ở trong đó hai cái đầu 1 nam 1 nữ húc nhau và thi bắt trạch ở dưới đáy chum.

Bà bỏ đi nhưng vẫn thấy họ đang làm gì. Có cặp làm đổ chum nước ra đầy đất. Con trạch bò lẩn lóc trên đất nhưng họ có cần gì con trạch đó. Họ đang tranh con trạch khác.

Bà Ba đi sâu vào khu Bảo tồn văn hóa. Bỗng bà thấy một cuộc mua bán hay hay lạ mắt. Bà dừng lại nghe tiếng người lau nhau hỏi:

- Cụ bán mỗi lần được bao nhiêu tiền ?

Lão già không trả lời kịp. Chờ dứt các câu hỏi cụ mới tổng luận một lượt và còn kể thêm những râu ria về làng bán máu:

- Mỗi lần chia tay ra mong người ta nhận mua là được rồi. Đâu có nghĩ đến việc kiệt sức tàn hơi. Có bán được máu thì mới mua được cái tọng vào mồm. Có cái vô thì mới có cái bán ra được! Mỗi lần họ châm kim vô gân hút ra được một ống to bằng ngón tay thế này này thì được 150 nghìn đồng là thượng số thì bỏ túi được 50 nghìn tức là ghé chợ mua thức nọ thức kia mang về thuyền là vui rồi. Là vì phải tiền đấm, tiền lót cho cán bộ giữ cửa, cán bộ thu mua, ghi biên nhận là 150 nhưng họ chỉ trả 100 thôi, hai lượt tiền xe đi xe về, tiền đồ tiền ghe nữa chứ! Dù là máu của mình nhưng có đâu ăn được trọn.

Có lẽ nghe thấy tiếng “ghe” nên có người hỏi:

- Cụ là người miền Nam à ?

- Tôi là người Bình Định, tập kết ra đây hồi hòa bình năm tư (54).

- Rồi sao cụ không về quê ?

- Ở đâu chẳng là quê ? Ở đâu thì cũng chết. Đi về quê mà thế này thì xấu hổ quá! Tôi không muốn về nữa.

Có người hỏi tiếp:

- Cụ sống như thế này đã bao lâu rồi ?

- Không lâu! Chừng vài chục năm nay thôi! Trước kia tôi còn trẻ ở trong quân đội, thì tôi có hiến máu cứu đồng đội vài lần. Do đó mới biết máu mình không phải là nước lã. Rồi nghe người ta đi bán mình cũng mò theo vết chân họ. Bây giờ già rồi máu cũng già theo, khó bán lắm! Người ta thấy mặt đã lác đầu chề bai đủ thứ. Mình phải năn nỉ, lót chỗ nọ, đút chỗ kia mới bán được. Ban đầu cũng tiếc cũng sợ, nhưng sau rồi quen dần!

Sẵn trốn lão già nói luôn:

- Có người đàn bà bốn mươi ngoài ở cạnh bè thuyền tôi, trông như bà lão 60 vì cái nạn bán máu. Bà ta bán máu để nuôi con đi học, nhưng mấy đứa lúc học đến lớp 4 thì nghỉ ở nhà đi bươi rác ăn mày mới đủ sống. Muốn bán máu thì phải chờ đến ngày như ở quê tôi móc dứa khô vậy. Cán bộ họ xét sổ kỹ lắm. Lần này cách lần kia phải 2 tháng. Nhưng cái mồm của mình rất ác, nó có đợi 2 tháng mới đòi ăn đâu. Cho nên phải nhảy rào! Như nhà nông bán lúa non vậy. Lúa còn xanh trên ruộng mà kêu người tới bán. Đói không đợi lúa chín kịp.

Nhảy rào thì tốn tiền trà lăm. Mình cần bán nên phải lòn cúi năn nỉ. Nhiều khi họ thấy tội nghiệp nên cũng nhận lời. Muốn có máu sớm phải ăn cá mè rán hoặc hút trứng gà sống. Đó là người cùng nghề bảo nhau như thế, không biết có đúng không nhưng thấy người thợ chài đi qua thì dặn họ để giành cá mè cho. Chả là sông này có nhiều cá và nhiều vụn chài sống bằng sự bố thí của Bà Thủy mà!

Người lớn thì bán máu đã đành. Trẻ con cũng bán được, nhưng phải trên 10 tuổi. Có gia đình túng quá đem con đi bán máu. Cán bộ không chịu mua vì xem khai sanh chưa đến tuổi bán. Nhưng nếu không bán được...thì về “nhà” lấy gì mà ăn cho nên phải van nài cán bộ. Cuối cùng

họ cũng động lòng mua cho. Miễn được mua là mừng rồi, kể gì sự nguy hiểm xảy đến.

Lão già chùng như mệ nên giọng trở nên khàn khàn. Có người thấy thế đưa cho một bọc đá lạnh xi rô. Trông lão già ngơ ngác, một người nói:

- Cụ ngậm cái ống thòi ra đó mà hút đi cho đỡ mệ. Lão già gơ cái bọc lên nhìn qua nhìn lại. Người kia hiểu tâm lý, lại bảo:

- Cụ hút đi! Nước đỏ nhưng không phải máu đâu. Xi rô đấy.

Lão già mới chịu ngậm ống hút. Hai má lão móp vô, lão hút mấy cái đầu nuốt ực ực, ngừng lại như ngẫm nghĩ..., rồi lại hút đến cạn bọc nước.

Lão quay ra nói:

- Thấy màu đỏ tôi cứ tưởng là máu. Chả là người ta lấy máu cũng đựng trong bọc như thế này nhưng to hơn! Rồi lão chép miệng tiếp. Trong “làng” có 112 người tất cả. Có những người bị chê, không bán được. Họ đã bán trên 30 năm nay rồi, bây giờ ra lão, đi vô Thanh Hóa không xong, xuống Thái Bình người ta cũng lác, vô mãi tận Vinh cũng không được. Thì ra ở đâu chánh sách của đảng cũng thế, không mua máu người già quá 70. Mà đảng này các lão ấy đã cổ lai hy bằng cụ Hồ rồi, làm sao người ta chiếu cố như đối với tôi mới 75.

Ngung một chút lão lại tiếp:

- Có lúc tôi cũng muốn về quê, nhưng rồi không muốn nữa. Vả lại, quê hương mình thì ở đâu cũng thế! Cây khô tưới nước cũng khô, vận nghèo đi đến xứ mô cũng nghèo! Hơn nữa, xưa kia tôi đi tập kết với ý nghĩ vinh quang nên tôi mới đi. Bây giờ trở về mà như thế này ư? Biết trong đó máu có giá cao như ngoài này không?

Một người hỏi:

- Sao cụ không theo đơn vị mà trở về với anh em có phải tiện hơn không?

- Cái hỏi ra đây được vài năm thì tôi đã bị giải ngũ, ra dân rồi còn đâu. Mười lăm năm sau, tôi mới nghe tin chiến thắng ở miền Nam, thì tôi chỉ là cái xác, dẫn xác thê này về...vợ con ở đâu thì quê hương ở đó. Về làm gì nữa. Ích lợi chi vợ chồng thằng ăn mày. Tôi không nói giấu chi bà con. Vợ tôi đi ăn xin ở ngoài đường kia, chờ tôi ra mang kết quả.

Bà Ba đứng tự nãy giờ lẫn trong đám người, nghe đến đây bà vụt móc bóp và dúi vào tay lão già một nắm bạc. Lão già đưa cặp mắt sâu hút nhìn người đàn bà sang trọng, miệng há ra ú ớ. Một lúc, lão mới nói được:

- Dạ ở đây, xin lỗi...là...là phòng hút máu à?

Thằng Xe đứng bên Bà Ba vội nói:

- Cụ cứ cầm đi. Bà Tướng biểu cụ đây. Bà không cần máu của cụ đâu.

Bất giác Bà Ba quay sang bảo thằng Xe:

- Thôi đi về!

Thằng Xe đang mãi mê với những cuộc vui bắt trạch nhưng cực chẳng đã phải nghe lệnh chủ.

Trên đường về bà hỏi thằng Xe:

- Chợ quý yêu gì kỳ quái thế hả mày? Hết Cơ Bắp đến Lên Con, qua Lên Con đến Chợ Chó, khỏi Chợ Chó đến...

- Dạ thì nó thế, con không biết ạ. Nhưng còn nhiều khu vui hơn nữa kia.

- Như gì?

- Dạ sau khi “bắt trạch” tới phần “tắt đèn” ạ và gì gì nữa, con không biết, chỉ nghe nói thôi.

- Đã bảo về là về!

- Dạ.

Xe chạy lách ra khỏi đám đông, ra đến đường cái, bắt thần Bà Ba hỏi:

- Mày có nghe lão già nói không?

- Dạ chuyện bán máu ở Hà Nội mình cũng thường thôi. Hằng ngày ở các Bệnh Viện đều mua. Người bán xếp hàng chờ như ở Bách Hóa Tổng Hợp...

- Thế à, tao mới biết hôm nay đây.

- Dạ thì cũng như các cô sử dụng cái “vốn tự có” của mình để hái ra tiền nuôi thân và nuôi gia đình thôi. Chính cô Hai cũng...cũng...

- Hà, con Xuân cũng...cũng...à ?

- Dạ không, cô Hai không dùng “vốn tự có” nhưng mà cô giúp cho các cô dùng nó ạ! Dạ dạ...thì cũng như là giúp lão già kia bán máu của lão ta vậy!

Bà Ba về tới nhà, mệt mỏi rã rời. Bà tưởng đã đầu thai sang kiếp khác. Ôi trời ơi! Bao tồn vãn hóa như thế đó ư ? “Cách mạng thay cũ đổi mới, cái mới hơn cái cũ” là như thế đó ư ?

Bà Ba nhớ cái anh chàng hướng dẫn viên giới thiệu những tiết mục cho người tham dự, trời đất ơi, hẳn mang kính không có tròng, chỉ có bộ gọng vàng thôi. Hẳn muốn bịp đời hay muốn mĩa mai cách mạng ? Người hướng dẫn gì lại không có mắt ? Nếu cán bộ và lãnh tụ kháng chiến ngày xưa (nay đều đã ra lão cả) đều mang kiếng loại này thì chẳng trách cái cuộc cách mạng đi đến ngày nay. Rồi sẽ đến ngày mai nữa. Cái ngày mai đó đã liệu ra như thế nào, không cần chờ nó tới mới biết được.

Sao hồi khởi đầu đi kháng chiến, vui quá, cứ đi rủ nhau đi, không có suy tính thiệt hơn gì hết. Miễn được mang ba lô đi thoát ly là thấy mình cao cả hơn người rồi. Cứu quốc. Hai tiếng ấy nó thiêng liêng làm sao! Nếu biết cách mạng “thành công” mà như thế này thì cụ Hồ có chông mông gào rách họng cũng không ai đi. Đi để bây giờ những thằng mọi rợ làm giàu bằng bán đất tổ tiên, bằng cướp của đồng bào, bằng gian lận mách mung, bằng đua nhau trở thành hạm. Bất giác bà Ba nhớ những đêm lửa trại quân dân cá nước, nắm tay nhau ca hát và cùng nhau phác họa tương lai đẹp tựa “bình minh nạm vàng” (1)

Ngày mai đây: Tất cả sẽ là chung (1)

Tất cả sẽ là vui và ánh sáng

Bố tiên sư thằng viết ra câu đó. Bây giờ người ta họa lại:

Ngày mai đây: Tất cả sẽ là đò

Tất cả sẽ đen thùi như mồm chó.

Không còn tìm đâu ra được một niềm vui ngày kháng chiến, những đêm ngủ trong hang núi, những ngày sống bằng vắt cơm với dăm hạt muối vừng.

Quê hương anh nước mặn đồng chua (2)

Làng tôi nghèo đất cày lên sỏi đá

Tôi với anh đôi người xa lạ

Trên chiến trường chẳng hề quen nhau

Bây giờ cán bộ và lãnh tụ đi xe hòm ở nhà lầu nên dân nói như nước đổ lá môn, dân bị gậy ăn mày lãnh tụ quay mặt, nói chuyện ti, tê. Lãnh tụ là cá, dân là nước chẳng ? Có thể nào người đi kháng chiến tưởng tượng ra nổi cảnh một ông Đại Tướng bị đồng đội đánh thuốc độc chết chẳng ? Có thể nào người đi kháng chiến lại trở thành những con hạm mặt đỏ chín đầu mười đuôi chẳng ?

Có thể nào người ta tưởng tượng nổi một ông Lê Nin đội cái mê thúng rách bên cạnh lãng bác Hồ ? Có thể nào người ta tưởng tượng được những bản bán bánh mì pa tê giá rẻ như cho, đặt ngay sau lãng bác, để khách chen lấn tới mua làm cho phóng viên ngoại quốc hiểu nhầm rằng dân đến viếng lãng lãnh tụ chẳng ?

Khi hào quang đã mất, người ta làm mị thuật để dối dân và lừa thế giới. Nếu biết trên trần gian cái thiên đường Mác Lê được xây dựng như thế này chắc Mác Lê và Bác Hồ ôm nhau khóc ròng và chắc Diêm Vương đình hoãn việc xây dựng thiên đàng Mê Lác ở cõi âm ty vĩnh viễn. Trời đất ơi! Một lão già thất thập cổ lai hi đã bán máu để có tiền mua cái tọng vào mồm trong gần

nửa thế kỷ mà vẫn sống tiếp tục bán. Một khu vực bảo tồn văn hóa với những nhà văn hóa ngâm thơ kháng chiến, đôi chác văn chương và hát với cây đàn không dây để kiếm đồng tiền dỏm như cái nghiệp dĩ của mình. Một khu vực bảo tồn văn hóa với trò bắt trạch trong chum cách mạng. Con trạch nào được nhốt trong chum ắt phải nhắm mắt lại như con nai thiêng trước khi bị đâm họng, để nhìn thấy cách mạng đang tiến vi vút trên mảnh đất Thủ Đô.

Đây Hồng Hà Hồ Tây (3)

Đây lẳng hồn núi sông nghìn năm

Đây Thăng Long đây Đông Đa

Đây Hà Nội Hà Nội mến yêu...

Hà Nội là đây chứ Hà Nội nào nữa. Việt Nam đâu có đến hai Hà Nội. Cách mạng Việt Nam đâu có hai cụ Hồ, cách mạng Việt Nam đâu có 2 người bạn Trung Quốc. Nhưng Hà Nội nào đánh bom ba càng còn Hà Nội nào dựng Thủy Long Cung. Cụ Hồ nào ở Hang Pắc Pó còn Hồ nào bị dân gọi là Hồ chủ tiệm ? Trung Quốc nào giúp Việt Nam đánh thắng Tây Mỹ, còn Trung Quốc nào lấn ranh đất Việt Nam, Trung Quốc nào phục rượu dân Việt Nam bằng bia Vạn Lực ?

... Có cô du kích xóm Lai vu (4)

Rắn quắn trong chân vẫn bắn thù

Mỹ hại muôn nhà lo diệt trước

Rắn, mình em chịu có sao đâu.

... Vô sản ngày nay có khác xưa

Nghĩa tình e sớm nắng chiều mưa

Chợ trời thật giả đâu chân lý

Hàng hóa lương tâm cũng thiếu thừa

Lương tâm nào biến thành hàng hóa ? Tội nghiệp ông nhà thơ có một thời là thần tượng của tuổi trẻ. Vẫn là thần tượng sau Hòa Bình. Nhưng rồi thần tượng ham mê thang mây, ghé gối rời bỏ nòng thơ và đã sụp đổ với cái ghế hư...danh.

Bà Ba hết nhớ chuyện xa đến chuyện gần. Chuyện xa thì vui. Chuyện gần không vui lắm. Còn chuyện bây giờ thì đã không vui lắm, lại buồn. Buồn đời. Buồn cho cách mạng, buồn cho văn hóa vô văn hóa, buồn cho đảng có những đây tở mang tim chó (6). Giá bà đừng đi Giảng Võ có khỏe nhẹ tâm trí hơn không ? Đi làm chi để phải suy nghĩ và buồn thê thiết. Trời đất ơi, cách mạng giờ đã đẻ ra những băng ăn trộm chó để cho chuộc, đẻ ra những con trạch. Cách mạng đã làm cho nhà văn đem đôi tác phẩm lấy một tô phở. Cách mạng xã hội chủ nghĩa đã đẻ ra những lão già vừa bán máu vừa ăn mày để nuôi sống mình suốt từ khi có Xã Hội Chủ Nghĩa. Xã hội chủ nghĩa là mô hình man rợ nhất, nó chê chủ nghĩa tư bản nhưng nó đã trở thành tư bản, nó đòi tiêu diệt chủ nghĩa tư bản nhưng nó theo đóm ăn tiền tư bản, nó và chỉ có cách mạng Xã Hội Chủ Nghĩa mới làm cho những người như Bà Ba Sao biến thành hạm trong bầy hạm Ba Đình như trong truyện này.

Con nòng nọc rụng đuôi để trở thành ếch lúc nào nó không hay. Bà Ba Sao còn chút lương tâm, nhưng rồi nó bị màu vàng che lấp đi dần. Vào khu bảo tồn văn hóa bà hãi quá. Bà không ngờ nó như thế. Bà lẳng lẽ vút tằm vé, chui lộn trở ra. Thà mất tiền mà không mất gì khác. Hú vía!

Bà như con nòng nọc quay lại nhìn cái đuôi cách mạng đã rụng trôi bập bênh ở phía sau bà. Hình như nó muốn ráp vào thân cũ nhưng mà linh hồn của Đại Tá Trần dụ Châu cứ lờn vờn theo bà và giữ chặt cái đuôi...ếch bà không cho bà trở lại làm chú nòng nọc ngây thơ trong trắng.

...Ai biết bà đã đi bắt trạch trong chum ? Bà đã vào khu đó, nhưng bà không thò vào chum. Bỗng nghe tiếng gõ cửa. Bà ngồi bật dậy, như một kẻ bị bắt quả tang, chạy trốn. Thì thằng Tuấn lù lù đi vào, nó không nhìn thấy mẹ nó.

Bà quát như để lấy lại tinh thần cho mình:

- Mày đi đâu về mà rách tả tơi thế kia ?

- Con đi coi triển lãm chó lu lu...má à!

- Bữa nay sao mày không đi học ?

- Đâu có bữa nào con...không đi học Nhót, Karôkê, Lampada, ChaChaCha...má!

- Mày đi theo lũ bụi đó hả ? Bớ mày về tao mách.

Thằng Tuấn lại ngồi trên ghế đối diện với Bà Ba.

- Bụi là tụi vô sản kia má biết không, chúng nó không chịu chơi! Hi hi hôm nay con xin má đưa cho con nửa tê ủa nửa tỳ.

- Mày lúc nào cũng đòi tí, tê. Tí với chả tê! Tao in được giấy bạc đấy à ?

- Tiền là cơ sở vật chất để kiến thiết xã hội chủ nghĩa má biết không ? Có tiền mua tiền cũng được, không tiền mua lực cũng không! Má mà không cho con đứng số thì thằng Hoàng Tỳ con của ông Khắc nó cười con thối đầu...Hi hi, sẵn dịp con cho ba cho má một tin mừng lớn!

- Tao phải một lần mừng về con Xuân rồi, bây giờ tới mày nữa!

- Tin mừng này không giống của chị Hai với ông Bác Sĩ về nguồn đâu má! Con được bầu làm oải trưởng, mà là đô oải trưởng, chứ không phải oải thường. Đây là một cuộc bầu dân chủ nghe má! Hàng trăm đô oải giờ tay không thiếu một đũa chứ không phải kiểu 99% chưa bầu mà đã biết kết quả hay nhứt trí cao thông qua như báo Nhân Dân đăng đâu má à!

- Tao không từng nghe chức gì lạ vậy.

- Oải là uể oải chán nản, tung hê, nghĩa là bắt cần đòi đó má! Còn đô oải trưởng là xếp đám oải toàn Thủ Đô lặn nghe má!

- Xếp lớn vậy sao còn xin tiền ?

- Tối nay mời má đến Đêm Màu Hồng dự tiệc vui lớn.

- Tiệc gì mà vui dữ vậy ?

- Tiệc cưới của con.

- Trời đất! Mày cưới ai sao mày không cho tao với bố mày hay ?

- Dân chủ thứ thiệt chứ không phải dân chủ giả hiệu. Chúng con gặp nhau. Rồi con bị tiếng sét ái tình ở “đêm màu hồng” cho nên con cần nửa tỳ để mở đại tiệc vui cho đúng “một luyện ái mô đéc” của oải đó má!

- Mày có điều tra kỹ không ? Con cái nhà ai vậy ?

- Không cần điều tra lý lịch 3 đời cụ kỵ như đảng đâu má!

- Vậy làm sao ăn ở cho bền được con ?

- Nàng là nữ oải trưởng Thủ Đô. Chỉ yêu con thôi! Mà dầu nay yêu mai ghét cũng bê tê vê dê! Trên đời này có ai yêu ai mãi có ai ghét ai hoài đâu má ? Con cần nửa tê ủa nửa tỳ. Nếu không có thì thứ bày này má đến Đêm Màu Hồng nhận xác con! Nhận luôn xác con dâu của má. Đòi thông hai mộ, Lương Sơn Bá Chúc Anh Đài xã hội chủ nghĩa! Nói xong Tuấn đứng dậy định đi.

Bà Ba đành dẫu dụi để cảm chân cậu ấm:

- Con ngồi xuống đó nói cho má nghe rõ đầu đuôi rồi má sẽ cho...o!

- Thì con đã nói rồi. Đây không phải là hành động lén lút như đảng cắt đất cho nước bạn, mà là chuyện công khai. Cả Thủ Đô này ai cũng biết rằng chúng con là đô oải trưởng và nữ oải. Các bạn oải con rất tán thành cho chúng con xả máu với nhau.

- Còn cha mẹ nó thì sao ?

- Cha mẹ không có quyền can thiệp thô bạo vào tình yêu. Tức là tự do luyện ái. Điều này có ghi trong hiến pháp Ba Đình dưới tiết mục “tự do thân thể”. Ô kê gà đen cũng như chó mực. Thôi được rồi! Con chào má. Oải chỉ hành động, không có nói nhiều. Oải cũng không nói láo như ai kia.

Bà Ba không thể làm gì hơn là xuống nước nhỏ hơn nữa:

- Má cho con đủ hết, nhưng con phải nói cho má rõ câu chuyện đã. Áo không mặc qua

khỏi đầu con ạ. Má có một mình con là trai. Dù gì thì con cũng là giọt máu của ba má. Con chọn vợ thì đã đành là tự do thân thể, nhưng má muốn biết con dâu của má là ai, bước vào nhà này có xứng đáng hay không chứ, đâu phải bắt cứ người nào.

- Nó là con của Đại Tướng đó má!

- Đại Tướng nào, con làm ơn nói cho má nghe rõ hơn chút!

- Nước mình có mấy Đại Tướng, má ? Nhưng con nhỏ này rất tự tôn về mọi phương diện.

Nó chằm con vì những bước nhảy “phăng” còn con phục nó vì nó có chí lớn như biển Đông trước mặt! Hoan hô anh em ít ra xa lắc ít xa rao, bốn phương trời vỗ nhịp ta đau đó má!

- Nghĩa là sao ?

- Nó yêu con nhưng bảo con phải hứa là giúp nó trả thù cho bố nó!

- À, Đại Tướng Sáu Di đó hả, tốt lắm! Má chịu gốc bản cổ nông, đúng lập trường.

- Không phải ông Đại Tướng chết ở trong Nam. Ông Đại Tướng này chết ở Hà Nội!

- Máy bay Mỹ oanh tạc Hà Nội có chết con rắn mối nào đâu mà chết tới ông Đại Tướng ?

- Ông Đại Tướng này bị đồng chí ông giết bằng thuốc độc. Ăn cơm xong rồi ngã lăn ra phèo. Trước khi chết ông có trời lại: “Người ta giết tôi!”. Con nhỏ này đứng bên giường bệnh của bố nên nghe rõ mấy tiếng đó. Và nó hiểu, qua giọng nói của bố nó, “người ta” là ai ?

- Là ai thì là, chứ đi hoang như thế thì làm sao mà trả thù được ?

- Má đừng xem thường đám oải tụi con! Xe be chạy xuống dốc Cầu Long Biên chúng con dám vọt Honda qua bụng nó đấy! Thì có kém gì ngày xưa anh hùng Phan đình Giót lấp lỗ châu mai, La văn Cầu tự chặt tay không ? Bạt núi ngăn sông chẳng khó gì đâu với tuổi 20! Miễn là dám nghĩ dám làm. Cùng đi lên! Còn chơi! Hết thôi!

- Nó báo thù cho cha nó, còn con báo thù cho ai mà chấp nhận nguy hiểm ?

- Cha nó là cha con! Cũng như cha con là cha nó. Má không tin thì má chịu khó đến dốc Cầu Long Biên xem. Sau khi dự tiệc vui ở “Đêm Màu Hồng” đoàn xe oải chọn lọc cáu cạnh 15 chiếc, sẽ biểu diễn chui qua bụng xe be cho má coi. Đứa nào gan nhất sẽ được làm ý trung nhân của nữ chúa oải và sẽ lên đường diệt bạo Tần như tráng sĩ Kinh Kha ngày xưa, mà sông Hồng là Dịch Thủy tân kỳ nghĩa là trả thù cho ông Đại Tướng.

- Còn mày là cái gì của nó ?

- Là bạn đời của nàng chứ không phải ý trung nhân người yêu lý tưởng của nàng!

- Cái kiểu gì kỳ cục vậy ? Đã có chồng còn có ý trung nhân ?

- Dạ oải tụi con có ước thề vậy đó má à! Hiện nay ở trong...

Bà Ba bảo:

- Mày nói lại tao nghe coi. Mày cưới con nào ? Ý trung nhân là sao ?

- Con xin lỗi má. Má lạc hậu rồi. Má không theo kịp trào lưu mới đâu má à. Má đã 60 mấy còn con mới 28. Ban tuyên huấn có dạy lứa tuổi nào tư tưởng ấy. Thời của má hát “đổi mới tuổi 20 đi giải phóng miền Nam” nọ kia, còn thời này còn giải phóng ai nữa cho nên chúng con “chơi xả láng trời sáng về luôn”, hoặc “chơi tới sáng ráng luôn ngày, chơi mút chỉ cà tha...”

- Mày quá lắm rồi nghe Tuấn. Bố mày về tao mách cho ông ông làm gì thì làm mày.

- Bố con cũng đang đi “mút chỉ cà tha” đó má à!

Bà Ba hơi nhợt khi nhắc đến ông Tướng nhà nên lảng sang chuyện khác:

- Mày đi đâu vội vậy, bia gì mà hết ? Ba cái thứ “ôm” đó hả ?

- Xi, cái đó xưa rồi má, ai còn đi nữa ? Bia đây là bia bắ...ấn cơ! Tức là “bắn bia” đấy!

Tụi con có súng còn đối phương thì có bia. Súng bắn bia đỡ.

- Tao không hiểu mày nói gì đó thẳng quý.

Thằng Tuấn gãi đầu gãi tai nhăn nhó như khi ăn ớt:

- Tức là...nói ra sợ má không hài lòng.

- Mày cứ nói đi, tao nghe...

- Tức là khai thác cái “vốn tự có” của hai bên đó má. Bia là đó đó má.

- Nghĩa là sao ?

- Thôi, con không thể nói nữa!

Rồi thằng Tuấn bỏ đi một nước. Bà Ba réo to hậm hực, nhưng lần này nó không quay lại. Nó đi thẳng ra cửa. Ở trong chòi gác có anh lính gác, còn 2 bạn của nó đang chờ nó ở ngoài đường: Một đứa tên là Dương, một đứa tên là Luật, đều là con của hai ông Tướng khác cũng có villa ở trong thành nội cửa Nam.

Cả hai nỏ máy xe Dream. Dương kê xe lại cho Tuấn và giơ tay chào anh lính gác theo kiểu nhà binh. Rồi hai chiếc xe phóng vút đi ra cửa Nam.

- Đi đâu ? Dương hỏi.

- “Bát” Hồ một vòng lấy gió đi!

Thế là hai chiếc xe phóng ra Hàng Bông, rẽ trái rồi chạy thẳng ra bến tàu điện Hà Nội ở đường Đinh Tiên Hoàng, ngay cạnh Nhà Thủy Tạ, rẽ một hơi xuống Ngã Tư Tràng Tiền rồi quành lên phía Bưu Điện đối diện với Cầu Thê Húc. Ở đây có nhiều bóng mát ban ngày và nhiều vũng tối ban đêm, ngoài ra còn nhiều thân cây cổ thụ nữa. Đang chạy trước bỗng Luật chậm lại chờ Dương đến ngang và ngoảnh mặt sang bờ hồ nói:

- Có tụ điểm nhí kia ta, bắt không ?

- Đâu ?

- Cả bày co cụm kia!

- Không phải đâu! Luật cãi lại. Các tiểu thư ta dạo mát đây! Đừng đụng vào mà “vỡ mặt chế độ”.

Dương cứ phóng, không coi nhận xét của Luật có giá trị gì! Dương đuổi theo Luật đến Lò Sũ thì quát:

- Đã bảo mà! Đảo lại đi! Rồi không chờ đợi Luật nghe lời, Dương quành trở lại. Thấy thế, Luật cũng theo chân Dương. Hai chiếc xe chạy song song nhau, Luật bảo:

- Tớ có thấy, nhưng không phải ghẹ đâu. Chúng nó toàn mặc đồ hiệu không mà!

Dương cãi lại:

- Đã bảo mà! Có cuộc không ? Nói rồi Dương tốp ga rà sát lè và nhấc xe dắt lên bờ, đi lại phía các em tụm lại với nhau đang ngó ra đường cười rúc rích. Một cô mặc áo xanh da trời đứng bên cô áo trắng váy đen, cô thứ ba khoác một màu hồng nhạt mong manh như khói. Cả ba đều theo một tân thời Xã Hội Chủ Nghĩa. Ngày xưa gái Hà Nội chuộng hiệu Le Mur (cát tường) còn bây giờ không biết cát gì, chỉ giữ đúng tỉ lệ “bảy phần da, ba phần vải” lại thêm đeo khẩu trang thì đúng dân chơi rồi, chạy trời sao khỏi nắng ?

Dương khăng định lập trường bất ư cục kịt như thế rồi dừng xe, hai tay thọc túi quần đi thẳng đến mục tiêu, chưa kịp hỏi thì đã bị phủ đầu lơ lửng:

- Có “đi” không ? Mấy hồng nhạt nhô hảnh khỏi hai bạn và hắt hàm cười.

Dương đáp ngay như đã quen cách đối phó cho những câu như trên:

- Đi chứ! Nhưng đi đâu ? Thiên đàng hay địa ngục ?

- Rõ vớ vẩn! Làm gì có địa ngục mà đi ?

- Chỉ có thiên đàng thôi! Cô áo xanh nghiêng mặt khiêu khích.

Nghe thế thì Dương càng chắc thu hoạch vụ mùa 100%, bèn nói:

- Nhưng trước nhất phải bỏ khẩu trang để được chiêm ngưỡng “lông...nhan” đã chứ!

Một cô làm theo yêu cầu của Luật và gạt trả:

- Có phải tiểu thư mặt lọ đâu ? Ô kê chưa ? “Phụ đề Việt ngữ hoàn toàn”.

Một trong hai cô kia tiếp ngay:

- Sẽ chiều từ A tới dách (Z) hoặc lộn đầu từ Z lên A như 6 với 9.

Cô kia tiếp:

- Ngoài ra còn rau răm lá quế hành ngò tùm lum tà la và điện nước đầy đủ.
 Vừa lúc đó thì Tuấn tới, Tuấn hỏi:
 - Đồ lê ghim thì rõ rồi! Còn điện nước là sao ?
 - Điện là ổ điện, nước là vòi nước chứ là sao ? Thanh niên cuối thế kỷ 20 rồi mà lạc hậu
 đường này thì còn làm nên trò với chả trống!
 Dương hát hàm:
 - Nhưng trống có thùng không đây ? Thùng vừa thì còn tạm được chứ thùng to thì còn
 đánh làm sao ?
 - Dè! Trống kêu to là nhờ dùi, có nện khéo tay thì trống thùng to mấy cũng kêu vang.
 - Đồ hay xanh ?
 - Xanh hay đỏ cũng được.
 - Bao nhiêu ?
 - 8000 đồng 1 dùi. Bèo thế thì đánh ngay đi, không trả giá nữa, chối tai lắm.
 - Ai bao phòng ? Dương cất gọn.
 - Đẳng nó! Váy đen nghênh mặt. Kẹo kỷ quá nhỉ!
 - Đẳng ni hết khả năng, đẳng nó bao đi.
 - Thôi được!
 - Tàu suốt thì sao ?
 Cô áo hồng xòe 3 ngón tay, trề môi:
 - Giá một dùi thuê phòng bằng giá một châu ngồi đồng, hạ quá!
 - Châu đôi, châu ba thì bao nhiêu ?
 - Nhân 2, nhân 3, cộng thêm 1 nghìn bồi dưỡng. Đó là nguyên tắc. Dân chơi còn phải hỏi
 giá. Dè!
 - Đây chỉ cần 1 đơn vị thôi.
 - Cái nào ?
 - Cái đó! Luật trả áo hồng.
 - Tôi đồng ý, nhưng phải trả bo cho hai đứa tôi tiền nước bọt. Áo xanh nói giọng hậm
 hực.
 - Bao nhiêu ?
 - Hai đứa một nghìn.
 - Nhất trí. Này, có bỏ ông "ca bột lốt" trong túi không ? Coi chừng bò vàng nó chụp bắt
 tại trận trong túi là không có chạy được đó!
 - Không lo, bò gặp thì cho cò lốt mồm, ngoặm mê man là hết bắt!
 - Áo hồng lên xe hoa đi.
 - Xe bò chớ xe hoa gì!
 - Thôi, lên đi! Dù xong bi đủ!
 - Luật chơi không thế! Tiền trao cháo múc.
 Tuấn móc túi đưa cả nắm bạc. Cô bé hồng nghiêng ra đèn đếm cẩn thận rồi bảo:
 - Dư một ngoe cho một buổi ngồi đồng còn có phòng thì thiếu 2 ngoe.
 - Cát luôn đi! Rồi...cho xin cái ân huệ cuối cùng!
 - Ân huệ đó thì đến nơi đã. Bộ mót dữ rồi sao ?
 - Không! Thế này thôi. Tuấn gơ tay ra, cho biết hàng thiệt hay hàng giả.
 - Thiệt 100% mà...à!
 Cô gái né người qua một bên. Tuấn quơ huyệt. Dương nói:
 - Thôi được, nếu báo cáo tô hồng thì sẽ sứt hoa hồng. Nào, lên đòi đi! Nhưng nên nhớ
 châu ba đây.
 - Châu mấy thì châu!

Luật đeo áo hồng, vừa chạy vừa hỏi:

- Em ở đâu ?

- Xóm “bụi” Đống Mác.

- Có phôn tay không ?

- Anh không có à ? Anh cho có bằng này, rùi bị bò đá em đấm mồm chúng nó thì sạch túi ròi!

- Để anh châm thêm! Bất thần Luật quờ tay ra sau ròi kêu lên, hàng này mà kêu là hàng thiệt. Không được đâu! Luật dừng xe gấp!

Cô bé nhảy xuống đất, lúng túng loay hoay một lúc thì cái hàng giả rơi xuống theo, cô ta vội vã nhặt lên và luồn vào trong áo, năn nỉ:

- Anh đi đi! Em chỉ lấy nửa giá thôi. Bố em hy sinh giải phóng miền Nam, ngày mai giỗ mà trong nhà không có một đồng một chữ, mẹ em không biết lấy gì đi chợ.

Dương vừa chạy trờ tới nghe được bèn dừng lại. Tuấn móc túi quần đưa cho cô bé. Này đem về đưa cho mẹ em đi. Đi chợ mua cá thịt về giỗ bố. Chúng anh không đi nữa.

Khi mặc cả thì đũa nào cũng lộ nguyên hình một cây kẹo kéo rít từng ly một, nhưng khi nghe cô bé than ngày giỗ bố hy sinh thì chúng lại trở về với con người thật biết xót thương người.

Thấy con bé ngập ngừng Tuấn liền dúi mớ giấy bạc vào tay nó và gằn giọng:

- Bộ chê dỏm hả ?

- Dạ không. Em chỉ mong được dỏm là quý ròi.

- Vậy còn xem xét cái gì ?

- Oì này được dỏm trong tay là quý ròi! Đừng coi thường nó! Chỉ sợ dỏm mà giả nửa thôi!

- Nghĩa là sao ?

- Anh không biết bạc giả nằm đầy tủ mọi người à ?

- Anh có nghe nói nhưng chưa nhận diện được bao giờ nên không biết.

- Em cũng thế. Nên em sợ lắm. Rùi cầm bạc giả trong tay thì toi công. Sở dĩ em cảnh giác là vì em có một ông anh đi biên giới đi luôn qua Trung Quốc, về kể lại.

Tuấn hỏi:

- Anh gì mà kể chuyện đó ?

- Anh ruột thật mà.

- Ủ, anh nói ruột, thôi được anh ta nói sao ?

- Anh nói...thôi anh hay cách lắm, em không nói đâu.

- Không nói thì tôi cũng biết. Bạc giả là bạc giả, chớ gì mà phải nói.

- Nhưng mà ở đâu ra thứ đó mới được chứ.

- Ở bên xứ anh Ba chứ đâu. Nó theo bia Vạn lực, trứng gà, phuych nước, đeo cánh phượng hoàng mà sang chứ đâu.

- Phượng hoàng ở đâu mà đeo được ?

- Phượng hoàng là xe đạp đấy. Xe đạp phượng hoàng của Trung Quốc bèn, đẹp mà rẻ hơn của ta nên dân mến chuộng hơn. Xe Honda của Trung Quốc cũng thế. Nó giống in honda Nhật nhưng chỉ 2/3 giá thôi. Còn chén bát, tơ lụa thì quá sức đẹp...Nó đang lấn át thị trường mình! Bây giờ dân xài đồ Trung Quốc và tiền Việt Nam in bên Trung Quốc tức là tiền giả đấy.

Cô bé thấy ông bạn vàng biết còn hơn mình nên không giữ bí mật nữa mà bật mí luôn. Nàng nói:

- Anh ấy dặn đừng lộ ra, công an bắt. Nhưng anh đã biết cả ròi, em chẳng giấu nữa. Anh ấy tâm tình rằng mang 300 ngàn sang đó thì mua được một triệu bạc giả. Như vậy là lãi được 700 ngàn, nhưng đấm lót cho bò đen hết vài trăm nên về nhà 1 chuyến còn vài trăm. Ở biên giới bây giờ các tiệm hàng sợ bạc giả nhất. Họ bán đồ lấy tiền vô nhưng không kiểm soát nổi thành ra có khi lãi đấm ra lỗ. Chủ tiệm phải thuê chuyên gia để kiểm tra từng tờ một nhưng ròi vẫn không

khỏi. Xã hội mình sao lắm đồ giả thế hả anh ?

- Ừ tiền giả, răng giả, tóc giả, trong một người có nhiều bộ phận giả lắm.

- Em có không ?

- Không đâu, em không xài thứ đó. Em chỉ cải tiến con người em thôi!

- Cải tiến là sao ?

- Là nâng ngực lên. Kẻ mày, đánh phấn, thoa son chớ không độn. Độn đã man lắm! Em tuyệt đối không chơi.

Thấy con bé ngập ngừng Tuấn liền dúm mớ giấy bạc vào tay nó và gằn giọng:

- Bộ chê dỏm hả ?

Con bé bỗng ôm mặt khóc óe lên làm cả ba đứng sững như trời trồng. Tuấn bảo Dương và Luật:

- Ta trở lại vòng 2 con kia. Thả con này đi!

Ba đưa trở lại chỗ vừa rồi. Dưới góc cột đèn hai con vật trần truồng đang đứng nép vào nhau, người này cho người kia là bóng tối che chở cho mình để không nhô ra ánh sáng bất cứ cái gì trên mình kể cả những sợi tóc xanh chìm trong bóng tối.

Bên cạnh đó quần áo bị xé nát vứt đầy dưới đất.

- Các em làm sao thế ? Tuấn hỏi với giọng xót thương.

Đáp lại chỉ có tiếng khóc. Tiếng khóc rí rí như tiếng trẻ thơ bị mẹ đánh đòn cổ nén tức tưởi, giờ được người bênh, ré lên.

- Này, cái gì thế ?

Tiếng khóc càng to hơn, rung rức, như bị ức hiếp tố cáo kẻ ức hiếp.

Thì bỗng một bà xỉa xối đang tới gần.

- Cha tiên nhân cái quân mới nứt mắt đã đứng đường gọi khách. Mấy đứa đâu rồi ? Giã cho mềm xương chúng nó ra. Đồ đĩ hà ràm! Chúng mày có rượng lắm thì về mà đ...bồ chúng mày!

Bỗng một em nói qua nước mắt:

- Chúng em có biết chồng bà là ai mà bà ghen với chúng em ?

- Thì cũng tại cái ngữ chúng mày cả. Không ngứa cái thì cũng chó cái. Còn dám to mồm hả ? Bà thì rạch cho tét đến rón...bây giờ! Chúng bây đâu ? Khện tiếp cái bọn lấy mồm dưới nuôi mồm trên nát ra cho bà!

Không thấy ai đến hưởng ứng, bà ta quát vào mấy cái gốc cây gần đấy:

Đánh chửi đạt kế hoạch mà đòi ăn tiền bà ư ? Bà chỉ thí cho bát cháo loãng còn chưa đáng!

Rồi quay lại 2 nàng, bà chông nạnh hai quai, vêu cặp môi vĩ đại ra:

- Này, bà báo danh truyền đời cho mà biết liệu cái thân hồn, về tìm nghề khác mà làm ăn, bà gặp lần nữa nữa bà bỏ vào cốt bà quét như quét cây đậy.

Thấy thế, Tuấn đâm ra tội nghiệp, đến can gián người đàn bà:

- Chúng nó nghèo nên mới đem thân làm cái nghề nhục nhã này bà "Giám Đốc" ạ. Tha cho chúng nó nhất phen! Tuấn gọi càn chớ có biết bà Giám Đốc nào!

- Nghèo thì thiếu gì nghề lương thiện. Rửa bát, lau nhà, cho mấy ông lớn nhà giàu cũng sống vậy, cứ gì phải đi làm đĩ! Chính vì cái lũ này mà gia đình tôi lại trở nên khốn đốn lâm lỵ. Ông nhĩ, chồng tôi lãnh lương bao nhiêu thì cứ đi ôm đi lấc, mẹ con chúng tôi nheo nhóc. Rồi... bà ta gục đầu xuống nức nở, mẹ con tôi rồi sẽ đi ăn mày mất ông à.

- Cán bộ nát giò cũng còn bờ tre, vợ con đâu có đến nỗi nào mà phải đi ăn mày!

Hai ba người lực lưỡng ở đâu chạy tới bảo người đàn bà:

- Bà để đấy. Chúng tôi già tiếp cho. Bà không được quyt 50% như đã giao kèo đấy!

- Đùng quá mạnh tay xảy ra án mạng tôi không chịu trách nhiệm đâu đấy!...Nhưng mà

thôi, cho chúng nó biết thân! Thế cũng đủ rồi!

Thằng Luật kêu:

- Đánh ghen đấy tui bây! Vù! Bò vàng tới! Vù mau!

Ba thằng chạy một lúc dừng lại. Thằng Dương bảo:

- Hay ta kiếm món khác tha lại vườn hoa Con Cóc “ngồi đồng” đi!

- Vùng đó bị bò vàng ngó kỹ lắm, không tiện đâu!

- Thế thì đi tìm cái món “gỏi gà” (8) ta chén vậy!

- Nhưng món ấy giá cao lại phải đặt trước mắt thì giờ chờ đợi.

- Thôi được, tở bao cả! Đến khách sạn “Hồng Hoa” đi. Ở đó có giường run.

- Thuê ca hay thuê đêm?

- Tốt cả! Cứ chơi. Đờn ngắn, đêm dài. Mai lẩn đùng ra chết. Ở đó mà tính ca với đêm.

Tuấn gạt ngang, giọng kẻ cả theo lối các nhà quân sự:

- Không bàn nữa! Đi xích hầu giành phòng trước, hễ đại đơn vị tới là nổ liền!

Thằng Luật rành một cây. Phéng cái là nó đã hướng đạo cả bọn đến khách sạn Hồng Hoa ở đường Trần Hưng Liu.

- Ô kìa, tên đường gì lạ thế, sao lại Trần Hưng Liu?

- Hà Nội bây giờ đường “dời” cả rồi. Đùng có mò trăng đáy biển nữa.

Chủ khách sạn thấy mặt bọn Tuấn, mừng như bố tái sanh.

- Ô kìa, lâu nay sao không thấy đến? Chà nhị vị, ủa tam vị công tử.

- Mới đến hôm qua còn vờ, bố khi! Luật nói khề.

- Hi hi, cái nghề của tôi bao giờ cũng thế, có nói không, không nói có. Trách yêu câu đầu.

Rồi sau mới đi vào thực tế:

- Nào muốn gì? Từ cơm phở bình dân, gỏi gà, cho đến râu rồng xào ròn đến giò phượng rút gân! Ông chủ trạc 50 râu cầm nhẫn nhụi, một tí ria mép rất nghệ thuật.

Chủ khách an tọa xong, ông mới trang trọng lấy ra một quyển album dày, bìa bọc da nâu, in hình một hoa hồng trong đó một em thò cổ ra mời “hái”. Ông chủ xoa tay và giờ ra:

- Tôi bảo đảm quý công tử sẽ hài lòng vượt chỉ tiêu!

- Giá cả ra sao?

- Ô la là... Ông chủ kêu lên và ngã đầu ra thành sô pha. Người nhà mà, “bê tê vê đê” (9).

Hỏi đâu lo cái khoảng đó.

Tấn rút 2 tấm các vi dít ra để trên bàn, tay đập đập:

- Không có đô hoặc dôm sẵn trong túi, nhưng mót quá thì ghé đây, ông chủ cứ cầm 2 cái các này đưa tới Cửa Nam, bố tôi sẽ làm vui lòng kẻ đến, tôi xin bảo đảm! Nói xong Tuấn rút bút ra ký tên, đề ngày tháng và cứ để trên bàn. Ông chủ cầm lấy đưa lên mắt xem qua, thấy dòng chữ

Thượng Tướng Hoàng su Phi

Cục trưởng cục A 1

Trung ương đảng cộng sản Việt Nam

Và

Quân đội nhân dân Việt Nam

Trung ương

Việt Nam

Thượng Tướng phu nhân

Hoàng su Phi

Tổng cục trưởng tổng cục X...

Cục trưởng cục A 1

thì cười ngất:

- Thế này còn hơn tiền muôn bạc vạn. Vinh dự cho dịch vụ của chúng tôi lớn lắm. Ha ha...

Nào, ta vô đề đi!

Nói xong, ông chủ quay cuốn album lại ngay trước mặt Tuấn và giở ra từng chương mục, rồi giải thích:

- Hiện tôi có số phen tay của 40 nàng. Toàn loại siêu người mẫu, từ 18 đến 20, trên 21 không lấy tiền. Hoa hậu chỉ một, còn Á Hậu cả bầy đều là nai tơ cả, vừa nhú lộc nhưng, mới ra rừng, nhưng cũng có con, hi hi...thấy đèn thì cứ ngó.

Toàn là hàng hiếm, các cậu liệu đánh đòn tâm lý để đạt kết quả vượt mức và giữ quan hệ lâu dài nhé!

- Được rồi! Hề nai là thích cỏ non. Nai chà hay nai tơ thì cũng thế!

Ông chủ xoa tay:

- Đây không bắt nai chà đâu. Toàn nai tơ ngơ ngác đập trên lá vàng "bồn con 9" không. Các cậu có cần ngay thì tôi gọi để "đi" trước. Giờ này khách gọi không hở.

Tuấn vung tay:

- Gọi cả bầy lại đây chúng tôi lựa. Con nào bỏ lò thì giữ lại. Con nào thả về rừng chúng tôi vẫn có "boa" như thường.

Ông chủ xem tướng thì biết ngay các công tử này không phải "thợ săn thiện nghệ" nhưng cũng nói nịnh: Tôi biết các cậu chỉ thích thứ xịn, vậy xin cứ thẳng thắn, để tôi đáp ứng gần đúng sở trường từng người!

- Phải, phải!

Ông chủ trở vào tập album và nói:

- Cái này rậm ri ô kê gà đen mắt mẽ như rừng Trường Sơn. Cái này thì núi đồi Ba Vi cao chón chở. Cái này thì như bột nặn tượng và cặp mắt lá rậm hồ thu sóng nước long lanh. Trăm hoa đua nở, mỗi cái mỗi vẽ. Cả ba đều sanh năm 1983. Có cái hoa pan Thái trắng nữa, nhưng lại cứng hơn 3 cái kia 2 niên. Cô Thái này trắng như đêm.

Tuấn xoa tay:

- Vậy thì gọi cả lại đây, ta lấy một thẳng hai. Rồi luân lưu với nhau cho giáp mặt.

Luật hỏi:

- Có sân khấu quay không đây ?

- Dạ có ạ. Quay tròn, run lia, lắc lên lắc xuống, lắc qua lắc lại đủ hết các mô đen tân kỳ Âu Á. Các cậu có thể lựa chọn cho hợp với khả năng chiến đấu...Tôi quên nói để các cậu yên tâm đi vào vườn hoa hàm tiếu. Cái nào cũng có ngoại hình rất xinh đẹp, đều đạt tiêu chuẩn quốc tế người mẫu: 1.68-84-62 cả, nhưng giá hơi cao. Ít lắm cũng một tê 1 dù, còn tàu suốt thì phải 2 tê rưỡi.

- Bê tê về đề! Ông cứ gọi đi! Nhớ giữ hai cái "các" để thanh toán.

- Các cậu có cần nhớ tên không, thì tôi ghi ra kéo nhằm! Đây là tên di động, nghĩa là nay tên này mai tên khác, để tránh bị bò rập.

Tuấn quơ tay:

- Chúng tôi chỉ cần chất lượng, không cần mũi dọc dừa mắt lá dâm gì cả. Nhanh lên đi! Kêu đích danh cái hoa pan đến đây. 21 tuổi miễn hay thì thôi! Ở đây không cần thơ chỉ cần thơ...ớ.

Ông chủ tiếp:

- Đây là các con nai mới ra rừng. Rau om lá quế gia vị điện nước chưa quen. Có gì thì các cậu ướp thêm! Nghề dạy nghề. Xin miễn thứ!

- Được rồi, chương trình cơ sở nắm vững là ô kê gà đen!

- Hi hi đó là cái căng rồi các cậu khỏi phải "no". Để chúng tôi "no". Hí há. Bây giờ đã 9 giờ rồi. Còn có 8 tiếng vàng ngọc nữa thôi. Nếu ló 1 phút các em cũng tính.

- Xi! Làm như chúng tôi sòng phẳng như Tây ba lô vậy. Em nào gia vị đầy đủ điện nước

thỏa thê chúng tôi sẽ tính cho một dù thành rười, một chuyén suốt thành chuyén khứ hồi. Chịu không ? Còn phần ‘‘boa’’ ông chủ là riêng đó!

- Các cậu quả đáng mặt dân nhà làng. Chơi thế mới gọi là chơi. Các nai mới nể.

- Thôi dzô đi! Để lâu, nguội!

Chú thích của tác giả:

1.- Thơ Nguyễn Bính

3-4.- Thơ Tô Hữu

2.- Thơ của Chính Hữu

3.- ‘‘Bài hát của người Hà Nội’’ nhạc của Nguyễn đình Thi

6.- Lời một nữ văn sĩ trong nước

7.- Trùm chặn ngòi trên băng đá công viên để làm tình

8.- Gái gọi

9.- Bất thành văn đề

CHƯƠNG XV

Cô Thu ôm bà Ba mà nước mắt tràn trề. Cô nghẹn ngào đến nỗi không nói được. Bà Ba gất mãi nhưng Thu vẫn không nói thành lời.

Trên đường từ phi trường về nhà, cô cứ khóc và chỉ nói được một câu đứt quãng mà Bà Ba hiểu ra:

- Để về nhà con sẽ thuật hết cho má nghe...Chỉ một mình má thôi!

Bà Ba càng áo não trong lòng, nghe như xe chạy trên núi đá gập ghềnh.

Bà nghĩ tới chuyện cái đám ‘‘Việt Kiều về nguồn’’ tự xưng là Bác Sĩ trước kia và thằng Việt kiều tự xưng là chủ nhà băng kỳ này mà hồi ôi.

Anh Bác Sĩ đã tặng cho bà một đứa ‘‘cháu ngoại’’ rồi biến mất. Để bây giờ bà phải thuê một người nuôi đó. Kỷ niệm ‘‘đẹp’’ như một hòn sạn nằm trong tim bà chưa mổ lấy ra được thì nay lại đến ‘‘ông chủ nhà băng’’ Việt kiều này.

Vốn liếng ông bà có 2 gái một trai. Hai đứa con gái coi như đi đời nhà ma một đứa rồi. Thằng con trai thì đã cầm chắc là đã hỏng nhưng không biết hỏng đến cỡ nào. Máy hỏng thì còn có thợ máy chữa được, còn người hỏng thì khó hấp hoặc vô phương hấp. Tự nó muốn hư, tự nó hủy hoại tương lai của nó. Ai can được ?

Con là nợ, vợ là oan gia người ta nói phải lắm! Bà Ba nhìn ra ngoài. Đồng lúa Gia Lâm xanh mượt hai bên đường. Kìa là Viện Nong Lâm Súc, nợ là Vòm Cầu Long Biên, xa xa kia là làng Gốm Bát Tràng. Hà Nội mở rộng qua Tả ngạn Sông Hồng. Ga tàu hỏa Gia Lâm đã thay Ga Hàng Cỏ cho những chuyến tàu lên mạn ngược, còn Ga Hàng Cỏ chỉ là bến đỗ cho những con tàu đi về xuôi. Cầu Long Biên sẽ không còn rêm mình với những đoàn tàu nặng nề chạy lên thân nó và khu Đồng Xuân Mã Mây sẽ không đình tai nhức óc với những tiếng còi tàu sáng sáng chiều chiều.

Bà Ba hết nhìn ra ngoài cửa sổ lại liếc sang con gái. Nó đi Mỹ có mấy tháng mà trông nó khác hẳn lúc ở nhà, tóc tai mặt mũi giày dép.

Mi mắt nó viền thật đậm, lông nheo dài và cong, môi son xam. Bên trong cái lớp nhoe nhoẹt đó ẩn náu một linh hồn nhàu nát tang thương chăng ? Thường ai đi Mỹ về cũng thế!

Bà không dám động đến cái khối đau thương đó. Nó trước nhất sẽ đè nặng xuống đời bà. Động đến nó sẽ vỡ ra, ngập lụt cả trần gian.

Đường quen như đi chợ mà bà cứ tưởng như đang lướt trên những đầu đầu xa lạ. Bất giác bà hỏi:

- Tới đâu rồi Xe ? (Từ lâu rồi bà có thói quen gọi chú tài bằng cái tên Xe)

- Dạ qua cầu rồi sắp đến Cửa Thành

- Ồ, cửa Nam kia, tới nhà rồi!

Thu mở cửa xe đỡ mẹ xuống xe rồi chạy vào nhà.

Bà Ba tất tả theo sau, vào ngồi trên sô pha, ngã đầu ra thành ghế, hai tay giăng ra như con chim bị đạn soài cánh.

Thu đến ngồi bên mẹ, thủ thỉ:

- Con sẽ trở qua Mỹ má ơi!

- Té ông Vãi mây hay làm gì bên ?

- Con không thể sống xa anh ấy được.

- Lại một một thằng Việt kiều...về nguồn.

- Không ảnh yêu con thật, ảnh là chủ nhà băng thật má à!

Bà Ba nghe thì mừng nhưng chưa tin hẳn tai và óc của mình. Bọn đi điếm ở Mỹ về không mấy đũa đàng hoàn.

Nhà băng của ông Phó Giám Đốc về nguồn chẳng những khang trang đẹp mắt và còn nguy nga đồ sộ nữa. Ai nhìn cũng muốn vào để ký thác mồ hôi nước mắt của mình vào không sợ mất, không lo gian lận. Nếu mất thì chủ nhà băng bồi thường cho tít chủ.

Cô Thu thuật lại cho bà Ba nghe về cái cơ ngơi lớn lao của người hôn phu của nàng, một “Việt Kiều về nguồn” và đã đính hôn với nàng trong dịp về viếng cố hương năm qua.

Để ghi dấu mối tình nghìn trùng xa cách mà nay trở thành gang tấc, tay trong tay nhau, gối tựa lưng kê, cô Thu đã ghi bút 2 quyển sổ nhật ký “đi Mỹ” thăm chàng từng trang, từng dòng một, viết trên giấy thơm, mỗi kỷ niệm được ghi bằng chữ bằng hình ảnh và còn được đánh dấu bằng những dấu môi son, những lọn tóc mai hay một chiếc lá vàng nhạt ở đâu đó trong vườn hoa mà đôi tình nhân đã ngồi tự tình hoặc một ít hạt cát nâu trên bãi biển mà họ tìm thấy cảnh thần tiên trong thời hạn ngắn ngủi mùa Hè “năm ấy”.

Xin đọc giả hãy bắt đầu du ngoạn với cô gái Việt Nam trên những thắng cảnh ở Mỹ Quốc vào năm...cuối thế kỷ XX với tình nhân.

25-3...Trời rét căm căm, tháng Ba bà già chết rét. Bố mẹ không muốn cho mình đi, nhưng mình cương quyết đi theo tiếng gọi của tình yêu. Không có chàng ôi, Minh Quân! Em làm sao sống nổi suốt cuộc đời cô độc của em. Trời sanh ra Quân là để yêu Thu...Cuối cùng sức mạnh của tình yêu đã thắng. Ba má đã cho đưa con gái cưng của ông bà đi Mỹ một thời gian ngắn.

Ngồi trên máy bay nhìn xuống con sông Hồng...Lạ nhỉ, ở gần thì thấy nước hồng tươi, còn từ trên cao nhìn xuống thì thấy Hồng Hà là một dải nước trắng xóa ngoằn ngoèo như con rắn khổng lồ bò giữa hai bờ xanh ngắt ngô dâu ruộng lúa.

26-3...Thế là xa Hà Nội rồi nhé! Hà Nội thân yêu, Hà Nội bất diệt. Đây là lần đầu tiên ta xa thành phố này. Ở trong đó, dạo phố, đi chợ lắm lúc bực mình vì những cảnh hỗn độn, nghèo đói đến mất nhân cách, nhưng khi xa rồi ta mới thấy yêu một Hà Nội như vậy, một Hà Nội có một không hai trên đời. Không tìm đâu ra một Hà Nội như Hà Nội của ta.

Viết những dòng này với nước mắt.

Mới xa Hà Nội có mấy tiếng đồng hồ mà muốn trở về. Ý định phiêu lưu đi tìm người yêu đã biến mất. Nếu là đi xe thì ta kêu tài xế quay lộn về để ta thấy Cầu Long Biên, để ta đi Chợ Mã Mây Chợ Đồng Xuân hay bất cứ chợ nào để được nghe thấy tiếng ồn ào của kẻ mua người bán tranh nhau một ô phiếu, để nghe tiếng ruồi bay vo ve như một bản nhạc triền miên không dứt. Ta không ham giàu sang phú quý mà tại sao phải ra khỏi Hà Nội.

Chữ nghèo rất xám xịt. Nhưng nghèo có chế ai. Nước ta từ xưa vẫn nghèo, nhưng mà ta có những bậc tổ tiên anh hùng, những nhà chiến lược tài ba, những thi văn sĩ không đâu có nổi. Ta chắc hẳn đã nghèo về vật chất, nhưng ta chắc chắn giàu tâm hồn, lòng ái quốc và tính nghệ sĩ.

Minh đi phiêu lưu quá nhỏ! Sao ta lại có thể quyết định một cuộc đi như thế. Rủi không tìm được chàng thì sao ? Trên đời chỉ một. Một mà thôi. Ngoài ra tất cả đều vô nghĩa. Chỉ một

người đó thôi. Ngoài ra không ai cả. Đây là đâu nhỉ ? Thành phố lạ hoắc. Dừng chân ở đây bao lâu. Không gì chán bằng chờ đợi. Cũng không gì thích thú bằng chờ đợi.

28-3...Cuối cùng rồi cũng tới nơi mình định đến. Ở đây là xứ người. Thì cũng những con người sinh sống nhộn nhịp chen lẫn đông đúc. Nhà cửa san sát. Loa máy bay báo tin: “Quý vị chuẩn bị hành lý, hãy khoan tháo giày an toàn ra. Đây là Thành Phố Los Angeles Mỹ Quốc. Xin quý vị hãy dùng bữa ăn trưa Hoa Kỳ đầu tiên đậm bạc với lời chào thân ái của phi hành đoàn và nhân viên Hoa Kỳ”.

Ồ xe hơi ở đâu nhiều thế. Chúng đậu như những cái muông nằm úp thứ tự trên sân. Máy bay hạ xuống thấp. Cơm đã dọn ra nhưng mình thấy no. Phút gặp gỡ sắp đến. Mình ngẩng cổ trong qua cửa sổ để nhìn, để tìm người quen. Ngượng quá đi mất. Ai lại con gái mà vác thầy đi tìm con trai. Nhưng mình tự nhủ “Chúng tôi đã yêu nhau”. Thì người này đến với người kia, có gì mà phải thẹn. Ta tìm nhau như trăng với sao. Trăng không có sao trăng sẽ cô độc.

Máy bay hạ cánh. Một tiếng cụp. Loa báo: “Các vị đã chạm mặt đất Hoa Kỳ. Trong giây phút nữa các vị sẽ đi trên đất Hoa Kỳ, thở không khí Hoa Kỳ. Chào Mỹ Quốc, good afternoon America.

Máy bay đã chạy trên đường bay, chạy chậm chậm. Hồi hộp quá. Ngó ra cửa sổ thấy đám đông vẫy tay. Trong đó cánh tay của chàng ở đâu. Có biết ta đang đến không ? Có đón, có chờ ta không ? Nếu có thì sao, nếu không thì sao ?

Thang máy bay đã nối liền mặt đất với bầu trời, bắt cầu cho Chức Nữ gặp Ngưu Lang thế kỷ này.

Kìa rồi ta không thấy bằng mắt, nhưng ta thấy chàng rõ nhất, bằng tâm hồn, bằng ý tưởng, bằng nhớ nhung, bằng một ngón tay, một sợi tóc, bằng một hơi thở, bằng một đường bay quái gỡ mà thần ti en, bằng tình yêu, tình yêu, tình yêu. Hoa Kỳ là đời của tình yêu. Ta không còn thấy rõ chàng nữa. Hình bóng chàng đã nhòe ra rồi hiện rõ trong mắt ta.

Ta nghe nóng hổi trên má trên môi trên khắp cả thân mình, như chưa bao giờ cảm thấy. Ôi tình yêu diệu kỳ. Tình yêu muôn năm. Muôn năm Hoa Kỳ vùng đất đã cho ta sự sống, kiếp sống, sống để yêu, yêu đến chết, chết vì yêu, ta xin chết, chết ngay bây giờ, ngay trong tay chàng.

Phòng Hồ ten sang trọng. Sao vậy gì cũng sáng trưng, sạch sẽ một cách lạ kỳ. Các cô hầu phòng cực kỳ sang trọng và duyên dáng. Mà phòng lại giá rẻ chỉ 45 đô một đêm.

Chàng hỏi đủ thứ không trả lời kịp. Chàng đòi hỏi đủ thứ. Ta cho cả trừ 1. Chàng lại mặc cả. Trừ tất cả xin được 1. Ta nhất định không. Chịu cắt tai con lợn ngày phải bái đây à ? Tục lệ xưa đâu thể quên bỏ dù ở xứ người hay trên quê hương. Chàng không biết chuyện đó ? Ở Mỹ chắc con gái lẳng lơ lắm nên chàng quen thói. Báo chí ta nói là một anh ca sĩ nhảy cà từng, leo lên cột sân khấu nhào lộn như điên, mồm hét như chó tru...thế mà hát xong 1 show được cả chục, có khi cả trăm cô gái ném chìa khóa phòng mời anh ta đến làm tình một đêm. Thế mới thấy gái Việt Nam là thượng đẳng. Ta hỏi chàng:

- Anh cũng như đám con gái động cõn mắt dạy đó ư ?

Chàng đáp:

- Không, anh là người Việt Nam, anh sống theo lối Việt Nam, không buông thả ngây ngô. Đây là lần thứ nhất anh ngủ hồ ten. Cái tiếng hồ ten nghe có cái gì bất chính trong đó. Anh thề không bao giờ ngủ hồ ten ở Sài Gòn hoặc Hà Nội nữa. Chúng nó làm như mình là tên vô giáo dục. Chỉ những kẻ vô giáo dục mới đến hồ ten.

Thế là qua đêm chạy lặc, chàng bắt ta chụp hình trong phòng ngủ. Ngượng quá. Ở xứ Mỹ này họ tự do quá trớn. Con gái gì chưa đám cưới mà ném chìa khóa rủ trai ngủ chung như thế. Rồi cái gói của thằng ca sĩ đem ra đấu giá 5 ngàn đô la. Ta sang đây làm sao tránh khỏi bị lây vi trùng tự do này ?

Ngủ với nhau chung giường như hai con nhộng mà không gì cả. Có gì, nhưng trừ 1. Có ai

tin không ? Ai tin thì tin không thì có trời đất biết Cụ Thượng Nguyễn Công Trứ ơi! Cái miệng thế gian này ớn lăm, nhờ cái mo quạt của cụ che, bịt bốt nó lại. Nếu có thể xin cụ bịt nó luôn trong trường hợp của chúng con.

Chàng có vẻ hiền hậu và ngáo ộp trong nhiều trường hợp, nhất là sự va chạm với nữ giới. Ai bảo Việt Kiều là láu cá ? Không, Việt Kiều là những người xa xứ nhưng không mất cội nguồn. Đảng và chính phủ không nên o ép họ, bạc đãi hoặc đôi xử khắc nghiệt với họ, hoặc trấn lột họ làm cho họ trở thành nhân tố chống đối. Họ không bao giờ chống đối Tổ Quốc của họ ngoại trừ khi họ bị dồn ép quá mức thì họ cũng chỉ chống đối chế độ là cùng.

Anh Quân! Tiếng gọi đó Thu đã quen dùng hết ngượng miệng rồi. Anh cho em biết là có nhiều cô gái Việt, Mỹ sẵn sàng làm người hôn phối của anh, anh phải từ chối khéo để không mất lòng họ, nhưng trong thâm tâm anh nhận định rằng:

- Gái Mỹ: Có thể là một trí thức, một Nhà Chính Trị, Nhà Kinh Tế, Giáo Sư Đại Học, cả Phi Hành Gia hoặc Tổng Thống nữa, nhưng không bao giờ họ là một người nội trợ giỏi, một người vợ hiền theo kiểu Việt Nam. Anh nói anh ớn gái Mỹ lăm. Một bữa ăn, một buổi sáng du ngoạn, hay một buổi không gì cả, chúng nó cũng có thể “thân ái” với mình như thường. Đứa nào cũng có đồ “phòng chống bão” trong bóp đầm. Hoặc trước khi đó chúng nó tọng một viên thuốc ngừa thai. Xong rồi quên hết, quên cả người tình. Nửa triệu gái Mỹ chừa hoang vào lứa tuổi học sinh. Việt Nam có bao giờ đạt tới mức đó. Rồi phá thai. Kẻ tán thành, người chống. Biểu tình rầm rầm. Kết luận: Chết thì chết, anh không bao giờ có tình nhân là gái Mỹ, đừng nói chi cưới vợ Mỹ. Gái Mỹ ngược lại... (câu này không rõ, đoán mò)

- Gái Việt Nam ở Mỹ: Anh cũng không dám xáp vô. Vì những cô này sang đây được học hành cởi bỏ cái lớp nông dân quê mùa bên nhà để học đòi cái tánh tự do quá trớn của xứ này. Muốn lấy ai thì lấy. Áo mặc qua khỏi luôn 3 cái đầu tuốt luốt. Cưới nhau chỉ cần lên tòa án, quan tòa chứng nhận, đóng 25 đô thế là xong. Rồi lại cũng như Mỹ, ly dị, 50%. Vì ở Mỹ trai thiếu gái thừa nên những cô gái tha hồ bỏ chồng, thiếu gì thanh niên búng đem về làm vợ nhưng chỉ một thời gian rồi ngựa quen đường cũ...

Ăn mặc thì lố lằng, đua đòi phơi đùi, hở vú trông tởm lăm, nhưng thanh niên Việt Nam vẫn cứ xông vào thành ra thứ hàng đã xài rồi, cũng để giá như hàng ô ri gin.

Do những lý do trên mà cái cây Việt Nam không bắt rễ trên mảnh đất đó, mà nó tìm “về nguồn” để được ăn sâu vào đất Việt Nam muôn đời trân quý, đi đâu rồi cũng trở về.

Anh Quân bảo: “Em nói ba tiếng: “em yêu anh” làm tim anh rung động, còn gái gốc Mỹ nói “I love you” anh cảm thấy như nước đổ lá môn”.

Ta hỏi:

- Còn gái Việt Nam ở Mỹ nói câu: “em yêu anh” cũng như gái Việt Nam vậy! Thì sao ?

Quân cười, bảo: Em hỏi thật tận cùng hăng số, nhưng mà anh cũng trả lời được cho em, chứ không sao! Gái Việt Nam ở Mỹ nói: “em yêu anh” không còn nguyên âm nguyên chất nữa, như nước ngọt pha nước mặn ở Việt Nam, ta gọi là nước pha chè vậy. Tiếng Việt Nam nhưng có mùi hăm bơ gơ hay hot dog trong đó chứ đâu được như em. Giọng em là giọng Việt Nam, phát ra từ lồng ngực và cổ họng Việt Nam hoàn toàn không bị bơ sữa làm lạc nguồn gốc! Em Thu ơi, anh muốn cưới một cô gái Việt Nam hoàn toàn làm vợ chớ anh không muốn gái Việt Nam lai Mỹ hoặc bị ảnh hưởng Mỹ. Gốc gác chúng ta là Lạc Hồng, con chúng ta phải mang giòng máu Hồng Lạc 100% không pha chè. Em hiểu anh không ?

- Có, em rất hiểu anh, nhưng em sợ anh không hiểu em. Con gái gì đi tận Mỹ tìm trai.... như em!

- Có yêu nhau mới tìm nhau mới tìm nhau chứ, chân trời góc biển cũng tìm. Hữu duyên thiên lý năng tương ngộ mà em! Sao anh không hiểu em ? Không hiểu em mà anh đến đây đón em làm gì ?

Ta ngây ngất uống những lời chàng như những ngụm rượu mạnh. Chàng từ từ đến hôn ta...

Nhưng ta cự tuyệt cái ân huệ cuối cùng. Bảo để dành đêm tân hôn. Chàng nghe ta nói bèn ngưng ngay những cử chỉ mê cuồng và quỳ xuống chân ta hôn hai bàn chân ta như lửa đốt.

Vậy còn gì hơn ? Bỏ cái công ta đi tìm chàng. Đứng ra chàng cho một cái địa chỉ rất đúng, hẹn giờ không sai một phút. Và chúng tôi đã gặp nhau như “vợ chồng cũ” xa nhau nửa kiếp người, bây giờ tái sinh gặp lại.

23-4. Cuộc sống vợ chồng đã đến, không bất ngờ, không đột ngột, dưới sự yêu mến nồng nhiệt và sự tự nguyện hoàn toàn. Trên tình cảm, Thu đã là vợ Quân, chỉ còn phần pháp lý! Nhưng cần quái gì cái thứ ấy. Cái chính là có yêu nhau không. Tình yêu là pháp lý tối cao, tối quan trọng. Không yêu thì có một ngàn câu phán của quan tòa cũng không giữ lại được đôi nam nữ gần nhau.

Cha mẹ ơi! Con có lỗi với cha mẹ vì con chưa kịp mời cha mẹ ly rượu đáp đền ơn cha mẹ, nhưng con không ngăn được tình cảm khi tình yêu tới. Con đã đến với nó như chờ tàu. Chiếc tàu chờ trái tim chàng đã đến, con phải đi. Kéo nhỡ chuyến thì còn tàu đâu nữa. Phạm tội bất hiếu và chỉ một lần đời con. Con dù có chết cũng không ân hận với tấm tình chàng đối với con. Nếu con không chống trả lại nổi và nếu...nhưng mà con đã từ chối một cách thẳng thắn có lý, từ chối mà nhận lãnh.

4-4. Như vậy chàng đã bị từ chối. Trời đất Hoa Kỳ trở thành quê hương Việt Nam vì ở đây có chàng. Con sẽ đi sẽ sống nơi nào có chàng.

5-4. Hôm nay chàng đưa ta đi tham quan các nhà băng của chàng một cách tỉ mỉ. Làm gì thế nhỉ ? Nếu chàng không phải là Phó Giám Đốc nhà băng rồi “em không yêu anh sao ?” dù anh là kẻ trắng tay em cũng yêu, khi yêu là yêu. Đừng nên hỏi tại sao và bao giờ ? Bất cứ lúc nào và ở đâu, tình yêu chân thật vẫn là tình yêu. Nhà băng chứa bao nhiêu đô la trong đó vậy ? Ta đâu có cần! Nhưng vắng chàng thì ta phải đi tìm chàng chứ không phải để xem cái nhà băng của chàng.

Nó chiếm mất tiền nhìn ra đại lộ mà xe cộ chạy như nước suốt ngày đêm. Ai cũng thấy cái nhà băng bốn tầng lầu này. Ai cũng muốn ký thác mồ hôi nước mắt của mình vô đây mà không sợ lộ rò như đê sông Hồng mùa nước lũ. Chàng cho ta biết suốt từ khi chàng làm chủ nó tới nay, hơn 10 năm, nhân viên đã không phạm hơn 2 lần lỗi làm với khách hàng. Lần đó là vì cái check viết số 5 không rõ. 142 đô 50 cents, con số 5 có thể đọc là con số 6, nhưng sai biệt 10 cents đó cũng được báo cho thân chủ biết và nhà băng vẫn bồi thường. Chàng dẫn ta đi xem từ dưới đất lên tới tầng 4 và cho biết sẽ xây thêm 2 tầng nữa mới đáp ứng nổi nhu cầu của khách. Người Mỹ rất lễ phép ba má ạ, không phải lúc nào họ cũng ném bom B-52 như trước kia ném xuống Hà Nội đâu. Những người nhân viên an ninh chào hai chúng con rất lịch sự mỗi khi chàng giới thiệu con là hôn thê của chàng. Họ cuối đầu rất thấp và nói:

- Chúng tôi được hân hạnh đón bà Phó Giám Đốc đến cơ quan chúng tôi. Xin mời bà và ông Phó Giám Đốc, mời ông Phó Giám Đốc v.v...

Văn phòng của chàng rộng lớn và có đủ phương tiện liên lạc khắp thế giới. Con vào ngồi thì một nữ nhân viên mang hai tách cà phê tới mời chúng con. Vừa lúc đó thì có điện thoại reo. Chàng bắt lên nghe thì đó là chi chánh của nhà băng này bên Thái Lan gọi xin chỉ thị về lãi xuất. Chàng vừa nói xong thì lại một cú điện khác reo. Đó là một nhà băng bên Đức gọi sang nói về sự chia chất lãi xuất. Con không hiểu...Xong chàng bảo con gọi về bố mẹ. Hôm đó con gặp mẹ, con tường thuật cũng khá lâu. Nhưng chàng muốn cho con fax thư về bố mẹ. Con viết mấy chữ và fax ngay. Máy báo lại rằng mẹ đã nhận được. Chập sau chàng bận họp với Ban Quản Trị nhà băng nên chàng kêu tài xế đưa con về khách sạn.

Ở đây người ta làm việc rất khoa học. Người nào việc ấy không lộn xộn không gian lận

được. Bãi đậu xe phía trước rộng rãi, phía sau có máy để bỏ tiền ô băng không phải đi bộ một bước. Cứ ngồi trên xe bỏ tiền hoặc check vô hộp, bấm nút điện là ở trong phòng kính nhận được và biên nhận chạy ra cho mình. Dân Mỹ chạy xe tới vừa hút thuốc lá uống cà phê ngay trên xe, bỏ tiền vô, rút tiền ra toàn bằng máy, không phí một phút.

Cơ ngơi nhà băng này to lớn nhất vùng và tên nó đứng hàng thứ 14 toàn Hoa Kỳ. Con không hỏi vốn của nhà băng nhưng chàng tế nhị cho con biết trên 6 tỷ bạc với 70 phần hùn, một Ban Giám Đốc gồm 11 người gồm 1 Giám Đốc và 6 Phó Giám Đốc, số còn lại là nhân viên chuyên về điều hành, về chương mục v.v...

Con nghĩ là nhà nước ta có thể vay từ 2 tỷ đô trở xuống với tiền lời thấp đặc biệt cho bố vợ ông Phó Giám Đốc.

Con không thể mô tả hết cảnh trí, sự đồ sộ và sự sinh hoạt của nhà băng. Có thể nói để bố mẹ tạm hiểu là nó lớn và đẹp hơn ngân hàng trung ương của mình. Nhân viên ít hơn nhưng công việc con cảm thấy lại nhiều hơn.

(Mấy hôm nay đi chơi liên tiếp, mệt quá không có thì giờ lẫn tâm trí để ghi dòng nào, chỉ có thể ghi một chữ HẠNH PHÚC to lớn và đậm nét).

26-4. Con ở khách sạn lâu ngày chán cảnh xe cộ, nên con đòi về. Ảnh lập tức lái xe đưa con đi ra bãi biển chơi. Ảnh chỉ cần gọi 5 phút là tài xế lái chiếc xe tới để ngay trước cửa khách sạn và một người mặc đồng phục trắng đội kê pi lưới trai đen hẳn hỏi đến: “Thưa ông Phó Giám Đốc xe đã sẵn. Ảnh bảo: Hôm nay tôi cho ông nghỉ ở nhà, tôi và vợ chưa cưới của tôi lái đi được!” Người tài xế cảm ơn rồi lui ra.

Ảnh đưa con đi bãi biển. Ở đâu thì biển cũng như nhau. Cát trắng, nước xanh, nhưng bờ biển bên Hoa Kỳ đẹp hơn ở Việt Nam vì nơi đây con có người yêu. Tình yêu làm mọi vật đẹp thêm, cả trời đất và quê hương như không còn ranh giới.

Mẹ ơi! Con xin tạ lỗi với mẹ, với bố và với tổ tiên! Nơi bãi biển này con đã đi xa hơn con dự tính. Tình yêu đã vượt qua biên cương để đến một vùng đất khác, đầy hoa thom cỏ lạ mà con mới biết lần thứ nhất trong đời. Càng đi càng nhiều hoa cỏ chào đón với mùi hương và màu sắc của vườn xuân.

Những gì gọi là kỷ niệm của đời con đều ghi lại đây cả. Con sẽ hốt một nhúm cát nơi in dấu chân chúng con bỏ vào một cái lọ nhỏ ném xuống đại dương để nó trôi về nhà kính tặng bố mẹ. Con xưng là “chúng con” được chưa mẹ?

Đời con nở hoa trong tim, một đóa hoa đượm máu của tình yêu và sống mãi với gió mây khí trời mênh mông vô tận.

Giờ phút này con nghĩ tới chị Xuân nhiều lắm. Bây giờ chị tự bôi màu xám lên cuộc đời chị và coi như xuống dốc luôn không quay trở lại nơi cũ nữa. Con có nghe chị thuật lại về anh chàng tỏ tình với chị trước kia và bị chị từ chối. Bây giờ anh ấy đã trở lại xin chị một mảnh tim. Nhưng chị lại từ chối lần nữa. Lần này khác với lần trước, nhưng đó cũng là tình yêu, một thứ tình yêu “Đời Mưa Gió”. Đóa hoa nào chịu đựng được mưa gió thì sẽ sống mãi, mạnh mẽ hơn và tươi đẹp hơn những đóa hoa thường. Con bảo chị xem Thúy Kiều và Kim Trọng đó “Hoa tàn mà lại thêm tươi. Trăng tàn mà lại hơn mười năm xưa”. Chị lập tức quát con là nói nhảm. Đó là trong sách vở viết để mà chơi, chứ làm gì có trong cuộc đời quanh mình. Chị bảo đời chị đã lỡ làng như vậy thì chị đành chịu vậy, nhưng trong nỗi buồn vạn kỷ ấy, chị cũng tìm được niềm vui với một thế giới mới, một thế giới mà chị phải thân thiện, một thế giới của một lũ người đang biến thành những con ngọm hay những con ngọm đang biến cời xác thành người. Trong đó chị là một thành viên.

Chị đã nói như vậy thì con còn làm thế nào được nữa. Còn thằng bé con Việt Kiều, chị phải tính cách nào, nó lớn lên nó hỏi bố nó là ai. Rồi trả lời với nó thế nào? Không lẽ giấu hoặc nói dối nó suốt đời?

Mẹ ơi! Con biết nỗi đau khổ mẹ vì vợ khôn cùng về chị Xuân. Mỗi khi gần anh Quân thì con thiết tha thương chị. Hóa công tàn ác quá. Số phận của một người con gái đẹp có học thức như chị sao lại phải chịu cảnh long đong như thế. Con đâm ra chán nản. Lắm lúc đang ăn cơm với anh con ngưng đũa ngẩn ngơ. Anh gạn hỏi con điều gì? Con nói là con nhớ nhà.

Mẹ ơi! Tê vui cũng một kiếp người. Thôi thì mẹ cho phép con hưởng niềm vui khi nói chưa thành nỗi buồn của đời con vậy. Ở Mỹ này bà cụ 80 tuổi còn đi sửa sắc đẹp. Hơn nữa còn đăng báo lấy chồng, nữ là chị Xuân mới nữa chừng xuân...

16-5. Hôm nay con Fax về xin phép bố mẹ ở nán lại chơi với anh Quân vài ngày nữa để anh dẫn con tới cho con xem nhà hàng nơi sẽ cử hành đám cưới của chúng con định vào Giáng Sinh năm nay.

Ngoài ra chúng con còn phải lo một số thủ tục về pháp lý về xã hội. Ở đây đòi hỏi đủ thứ trước khi trai gái chánh thức thành vợ chồng, như phải có giấy khám sức khỏe của Bác Sĩ chúng nhận rằng cả hai đều khỏe mạnh và không mắc bệnh truyền nhiễm. Vì thế đôi tân hôn sẽ không gặp cảnh éo le như trong tiểu thuyết của Vũ Trọng Phụng và con cái sinh ra tránh được những trường hợp không như ý của cha mẹ...

Khi về nhà con sẽ kể thêm cho bố mẹ nghe những điều tai nghe mắt thấy ở xứ người ta. Con ước mong sao nước mình sẽ được văn minh và khoa học như xứ người. Chứ cà rịch cà tang mãi không khéo hết Thế Kỷ XXI cái cây chia với vẫn còn là đế vương trên đồng ruộng đó mẹ.

18-5. Hôm nay ở bên nhà sửa soạn làm sanh nhật bác Hồ. Chắc Hồ Gươm rộn rịp lắm. Đèn hoa, cờ xí nở lãn trong tàng lá trên ngọn liễu trên các thân điệp già quanh hồ. Ở đây không có gì lạ, vẫn hằng ngày cà phê sáng với cái xăn úych Mỹ, trưa lại cơm Tàu với thịt bò xào, cá tẩm bột chiên. Chiều lại cơm Việt Nam với gà hầm măng. Đôi khi chúng con đi nhà hàng Á Đông để tìm lại hương vị quê nhà. Anh càng ngày càng phấn khởi và vui tính, tỏ ra hết dạ yêu con. Như thế thì kể như đời con đã gặp được người chồng lý tưởng rồi. Anh khuyên con nên học một ít tiếng Anh để sau này sang Mỹ làm thư ký riêng cho anh, như vậy anh nhẹ lo hơn. Đời bây giờ không thể tin ai hơn vợ con cha mẹ. Xứ nào cũng thế.

Anh nói anh cũng đang học thêm để lấy bằng cử nhân về khoa ăn nói (public communication) để trong vòng 3 năm nữa ông Giám Đốc về hưu anh có thể sẽ được bầu làm Giám Đốc. Nếu được vậy lương căn bản của anh là 6000 đô một tháng, ngoài ra còn chia phần lời của nhà băng nữa.

Con bảo anh rằng nội số tiền lương đó anh nên nghỉ, về xứ để hưởng hạnh phúc an nhàn. Nhưng anh trả lời rằng: Đời là một sự phấn đấu không ngừng và không có đỉnh núi nào cao hơn đầu gối mình, cho nên không thể nghỉ ngơi khi còn làm việc được. Anh sẽ bám cái công việc khi đã trên 60 tuổi hay hơn nữa. Chừng đó anh sẽ làm cố vấn cho các ngân hàng như các sĩ quan Hải Quân và Không Quân khi ra khỏi Quân Đội thì làm việc cho các Cơ Quan Hàng Hải, Hàng Không tư, lương còn nhiều nữa.

19-5. Hôm nay trước khi lên đường về nước, còn 14 tiếng đồng hồ nữa con sẽ xa anh, chúng con sẽ xa nhau tạm thời để vĩnh viễn gần nhau. Con nói: ‘‘Em sẽ không từ chối bất cứ điều gì anh mơ ước ở em!’’

Mẹ biết tại sao con nói câu ấy không? Tại vì hơn 1 tháng nay chúng con sống bên nhau, không một chút xa rời, nhiều lần con cảm thấy như đã là vợ của anh rồi, nhưng con từ chối cái ân huệ cuối cùng của một người con gái đối với con trai. Đã nhiều lần anh ấy đòi hỏi gần như ép buộc, như dồn con vào một vị trí bắt con phải nhận, nhưng con đã cương quyết giữ mình để là người con gái Việt Nam không mất gì hết trước phút trở thành vợ, nguyên vẹn một tấm băng trinh. Đó là điều theo con nghĩ và đọc thấy qua các tiểu thuyết thì đó là người vợ không mất tình yêu lẫn sự kính trọng của chồng. Càng giữ gìn, thì càng được quý trọng. Cho nên con nhất định không đầu hàng. Con đã chiến đấu mãnh liệt và con đã thắng một cách vẻ vang.

Nhiều lúc con tưởng đã phải đầu hàng, tuy không nhục nhã như quân Pháp ở Điện Biên, như quân Mỹ ở miền Nam Việt Nam, nhưng bất cứ sự đầu hàng nào cũng mang ít nhiều sự nhu nhược, mất chí khí...Nếu con xuôi chèo trong tay chàng thì cả hai cùng hưởng hạnh phúc và vinh quang như nhau. Không ai thắng không ai bại, có khi phân chiến thắng lại nghiêng về phía kẻ đã nhân nhượng nữa là khác. Nhưng con đã không nhân nhượng không đầu hàng. Con đã chiến thắng con mà không làm cho kẻ địch thất trận.

Nhưng mà hôm nay con không còn giữ vững được ngoại thành nội thành nữa như quân Lê Chiêu Thống trước sức tấn công của quân Quang Trung đã thất trận như chẻ tre. Con đã mềm lòng khi anh ấy than thở: ‘Mai này anh sẽ không còn có em bên cạnh anh. Hạnh phúc sẽ trở thành hư bỏ’.

Chúa Phật ơi, tình yêu nào không xác thịt. Nhưng ở đây xác thịt là tâm hồn. Con buột miệng nói: ‘Em sẽ không bao giờ là hạnh phúc hư ảo của anh. Hãy ngắt đóa hoa em cho anh!’... Ôi hạnh phúc. Con tiếc con không phải là văn sĩ để ghi ra đây những giòng chữ bằng lệ hạnh phúc tuôn tràn chặn gối.

Bà Ba nhận thấy con gái từ khi đi Mỹ về thì ngơ ngẩn như đũa mất hồn. Vui đó rồi buồn đó, hát hồng lơ mơ không bài gì ra bài gì, không đi chợ đi phố, không ra khỏi nhà. Lắm lúc nó vào buồng đóng cửa cả ngày. Bà sợ dại, đập cửa gọi ra thì lùa nhanh chén cơm, nói năm ba câu rồi lại trở vào buồng. Bà gạn hỏi thì Thu chỉ nói: ‘Con muốn trở lại Mỹ’. Hỏi nữa thì cô trả lời nhất gừng: ‘Con muốn anh ấy về Việt Nam!’

Một hôm Thu kêu thẳng Xe chở cô đi Chợ Đồng Xuân. Bà Ba mừng lắm. Bà dặn thẳng Xe đủ điều, dò xét ý tứ xem con bà ra sao rồi về thuật lại cho bà nghe. Khi cô đi rồi, bà ở nhà vào buồng cô lục hết đồ đạc trong tủ, trong va-li xem xét tất cả không xót thứ gì. Đồi này là đồi xảo quyết. Người ta sống và đập lên đầu nhau nhờ xảo quyết. Những tên Việt Kiều về nguồn 100 thẳng thì hết 99 thẳng đã uống thuốc rượu bìm bịp.

Bà bị một vụ rồi, bây giờ bà không còn tin ai. Ngay cả trong cái nhà này cũng có ổ bìm bịp, tuy chưa nở ra nhưng rồi một ngày kia, ai cầm được ?

Cuối cùng bà thấy quyển sổ nhật ký. Bà vô lấy đem về buồng đọc ngấu đọc nghiền. Nào chữ nghĩa, nào hình ảnh nào hoa lá ép khô trong tập, và những bức thư của thẳng kia gửi cho nó. Sống bên nhau mà còn gửi thư cho nhau. Phải, có những điều không nói bằng miệng được phải nhờ bút mực. Có lẽ nó đã đưa quyển sổ nhật ký này cho thẳng nó đọc và lưu niệm cho nó những dòng chữ và kỷ vật linh tinh.

...Em Thu yêu dấu. Anh sống hoàn toàn nhớ em, vì em và cho em. Trên trái đất này anh chỉ thấy có một mình em. Cả vườn hoa anh chỉ thấy một đóa, anh ngắt nó cắm vào trái tim anh như một lọ hoa, một cái lọ chỉ cắm một cành hoa. Anh phải đưa em về Việt Nam. Trái tim của anh em cầm trong tay, em để trong bóp em đó chớ đâu còn trong lòng ngực của anh. Anh tưởng tượng phứt chia tay, chiếc máy bay cất cánh. Em đã đi xa dần còn anh ở lại, gục đầu trên đường bay trong khói của chiếc phản lực cơ trên đó em ngồi. Em ngồi ở đâu anh không biết, nhưng anh cứ mừng tượng em nghiêng đầu ra cửa sổ nhìn anh, vẫy tay chào anh, anh như nom thấy gương mặt em nước mắt đầm đìa.

...Em về Việt Nam cứ yên tâm, ngày tháng rồi sẽ qua nhanh. Chúng mình rồi sẽ gặp nhau, không phải như Ngưu Lang Chức Nữ, mà sống gần nhau mãi mãi. Lúc nào anh gọi em cũng nghe. Lúc nào em gọi anh, anh cũng đến được. Đại dương thu hẹp lại như hai lẽ đường Hàng Bông, Hàng Đào.

...Anh còn phải thu xếp nhiều việc để về với em. Business đang mở rộng ra ở Úc Châu và các nước Đông Âu. Triển vọng rất to lớn.

Nhưng anh vui lòng dẹp hết tất cả để lo cho cuộc sống chúng ta. Anh sẽ cắt một phần vốn của nhà băng đem về Việt Nam lập một cái ngân hàng chi nhánh cùng tên với ngân hàng cái bên

Mỹ, do anh làm Giám Đốc, mục đích là giúp đất nước ta hồi sinh theo đường lối bên Mỹ này.

...Ngày hạnh phúc tươi vui của chúng ta sẽ đến. Hoa nở chim cười chào đón chúng ta. Một khi anh đã quyết định việc gì thì anh phấn đấu để thực hành, không bao giờ làm người bỏ cuộc.

...Em còn nhớ không lần đầu tiên gặp em ở Nhà Thủy Tạ, anh đã tìm cách làm quen với em nhưng em mặt lạnh như tiền. Dù vậy anh vẫn không thối chí. Những cô gái nhận lời sau vài câu tán tỉnh thì không có tương lai. Anh quyết định theo đuổi em tới cùng và anh đã thắng bước đầu. Anh vẫn chưa thỏa mãn. Anh phải phải phấn đấu gian nan để thắng bước thứ hai là bước gay go nhất, nhưng nó chính là gia đoạn quyết định toàn bộ. Bây giờ chúng ta là của nhau rồi. Nếu chẳng may anh mất em thì anh sẽ không còn là anh nữa. Và ngược lại...

Mấy dòng kẻ tiếp là tuồng chữ của Thu, Thu viết gạch bên lề: “Không có ngược lại và cũng không có nếu, nhưng gì cả. Anh là của em và em là của anh “rồi, rồi, rồi”, chứ không phải “sẽ” gì nữa cả.

Bà Ba đọc hết những trang nhật ký của Thu điếm xuyết những dòng của Quân và những hoa lá, dấu môi son, những sợi tóc minh họa,...bà thấy trái tim già của bà trẻ lại lại cái thời ở trên Việt Bắc. Hồi ấy đang mở chiến dịch Na Sầm, chồng bà mới là tiểu đoàn trưởng nhưng là tiểu đoàn chủ công. Sau khi giải phóng Na Sầm và Hoàng su Phi tiểu đoàn ông được bộ chỉ huy dùng làm nòng cốt để thành lập trung đoàn, chiến sĩ gọi là trung đoàn Hoàng su Phi mà ông là trung đoàn trưởng cùng lúc với Trần Độ được Đại Tướng khen ngợi và giao cho giữ chức đại đoàn phó đại đoàn 304. Cái biệt danh Hoàng su Phi ở lại với ông từ đó.

Ông là trung đoàn trưởng Hoàng su Phi mới ngoài 30 tuổi. Chính là đơn vị gốc của La Văn Cầu. Lê Khả Phiêu đâu có nổi tiếng bằng Hoàng su Phi.

...Hai người gặp nhau bên một bờ suối mơ. Lúc đó bà là cán bộ phụ nữ cứu quốc Tỉnh Hà Giang đi công tác chính trị thương binh, gặp ông đến thăm chiến sĩ. Ông chân thành đến cực mịch, tỏ tình bằng những lời đơn giản chớ đâu được bay bướm như thằng Việt kiều chủ nhà băng này với Thu.

Chốc đấy mà đã hơn 40 năm. Thời gian làm bạc đầu nhanh quá. Con đường dài trải qua biết bao năm dốc núi chặng đường đèo và những bữa cơm muối. Bà nhận lời tỏ tình của anh trung đoàn trưởng Hoàng su Phi không với nhiều đắn đo hơn thiệt, yêu nhau để tiếp tục làm cách mạng. Tình yêu trong cách mạng đâu có xe hơi và máy bay, đâu có nước hoa, tuy có chia ly nhưng không có nước mắt. Đám cưới giản tiện trong hoàn cảnh kháng chiến. Một bó hoa rừng mấy âm chè xanh. Cô dâu không có áo dài. Tuyên bố xong hai người không có nơi động phòng, chỉ ngủ bên bờ suối trong tiếng chim hòa lẫn với tiếng súng quân ta đánh đồn.

Đọc được nhật ký của con gái bà thấy yên tâm hơn. Bà không lạ gì tâm trạng của con gái mới yêu. Những trang nhật ký của Thu làm cho mẹ nó sống lại thời con gái. Hoàn cảnh có khác nhưng tâm lý vẫn là một thứ tâm tình của đứa con gái mới yêu phơi phơi như trăng mới lên như hoa mới nở, pha lẫn tí ngớ ngẩn.

HẾT QUYỀN I